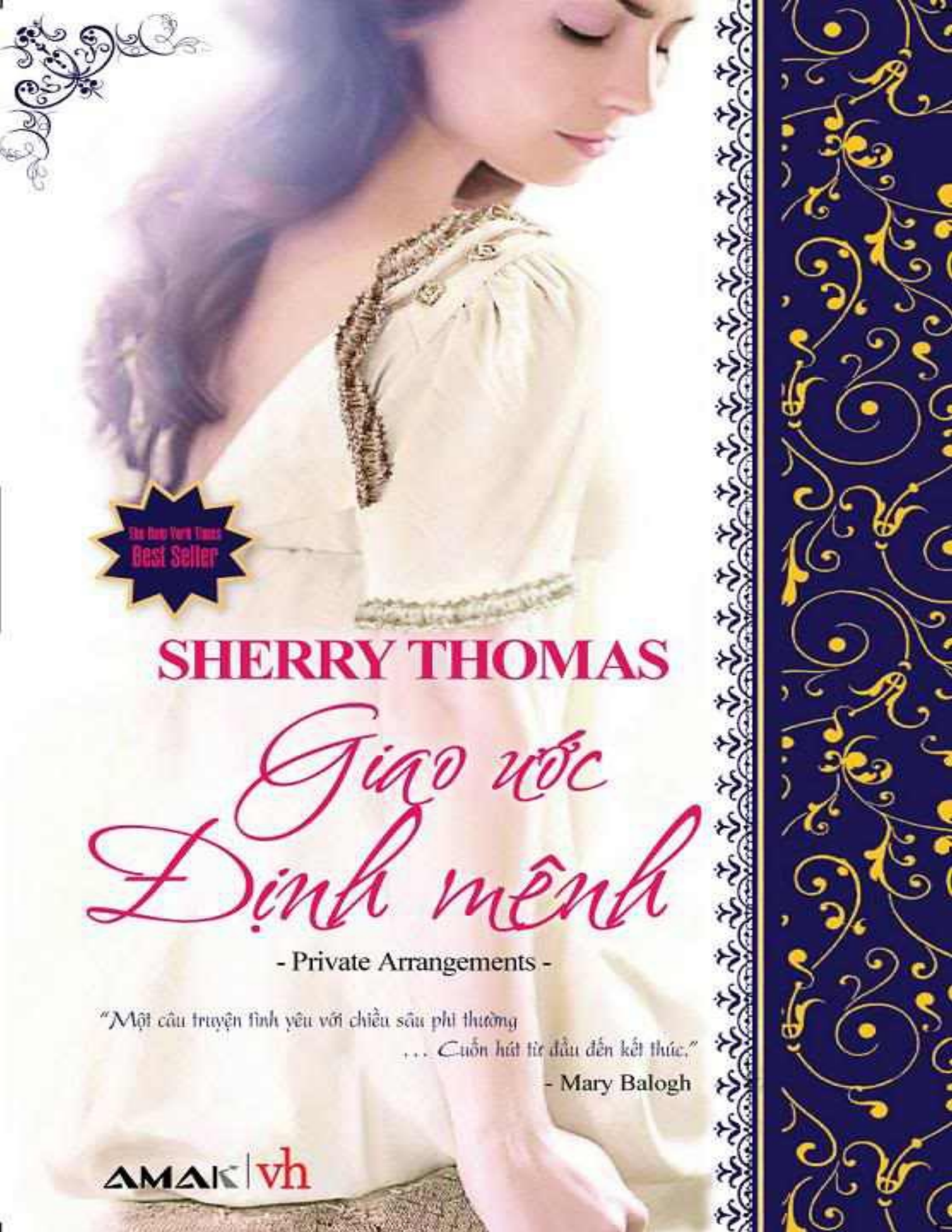




The New York Times
Best Seller

SHERRY THOMAS

Giao ước
Định mệnh

- Private Arrangements -

"Một câu truyện tình yêu với chiều sâu phi thường

... Cuốn hút từ đầu đến kết thúc."

- Mary Balogh

AMAK | vh

Giao ước định mệnh

Nguyên tác: Private Arrangements

Sherry Thomas

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[\(1\)](#)

[\(2\)](#)

[\(3\)](#)

[\(4\)](#)

[\(5\)](#)

[\(6\)](#)

[\(7\)](#)

[\(8\)](#)

[\(9\)](#)

[\(10\)](#)

[\(11\)](#)

[\(12\)](#)

[\(13\)](#)

[\(14\)](#)

[\(15\)](#)

[\(16\)](#)

[\(17\)](#)

[\(18\)](#)

[\(19\)](#)

[\(20\)](#)

[\(21\)](#)

“Trong mười năm, Camden và Gigi Saybrook, quý ngài và quý bà Tramaine, rõ ràng đã hưởng thụ một cuộc hôn nhân cực kỳ văn minh khiến cả xã hội thanh lịch thời Victoria ghen tị: cô sống ở Anh và anh sống ở Mỹ. Tuy nhiên, khi Gigi đột nhiên đệ trình đơn ly dị và Camden xuất hiện ở cửa nhà cô với một điều kiện – rằng cô phải sinh cho anh một người thừa kế - họ đã buộc phải đối mặt với những vấn đề đã chia cách họ ngay lúc đầu. Những tia lửa lóe sáng khi cả hai lao vào những nỗ lực hăng hái để đặt chiếc bánh sữa vào lò nướng bánh, bất chấp nỗi sợ hãi của Gigi rằng cuộc chinh phục mới nhất của cô, ngài Frederick vô vị sẽ phát hiện ra cuộc đoàn tụ nồng nhiệt đối trá của cô. Sử dụng những chương xen kẽ giữa hiện tại và quá khứ, Thomas đã trêu ngươi độc giả khi cô khéo léo lột từng lớp vỏ của mối quan hệ giữa Camden và Gigi tròn một câu chuyện tình yêu với mất mát và tái ngộ, khơi gợi nhiều suy nghĩ và lôi cuốn. Những lời đùa cợt khiến cuốn tiểu thuyết đầu tay đáng kinh ngạc này càng mới mẻ hơn. Thomas là một tác giả đáng để theo dõi.”

“Một câu chuyện tình yêu với chiều sâu phi thường... Cuốn hút từ đầu đến kết thúc.” - Mary Balogh, tác giả bán chạy nhất của tạp chí New York Times

“Tiểu thuyết đầu tay cuốn hút của Sherry Thomas khiến độc giả nín thở. Những nhân vật tuyệt vời: thông minh, dí dỏm, khiêu gợi và rất người, đối thoại sắc sảo, tài tình. Giao ước định mệnh là tất cả những gì mà các độc giả sắc sảo muốn có trong những cuốn tiểu thuyết lãng mạn cổ điển của họ.” - The Romance Reader.com

“Sherry Thomas là tác giả tiểu thuyết lãng mạn cổ điển xuất sắc nhất đang viết hiện nay. Cô ấy là một người nổi loạn, phá vỡ những quy luật và hơn cả là, một người lãng mạn. Nồng nhiệt, ngọt ngào và tràn ngập đam mê, văn phong của cô đúng là một sự khám phá. Giao ước định mệnh rõ ràng là điều báo trước cho sự khởi đầu của một sự nghiệp rực rỡ và tôi mong đợi thêm những câu truyện lãng mạn đặc sắc từ nhà văn tài năng này.” - Lisa Kleypas, tác giả bán chạy nhất của tạp chí New York Times

“Tình quái, thông minh và làm người khác say mê. Một tác phẩm đầu tay tuyệt vời.” - Eloisa James, tác giả bán chạy nhất của tạp chí New York Times

“Sherry Thomas thổi một sức sống mới vào thể loại cổ điển với cốt truyện phong phú, khiêu gợi của những người yêu nhau bị xa cách tìm thấy tình yêu đã mang họ đến với nhau từ lần đầu tiên. Giao ước định mệnh yêu cầu bạn phải sắp xếp thời gian để dành cho nó bởi vì bạn sẽ không muốn bị gián đoạn khi đã bắt đầu.” - Dear Author

Sherry Thomas bắt đầu xuất bản tác phẩm đầu tiên - *Private arrangements* vào năm 2008 và ngay lập tức đã gây được tiếng vang. Cho đến nay bốn tác phẩm của cô đều lọt vào danh sách những cuốn sách bán chạy nhất của nhiều tạp chí, trang web bình chọn uy tín, riêng hai tác phẩm mới nhất là *Not quite a husband* và *His at night* đều đã đạt giải *Rita* cho Tiểu thuyết lãng mạn cổ điển hay nhất trong năm 2010 và 2011. Cô được đánh giá cao bởi các đồng nghiệp nổi tiếng khác như *Lisa Kleypas, Marry Balog, Eloisa James...* và các tạp chí, trang web uy tín như: *Romantic Times, Publishers Weekly, The Romance Reader.com, All About Romance...* và các tác phẩm đều đã được dịch ra ngôn ngữ khác nhau trên thế giới.

Chương 1

Luân Đôn, ngày 8 tháng 5 năm 1893.

Chỉ có một kiểu hôn nhân từng được Xã hội bày tỏ sự ủng hộ.

Hôn nhân hạnh phúc được xem là tầm thường, vì hạnh phúc hôn nhân hiếm khi giữ được lâu hơn một cái bánh pút-đinh ngon lành. Hôn nhân không hạnh phúc, tất nhiên, còn tầm thường hơn nữa, so với chiếc máy đặc biệt cùng một lúc tát được bốn mươi cái vào mũi của bà Jeffried: không thể diễn tả được, vì có đến một nửa giới quý tộc đã trực tiếp trải nghiệm nó.

Không, kiểu hôn nhân duy nhất đứng vững trước những thăng trầm của cuộc sống là kiểu hôn nhân hòa nhã. Và mọi người đều công nhận rộng rãi rằng quý ông và quý bà Tremaine có một cuộc hôn nhân hòa nhã nhất trong bọn họ.

Suốt mười năm kể từ ngày cưới, họ chưa bao giờ phát ngôn một từ không tốt về nhau, không với cha mẹ, anh chị em bạn bè thân thiết hay người lạ. Hơn nữa, như những người hầu của họ làm chứng, họ chưa bao giờ cãi cọ, dù to hay nhỏ, không bao giờ làm người kia phải xấu hổ, và thực ra là không bao giờ bất đồng trong bất cứ chuyện gì.

Tuy nhiên, những cô gái trẻ cả gan chỉ ra rằng quý ông và quý bà Tremaine sống ở hai lục địa khác nhau và không hề gặp nhau kể từ sau ngày cưới. Họ cứ làm như đó không phải là điều mà nhiều người biết.

Những người lớn tuổi hơn thì lắc đầu. Đúng là những cô gái ngu ngốc. Các cô cứ nghe ý kiến của những anh chàng đang tán tỉnh các cô về việc này mà xem. Hoặc khi họ không yêu nổi người đàn ông mà họ kết hôn, thì họ mới hiểu thỏa thuận của vợ chồng Tremaine tuyệt vời như thế nào: thân thiện, xa cách và tự do ngay từ ban đầu, không chịu hành hạ bởi những cảm xúc mệt mỏi. Thực ra, nó gần như là một cuộc hôn nhân hoàn hảo nhất.

Vì vậy, khi quý bà Tremaine đệ đơn xin ly dị vì quý ngài Tremaine ngoại tình và ruồng bỏ vợ, những cái cầm của giới quý tộc Luân Đôn đựng chan chát vào những đĩa thức ăn trong phòng ăn tối. Mười ngày sau đó, khi tin tức về chuyến trở lại nước Anh của ngài Tremaine lần đầu tiên sau 10 năm được lan truyền, cũng những chiếc cầm đã trở xuống ấy lại đập lồm trên những tấm thảm đắt tiền nhập khẩu từ thủ đô của Iran.

Câu chuyện về điều gì xảy ra tiếp theo lan nhanh như một khúc ruột non được ăn uống đầy đủ. Nó diễn biến theo một cách trớ trêu như thế này: Một tiếng chuông cửa vang lên ở dinh thự Tremaine ở Luân Đôn trên phố Park Lane.

Goodman, người hầu trung thành của quý bà Tremain ra mở cửa. Phía bên kia cánh cửa là một người lạ, một trong những quý ông có vẻ ngoài ấn tượng mà Goodman từng gặp: cao ráo, đẹp trai, mạnh mẽ, đáng vẻ đầy uy quyền.

“Xin chào, thưa ngài”, Goodman thản nhiên nói. Người đại diện của Nữ hầu tước Tremain đã gây được ấn tượng, không rụt rè cũng không quá nồng nhiệt.

Ông chờ đợi một tấm danh thiếp giới thiệu và một lý do cho cuộc viếng thăm. Nhưng thay vào đó, hầu tước giơ ra cho ông một chiếc mũ. Giật mình, ông thả tay khỏi nắm cửa và đón chiếc mũ viên xa tanh. Vào lúc đó, người đàn ông bước qua ông đi vào tiền sảnh. Không có một cái liếc nhìn hay một lời giải thích cho hành động xâm nhập này, anh ta bắt đầu kéo găng tay ra.

“Thưa ngài”, Goodman bực bội, “Ngài không được vào nhà khi không được bà chủ cho phép”.

Người đàn ông quay lại và chỉ với một cái liếc mắt hờ hững cũng đủ khiến Goodman bối rối như thấy mình vừa làm điều gì sai trái.

“Đây có phải nơi ở của nhà Tremain không?”

“Phải thưa ngài”. Tiếng *thưa ngài* lần nữa lại thoát ra khỏi miệng Goodman, mặc dù ông không có ý định để điều đó xảy ra.

“Vậy làm ơn nói cho ta biết, kể từ khi nào mà ông chủ cần sự cho phép của bà chủ mới được bước vào ngôi nhà của chính anh ta?” Người đàn ông đó cầm đôi găng trong tay phải, bình thản đập đập nó vào lòng bàn tay trái, như thể đang chơi đùa với một chiếc roi cưỡi ngựa.

Goodman không hiểu. Cô chủ của ông là Nữ hoàng Elizabeth tại vị: một nữ chủ nhân và không có ông chủ. Sau đó, nỗi kinh hoàng trong ông dần hiện ra.

Người đàn ông đang đứng trước mặt ông chính là Hầu tước của Tremain, người chồng vắng-mặt-lâu-như-chết của nữ hầu tước và là người thừa kế của Công tước Fairford.

“Xin thứ lỗi, thưa ngài”. Goodman tiếp nhận găng tay của ngài Tremain với sự bình tĩnh mang tính nghề nghiệp, mặc dù ông đột nhiên toát mồ hôi hột,

“Chúng tôi không hề nhận được thông báo về sự trở về của ngài. Tôi sẽ chuẩn bị phòng của

ngài ngay lập tức. Tôi có thể mang đến cho ngài một chút đồ ăn nhẹ trong lúc đợi được không?”

“Được. Và ông có thể trông coi việc tháo dỡ hành lý của ta”, ngài Tremaine nói. “Quý bà Tremaine có nhà không?”

Goodman không thể nhận ra một chút thay đổi không bình thường nào trong giọng nói của ngài Tremaine. Giống như ngài đơn giản chỉ là trở về sau một giấc ngủ ngắn buổi chiều ở câu lạc bộ. Sau mười năm! “Quý bà Tremaine đang đi dạo trong công viên, thưa ngài”.

Ngài Tremaine gật đầu, “Rất tốt”.

Theo bản năng, Goodman lon ton đi theo hầu tước, theo cái cách mà ông bám theo một con thú hoang đề phòng bất ngờ nó vượt qua cửa chính. Chỉ nửa phút sau, khi ngài Tremaine quay lại và nhướng mày, Goodman nhận ra ông đã bị cho lui.

Có điều gì đó về ngôi nhà tại thành phố của vợ làm phiền ngài Tremaine.

Ngôi nhà tao nhã một cách đáng ngạc nhiên. Anh đã hy vọng sẽ thấy một kiểu nội thất mà anh đã trở nên quen thuộc trong những ngôi nhà hàng xóm ở

Đại lộ số Năm(1) của những người thuộc tầng lớp thấp hơn: phô trương, mạ

vàng, mục đích chỉ là gợi nhớ đến những ngày cuối cùng của Versailles(2).

Cô đã có vài chiếc ghế từ thời kỳ đó, nhưng lớp vải nhung bọc mặt ghế vẫn giữ được màu và những chiếc ghế mang vẻ thoải mái hơn là sang trọng. Anh không bắt gặp một chiếc tủ búp-phê cục mịch hay những đồ cổ kỳ lạ chưa được thẩm định mà theo suy nghĩ của anh, ngày càng trở nên quá quen thuộc trong những ngôi nhà ở Anh.

Nếu có gì đó, thì nơi ở của cô giống với một biệt thự ở Turin nằm dưới chân núi Alps của Ý đến kỳ lạ, nơi anh đã có vài tuần hạnh phúc trong thời trai trẻ - một ngôi nhà với giấy dán tường màu vàng cổ điển nhẹ nhàng pha lẫn màu xanh ngọc sẫm, những bình sứ cắm hoa lan trên những kệ sắt thanh nhã và những đồ nội thất cân đối, lâu bền từ thế kỷ trước.

Trong suốt thời thơ ấu di chuyển từ nơi ở này sang nơi ở khác, ngoài dinh thự của ông nội anh, ngôi biệt thự đã từng là nơi duy nhất mà anh có cảm giác là nhà. Anh đã yêu thích vẻ tươi

sáng của nó, sự thoải mái gọn gàng, vẻ tươi tốt của những cây cối trong nhà kính, bầu không khí ẩm ướt và tràn ngập mùi hương cây cỏ.

Anh đã định gạt bỏ sự giống nhau ngờ ngợ giữa hai ngôi nhà bằng cách coi nó như một sự trùng hợp ngẫu nhiên cho đến khi sự chú ý của anh chuyển sang những bức tranh trang trí trên những bức tường ở phòng khách của cô. Bên cạnh những bức tranh của Ruben, Titian, và những bức chân dung của tiền nhân đang chiếm một diện tích không cân đối trên những bức tường kiểu Anh, cô trưng bày tác phẩm của những họa sĩ cùng trường phái với những tác phẩm anh đang trưng bày trong ngôi nhà của chính mình ở Manhattan: Sislay, Morisot, Cassatt và Monet, những tác phẩm đã bị phỉ báng là gần giống những tờ giấy dán tường chưa hoàn chỉnh.

Mạch đập của anh tăng lên báo động. Phòng ăn của cô trang trí thêm những bức tranh của Monet và hai bức của Degases. Phòng trưng bày trông như thể cô đã mang về đó cả bộ sưu tập của trường phái ấn tượng: Renoir, Cézanne, Seurat, và cả những họa sỹ chỉ có thể tìm thấy tên tuổi trong các cuộc chuyện trò ngoài lề của giới nghệ thuật Paris.

Anh dừng lại nửa chừng khi định đi đến phòng trưng bày, đột nhiên không thể đi tiếp. Cô đã trang hoàng ngôi nhà này thành một điều-kỳ-lạ-trở-thành-hiện-thực đối với một chàng trai là anh trước đây khi anh cưới cô. Trong những cuộc nói chuyện say sưa kéo dài nhiều giờ của họ, chàng trai đã nhắc đến những sở thích với ngôi nhà trong mơ và tình yêu đối với nghệ thuật hiện đại của mình.

Anh nhớ đến vẻ tập trung say mê của cô, những câu hỏi nhẹ nhàng, niềm thích thú mãnh liệt trước mọi điều về anh.

Vậy ra, vụ ly dị chẳng có gì nghiêm trọng mà chỉ là một mưu mẹo mới? Một cái bẫy tình vi và thông minh khi mọi cái bẫy khác đã thất bại? Có phải anh sẽ thấy cô thơm ngát mùi nước hoa và hoàn toàn khóa thân trên giường khi anh mở tung cánh cửa phòng ngủ?

Anh xác định phòng ngủ của chủ nhân và đẩy cửa.

Không có cô trên giường khóa thân hay điều gì khác.

Không có giường.

Và cũng không có gì. Căn phòng ngủ rộng mênh mông và trống rỗng như Miền Tây nước Mỹ.

Tầm thăm không cho thấy những vết hằn bởi chân ghế và chân giường đã từng kê ở đó.

Những bức tường không có những hình chữ nhật tiết lộ rằng trước đó đã có những bức tranh được treo ở đó. Những lớp bụi dày đã phủ lên sàn nhà và bệ cửa sổ. Căn phòng đã trống rỗng trong nhiều năm.

Anh cảm thấy như không khí bị rút hết ra khỏi buồng phổi của mình mà không biết vì lý do gì. Trong phòng ngủ có một góc đọc sách nhỏ sạch bóng và được trang bị đầy đủ - những chiếc ghế đọc sách lưng bọc đệm, những giá sách chất đầy những cuốn sách hay đã nhả ở gáy, một bàn viết sạch sẽ đầy đủ mực và giấy, thậm chí cả một lọ hoa khô nở rộ. Nó khiến cho sự trống rỗng của phòng ngủ càng trở nên rõ nét, một biểu tượng của sự châm biếm.

Ngày xưa ngày xưa, ngôi nhà có lẽ đã từng được thiết kế với mục đích duy nhất là quyến rũ anh trở về. Nhưng đó là một thập kỷ khác - một kỷ nguyên hoàn toàn khác. Kể từ đó anh đã bị tách ra khỏi sự tồn tại của cô.

Anh vẫn đứng ở ngưỡng cửa, nhìn chằm chằm vào căn phòng trống trải khi người quản gia đi vào, cùng với hai người đầy tớ đang kéo theo một chiếc vali lớn. Tình trạng trống không của phòng ngủ khiến người quản gia đỏ bừng mặt,

“Thưa ngài, chỉ mất một giờ để làm sạch phòng ngủ và sắp xếp lại đồ đạc”.

Anh suýt nữa đã bảo gã quản gia đừng làm phiền anh và cứ để căn phòng trống trải và hoang vu như vậy. Nhưng điều đó yêu cầu phải nói quá nhiều. Vì vậy, anh chỉ gật đầu. “Tốt”.

Chuyến hàng đầu tiên chở chiếc máy nghiền quặng mới mà quý bà Tremaine đặt cho nhà máy của mình ở Leicestershire đã lỡ hẹn. Cuộc thương lượng với những người đóng tàu ở Liverpool đã kéo dài theo cách khó chịu nhất. Và cô vẫn chưa trả lời lá thư nào của mẹ mình - mười lá tất cả, mỗi ngày một lá kể từ khi cô đệ đơn xin ly dị - điều mà bà Rowland ngay lập tức đặt câu hỏi về sự tỉnh táo của con gái mình và cảm thấy trí thông minh của con gái có thể so sánh với một cái đuôi lợn muối.

Nhưng điều đó có thể đoán trước được. Điều làm đầu óc cô ong ong lên là bức điện của bà Rowland ba giờ trước: *Tremaine đã cập cảng ở Southampton sáng nay*. Bất chấp việc cô đã cố gắng hết sức để giải thích với Freddie rằng đó là yêu cầu của phiên tòa - *Có vài thứ giấy tờ cần ký và một vài thỏa thuận cần thương lượng, anh yêu. Anh ấy phải trở về vì thế* - việc trở về của Tremaine chỉ báo trước những điều phiền toái.

Người chồng của cô sống ở Anh. Hơn một thập kỷ nay họ không gặp nhau, ngoại trừ một lần gặp gỡ tình cờ đầy đau đớn ở Copenhagen, năm 1888.

“Tôi cần Broyton đến đây vào sáng mai để xem xét một vài sổ sách cho tôi”, cô nói với Goodman, rồi đưa cho ông khăn choàng, mũ và găng tay khi cô bước vào nhà và đi về phía thư viện, “Nhắc cô Etoile có mặt để viết vài lá thư. Và nói với Edie rằng tôi sẽ mặc chiếc váy nhung màu kem tối nay, thay vì chiếc váy lụa màu thạch anh tím”.

“Thưa cô...”

“Tôi gần như quên mất. Tôi đã gặp ngài Sutcliffe sáng nay. Tôi đã lưu ý thư ký của ông ấy. Tôi đã giới thiệu cháu trai của ông. Hãy bảo cậu ta trình diện tại nhà ngài Sutcliffe mười giờ sáng mai. Nói với cậu ta rằng ngài Sutcliffe thích người thành thật và ít lời”.

“Cô thật tốt, thưa cô!” Goodman thốt lên.

“Cậu ta là một chàng trai hứa hẹn”. Cô dừng lại trước cánh cửa thư viện.

“Tôi nghĩ lại rồi, nói với cô Etiole đến sau hai mươi phút nữa. Và đảm bảo là không ai làm phiền tôi cho đến lúc đó”.

“Nhưng thưa cô chủ, ngài...”

“Ngài ấy sẽ không uống trà với tôi hôm nay”. Cô mở cửa và nhận ra Goodman vẫn lảng vảng ở đó. Cô quay nửa người lại và liếc nhìn ông. Người quản gia mang vẻ mặt nghiêm trọng, “Chuyện gì thế, Goodman? Cái lưng lại làm phiền ông à?”

“Không, thưa cô, không phải thế. Là...”

“Là anh”, một giọng nói phát ra từ trong thư viện. Giọng nói của chồng cô.

Trong một phút sững sờ, tất cả những gì cô có thể nghĩ là thật đáng mừng khi cô đã không mời Freddie về nhà hôm nay như thường lệ sau một buổi chiều đi bộ cùng nhau. Sau đó cô không nghĩ được gì nữa. Con đau đầu của cô giảm dần, thay thế bằng một dòng máu chạy rần rần lên đầu. Người cô nóng bừng, sau đó lạnh đi. Không khí quanh cô trở nên đặc sệt như món súp đậu, nuốt chửng thì dễ nhưng không thể hít vào.

Rất khế khàng, cô gật đầu với Goodman, “Ông có thể quay lại với nhiệm vụ của mình”.

Goodman ngần ngại. Có phải ông ấy lo sợ cho cô? Cô bước vào thư viện và để cánh cửa gỗ sồi nặng nề đóng lại sau lưng, ngăn lại những con mắt và đôi tai tò mò, ngăn cả phần còn lại của

thế giới.

Cửa sổ thư viện mở ra phía Tây để có thể nhìn ra công viên. Ánh mặt trời chiếu xiên qua tấm kính tạo thành một hình chữ nhật sáng chói ấm áp hoàn hảo trên tấm thảm Samarkand, với những họa tiết thêu hình cây hoa anh túc và cây lựu trên một cánh đồng màu be hồng.

Tremaine đứng phía trên ánh sáng, hai tay chống vào chiếc bàn gỗ dái ngựa sau lưng, đôi chân dài bắt chéo vào nhau nơi mắt cá chân. Anh lẽ ra là một hình bóng mờ ảo nhưng thân thuộc, chứ không phải hiện thực hữu hình như thế này.

Nhưng cô đang nhìn thấy anh một cách quá rõ ràng, như thể Adam của Michelangelo(3) đã nhảy ra khỏi trần nhà của nhà thờ Sistine(4), lấy trộm những bộ quần áo ở Savile Row(5) và đến đây để gây phiền phức.

Cô trấn tĩnh lại. Cô đang nhìn chăm chăm, như thể cô vẫn là cô-gái-mười-chín-tuổi, không có chiều sâu nhưng đã phát triển hoàn chỉnh bề ngoài.

“Ồ, Camden”.

“Ồ, Gigi”.

Cô đã không cho phép người đàn ông nào gọi cô bằng cái tên thân mật thời thơ ấu kể từ khi anh ra đi.

Buộc mình phải rời cánh cửa, cô vượt qua chiều dài thư viện, tấm thảm dưới chân cô quá mềm, mềm như bùn lầy. Cô tiến đến đối mặt với anh, để thể hiện rằng cô không sợ anh. Nhưng cô sợ. Anh nắm giữ quyền lực đối với cô, những quyền lực vượt xa những quyền lực được ban bởi luật pháp.

Mặc dù tương đối cao, cô vẫn phải ngẩng đầu lên để nhìn vào mắt anh. Mắt anh là một màu xanh sẫm, sẫm như khoáng chất malachite của vùng núi Ural.

Cô hít vào mùi hương tinh tế của gỗ đàn hương và cam, một mùi hương mà cô đã từng xem như là hạnh phúc.

“Anh về đây là để chấp nhận cho em ly dị hay là để gây phiền toái thế?”, cô đi ngay vào vấn đề. Phiền phức mà không được đối đầu trực diện luôn luôn quay một vòng để cắn người ta từ phía sau lưng.

Anh nhún vai. Anh đã cởi bỏ áo khoác và cà vạt. Ánh mắt cô nấn ná một giây quá lâu trên vùng da nâu ở cổ anh. Chiếc áo sơ mi bằng vải lanh thượng hạng âu yếm ôm quanh anh, vuốt ve bờ vai rộng và hai cánh tay dài của anh.

“Anh về đây để đặt điều kiện”.

“Ý anh là gì, điều kiện gì?”

“Một người thừa kế. Em sinh một người thừa kế và anh sẽ cho phép việc ly dị được tiến hành. Ngược lại anh sẽ chỉ ra những cái tên mà em đã phạm tội ngoại tình. Em biết rõ rằng em không thể ly dị anh vì tội ngoại tình nếu vô tình em phạm phải đúng tội đó, đúng không?”

Tai cô ù đi, “Chắc chắn là anh đang đùa. Anh muốn một *người thừa kế* từ em? *Bây giờ?*”

“Cho đến lúc này anh vẫn không thể chịu đựng được ý nghĩ sẽ ăn nằm với em”.

“Thật sao?”, cô cười lớn, mặc dù cô muốn đập cái hộp mực vào thái dương của anh hơn, “Lần trước anh cũng đã thích nó đấy chứ”.

“Cuộc biểu diễn của cả một đời”, anh nói một cách dễ dàng, “Và anh vốn là một diễn viên khá tốt”.

Nỗi đau đón bùng nổ trong cô, nỗi đau gặm nhấm và bào mòn mà cô nghĩ sẽ

không bao giờ cảm thấy lần nữa. Cô cố giành lấy ưu thế và gạt đi chủ đề mà cô dễ bị tổn thương nhất, “Những lời đe dọa rỗng rỗng. Em không có quan hệ thân mật với ngài Frederick”.

“Em thật trong sạch làm sao? Anh đang nói đến ngài Wrenworth, ngài Acton, và nghị sĩ Williams”.

Cô hóp một hơi. Làm sao anh biết được? Cô đã từng rất cẩn thận, rất kín đáo.

“Mẹ em viết thư cho anh”. Anh quan sát cô, lộ rõ sự thích thú trước vẻ kinh hãi ngày càng tăng của cô, “Tất nhiên, bà ấy chỉ mong là anh sẽ nổi cơn cuồng ghen và vội vã vượt đại dương để tái tuyên bố em là của anh. Vì vậy anh chắc chắn là em sẽ tha thứ cho bà ấy”.

Nếu có một tình huống nào có thể giảm nhẹ được tội giết mẹ, thì chính là tình huống này. Việc đầu tiên vào ngày mai, cô sẽ thả hai tá dê đói rã rời vào vườn rau trong nhà kính quý giá của bà Rowland. Sau đó cô sẽ vơ vét tất cả thuốc nhuộm tóc trong chợ và buộc người mẹ “đáng ghét” của cô phải phô ra mái tóc đang bạc đi của mình.

“Em có một lựa chọn”, anh nói một cách thân thiện, “Chúng ta có thể giải quyết việc này một cách riêng tư. Hoặc chúng ta có thể viện đến lời chứng nhận của những quý ông này. Em biết là từng từ họ thốt ra sẽ ở trên tất cả các mặt báo”.

Cô tái nhợt. Freddie là điều kỳ diệu mang bóng dáng con người của cô, kiên định và trung thành, yêu cô đến mức sẵn sàng dính líu đến tất cả những điều phiền nhiễu và xấu xa của một vụ ly dị. Nhưng liệu anh có còn yêu cô khi những người tình cũ của cô công bố cuộc tình của họ trên tất cả tờ báo công cộng?

“Tại sao anh làm điều này?”, cô cao giọng. Cô hít một hơi thở sâu để trấn tĩnh mình. Bất cứ một cảm xúc nào cô thể hiện trước Tremaine sẽ là một biểu hiện yếu đuối, “Em đã cho luật sư gửi cho anh cả tá thư từ. Anh không hề trả lời. Cuộc hôn nhân của chúng ta có thể bãi bỏ một cách đường hoàng mà không phải trải qua những trò hề này”.

“Vậy thì anh nghĩ rằng việc không trả lời của anh xứng đáng đưa đến điều anh nghĩ về ý tưởng của em”.

“Em đã đề nghị anh một trăm nghìn bảng!”

“Anh đáng giá hai mươi lần như thế. Nhưng ngay cả nếu anh không có một đồng xu nào, điều đó cũng chưa đủ để anh đứng trước quan tòa của Nữ hoàng và thề rằng anh chưa chạm đến em. Chúng ta đều biết hoàn toàn rõ ràng anh đã làm em ngất ngây đến cùng cực”.

Cô rùng mình và người nóng lên. Thật không may, không hoàn toàn vì giận dữ. Ký ức về đêm đó - không, cô sẽ không nghĩ về nó. Cô đã quên hẳn nó rồi, “Đó là vì cô Von Schweppenburg, phải vậy không? Anh vẫn đang cố trừng phạt em”.

Anh trao cho cô một ánh mắt lạnh lùng vẫn thường khiến đầu gối cô mềm nhũn, “Giờ thì, tại sao em lại nghĩ như thế?”

Vậy cô có thể nói gì? Cô có thể nói gì mà không phải lòi ra toàn bộ quá khứ phức tạp và cay đắng của họ? Cô nuốt nghẹn, “Được rồi”, cô nói, thần nhiên hết mức có thể, “Em có một cuộc hẹn tối nay. Nhưng em sẽ ở nhà lúc mười giờ. Em có thể dành cho anh mười lăm phút kể từ mười rưỡi”.

Anh cười, “Vẫn nóng nẩy như mọi khi, nữ hầu tước của tôi. Không, tối nay anh sẽ không ghé qua chỗ em được. Anh đã mệt mỏi vì chuyến đi. Và giờ anh đã gặp em, anh cần vài ngày nữa để làm quen với sự thay đổi đột ngột này.

Nhưng hãy tin chắc rằng, anh sẽ không bị ràng buộc bởi bất kỳ giới hạn thời gian ngu xuẩn nào. Anh sẽ ở lại trên giường của em cho đến khi nào anh muốn, không kém hơn một phút - và không nhiều hơn một phút, bất kể em cầu xin như thế nào”.

Cầm cô trẻ xuống, chết đứng vì sửng sốt, “Điều đó là thứ lỗi...”

Anh bất ngờ nghiêng về phía cô và đặt một ngón tay trở lên môi cô, “Anh sẽ không hoàn thành câu đó nếu anh là em. Em sẽ không thích nuốt lại những từ đó đâu”.

Cô quay đầu đi, môi cô bồng rạt, “Em sẽ không muốn anh ở trên giường cho dù anh là người đàn ông cuối cùng còn sống và em không có gì ngoài những con ruồi Tây Ban Nha trong hai tuần”.

“Hình ảnh em đã vẽ ra trong đầu mới sống động làm sao, phu nhân Tremaine của tôi. Với mọi người đàn ông trên thế giới này còn sống khỏe mạnh và không có tí thuốc kích thích tình dục nào, em đã là một con hổ cái rồi”. Đẩy người ra khỏi cái bàn anh nói tiếp, “Anh đã bày tỏ tất cả những gì có thể với em ngày hôm nay. Mong em có một buổi tối vui vẻ. Chuyển lời chúc sức khỏe của anh đến người yêu dấu của em. Anh hy vọng anh ta không ngại sự tồn tại của anh cùng với những quyền lợi của một người chồng”.

Anh bước đi mà không hề liếc nhìn lại.

Và không phải lần đầu tiên.

Quý bà Tremaine nhìn cánh cửa đóng lại sau lưng chồng mình và nguyên rửa ngày đầu tiên cô biết đến sự tồn tại của anh.

Chương 2

11 năm trước...

Luân Đôn

Tháng 7 năm 1882.

Gigi Rowland - mười - tám - tuổi đang hể hả. Cô hy vọng cô không biểu hiện quá lộ liễu, nhưng rồi, cô không thực sự quan tâm. Những người đàn bà mập mạp, châu báu đầy người trong phòng khách của quý bà Beckwith có thể nói gì? Rằng cô sắc bén và ngạo mạn? Rằng cô nồng nặc mùi đồng bảng giấy?

Đầu mùa lễ hội ở Luân Đôn, họ đã dự đoán rằng cô sẽ là một thảm họa về mọi mặt, một cô gái không thuộc tầng lớp quý tộc, không biết cách cư xử và không có quan hệ. Nhưng trông lạ chưa kìa, mùa lễ hội mới chỉ bắt đầu được hai tháng và cô đã đính hôn - với một công tước, một anh chàng trẻ trung và đẹp trai không kém ai. Nữ công tước của Fairford. Cô thích âm thanh của những từ đó. Cô thích nó khủng khiếp.

Cũng chính những người đàn bà đã khinh miệt cô kia sẽ phải đứng trước cô và gửi lời chúc mừng. Phải, ngày đám cưới đã được quyết định - vào tháng Mười một, chỉ sau ngày sinh nhật của cô. Và, vâng, cảm ơn, cô đã có buổi bàn

bạc đầu tiên về váy cưới ở cửa hàng của Madame Elise. Cô đã chọn một chiếc váy lụa màu kem tươi sáng, với đuôi váy dài hơn sáu mét bằng vải voan màu bạc.

Vững vàng trong vị trí cao quý tương lai của mình, Gigi an tọa sâu trong chiếc ghế bọc đệm và xòe quạt như những người khác, những cô gái mới ra mắt chưa đính hôn chuẩn bị giải trí cho những quý cô, quý bà với kỹ năng âm nhạc của họ. Ngài Beckwith vốn có tiếng là hay kéo dài những bữa tiệc rượu và xì gà sau bữa tối, thỉnh thoảng giữ những quý ông lưu lại trong hơn ba giờ đồng hồ.

Gigi hướng sự chú ý của mình đến những vấn đề quan trọng hơn. Cô có nên làm vài điều thú vị với chiếc bánh cưới, tạo dáng cho nó có hình lăng mộ Taj Mahal hay lâu đài Doge. Không ổn? Thế thì cô sẽ làm những tầng bánh với những hình dáng không bình thường. Hình lục giác? Tuyệt vời. Một chiếc bánh hình lục giác bao phủ với một lớp kem trắng lộng lẫy, với những vòng hoa... Tiếng nhạc. Cô ngạc nhiên nhìn lên. Những bài biểu diễn thường xuyên được xếp hạng ở mức độ chấp nhận được hoặc khó chịu. Nhưng cô gái trẻ thanh tú trong bộ váy màu kem trên chiếc ghế dài lại chơi tinh tế như những nhạc sĩ chuyên nghiệp mà thỉnh thoảng mẹ Gigi vẫn gặp gỡ. Những ngón tay của cô lướt trên phím đàn pianô như con chim nhận lướt trên mặt hồ trong một ngày hè. Những nốt nhạc trong trẻo, rộn ràng vuốt ve đôi tai giống như một đĩa kem caramen ngon lành vuốt ve mặt lưỡi.

Tên của cô ấy là Theodora Von Schweppenburg. Họ vừa được giới thiệu ngay trước bữa tối. Cô ấy là người mới đến Luân Đôn, từ một lãnh địa nhỏ trên Lục địa, con gái của một bá

tước, và là một nữ bá tước theo quyền thừa kế của chính mình - nhưng đó là một trong những tước hiệu từ thời Đế chế La Mã Thần thánh được lưu truyền lại cho tất cả con cháu, nên có rất ít ý nghĩa.

Bài biểu diễn kết thúc, và vài phút sau Gigi ngạc nhiên khi thấy cô Von Schweppenburg ở bên cạnh mình.

“Xin nồng nhiệt chúc mừng cuộc đính hôn của cô, cô Rowland”. Cô Von

Schweppenburg nói với âm điệu nhẹ nhàng và dễ chịu. Cô có mùi tinh dầu hoa hồng pha lẫn với hoa hoắc hương.

“Cám ơn, Fraulein(6)”.

“Mẹ tôi cũng muốn tôi làm được như thế”, cô Von Schweppenburg nói với một tiếng cười khẽ và e thẹn rồi ngồi xuống một chiếc ghế lưng thẳng cạnh Gigi, “Bà ấy đã ra lệnh cho tôi hỏi cô xem làm thế nào để đạt được điều đó”.

“Thật đơn giản”, Gigi trả lời với vẻ thản nhiên thực tế, “Công tước đang ở trong tình trạng eo hẹp về tài chính, và tôi có một gia tài”.

Nó còn đơn giản hơn thế. Đúng hơn là, nó đã là một chiến dịch được thảo ra và tiến hành trong nhiều năm kể từ giây phút mà bà Rowland rút cuộc đã khắc sâu vào suy nghĩ Gigi rằng nghĩa vụ và định mệnh của cô là trở thành một nữ công tước.

Cô Von Schweppenburg không thể lặp lại sự thành công của Gigi. Và chính Gigi cũng không thể. Cô biết không có một công tước nào có thể kết hôn với khoản nợ chồng chất và sẵn lòng cưới con gái của một địa chủ nông thôn, và chỉ có người mẹ là có dính dáng đến giới quý tộc.

Mắt cô Von Schweppenburg hạ xuống, “Ồ”, cô lăm bắm, lăn tròn cán quạt trong hai lòng bàn tay, “Tôi không có tài sản”.

Gigi cũng đoán như thế. Thật đáng buồn cho cô ấy. Một phụ nữ thuộc dòng dõi quý phái phiền muộn chỉ có thể chi trả cho một cô hầu gái đến làm hàng ngày, di chuyển trong bóng tối sau khi mặt trời lặn để tiết kiệm sáp nến.

“Nhưng cô xinh đẹp”, Gigi chỉ ra. Mặc dù khá lớn tuổi, cô nghĩ, ít nhất cô ấy cũng đã hai mốt hay hai hai tuổi. “Đàn ông thích phụ nữ đẹp”.

“Tôi không tận dụng được điều đó tốt lắm, những... lợi thế của một phụ nữ đẹp”.

“Gigi đã tự mình nhìn thấy điều đó. Trong bữa tối, cô Von Schweppenburg được xếp ngồi giữa hai anh chàng quý tộc trẻ danh giá, cả hai đều đã bị thu hút bởi vẻ đẹp và tính tình e thẹn của cô. Nhưng có gì đó buồn bã trong vẻ trầm lặng của cô. Cô để tâm rất ít đến hai anh chàng và sau một lát, họ đã nhận ra.

“Cô cần phải tập luyện thêm”, Gigi nói.

Cô gái im lặng. Cô kéo lê đầu quạt trên lòng, “Cô đã từng gặp ngài Reginald Saybrook chưa, cô Rowland?”

Cái tên gần như không quen thuộc. Nhưng sau đó Gigi nhớ ra. Ngài Reginald là chú chồng tương lai của cô, “Tôi e là chưa. Ông ấy kết hôn với một công chúa Bavaria(7) nào đó và sống ở Lục địa”.

“Ông ấy có một người con trai”. Giọng cô Von Schweppenburg nhỏ đi, “Tên anh ấy là Camden. Và... và anh ấy yêu tôi”.

Gigi ngửi thấy mùi của một câu chuyện Romeo-và-Juliet, một câu chuyện không thể hấp dẫn được cô. Cô Capulet nên kết hôn với người đàn ông mà cha mẹ cô ta đã chọn và sau đó có một cuộc tình kín đáo và nóng bỏng với anh Montague. Như vậy không những cô ấy sẽ vẫn còn sống, mà sau một thời gian, cô ấy còn nhận ra rằng Romeo chỉ là một thanh niên non nớt và buồn chán với rất ít thứ có thể mang lại cho cô ngoài những lời nói có cánh vô vị, kiểu như: *Đó là phương đông, và Juliet là mặt trời, thật là!*

“Chúng tôi đã quen nhau rất lâu”, cô Von Schweppenburg tiếp tục, “Nhưng tất nhiên mẹ tôi sẽ không để tôi kết hôn với anh ấy. Anh ấy cũng không có tài sản”.

“Tôi hiểu”, Gigi lịch sự nói. “Cô đang cố gắng chung thủy với anh ấy”.

Cô Von Schweppenburg ngập ngừng, “Tôi không biết. Mẹ tôi sẽ không bao giờ nói chuyện với tôi lần nữa nếu tôi không kết hôn với một đám tốt. Nhưng những người lạ khiến tôi... không thoải mái. Tôi chỉ ước anh Saybrook có thể phù hợp hơn”.

Đánh giá của Gigi về cô gái này giảm đi nhanh chóng. Cô tôn trọng một người đàn bà nỗ lực để có một cuộc hôn nhân tốt nhất. Và cô tôn trọng một người đàn bà hy sinh sự sung túc về vật

chất vì tình yêu, mặc dù cá nhân cô không đồng ý với những quyết định như vậy. Nhưng cô không thể chịu đựng sự nhạt nhẽo lưỡng lự này. Cô Von Schweppenburg sẽ không được gả cho Camden Saybrook bởi vì anh ta quá nghèo nhưng cô ta cũng không hết lòng cho công cuộc săn chồng, vì cô ta quá vui sướng được anh ta yêu.

“Anh ấy rất đẹp trai, ngọt ngào và tốt bụng”, cô Von Schweppenburg nói, giọng nhỏ xuống thành một tiếng thì thầm, gần giống như đang nói với chính mình, “Anh ấy viết thư và gửi cho tôi những món quà đáng yêu, những thứ anh ấy tự làm”.

Gigi muốn đảo tròn mắt nhưng bằng cách nào đó cô không thể. Ai đó lại yêu cô gái này, một cô gái hoàn toàn vô dụng, và vẫn tiếp tục tán tỉnh cô ấy, ngay cả khi cô ấy đang bị điều đi khắp Châu Âu để tìm người sở hữu.

Một phút tuyệt vọng lạnh lẽo bất ngờ tấn công cô, vì cô sẽ không bao giờ biết đến một tình yêu như thế, vì cô sẽ trải qua một cuộc sống được duy trì chỉ bởi vẻ bề ngoài không thể bị khuất phục của mình. Sau đó cô lấy lại lý trí. Tình yêu để dành cho những kẻ ngốc. Gigi Rowland có thể là thứ gì đó, nhưng không bao giờ là một kẻ ngốc.

“Thật may mắn cho cô, Fraulein”.

“Phải, tôi cho là thế. Tôi chỉ ước...”, cô Von Schweppenburg lắc đầu, “Có lẽ cô sẽ gặp anh ấy ở đám cưới của cô”.

Gigi gật đầu và lơ đãng mỉm cười, tiếp tục bận rộn với thiết kế sang trọng cho chiếc bánh trong đám cưới sắp diễn ra của cô.

Nhưng không hề có đám cưới nào xảy ra giữa Philippa Gilberte Rowland và Carrington Vincent Hanslow Saybrook. Hai tuần trước ngày cưới, Đức Ngài, Công tước của Fairford, Hầu tước của Tremaine, Tử tước Hanslow và Nam tước Wolvinton, sau sáu tiếng chèn nhún dịp lễ cưới sắp tới của mình, đã trèo lên mái nhà của một người bạn và cố gắng ngắm nhìn toàn bộ Luân Đôn. Tất cả những gì anh ta đạt được là một cái cổ gãy và cái chết của chính mình vì một cú ngã từ tầng bốn xuống đất.

Chương 3

Ngày 9 tháng 5 năm 1893.

Victoria Rowland không còn là chính mình.

Bà biết thế bởi vì bà đã vừa cắt lìa đầu tất cả những bông hoa lan trong căn nhà kính yêu quý của mình. Những đầu bông hoa lăn trên đất tạo thành một cảnh tượng kỳ cục nhưng đẹp đẽ, như là bà đang diễn một cảnh trong cuộc Cách mạng Pháp, nhưng là với cây cỏ.

Đây không phải lần đầu tiên hay thậm chí lần thứ một nghìn, bà ước rằng Công tước thứ bảy của Fairford sống được thêm hai tuần nữa. Chỉ hai tuần nữa thôi. Sau đó anh ta có thể uống thuốc độc ừng ực, buộc mình vào đường ray tàu hỏa và tự bắn vào đầu trong khi đang đợi tàu chạy qua.

Tất cả những gì bà muốn là Gigi trở thành một nữ công tước. Điều đó là quá nhiều hay sao?

Nữ công tước - mọi người gọi Victoria như thế khi bà còn là một cô gái trẻ.

Bà xinh đẹp, thanh lịch, trầm tĩnh và vương giả, tất cả bọn họ đều bị thuyết phục rằng bà sẽ kết hôn với một công tước. Nhưng sau đó cha bà bị lừa gạt gần hết mọi thứ họ có, và bệnh tình ốm yếu dai dẳng kéo dài của mẹ bà đã đẩy tình trạng tài chính của gia đình từ chỗ bấp bênh hóa thành thảm họa. Kết quả là bà kết hôn với một người đàn ông gấp đôi tuổi mình, một nhà công nghiệp giàu có tìm cách pha trộn một chút dòng máu quý tộc vào huyết thống của mình.

Nhưng tiền bạc của John Rowland được xem như quá mới mẻ, quá xa lạ. Đột

nhien Victoria thấy mình bị xô ra ngoài những phòng khách nơi đã từng chào đón bà. Nuốt lại nỗi nhục nhã của mình, bà thề rằng sẽ không bao giờ để điều tương tự xảy ra cho con gái bà. Con bé sẽ có vẻ thanh nhã của Victoria và tài sản của cha nó, nó sẽ tấn công Luân Đôn và trở thành một nữ công tước kể cả điều đó có thể giết chết Victoria.

Gigi gần như đã làm được điều đó. Thực ra. Nó đã làm được. Lỗi lầm hoàn toàn nằm ở Carrington. Và sau đó trước sự kinh ngạc của Victoria, con bé đã làm được một lần nữa, kết hôn với em họ của Carrington, người thừa kế tước hiệu. Victoria đã hạnh phúc và tự hào biết bao trong ngày cưới của Gigi, bà bay bổng ngất ngây.

Nhưng sau đó mọi chuyện không diễn ra như bà tưởng. Camden bỏ đi sau ngày cưới mà không giải thích với ai. Và cho dù cầu xin, khóc lóc và dỗ dành như thế nào, Victoria cũng không moi được từ Gigi một lời giải thích nào về điều đã xảy ra.

Mẹ quan tâm làm gì? Gigi lạnh lùng nói. Chúng con đã quyết định sống cuộc đời riêng. Khi anh ấy thừa kế con vẫn sẽ trở thành một nữ công tước. Chẳng phải đó là tất cả những gì mẹ muốn hay sao?

Victoria đã phải tự bằng lòng với điều đó. Và trong khi bí mật thư từ với Camden, giữa những miêu tả về khu vườn và hoạt động từ thiện của mình bà vờ như vô tình thốt ra vài mẩu tin tức về Gigi. Một năm bốn lần thư của cậu ấy đến tay bà, chính xác như vòng quay của các mùa, đầy đủ thông tin và vô cùng nhã nhặn. Những lá thư đó duy trì sự sống cho những hy vọng của bà. Chắc chắn cậu ấy có ý định quay về một ngày nào đấy, nếu không cậu ấy sẽ không mất công viết thư cho mẹ vợ, hết năm này qua năm khác.

Nhưng sao Gigi không mặc kệ mọi việc như thế đi? Con bé nghĩ gì mà dám mạo hiểm một điều xấu xa và tồi tệ như một vụ ly dị? Và vì cái gì chứ, vì ngài Frederick tất-cả-đều-quá-tầm-thường đó ư? Cái anh chàng không xứng đáng để giặt quần lót của con bé, chứ đừng nói đến chạm vào con bé mà không có nó? Ý nghĩ đó làm Victoria muốn ốm. Giải pháp hiệu quả duy nhất mà bà có thể thấy là phải làm cho Camden nổi điên lên và quan tâm đến. Biết đâu cậu ấy sẽ quay về. Biết đâu sẽ có một cuộc hội ngộ đầy say mê.

Bức điện của Camden đến vào ngày hôm trước, thông báo cho bà chuyển trở về của cậu ấy đã khiến bà như bước trên mây. Khó có thể che giấu niềm vui của mình, bà nhanh chóng gửi lại ngay một bức điện cho cậu ấy. Nhưng sáng nay bức điện trả lời đến, những dòng chữ báo một tin xấu không thương tiếc: *Thưa mẹ. Mong mẹ thông cảm. Xin hãy giết chết ngay hy vọng của mẹ. Như là một hành động nhân đạo với chính mình. Con có ý chấp thuận việc ly dị sau một thời gian nhất định. Kính mến. Camden.*

Và bà đã túm lấy dụng cụ làm vườn gần nhất, tàn sát tất cả những giống hoa quý hiếm và đáng yêu đã được nuôi dưỡng một cách cẩn thận của mình. Rồi bà thả rơi chiếc kéo, như một tên sát nhân hối cải run rẩy tránh xa vũ khí giết người. Bà không thể tiếp tục như thế này. Bà sẽ kết thúc ở bệnh viện tâm thần Bedlam, một cụ già với mái tóc bạc trắng xơ xác, van vãn chiếc gối đỡ từ bỏ giường ngủ.

Được thôi, vậy là bà không thể ngăn cản vụ ly dị. Nhưng bà sẽ tìm cho Gigi một công tước khác. Thực ra, có một người đang sống ngay dưới con đường làng dẫn đến ngôi nhà của bà ở đây, cách bờ biển Devon vài dặm. Đức ngài Công tước của Perrin là người sống ẩn dật khá đáng sợ. Nhưng ngài là một người đàn ông khỏe mạnh và đầu óc minh mẫn. Ở tuổi bốn lăm, ngài cũng chưa quá già với Gigi đang gần đến tuổi ba mươi một cách nguy hiểm.

Victoria cũng đã muốn công tước cho riêng mình khi bà còn là một quý cô trẻ xứng đáng, sống ở chính ngôi nhà này, nằm trong chu vi của dinh thự và phạm vi hoạt động của ông. Nhưng đó là ba thập kỷ trước. Không ai biết được tham vọng ngày xưa của bà. Còn công tước, ngài thậm chí còn không biết đến sự tồn tại của bà.

Bà phải từ bỏ vẻ lãnh đạm giống như nữ công tước của mình, quên rằng họ chưa từng được

giới thiệu và xông vào đường đi mà ngài vẫn đi qua nhà bà mỗi chiều đúng vào bốn giờ kém mười lăm, trong thời tiết đẹp hay xấu.

Nói cách khác, bà phải cư xử như Gigi.

Khi Camden trở lại nhà sau buổi cưỡi ngựa sáng, Goodman thông báo cho anh rằng quý bà Tremaine muốn thảo luận với anh vào lúc thuận tiện và sớm nhất. Chắc chắn là cô muốn anh có mặt ngay lúc đó. Nhưng thế thì không tiện cho anh chút nào, vì anh đang vừa đói vừa rối bù.

Anh ăn sáng và tắm rửa. Lau tóc xong, anh để khăn bông rơi xuống vai và với tay lấy quần áo sạch anh đã để trên giường. Đúng vào lúc đó, một dáng người trong chiếc áo choàng trắng và váy màu nâu nhạt lao vụt qua cánh cửa, vợ anh.

Cô bước hai bước vào phòng rồi dừng lại, cau mày. Như đã hứa, phòng ngủ đã được trang hoàng, lau dọn và đầy đủ đồ đạc. Một bộ đồ gỗ tùng bách lộng lẫy bao gồm giường, tủ đầu giường, tủ quần áo, và rương hòm - Tất cả như thức dậy từ một giấc ngủ sâu trên gác mái giờ đây được đưa vào sử dụng. Bên dưới bức tranh lớn của Monet phía trên mặt lò sưởi, hai lọ hoa lan đuôi cáo âm thầm nở hoa, toả ra mùi thơm nhẹ nhàng và ngọt ngào. Nhưng bất chấp tất cả nỗ lực làm sạch và đánh bóng mà Goodman đã ra lệnh, mùi ẩm mốc vẫn dính chặt lấy những đồ vật vừa được sử dụng lại, mùi của tuổi tác và lịch sử trống không.

“Căn phòng trông chính xác như ngày trước”, cô nói, gần như là với chính mình, “Em không biết là Goodman vẫn còn nhớ”.

Goodman có thể nhớ lần cuối cùng cô gãy một móng tay. Cô có sức ảnh hưởng như thế đối với đàn ông. Ngay cả người đàn ông đã bỏ lại cô sau lưng cũng không thể quên bất cứ điều gì về cô.

Trong những ngày tiếp theo, khi anh đã cảm thấy khoan dung hơn đối với cô, Camden chắc chắn rằng Chúa trời đã kéo dài quá trình sáng tạo ra cô, thổi thêm sức sống và sự quả quyết vào cô hơn những gì Ngài ban cho những con người tầm thường khác. Ngay cả bây giờ, với tác hại của một đêm mất ngủ rõ rệt trên mặt, đôi mắt màu mã não sẫm của cô vẫn sáng rạng rỡ hơn cả bầu trời đêm trên cảng New York trong Ngày Độc lập.

“Anh có thể giúp gì được không?”, anh nói.

Ánh mắt cô quay lại với anh. Anh khá tươi tắn. Chiếc áo choàng ngủ che phủ mọi chỗ cần

che và gần hết những phần còn lại. Nhưng cô vẫn hết sức ngạc nhiên và sau đó xấu hổ, thoáng qua thôi nhưng không thể nhầm lẫn.

Cô không đỏ mặt. Cô hiếm khi đỏ mặt. Nhưng khi cô đỏ mặt, khi đôi má trắng ngần kiêu kỳ của cô chuyển sang màu kem dâu, một người đàn ông phải là một xác ướp mới không có phản ứng.

“Anh đang làm mất nhiều thời gian”, cô nói thẳng, như một cách để giải thích.

“Và giờ em nghi ngờ anh cố tình bắt em phải chờ đợi”. Anh lắc đầu. “Em nên biết anh không thèm sử dụng những đòn trả thù nhỏ nhen như thế”.

Phản ứng của cô là một tiếng cười khinh khỉnh xen lẫn sự đau đớn, “Tất nhiên. Anh thích những đòn trả thù hoành tráng và ngoạn mục hơn”.

“Như em muốn”, anh nói trong lúc cúi xuống để mặc chiếc quần vải lạnh.

Chiếc giường khổng lồ ngăn giữa họ, mặt trên của tấm đệm cao đến eo của anh.

Nhưng hành động mặc quần áo vẫn phô bày sức mạnh của cơ thể anh, “Chuyện khẩn cấp của em là gì mà không thể đợi cho đến khi anh mặc quần áo xong thế?”

“Em xin lỗi vì đã đột ngột lao vào đây”, cô nói cứng nhắc, “Em sẽ tự ra ngoài và đợi anh trong thư viện”.

“Đừng cầu kỳ thế, vì dù sao em cũng ở đây rồi”. Anh kéo quần lên, “Em muốn nói với anh chuyện gì?”

Cô luôn luôn nhanh nhẹn trong những chuyện của mình, “Vây thì rất tốt. Em đã suy nghĩ đến điều kiện của anh. Em thấy chúng quá mơ hồ và không có giới hạn”.

Đúng như anh đoán. Cô không phải là kiểu người để người khác qua mặt mình. Cô thích làm người lấn át hơn. Anh chỉ ngạc nhiên là cô đã không đến đây sớm hơn với những điều kiện của mình.

“Hãy mở mắt cho anh đi”. Anh vứt chiếc khăn bông lên chiếc ghế gần cửa sổ, cởi áo ngủ và thả xuống giường.

Mắt họ gặp nhau. Hay đúng hơn anh nhìn vào mắt cô và cô nhìn vào vầng ngực để trần của anh. Như là anh cần phải được nhắc nhở thêm về cô gái trẻ táo bạo và nghịch ngợm thường thích nhón những ngón tay một cách khéo léo trên đùi anh.

Rồi ánh mắt họ gặp nhau. Cô đỏ mặt, nhưng nhanh chóng định thần lại, “Sinh hạ một người thừa kế là một việc không chắc chắn”, cô nhanh nhẩu nói, “Em cho rằng anh muốn có con trai”.

“Đúng thế”. Anh mặc áo sơ mi vào, nhét đuôi áo vào trong quần và bắt đầu cài khuy quần ở bên hông phải, hơi điều chỉnh cơ thể một chút để xoa dịu sự không thoải mái gây ra bởi phản ứng của anh đối với cô.

Ánh mắt cô ở đâu đó bên phải anh, chân giường, có thể. “Mẹ em đã không thể sinh một đứa con trong mười năm kết hôn. Bên cạnh đó, luôn có khả năng là một trong chúng ta, hoặc cả hai, có thể bị vô sinh”.

Đối trá. Anh quyết định không gọi cô bằng từ đó, “Và quan điểm của em là?”

“Em cần một điểm kết thúc thực tế, vì em và vì ngài Frederick. Anh ấy không nên bị yêu cầu phải chờ mãi”.

Bà Rowland đã nói gì với anh trong lá thư giận dữ của mình? *Mẹ sẽ nhân nhượng mà nói rằng, ngài Frederick rất tốt bụng. Nhưng anh ta có bộ não của một cái bánh pút-đinh, và vẻ phong nhã của một con vịt già. Sau từng đấy năm cuộc đời, mẹ không thể hiểu nổi Gigi nhìn thấy điều gì ở anh ta.* Camden kéo dây đeo quần lên vai. Một lần thôi, sự khôn ngoan của bà Rowland đã lừa gạt bà. Có thể tìm được bao nhiêu người đàn ông ở Anh quốc sẵn sàng và trung thành đứng bên một người đàn bà trong một vụ ly dị?

“... sáu tháng kể từ ngày hôm nay”, vợ anh đang nói. “Cho đến đầu tháng Mười một mà em vẫn chưa mang thai, chúng ta sẽ tiến hành thủ tục ly dị. Nếu em có mang, chúng ta sẽ đợi cho đến khi em sinh con”.

Anh không thể hình dung ra một đứa trẻ thực sự, ngay cả việc mang thai.

Suy nghĩ của anh dừng lại ở mép giường và không đi xa hơn. Một phần trong anh nổi loạn trước ý tưởng có bất kỳ một sự thân mật nào với cô, ngay cả theo cách thờ ơ nhất.

Và có những phần khác trong anh.

“Sao?”, cô hỏi.

Anh bình tĩnh lại, “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu em sinh cho anh một đứa con gái?”

“Đó là điều em không thể điều khiển được”.

Thật sao?

“Anh có thể nhìn thấy cái lợi của khái niệm giới hạn, nhưng anh không thể đồng ý với em về chi tiết”, anh nói. “Sáu tháng là một khoảng thời gian quá ngắn để đảm bảo bất cứ chuyện gì. Một năm. Và nếu đó là con gái, thêm một nỗ lực nữa”.

“Chín tháng”.

Anh nắm giữ tất cả các lá bài chủ trong trò chơi này. Đây là lúc cô nhận ra điều đó. “Anh không trở về đây để mặc cả, quý bà Tremaine. Anh đang chiều theo em. Một năm hoặc không có thỏa thuận gì nữa”.

Cầm cô hếch lên, “Một năm kể từ hôm nay?”

“Một năm kể từ khi chúng ta bắt đầu”.

“Và đó là khi nào, thưa đức lang quân?”

Anh cười âu yếm trước giọng điệu gay gắt của cô. Về điều này cô chưa thay đổi. Cô sẽ xuống nước để tiếp tục chiến đấu, “Kiên nhẫn, Gigi, kiên nhẫn. Cuối cùng thì em sẽ có cái mà em muốn”.

“Và tốt nhất là anh nên nhớ điều đó”, cô nói, với tất cả dáng vẻ kiêu kỳ của Nữ hoàng Elizabeth ngay sau vụ chìm nghiêm của hạm đội tàu Tây Ban Nha.

“Chúc anh một ngày tốt lành”.

Ánh mắt anh dõi theo cái lưng đang bỏ đi của cô, dáng đi năng động của cô, và sự lắc lư duyên dáng của chiếc váy. Nhìn vào cô, không ai biết rằng cô vừa đưa đầu lên một cái đĩa gỗ, xung quanh là ruột gan của mình.

Đột nhiên anh nhớ ra là anh đã từng thích cô.

Rất nhiều.

Chương 4

Bedfordshire

Tháng 12 năm 1882.

Gigi không thích thần thoại Hy Lạp, bởi vì những vị thần cứ luôn trừng phạt đàn bà vì ngạo mạn. Có gì sai với một chút kiêu kỳ? Tại sao Arachne không thể tuyên bố rằng tài năng của cô ta cao hơn của Athena mà không bị biến thành một con nhện, bởi vì đúng là thế? Và tại sao Poseidon được quyền giận dữ để có thể quăng con gái của Cassiopeia cho một con quái vật biển, trừ phi niềm kiêu hãnh của Cassiopeia là thật và con gái bà thực sự đẹp hơn con gái của Poseidon rất nhiều?

Gigi có tội là kiêu ngạo. Và cô, cũng bị trừng phạt bởi những vị thần ghen tuông. Làm sao cô có thể nhìn nhận cái chết đột ngột và vô nghĩa của Carrington khác đi? Những kẻ phóng đảng sống đến tuổi già mà không hề hối cải, liếc mắt đưa tình với những cô gái mới bước vào đời bằng cặp mắt đỏ lừ và uớt át. Tại sao Carrington không được tận hưởng cơ hội tương tự?

Một cơn gió hung dữ hất tung chiếc mũ của cô. Cô xoa xoa phía dưới cằm nơi dải dây buộc mũ chà xát vào. Briarmealow, lãnh địa của nhà Rowland, rộng tám nghìn mẫu bao gồm khu rừng và những cánh đồng, phần lớn bằng phẳng như sàn khiêu vũ ngoại trừ góc này, mặt đất nhấp nhô và thỉnh thoảng nhô lên tạo thành những quả đồi và gò đất.

Cô đã lớn lên trong một ngôi nhà gần với Bedord hơn. Briarmealow, ngôi nhà của cô trong ba năm qua, đã được mua với mục đích rõ rệt là rót mật vào thỏa thuận với Carrington, vì nó chung đường biên giới dài với Twelve Pillars, dinh thự miền quê của Carrington.

Gigi thích đi bộ ở đường ranh giới của Briarmealow. Đất đai rắn chắc, thứ mà cô có thể dựa dẫm. Cô thích sự chắc chắn. Cô thích biết được chính xác tương lai của mình sẽ diễn ra như thế nào. Kết hôn với Carrington hứa hẹn mang lại cho cô điều gì đó tương tự như vậy: cho dù có chuyện gì xảy ra, cô sẽ luôn là một nữ công tước, và không ai có thể hếch mũi lên với cô hoặc mẹ cô nữa.

Với sự ra đi của Carrington, cô lại trở về làm Cô-Túi-Tiền. Cô không đẹp đến mức người

khác phải quay đầu lại, bất kể mẹ cô có cố gắng làm gì. Cô biết bước trên một hoặc hai đầu ngón chân trên sàn khiêu vũ. Và, thô tục của tất cả những điều thô tục, cô có một mối quan tâm chung thủy với việc kinh doanh, với việc làm ra hàng hóa và tiền bạc.

Những đám mây nặng nề trên đầu như những núi bông khổng lồ bằng vải lạnh lấm bẩn, u ám với những vệt vàng xỉn. Tuyết sẽ rơi sớm. Cô thực sự nên quay về. Cô còn phải đi khoảng ba dặm nữa mới có thể trông thấy ngôi nhà.

Nhưng cô không muốn quay lại. Tự gặm nhấm những gì xảy ra đã đủ làm cô chán nản. Chịu đựng điều đó cùng với mẹ cô còn tệ hơn gấp mười lần.

Bà Rowland đã thay đổi lần lượt giữa những cơn sốc, tuyệt vọng và thách thức giận dữ. Họ sẽ làm lại điều đó, bà đã ôm lấy Gigi và thầm thì kích động khi bà rơi vào một trong những tâm trạng hoảng loạn của mình. Sau đó bà mất tất cả hy vọng, bởi vì họ không thể lặp lại điều đó - Carrington là trường hợp trác táng, phá sản và tuyệt vọng gần như là duy nhất.

Một con suối ngăn cách Briarmealow và Twelve Pillars. Ở đây không có hàng rào nên dòng suối trở thành một đường biên giới đã được công nhận từ lâu. Gigi đứng bên bờ suối và ném những hòn đá cuội vào dòng nước. Địa điểm này rất đẹp vào mùa hè, với những cảnh liễu xanh rì lả lướt khiêu vũ trong gió.

Lúc này những cây liễu trụi lá trông gần giống như những bà cô già không chồng trần truồng, gầy gò và ủ rũ.

Dọc dòng suối, mặt đất cao lên thành một gò đất. Đột nhiên, trên đỉnh gò, trực diện với cô, một người cưỡi ngựa đầu trần xuất hiện. Cô giật mình. Ngoài cô ra, chưa ai từng đến đây. Người cưỡi ngựa đang lao xuống gò đất, trong chiếc áo khoác cưỡi ngựa màu đỏ sẫm và chiếc quần da nhét vào đôi boots đen cao cổ. Cô giật mình lập cập lùi lại vì sợ con ngựa có thể lao thẳng vào cô.

Ở chân gò, cách khoảng mười lăm mét xuôi dòng về phía cô, người cưỡi ngựa điều khiển con ngựa nhảy qua chiều rộng sáu mét của con suối một cách vững vàng và duyên dáng. Anh ta kéo dây cương, dừng lại và nhìn cô. Anh ta đã nhìn thấy cô ngay từ đầu.

“Anh đang xâm phạm đất của tôi”, cô la lên.

Anh ta tiến về phía cô, thư thả thúc vào con ngựa đen to lớn đồng thời cúi xuống để tránh những cành liễu trụi lá. Anh ta không dừng lại cho đến khi có một tầm nhìn rõ ràng về phía cô, cách khoảng ba mét. Và cô có một cái nhìn rõ ràng đầu tiên với anh ta.

Anh ta đẹp trai, nhưng không bằng Carrington, người giống như Byron(8) tái sinh - đang khốn khổ nằm trong mồ. Cầu mong những mục đàn bà gian xảo của địa ngục sẽ không tận dụng anh ta quá sức. Người đàn ông này có những đường nét mạnh mẽ và quý phái hơn, dáng người dong dỏng hơn và khuôn mặt nam tính hơn. Ánh mắt họ gặp nhau. Anh ta có một đôi mắt đẹp và sâu thẳm thẳm, trông mắt là một màu xanh lục rực rỡ. Đôi mắt của một người đàn ông có suy nghĩ, hiểu biết, thâm trầm, nhìn thấy nhiều, nhưng biểu lộ ít.

Cô không thể nhìn đi chỗ khác. Có điều gì đó về anh ta ngay lập tức cuốn hút cô, điều gì đó trong dáng vẻ của anh ta, một sự tự tin không giống như vẻ ngạo mạn thể hiện đặc quyền của Carrington hay vẻ cứng rắn không chịu khuất phục của cô. Tư thế đỉnh đạc được rèn luyện cùng với sự tinh tế.

“Anh đang xâm phạm đất của tôi”, cô nhắc lại vì cô không nghĩ ra điều gì khác để nói.

“Vậy sao?”, anh ta nói. “Cô là?”

Anh ta nói với một âm điệu tình tế, không phải giọng Pháp, Đức, Ý hay nước nào mà cô có thể nghĩ đến ngay lập tức. Một người nước ngoài sao?

“Cô Rowland. Anh là ai?”

“Saybrook”.

Là anh ta - không, không thể. Nhưng rồi, anh ta có thể là ai khác chứ? “Anh là Hầu tước của Tremaine?”

Carrington đã chết mà không có người thừa kế. Người đàn ông tiếp theo trong hàng thừa kế, chú của anh ta đã kế thừa tước hiệu công tước. Vì thế chỉ có người con trai cả của ông ta mới có đủ điều kiện để thừa kế tước hiệu đặc quyền Hầu tước của Tremaine.

Chàng trai trẻ hơi mỉm cười, “Đúng, tôi cho là mình đã trở thành như vậy”.

Đây là anh chàng theo đuổi Theodora Von Schweppenburg ư? Cô đã hình dung anh ta là một người đàn ông yếu đuối và vô dụng như chính cô Von Schweppenburg.

“Anh trở về từ trường đại học?”

Anh ta đã không tham dự tang lễ của Carrington cùng với những người còn lại trong gia đình vì vướng những lớp học của Trường Đại học Bách khoa École ở Paris. Cha mẹ anh ta gần như không biết anh ta học ngành gì. Họ nói, vật lý hay kinh tế gì đó. Làm sao họ có thể lẫn lộn hai ngành đó nhỉ?

“Trường học cho phép chúng tôi ra ngoài nghỉ lễ Giáng sinh”.

Anh ta xuống ngựa và tiến lại gần cô, dẫn theo con ngựa đực màu đen. Cô cố dìm sự không thoải mái của mình xuống và đứng nguyên tại chỗ. Anh ta tháo găng tay cưỡi ngựa và đưa tay về phía cô.

“Cô Rowland, rất hân hạnh vì được gặp cô”.

Cô nhanh nhẹn bắt tay anh ta, “Vậy tôi đoán anh đã biết tôi là ai”.

Bông tuyết đầu tiên bắt đầu rơi, những mảnh băng bé xíu ẩm ướt. Một bông đậu lại trên lông mi của anh ta. Giống như lông mày, lông mi của anh ta sẫm màu hơn màu vàng nâu chảy của đuôi tóc một chút. Mặc dù cô chưa nhìn thấy lần nào, cô chắc chắn là đôi mắt anh ta có màu của một cái hồ ở dãy núi Alpine.

“Tôi đang định ghé thăm cô ngày mai”, anh ta nói. “Để nói lời chia buồn”.

Cô cười thành tiếng, “Phải, như anh có thể thấy, tôi đang buồn bã”.

Anh ta nhìn cô, giờ mới thực sự nhìn cô, đôi mắt anh ta quét trên từng đường nét của cô. Cái nhìn chăm chú đó làm cô bối rối - cô quen với việc bị chỉ trỏ sau lưng nhiều hơn - nhưng cô không khó chịu khi cái nhìn đó xuất phát từ một anh chàng đẹp trai đến mê hoặc thế này.

“Tôi xin lỗi thay cho anh họ tôi. Anh ấy thật bất cẩn khi chết trước khi kết hôn với cô và không để lại một người thừa kế”.

Sự thẳng tuột của anh ta khiến cô giật mình. Cô đã nghe mẹ mình nói điều này, nhưng giờ nó được nhắc lại bởi một người hoàn toàn xa lạ mà cô thậm chí chưa được giới thiệu một cách chính thức, cô thấy nó thật khác biệt.

“Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”, cô nói.

“Một nỗi bất hạnh lớn, đúng không?”

Cô bắt đầu thích ngài Tremaine này, “Phải”.

Đột nhiên những bông tuyết rơi nặng hơn, không phải là những bụi băng mà là những hạt to cỡ ngón tay. Chúng rơi dày đặc, như thể tất cả thiên thần trên thiên đường đều đang thay lông. Trong vài phút kể từ khi ngài Tremaine xuất hiện, bầu trời trở nên tăm tối hơn. Bóng tối

đã sớm trườn lên mặt đất.

Tremaine nhìn quanh, “Người hầu của cô đâu?”

“Không có ai đâu. Tôi không có ý định ra ngoài lãnh địa”.

Anh ta nhăn mặt, “Nhà cô cách đây bao xa?”

“Khoảng ba dặm”.

“Cô nên lấy ngựa của tôi. Sẽ không an toàn nếu cô đi bộ xa như thế trong bóng tối, trong thời tiết này”.

“Cám ơn, nhưng tôi không cưỡi ngựa”.

Anh ta nhìn vào mắt cô. Trong một phút cô nghĩ anh ta định hỏi cô tại sao cô lại sợ ngựa. Nhưng anh ta chỉ nói, “Nếu vậy, cho phép tôi được đi cùng cô về nhà”.

Cô âm thầm thở phào, “Xin phép thì được phép. Nhưng anh nên được cảnh báo trước rằng tôi là người không biết nói chuyện xã giao”.

Anh đi nắm tay vào và cuốn dây cương con ngựa vào cổ tay, “Không sao.

Tôi thích sự im lặng mà”.

Họ đi trong im lặng một lát. Cô không thể ngăn mình liếc nhìn anh ta từng phút hoặc khoảng khoảng vậy để ngắm nét mặt nghiêng nghiêng của anh với cái mũi mang đường nét cổ điển và cái cằm của một bức tượng thần Apollo Belvedere(9).

“Tôi đang bàn bạc với những luật sư của người anh họ quá cố trước khi chuyển đến Twelve Pillars”, Tremaine nói, phá vỡ sự im lặng, “Anh ấy để lại cho chúng tôi một tình thế phức tạp”.

“Tôi hiểu”. Tất nhiên cô hiểu, cô đã biết một cách tường tận về tình hình tài chính của Carrington.

“Những luật sư cho tôi biết tổng số nợ còn lại của anh ấy, một con số chóng mặt. Nhưng họ không thể cho tôi thấy một yêu cầu nào từ phía chủ nợ trong vòng hai năm nữa đối với khoảng bốn phần năm số nợ đó”.

“Thật thú vị!” Cô bắt đầu hiểu anh ta đang đi đến đâu với những điều này.

Anh ta đã chấp nối lại một cách quá nhanh chóng? Anh ta không thể ở Anh hơn hai hoặc ba ngày, nếu không cô đã biết đến sự hiện diện của anh.

“Vì vậy, thay vào đó tôi yêu cầu họ cho tôi xem hợp đồng hôn nhân”.

Một động thái rất khôn ngoan, “Anh đọc có thấy nó buồn ngủ không?”

Ngược lại, tôi khá tán phục nó. Chặt chẽ như bất kỳ một văn bản pháp luật nào mà tôi gặp trên đời này. Tôi biết rằng cô sẽ xóa tất cả những khoản nợ của anh ấy sau đám cưới”.

“Có lẽ nó được diễn đạt như thế”.

“Cô là người nắm giữ phần lớn những khoản nợ của anh ấy phải không? Cô đã trả tiền cho những chủ nợ của anh ấy và dùng những khoản nợ đó để thuyết phục anh ấy kết hôn với cô”.

Gigi nhìn ngài Tremaine với một sự tôn trọng mới mẻ và gần như ấm áp.

Anh ta còn trẻ, chỉ khoảng hai mốt tuổi hoặc khoảng vậy. Nhưng anh ta sắc sảo như một lưỡi dao xén. Đó chính xác là những gì cô làm. Cô đã không làm theo những lời khuyên của bà Rowland là giành lấy công tước trong những phòng khách và phòng khiêu vũ, mà làm theo cách của riêng mình. “Đúng thế.

Carrington sẽ không muốn cưới một người như tôi. Anh ta bị kéo lê đến bàn thương lượng trong khi vừa dấm dấm vừa la hét”.

“Cô có thích việc lôi kéo đó không?” Anh ta liếc nhìn xuống cô.

“Có, tôi rất thích”, cô thú nhận. “Khá là buồn cười khi đe dọa lột sạch cho đến tấc ván cuối

cùng trên sàn và chiếc thìa cuối cùng trong nhà bếp của anh ta”.

“Cha mẹ tôi bị thuyết phục bởi nỗi đau buồn của cô”. Cô nghe thấy nụ cười trong giọng của anh ta, “Họ nói nước mắt ngập tràn khuôn mặt cô trong tang lễ của anh ấy”.

“Với gần ba năm vất vả đến kiệt sức, tôi khóc như một bà mẹ bị mất con”.

Anh ta cười một cách lộ liễu, một âm thanh rộn ràng mang theo tất cả sự trong trẻo của mùa hè. Trái tim cô lỡ một nhịp.

“Cô là một phụ nữ khác thường, cô Rowland ạ. Cô cũng thẳng thắn và thành thật chứ?”

“Nếu không có gì bất lợi cho tôi”.

Anh ta mỉm cười lần nữa, “Vậy thì tốt”, anh ta nói, “Tôi muốn thương lượng một thỏa thuận với cô”.

“Tôi nghe đây”.

“Twelve Pillars tạo ra một nguồn thu đáng kể, nếu được quản lý đúng, cùng với việc bán những tài sản không phải tài sản thừa kế, có thể giúp thanh toán nợ nần cho Carrington, nếu cô trì hoãn đòi phần của mình trong số nợ đó”.

“Tôi không phải người quá giàu có. Mua lại những khoản nợ của Carrington là một khoản tiền cực lớn, ngay cả đối với tôi”.

“Tôi sẵn sàng trả cho cô một tỷ lệ lãi cao nếu cô cho phép chúng tôi trả cô từng phần theo quý, bắt đầu từ thời điểm này của năm tới và kết thúc trong, xem nào, bảy năm”.

“Tôi có một ý tưởng hay hơn”, cô nói. “Thay vì phải làm như vậy, tại sao anh không cưới tôi?”

Kết hôn với người thừa kế của công tước mới luôn là lựa chọn đầu tiên, nhưng cô đã không nhiệt tình lắm với việc làm mạo hiểm đó. Carrington đã dính vào mọi thứ có thể chuyển động được, nhưng anh ta không trung thành với ai ngoại trừ chính mình, và đó là điều mà cô có thể hiểu và thậm chí đánh giá cao.

Cô co rúm lại với ý tưởng có một người chồng nhạt nhẽo luôn dính với một người đàn bà khác, đặc biệt là một người đàn bà cô rất ít ngưỡng mộ.

Tuy nhiên, bản thân ngài Tremaine đã chứng tỏ điều gì khác chứ không phải sự vô dụng. Cô nóng lên với ý tưởng một cuộc hôn phối với anh ta như một cái chảo trên một bếp lò đang được khơi lửa, “Đến đám cưới của chúng ta, tôi sẽ xóa bảy mươi phần trăm số nợ”.

Anh ta nhìn cô thật lâu, nhưng phản ứng của anh ta không phải sốc hay ngạc nhiên như cô dự đoán, “Tại sao chỉ có bảy mươi phần trăm?”

“Bởi vì anh không phải là một công tước và có thể còn chưa thành công tước trong nhiều năm nữa”. Cô nghĩ đến việc ra về e thẹn một chút và cho anh ta thời gian để suy nghĩ. Nhưng điều tiếp theo thoát khỏi miệng cô là, “Anh sẽ nói gì?”

Anh ta im lặng trong một lúc, “Tôi thực sự rất hân hạnh. Nhưng tình cảm của tôi đã trôi buộc ở nơi khác”.

“Tình cảm có thể thay đổi”. Chúa ơi, cô nghe như ác quỷ đang cố gắng mua linh hồn của anh ta.

“Tôi muốn nghĩ rằng tôi có một chút kiên định trong tính cách của mình”.

Chết tiệt cô Von Schweppenburg. Tại sao cô nàng trang trí phòng khách đó lại quá may mắn như vậy? “Có lẽ anh đúng. Nhưng tôi không yêu cầu tình cảm của anh, chỉ là bàn tay của anh trong hôn nhân”.

Anh ta dừng lại, đặt một tay lên cổ con ngựa để ra hiệu cho nó dừng lại. Cô cũng dừng lại,

“Cô thật nhẫn tâm với chính mình, nhất là khi cô còn quá trẻ như vậy”, anh tanóí, với một vẻ dịu dàng khiến cô muốn nắm chặt tay anh ta và nói với anh ta tất cả những gì đã xảy ra đã biến cô thành một phụ nữ cứng-cỏi-và-cay-đắng như thế này, “Tại sao?”

Thay vào đó cô nhún vai, “Tôi đã phải đối phó với những kẻ sẵn lòng tài sản từ khi lên mười bốn tuổi. Và một phu nhân không cho tôi một ngày rảnh rang”.

“Tình cảm và những ý nghĩ tốt đẹp - chúng không nằm trong cân nhắc của cô về hôn nhân hay sao?”

“Không. Vì vậy tôi sẽ không để tâm nếu anh yêu người khác. Thực ra, anh có thể dành hết thời gian của mình cho cô ta, nếu anh thích. Khi chúng ta hoàn tất đêm tân hôn, anh chỉ cần quay lại với tôi khi anh cần người thừa kế”.

Có lẽ cô không nên nói như vậy. Quá thẳng thừng, quá khiếm nhã, ngay cả đối với cô. Đáp lại, ánh mắt anh ta thoáng hạ xuống, bao trùm cả người cô. Và khi anh nhìn vào cô lần nữa, trông mắt anh sẫm màu hơn, phía sau miệng cô nóng lên.

“Tôi có một cái nhìn khác về hôn nhân”, anh nói. “Tôi không nghĩ tôi là người thích hợp với những gì có trong đầu cô”.

Với tất cả vẻ đẹp và trí thông minh đó, tại sao anh ta lại cũng nguyên tắc đến như vậy? Sự thất vọng sâu sắc của cô không cân xứng chút nào với vẻ thản nhiên trong lời cầu hôn của cô, “Vậy, chuyện gì xảy ra nếu tôi lựa chọn việc siết nợ?”, cô thẳng toẹt.

“Đó sẽ là một giao dịch thiệt hại cho cô”, anh ta bình tĩnh nói. “Lột bỏ tất cả mọi thứ chúng tôi có gần như cũng chỉ đủ bù lại một nửa những gì anh họ quá cố của tôi nợ cô. Cô biết điều đó mà”.

Họ tiếp tục đi, nhưng tâm trí của cô không còn tập trung vào việc cố trèo vào xã hội thượng lưu bằng tiền bạc nữa. Thay vào đó, cô bực tức với những suy nghĩ giận dữ về cô Von Schweppenburg. Cô nàng đó quá nhạt nhẽo, quá yếu đuối, điều gì ở cô ta hấp dẫn được người đàn ông đặc biệt này? Cô ta có quyền gì với anh, cô ta nên ngoan ngoãn chấp nhận lời cầu hôn của gã đàn ông quyền lực và giàu có nào đó, người đã thu hút được sự thích thú của mẹ cô ta? Liệu cô nàng xinh đẹp, tao nhã và không khiếm khuyết với cây đàn pianô đó có thực sự giá trị đến như thế?

Anh ta nhận ra vẻ im lặng rầu rĩ của cô, “Tôi đã xúc phạm cô rồi”.

Làm sao anh ta có thể xúc phạm cô? Cô thích mọi điều về anh ta, ngoại trừ người phụ nữ anh yêu, “Không. Anh không buộc phải cưới tôi chỉ vì điều đó làm tôi vui”.

“Tôi không biết nó có khiến cô thấy thoải mái không, nhưng tôi cảm thấy vinh dự. Chưa ai cầu hôn tôi trước đây”.

“Tôi cho rằng đó là bởi vì anh còn trẻ và đã từng là một người bình thường nghèo nàn. Hy vọng bây giờ những lời cầu hôn sẽ bay đến nhanh chóng và tới tấp”.

“Nhưng cô sẽ vẫn luôn là người đầu tiên”, anh ta nói.

Anh ta đang trêu chọc cô? “Ừm, cũng là người đầu tiên anh từ chối, chắc chắn là thế”, cô ửn trả lời.

Anh ta cho phép cô hờn dỗi trong đoạn đường còn lại. Cô bước mạnh chân, khiến đôi bốt cao cổ trên tuyết kêu lạo xạo. Mặc dù với kích thước và trọng lượng lớn hơn, đôi giày cưới ngựa của anh ta vẫn bước êm ả trên tuyết khiến cô nghĩ đến những móng vuốt của chú hổ vùng Xibia.

Cách nhà nửa dặm, họ gặp bà Rowland và ba người đầy tớ đang cầm đèn lồng.

“Gigi!”, bà Rowland hét lên, rồi nhắc váy chạy ào đến.

Gigi không thể ngăn cái ôm của gà mẹ đang lao vào cô. Bà Rowland hôn lên trán và má cô, “Gigi. Đồ ngốc, con gái ngốc nghếch. Con đã ở đâu thế? Nhìn xem thời tiết này! Con có thể đã chết cóng ngoài đó”.

“Mẹ!”, Gigi phản đối, bối rối vì mẹ cô làm nhặng xị cả lên trước mặt ngài Tremaine, “Con không phải ra ngoài châu Nam cực để bị tê cóng và thối rữa”.

“Mẹ chỉ lo lắng vì gần đây con không giống con nữa. Giờ, chúng ta hãy...”

Cuối cùng bà Rowland cũng nhận thấy người lạ bên cạnh Gigi, và một con ngựa rất lớn. Bà quay ngoắt sang Gigi với vẻ báo động.

Gigi thở dài, “Mẹ, con xin giới thiệu Đức ngài, Hầu tước của Tremaine. Ngài Tremaine, đây là mẹ tôi, bà Rowland. Ngài Tremaine đã ân cần chiếu cố tháp tùng con, giúp con mò mẫm về nhà giữa cơn bão tuyết thực sự mà chúng ta đang trải qua”.

Bà Rowland bỏ qua những nhận xét chua chát của cô, “Ngài Tremaine!

Chúng tôi nghĩ ngài vẫn ở Paris”.

“Học kỳ của tôi đã kết thúc một tuần trước, thưa bà”. Anh cúi chào, “Tôi hy vọng bà sẽ tha thứ cho tôi. Tôi đã xâm phạm vùng đất của bà mà không biết và bất ngờ gặp cô Rowland. Cô ấy đã tốt bụng cho phép tôi đi cùng”.

Anh ta quay sang Gigi và cũng cúi chào, “Đó là một niềm vui hiếm hoi, cô Rowland. Tôi tin rằng bây giờ cô đã ở trong vòng tay đáng tin cậy”.

“Nhưng ngài không định trở lại theo đường đã đến chứ!”, bà Rowland há hốc miệng vì hoảng hốt, “Chắc chắn ngài sẽ lạc đường trong đêm tối với thời tiết này. Vì thế ngài nên nán lại nhà chúng tôi”.

Anh ta phản đối. Nhưng bà Rowland tin rằng anh ta sẽ bỏ mạng nếu tiếp tục với dự định liều lĩnh là trở lại Twelve Pillars dù đi bộ hay đi ngựa. Cuối cùng anh ta chấp nhận ở lại dùng bữa tối và sau đó sẽ về nhà trong một cỗ xe độc mã thoải mái và ấm áp.

Gigi không vui vì điều đó. Tất cả những gì cô muốn là đuổi ngài Tremaine đi, càng sớm càng tốt. Cô không thích thú gì khi nhìn thấy phản ứng thân mật thái quá của mẹ cô ngay lần đầu nhìn thấy anh ta trong hoàn cảnh tốt đẹp như vậy. Và đau đớn - như một cái véo đau nhói ở đâu đó sâu trong ngực cô - khi quan sát bà Rowland trút lên anh ta sự quan tâm nuông chiều theo kiểu dành cho ông con rể tiềm năng.

Nhưng Gigi đã mặc chiếc váy ăn tối đẹp nhất của mình, một chiếc váy màu xanh lam bằng lụa và voan, cô đã thay đổi kiểu tóc đến ba lần. Chúa giúp cô, cô muốn anh nghĩ cô xinh đẹp và đáng khao khát.

Suốt bữa tối, bà Rowland đã kiên nhẫn và khéo léo khai thác chi tiết về hai mốt năm cuộc đời của ngài Tremaine. Dường như là anh đã sống trên khắp thế giới, ở lại lâu hơn một chút ở những thủ đô chính của các nước châu Âu, cộng thêm một vài địa điểm sông nước ưa thích ở Lục địa.

Anh hành xử với vị thế của một hoàng tử nhưng không có vẻ ngạo mạn đã ăn quá sâu trong hầu hết các thành viên của giới quý tộc. Nhưng anh chắc chắn là một quý tộc. Không chỉ vì anh thừa kế một tước hiệu công tước của Anh, mà còn về đẳng mẹ anh - là một người nhà Wittelsbach^[10], anh còn có quan hệ với Hoàng gia Hapsburg, Hoàng gia Hohenzollern, Hoàng gia Hanover, và có quan hệ họ hàng với những công tước của Saxe-Coburg-Gotha.

Tệ hơn, không như Carrington, người có chiếc cằm chảy xệ, cặp môi ướm át và đôi mắt trống

rồng, tất cả đều quá gây chú ý nếu gặp gỡ nhiều hơn, ngài Tremaine có những đường nét đẹp trai, kết hợp với vẻ thanh lịch và thông minh đang càng lúc càng trở nên thu hút.

Bà Rowland rõ ràng kính nể anh. Bà ném cho Gigi những cái nhìn sắc sảo, *Nói nữa đi. Quyển rũ cậu ấy đi. Con không thấy cậu ấy hoàn hảo hay sao?* Tuy nhiên, Gigi đang chìm sâu trong đau khổ, một nỗi buồn phiền ngày càng trở nên không thể chịu đựng nổi với từng phút trôi qua trong sự bầu bạn thích thú đến nhức nhối của anh.

Sự tra tấn cô không dừng lại ở đó. Sau bữa tối, bà Rowland yêu cầu anh chơi nhạc, vì bà được nghe từ nữ công tước rằng anh là một người chơi đàn pianô giỏi. Anh đã chơi, với sự tài tình của một nhạc công bẩm sinh. Gigi nhìn chăm chăm vào hình dáng nghiêng nghiêng của anh, đôi bàn tay dài và mạnh mẽ của anh, rồi phải chiến đấu với nỗi cùng khổ dường như đã thấm vào máu cô.

Cú đánh cuối cùng vào cô là khi anh đứng lên ra về và nhận ra rằng cơn bão tuyết đã thực sự đến. Bà Rowland tự mãn thông báo cho anh rằng với sự đoán trước tài giỏi của mình, bà đã gửi một lời nhắn từ ba tiếng đồng hồ trước để thông báo với cha mẹ anh rằng anh sẽ ở lại đêm nay bởi vì thời tiết đang trở nên tồi tệ hơn.

Gigi đã mong chờ sự ra đi của anh, và không bao giờ gặp anh lần nữa. Làm sao cô có thể qua nổi một đêm với anh dưới cùng một mái nhà và gần như trong tầm với.

Camden cảm thấy khó ngủ, nhưng điều đó không liên quan gì đến việc ở trên một chiếc giường xa lạ. Anh đã quen với việc này - chưa bao giờ có một ngôi nhà của chính mình, luôn luôn di chuyển đến một thành phố khác, một ngôi nhà khác, luôn luôn ngủ trong những căn phòng thuộc về người khác.

Anh đã không nói dối bà Rowland. Anh thực sự đã sống ở vài địa danh đẹp nhất của Lục địa. Anh đơn thuần chỉ bỏ qua những lý do khác ngoài lý do cảnh đẹp đằng sau cuộc sống rong ruổi này: vì cha mẹ anh không có một đồng xu nào và không thể chi trả cho một nơi ở cố định.

Vì vậy họ di chuyển theo nhịp điệu đối ngược với thời tiết. Vào mùa hè, khi mọi người đi nghỉ ở Biarritz và Aix-les-Bains, họ ở lại trong những dinh thự mùa đông của mấy người họ hàng ở Nice. Mùa đông thì ngược lại. Thỉnh thoảng, họ ở một nơi dài hơn một chút, khi ngôi nhà còn vắng người bởi chủ nhân của nó đã đi đâu đó trong những cuộc phiêu lưu hoang dã, ví dụ như khi anh họ Konstantin rời Athens với kế hoạch đi Argentina. Hoặc khi anh họ

Nikolai đi Trung Quốc hai năm.

Ở tuổi mười ba, Camden đã tiếp quản việc quản lý trong nhà. Rồi sau đó anh đã quen với những giao dịch với chủ nợ, quản lý người làm, và học ngôn ngữ mới ngay tức khắc, nhờ thế mà anh có thể mặc cả với những lái buôn địa phương để giữ được lâu hơn những đồng tiền còm cõi của gia đình. Anh không ngại nghèo nàn, nhưng anh ghét phải nói dối về nó, phải che giấu và giả vờ, như anh làm tối nay, để cha mẹ anh có thể tiếp tục sống thờ ơ một cách vui sướng với tình trạng tài chính eo hẹp của họ.

Ở bên Theodora là một sự khuây khỏa. Họ gặp nhau ở St. Petersburg, nơi hai bà mẹ của họ dùng chung một cỗ xe tam mã. Lúc đó anh mười lăm, cô mười sáu tuổi. Cô cũng nghèo như anh và, giống như anh, sống ở những nơi thuận tiện trong những lúc không đúng mùa. Họ hiểu tình cảnh của nhau mà không cần phải nói ra một từ nào.

Nhưng không phải những suy nghĩ về Theodora làm anh khó ngủ. Mà là cô Rowland.

Thực ra trước cuộc gặp tình cờ của họ, anh đã phần nào đoán được cô Rowland sẽ đề xuất

một cuộc sáp nhập giữa tước hiệu tương lai của anh và tài sản của cô. Anh cũng mong đợi một sự hối tiếc cùng cực khi ngoảnh mặt với những bích tiền ngọt ngào đó, sau khi đã sống trong mong muốn có được nó cả cuộc đời.

Điều anh thực sự không mong đợi là cô Rowland. Cô không uỷ mị mà cứng rắn và cay độc hơn so với độ tuổi của mình - nhưng sự tàn nhẫn nhất lại là dành cho cô, khi cô khẳng khái rằng cô sẽ hoàn toàn ổn, xin cảm ơn, nếu cô có thể đánh một công tước đến bất tỉnh bằng chính những khoản nợ của anh ta và kéo lê anh ta đến nhà thờ.

Ngược lại với vẻ điềm tĩnh và sự khéo léo đến như vậy, có một vẻ trong sáng cay đắng và kỳ lạ ở cô tối nay. Cô thích anh và thất vọng vì tình trạng không tự do của anh.

Anh cũng thích cô, thật ngạc nhiên. Làm sao anh có thể không thích một cô gái gọi anh là *người bình thường nghèo nàn* ngay trước mặt? Anh thích thú trước sự thẳng thắn của cô, bởi từ trước đến nay khi giao tiếp với những người bên ngoài gia đình mình anh luôn tỏ ra khôn khéo với những câu chuyện đã được chọn lọc.

Nhưng điều khiến anh thao thức vào thời điểm mê hoặc này không chỉ vì cách tiếp cận quá đơn giản với sự việc và con người của cô, mà còn là vẻ khêu gợi toát ra từ cô.

Cô muốn chạm vào anh. Khao khát đó luôn xuất hiện khi cô nhìn trực diện hay liếc ngang anh trong suốt buổi tối. *Khi chúng ta đã hoàn tất đêm tân hôn, anh chỉ cần quay lại với tôi khi anh cần người thừa kế.* Cô gái đó có lẽ vẫn là một trinh nữ, nhưng cô không trong trắng hay ngây thơ. Cô biết về những điều đó.

Có thể là cô chưa biết, nhưng anh biết rằng với sự kiên định của mình cô sẽ là một sức hấp dẫn tự nhiên trên giường. Không một người đàn ông nào có thể lặn khỏi giường của cô mà bước đi. Bất kể tình trạng kiệt sức, anh ta vẫn sẽ tìm cách để được ăn nằm với cô lần nữa.

Camden ngủ chập chờn. Sau đó đột nhiên anh tỉnh giấc. Theo thói quen nhiều năm, anh đã để rèm và cửa chớp mở để có thể nhìn ra ngoài và nhớ ra mình đang ở nước nào, thành phố nào. Cơn bão tuyết chắc hẳn đã qua đi, ánh trăng bàng bạc xuyên qua cửa sổ và rọi sáng một dải đến tận ngưỡng cửa. Một người con gái đứng trong phòng, trong một chiếc váy ngủ dài, lưng dựa vào cánh cửa. Anh không nhìn thấy mặt cô, nhưng theo bản năng anh biết đó là cô Rowland, cô có cái tên gọi thân mật quá trẻ con và hoàn toàn không hợp - Gigi.

Ngôi nhà của gia đình Rowland, mặc dù không rộng lớn chình ình như dinh thự công tước ở Twelve Pillars, vẫn có khoảng tám mươi, chín mươi phòng.

Anh được sắp xếp ở trong một căn phòng ở chái nhà cách xa nơi sinh hoạt và phòng ngủ của chủ nhân ngôi nhà. Cô chắc không phải là vô tình quay lại nhằm phòng sau khi sử dụng nhà vệ sinh. Cô đã phải đi hơn hai trăm bước để đến chỗ anh.

Và anh đang trần truồng dưới tấm chăn. Chiếc áo ngủ của ông Rowland quá cổ được ân cần chuẩn bị vào giờ đi ngủ đã quá chật.

Cô đứng nguyên ở đó, không chuyển động, trong một lúc rất lâu, cho đến khi anh bị thôi thúc muốn nói với cô rằng hãy tiếp tục với những gì cô đã dự định hoặc hãy để anh được trở lại với bình yên. Bất ngờ, cô chuyển động, đến gần chiếc giường với những dải chân dài và quả quyết, bước chân cô êm ru trên tấm thảm Ba Tư.

Cô quỳ xuống cạnh giường, mắt cô ngang tầm với khuỷu tay anh. Tóc cô buông xoã, sẫm màu như màn đêm, chiếc váy ngủ trắng của cô gần như sáng mờ ảo. Anh không nhìn thấy nét mặt của cô một cách rõ ràng, nhưng anh nghe thấy hơi thở đứt quãng của cô, một hơi hít vào dài và hơi run rẩy, một vài nhịp đập của trái tim khi hơi thở bị nén lại, và một hơi thở ra ngắn.

Lặp lại. Lặp lại.

Nhưng cô vẫn không cử động. Cô đang đợi cái gì? Không phải cô đã thỏa mãn với chính mình rằng anh đã thực sự, hoàn toàn chìm vào giấc ngủ? Anh nhắm chặt mắt, vờ coi như cô không ở đây. Nhưng hơi thở của cô mơn trớn trên cánh tay anh, khơi lên những cơn rung động trên dây thần kinh của anh. Và hương thơm của cô bủa vây anh, một mùi hương thanh tao hỗn hợp của hoa cúc cam và dưa leo, ấm áp, nồng nàn và mê hoặc.

Cô muốn gì?

Cô chạm vào anh, đặt bàn tay lên những ngón tay đang nắm lại của anh, vuốt thẳng nó để họ có thể úp hai lòng bàn tay vào nhau, sau đó cô đan những ngón tay vào ngón tay anh. Đầu ngón tay cô lạnh giá. Một khao khát lạnh lẽ, nguy hiểm chạy xuyên qua anh. Anh muốn kéo cô nằm lên trên anh và cho cô thấy điều gì chờ đợi một cô gái trẻ khi lén chạy vào phòng ngủ của một người đàn ông trong một đêm tĩnh lặng sau khi đã kích thích anh cả buổi tối với đôi mắt sẫm màu dữ dội đó, và hâm nóng máu anh ta sôi lên suốt ba tiếng đồng hồ dài đằng đẳng.

Bàn tay cô chuyển động. Những ngón tay cô cuốn quanh cổ tay anh, đốt cháy anh với làn da lạnh lạnh của mình. Hai đầu ngón tay chậm chậm trượt lên cánh tay anh, chạm khẽ vào anh. Cô nhồm lên một chút để tiếp xúc được với anh nhiều hơn, và một sợi tóc của cô vuốt ve phía trong bắp tay của anh. Anh cắn môi dưới, gần như bị phá hủy vì sức mạnh của khoái cảm.

Những ngón tay của cô xoè rộng trên xương đòn và vai anh. Cô ngập ngừng trước khi trượt lòng bàn tay lên cạnh mặt anh. Anh nghe thấy một tiếng hỗn hển khe khẽ khi cô giật tay lại. Râu của anh - chúng đã làm cô ngạc nhiên. Sự thiếu kinh nghiệm của cô kích thích anh chẳng kém gì sự táo bạo của cô. Cô chưa từng làm như thế này trước đây.

Bàn tay cô trở lại, lần này là lưng bàn tay, làn da mịn màng bao bên ngoài những cái xương khỏe mạnh lướt dọc cằm anh. Ngón tay cô tìm thấy môi anh và lần trên chúng. Anh kìm lại thôi thúc muốn liếm những đầu ngón tay của cô.

Chúa tôi, nhưng anh đang cháy, cháy khắp người. Phía bên kia cô, những ngón tay của anh bầu trên mặt giường. Cô không biết cô đang làm gì với anh, nếu không cô sẽ không dám tiếp tục.

Cô chuyển động lần nữa, ngồi ghé một bên hông trên giường. Khi đầu cô nghiêng về trước, tóc cô đổ xuống một dải những sợi lụa trải trên ngực anh, tất cả đều lạnh như tơ và châm chích trên người anh.

Đột nhiên một cơn chấn động mãnh liệt của ham muốn chiếm lấy anh. Anh nắm lấy mặt trước chiếc váy ngủ và kéo cô xuống. Cô thở dốc và vẫy vùng.

Nhưng anh dễ dàng khuất phục cô, họ cùng lăn tròn cho đến khi anh nằm trên cô, ghim cô xuống bằng trọng lượng của anh và nỗi sợ hãi của cô.

Chỉ có chiếc váy ngủ của cô ngăn cách họ. Và Gigi Rowland thật nữ tính: bộ ngực đầy đặn, cái eo mềm mại và cặp hông tròn trĩnh đầy khuê gọi. Một tiếng rên rỉ của khoái lạc ngọt ngào và dữ dội thoát ra từ anh. Anh hôn cô: tai, má, cổ và vai cô qua làn vải flanel mềm mại của chiếc váy ngủ. Bàn tay anh đặt lên chỗ hõm vào của eo cô, phía trên đôi hông nở nang của cô. Những ngón tay anh bám vào vùng da thịt săn chắc và mới mẻ của cô. Những phần khác của anh trở nên cứng, cứng hơn và muốn đâm vào cô.

Giờ đây, cô đang nằm trong lòng từ bi của anh, cô đã hoàn toàn làm hại chính mình. Có rất nhiều điều xấu xa anh muốn làm với cô, và cô sẽ không dám tạo ra một âm thanh nào - cô sẽ cắn môi lại để kìm tiếng rên rỉ và thút thít của mình, bởi vì anh sẽ làm cô trở nên hoang dại và

đói khát như anh.

Anh phải dùng toàn bộ sức mạnh ý chí và nỗi xấu hổ vô biên để có thể từ bỏ ham muốn trong lúc này. Anh xấu hổ vì sự thiếu kiểm soát của mình, vì lòng trung thành tồi tệ của anh với Theodora, và vì sự thô bạo của anh đối với một cô gái mà tội lỗi của cô ta không gì hơn là bị anh hấp dẫn. Anh lăn người khỏi cô, quay lưng lại và thốt ra vài tiếng làu bàu như là anh đang nằm mơ.

Cô bò khỏi giường. Nhưng cô không chạy khỏi phòng. Cô thở hổn hển, như thể cô đã chạy khỏi một con sói, một người sói. Trong những âm thanh thì thào cô tạo ra, có cả nỗi kinh hoàng và sự kích thích.

Anh cầu mong cô sẽ tự ra ngoài. Bởi vì nếu cô không làm thế, nếu cô đến giường anh một lần nữa, anh sẽ không thể dừng lại.

Cô chuyển động, về phía chiếc giường, tiếng bước chân nhẹ nhàng của cô to dần trong tai anh như tiếng súng trong đêm tối. Máu anh chảy dồn dập. Sự cương cứng của anh càng lúc càng đói khát một cách nhức nhối. Cô bước thêm một bước, cho đến khi đứng ở mép giường anh một lần nữa. Anh nắm chặt tay lại, cắn những móng tay vào lòng bàn tay cho đến khi anh chắc chắn rằng anh đã bị chảy máu. Anh sợ rằng nếu không nhanh chóng giữ lại một chút kiểm soát, anh sẽ...

Cô chạy, cánh cửa đóng rầm lại phía sau. Anh lắng nghe khi cô lao xuống cầu thang, cảm thấy sàn nhà rung chuyển qua chiếc đệm bên dưới anh.

Khi ngôi nhà trở nên im lặng một lần nữa, anh nằm lăn ra và bật ra một hơi thở đang bị kìm nén. Biểu tượng đàn ông của anh thẳng đứng, nóng bỏng và không được thỏa mãn. Anh đập cho nó một cái. Nhưng nó chỉ lắc lư, càng đói khát và đòi hỏi hơn bao giờ hết.

Anh thở dài, đặt tay lên nó và để trí tưởng tượng của mình đi hoang.

Gigi bùng cháy, một phút với những ngọn lửa của địa ngục, một phút với dục vọng của một thế giới hoàn toàn xa lạ, nhưng tất cả là do sự kết hợp trần tục giữa tử nhục và cơn kích động bản năng.

Cô chỉ còn cách với việc trèo lại lên giường của ngài Tremaine một sợi tóc.

Cảnh tượng trọn vẹn đó đã mở ra trong đầu cô: tình cảm mãnh liệt, sự chiếm hữu, nỗi tuyệt vọng và những hệ quả khác. Cuối cùng thì anh sẽ kết hôn với cô, vì đó là danh dự, việc cần phải làm, dù anh có kinh tởm cô và hoàn toàn vô tội trong việc này.

Mọi thứ trong cô khao khát anh. Anh sẽ là một sự cân bằng mà cô chưa bao giờ biết đến, là sự giải thoát cho nỗi cô đơn cùng cực của cô, là niềm an ủi cho tất cả nỗi khổ sở của cô. Giá như cô có thể có anh...

Nhưng cô phải dừng lại, đó là việc quá hèn nhát so với lòng tự trọng của cô.

Và cô muốn anh suy nghĩ tốt đẹp về cô, cô ao ước nó, cô - người chưa bao giờ quan tâm ai nghĩ gì về mình.

Thời gian dài như vô tận trước khi đến lúc mặc đồ và xuống ăn sáng. Cô nghĩ cô sẽ ở một mình, nhưng anh đã ở đó, trong phòng ăn sáng khi cô bước vào. Mặt cô nóng bừng lên.

Anh đặt tờ *Tạp chí Luân Đôn ký họa* đang đọc sang một bên và đứng lên,

“Cô Rowland”, anh nói, với tất cả vẻ nhã nhặn hoàn hảo đã được rèn luyện,

“Chào”.

Cô không trả lời ngay lập tức. Cô không thể. Tất cả suy nghĩ trong cô lúc này là cách anh đã xô cô xuống bên dưới anh, vật khuấy động của anh áp trọn vẹn vào cô, chỉ ngăn cách bởi lớp vải flanel của chiếc váy ngủ.

Nhưng anh đã ngủ trong khi chuyện đó xảy ra. Anh đã không nhớ gì.

“Ngài Tremaine. Anh ngủ ngon chứ?”

Ánh mắt anh gặp mắt cô, bình thản và ngây thơ, “Ồ, vâng, tuyệt vời. Tôi ngủ say như kéo bễ”.

Trong khi cô chịu đựng nỗi ham muốn anh, trong khi cô lần lượt mắng nhiếc và chất vấn mình về những gì cô đã làm, trong khi cô nghĩ đi nghĩ lại từng giây phút trong cuộc gặp nguy hiểm của họ, nhớ đến thân hình anh, sự mềm mượt của anh, mùi vị của anh, và trọng lượng đáng sợ nhưng ngọt ngào của anh khi anh giam cầm cô.

Anh mỉm cười với cô. Và điều đó như có một cái búa đập vào thái dương cô.

Cô nhận ra rằng cô yêu anh. Ngốc nghếch, tuyệt vọng.

Qua một đêm, cô trở thành một tên ngốc.

Chương 5

Ngày 9 Tháng 5 năm 1893.

“Philippa!”, Freddie hét lên.

Philippa. Chưa đến hai tư giờ đồng hồ trôi qua kể từ khi cô nghe tên mình phát ra từ môi của Freddie. Cô yêu âm thanh của những phụ âm phát ra một cách rõ ràng, yêu vẻ là lạ luôn đi cùng với giọng Freddie khi anh nói, như là anh vẫn không thể tin rằng cô cho phép anh gọi cô thân mật như vậy.

Nhưng tất cả những gì cô có thể nghĩ bây giờ là anh không gọi cô là Gigi.

Anh thậm chí còn không biết cô là Gigi. Không có một người đàn ông nào trên đời này nghĩ về cô như là Gigi.

Chỉ có Camden.

“Em ổn chứ, tình yêu của anh?”

Cô mỉm cười với người đàn ông mà cô thương mến. Với làn da sáng, má hồng và đôi mắt chân thật, Freddie là chàng trai trẻ trong bức tranh *The Blue Boy*([11](#)) của Gainsborough đã trưởng thành. Anh có một mái tóc với những lọn xoắn hung hung tuyệt đẹp, đôi mắt xanh lơ có màu của gốm sứ Deflt([12](#)), và bản tính khiêm tốn, dịu dàng, ấm áp như mặt trời tháng Năm. Anh đúng là anh Bingley([13](#)) của cô - là mọi thứ mà một chàng trai trẻ cần phải có.

“Em ổn cả, anh yêu, em ổn mà”.

Anh tiến lên phía trước để nắm tay cô nhưng dừng lại trước khi anh gần chạm vào cô, vẻ quan tâm trong đôi mắt anh làm tan vỡ trái tim cô, “Chúng ta có thể chắc chắn rằng ngài Tremaine đã thực sự bỏ đi không? Nếu đó là một cái bẫy thì sao, và anh ta sẽ quay lại để do thám em? Anh ta có thể... nếu anh ta muốn, làm mọi thứ trở nên không thể chịu đựng được đối với em”.

Làm sao cô có thể bắt đầu giải thích rằng Camden đã có một kho những phương thức không thể chịu đựng được để tùy nghi sử dụng? Rằng anh nắm giữ toàn bộ tương lai của cô bằng lòng tốt không-quá-ngọt-ngào của mình?

“Tremaine khá lịch sự”, cô nói. “Anh ấy không phải kiểu người quăng mình vào những cơn giận dữ”.

“Anh không thể tin anh ta đã rời thành phố”, Freddie nói. “Anh ta mới trở về chiều hôm qua”.

“Không có gì giữ anh ấy ở lại đây, đúng không?” Gigi nói.

Họ đang ngồi trong phòng khách phía sau nhà nơi họ thường uống trà cùng nhau, một căn phòng được trang trí với tông màu hoa oải hương: ghế bọc vải thêu kim tuyến màu thạch anh tím, những tấm rèm nhung màu tím hoa cà, và bộ đồ uống trà màu trắng với những đường viền cây đậu tía. Lúc còn trẻ, cô đã ghét tất cả các sắc màu ngoại trừ các màu cơ bản, nhưng bây giờ cô rất thích những tông màu khác nhau.

Và với Freddie cũng như thế. Ở tuổi mười tám - hoặc thậm chí là hai ba - cô đã giấu cọt

một cuộc kết hợp với một người đàn ông nhút nhát không thực tế.

Cô đã nhìn anh như một sự xấu hổ, một gánh nặng. Nhưng cô đã thay đổi. Điều duy nhất cô thấy khi nhìn vào Freddie là lòng tốt tỏa sáng của trái tim anh.

“Anh ta đi đâu?”, Freddie lo lắng hỏi, “Khi nào anh ta quay lại?”

“Anh ấy không mang theo hầu phòng, nên không có ai để nói với chúng ta điều gì. Em thậm chí cũng không biết anh ấy sẽ đi đâu nếu Goodman không nghe trộm được anh ấy bảo người đánh xe đưa đến ga tàu hỏa”.

Cô đã giận dữ khi anh tự do sử dụng ngôi nhà và người làm của cô mà không thông báo với cô việc đi lại của mình - ít nhất vì lịch sự, chắc chắn rồi. Cô cũng đã thở phào nhẹ nhõm bởi khoảng thời gian ngắn ngủi không có mặt anh.

Cô đã ngắm nhìn anh sáng nay - chính xác là nửa người trên của anh, dường như được điêu khắc bởi chính bàn tay của Bernini⁽¹⁴⁾, mượt mà, rắn chắc, dẻo dai với hai cánh tay dài cơ bắp khỏe mạnh như một thủy thủ dày dạn. Liệu cô có thể làm gì đó nhục nhã hơn như là rơi khăn tay và ngã xuống sàn nhà vì ngất hay không?

Cô và Freddie ngồi xuống cạnh nhau trên chiếc ghế trường kỷ, “Kể cho anh nghe anh ta muốn gì đi”, Freddie nói, “Anh ta phải muốn gì đó chứ”.

Cô đã không thể nghĩ về thứ gì khác ngoài điều Camden muốn. Ngay cả bây giờ, khi anh đã cách xa nhiều dặm, cô vẫn đang lơ đãng và căng thẳng. Thảm họa, đó là những gì anh muốn. Việc quan hệ với cô có thể đạt được điều gì nữa, ngoại trừ theo cách nào đó, lúc nào đó, gây ra một thảm họa ở phạm vi thiên anh hùng ca?

“Anh ấy không tin là em muốn ly dị vì muốn kết hôn với một người khác”, cô nói. Việc phải nói với Freddie rằng chồng cô có ý định đòi hỏi những quyền lợi đã bị bỏ qua từ lâu và quan hệ chẵn gối với cô cho đến khi đạt được mục đích gì đó vượt ngoài khả năng của cô. Và cô cũng không thể để lộ rằng cô sẽ phục tùng quan hệ vợ chồng này, trong khi lên kế hoạch sử dụng tất cả mọi phương tiện từng được sáng chế để ngăn chặn việc mang thai. Điều gì ở Camden đã đẩy cô trở thành một kẻ dối trá và giờ là một kẻ hai mang như thế này? “Nhưng anh ấy cũng sẵn sàng tỏ ra biết điều. Nếu chúng ta vẫn quyết tâm kết hôn trong khoảng một năm nữa, anh ấy sẽ đồng ý tiến hành ly dị”.

“Một năm!”, Freddie thốt lên. Sau đó anh thở ra một hơi dài nhẹ nhõm,

“Ừm, nếu đó là điều kiện duy nhất của anh ta, thì cũng không tệ lắm. Chúng ta có thể đợi một năm. Đó sẽ là một năm dài khủng khiếp, nhưng chúng ta có thể đợi”.

“Freddie”. Cô nắm chặt tay anh, lòng biết ơn tràn ngập trái tim cô, “Anh quá tốt với em”.

“Không, không! Em mới là người tốt với anh! Mọi người khác nghĩ anh vụng về và dần dện. Em là người duy nhất nghĩ anh ổn cả”.

Nếu là một ngày nào khác, cô đã cảm thấy mình bay bổng lên vì tự hào, vì nghĩ rằng rốt cuộc thì cô cũng sở hữu sự hiểu biết và chín chắn cần thiết để trân trọng một viên kim cương mới qua nước thứ nhất như Freddie, khi mà quanh cô, đàn ông và đàn bà vẫn còn mù quáng bởi sự nông cạn. Nhưng hôm nay sự hiểu biết và chín chắn của cô thực sự hiện diện. Cô còn hơn cả khiêm nhường, cô cảm thấy không xứng đáng. Nhưng cô không thể nói ra. Freddie tìm kiếm ở cô sức mạnh và sự chỉ dẫn. Cô không được ngã khỏi bệ trụ của mình.

“Em không chắc là tất cả. Em biết một sự thật là cô Carlisle đánh giá cao về anh”.

Cô Carlisle yêu Freddie. Cô ấy rất tự trọng và dè dặt về điều đó, nhưng không thể giấu Gigi. Bình thường, Gigi không nói ra điều đó với Freddie.

Nhưng đây không phải những dịp bình thường, và cảm giác tội lỗi của cô đang che khuất lòng ích kỷ.

“Angelica ư? Thực sao? Khi bọn anh còn trẻ con, mỗi khi anh rơi khỏi con ngựa nhỏ của mình cô ấy thường cười nhạo anh. Và cô ấy thường nói với anh rằng anh là một tên ngốc thực sự”.

“Con người thay đổi khi họ trưởng thành hơn”, Gigi nói. “Đến lúc nào đó, chúng ta sẽ biết coi trọng lòng tốt và sự kiên định hơn tất cả mọi thứ khác, và chúng ta không thể thấy ai tốt hơn anh, Freddie ạ”.

Freddie mỉm cười hài lòng, “Nếu em nói vậy, thì nó phải vậy thôi. Gần đây Angelica cảm thấy không khoẻ lắm. Anh đang định gửi một chai thuốc bổ cho cô ấy. Anh nghĩ bây giờ anh sẽ đích thân mang đến và hỏi xem liệu anh đã trở thành một người bớt ngu dốt hơn trong những năm qua chưa”.

Chiếc đồng hồ trên mặt lò sưởi báo một giờ rưỡi. Freddie đã ngồi trong phòng khách của cô được năm mươi phút. Cô thường cho phép những cuộc đến chơi của anh kéo dài tiếng rưỡi hoặc hơn, nhưng điều đó giờ là không thể vì sự trở về của Camden.

“Anh nghĩ tốt hơn anh nên về”, Freddie vừa nói vừa đứng dậy, “Mặc dù anh ghét phải về”.

Cô đứng lên, “Em cũng ghét thế. Em ước là - ồ, đừng để ý em ước gì”.

Freddie nắm bàn tay cô trong lòng bàn tay rộng và ấm áp của anh, “Em chắc là em ổn cả chứ, tình yêu của anh? Em có thực sự chắc chắn không?”

Không, cô không ổn chút nào. Cô cảm thấy mệt mỏi và cô đơn. Và kinh hoàng với chính mình. Cô sắp chấp nhận một trò chơi nguy hiểm, bao gồm cả sự dối trá và lừa đảo. Và rồi cô nghĩ mình đã thề rằng sẽ mãi mãi từ bỏ trò dối trá và lừa gạt.

Cô cố nặn ra một nụ cười rạng rỡ với anh, “Đừng lo lắng về em, anh yêu. Nhớ những gì chính anh đã nói không? Không có gì lay chuyển được em. Không có gì”.

Langford Fitzwilliam, Công tước của Perrin, bắt đầu buổi đi bộ năm dặm buổi chiều của mình sớm hơn tiếng rưỡi đồng hồ so với thông thường. Ông thích có một chút thay đổi giữa lần này với lần khác, vì cuộc sống hiện tại của ông đã bao gồm tất cả sự phong phú như những bài giảng đạo mỗi ngày Chủ nhật của một cha xứ xoàng xĩnh. Nhưng ông không để tâm đến nó, không quá nhiều. Một học giả cần sự yên bình và tĩnh lặng để nghiên cứu sâu về quá khứ của những nhà thơ lớn Hy Lạp và những trận chiến hùng tráng trước những bức tường của thành Troy.

Một trong những địa điểm yêu thích của ông dọc đường đi là ngôi nhà nằm ở vị trí cách cửa trước nhà ông đúng hai và một phần tư dặm. Bản thân ngôi nhà cũng bình thường: hai tầng, tường trắng tô điểm thêm màu đỏ. Tuy nhiên, khu vườn của nó lại xứng đáng với một bài thơ trữ tình, nếu không phải là một bài thơ ứng khẩu ngay lập tức.

Mặt trước khu vườn là một biển hoa hồng. Và không chỉ có những nụ hồng khép chặt ông thường nhìn thấy mà là những bông hoa nở rộ một cách táo bạo được trồng sớm hơn và chăm sóc tốt hơn - những bông hoa to trĩu nặng bụi cây và rơi khỏi hàng rào mắt cáo, từ những bông màu hồng nguyên sơ nhất cho đến những bông đỏ tươi và đỏ sẫm.

Ông tò mò nhìn về khu vườn phía sau, nơi những người làm vườn thường tập trung nỗ lực và thành quả chính của họ. Nhưng khu vườn sau được bao quanh bởi một hàng rào cao, và tất cả những gì ông có thể nhìn thấy là một cái nóc giống như mái nhà của một nhà kính cỡ lớn. Ông không muốn làm quen với người chủ ngôi nhà, vì vậy ông đợi một ngày nào đó có người

quên cất chiếc thang sau khi cất tĩa hàng rào.

Ông không ngần ngại gì việc ngó nghiêng vào một khu vườn riêng. Ai có thể làm gì ông chứ? Gọi cảnh sát bắt ông ư? Một điều ông đã học được trong gần ba mươi năm làm công tước là: ngay cả những việc như thực sự giết người, ông cũng có thể được bỏ qua mà không vì cái gì.

Dù sao thì, hôm nay có một cái thang, nhưng nó không dựa vào hàng rào.

Thay vào đó, nó đang được dựng vào một cây đu được đặt đối diện với khu vườn. Một người đàn bà đang đứng trên thang, lưng quay về phía ông, trong một chiếc váy buổi chiều quá thời trang và lố bịch cho những việc như là trèo lên một chiếc thang cao mười lăm feet.

Người đàn bà đang giáo huấn một con mèo con trong khi cố gắng đặt nó lên một cành cây cách mặt đất hơn mười hai feet, một cảnh tượng khiến Langford dừng khựng lại trên đường đi.

“Thật đáng xấu hổ, Hector! Mày là họ hàng của những chú hổ hùng mạnh vùng Xavan. Mày sỉ nhục chúng! Giờ ngồi yên đó, và mày sẽ được cứu đúng lúc thôi”.

Con mèo con không đồng ý với nhận định của bà ta. Bà ta vừa buông tay ra, nó đã nhảy phóc lại vào ngực bà ta.

“Không, Hector!” Người đàn bà hét lên khi bắt lấy con mèo, “Mày không được làm thế này lần nữa. Mày không được phá hủy kế hoạch của tao. Mày không được lại là một tên giống đực đồng bóng đứng giữa con gái tao và chiếc mũ niêm hàng công tước!”

Sự thích thú của Langford trước tình huống này tăng đột ngột, vì rằng ông là người đàn ông duy nhất trong bán kính năm mươi dặm được biết đến là sở hữu một chiếc mũ công tước - chiếc mũ thường được đội vào buổi lễ đăng quang của nhà vua. Nhưng ông không chắc chiếc mũ đặc biệt đó đang cất ở đâu, vì ông chưa từng tham gia một buổi lễ đăng quang nào ở Anh trong suốt cuộc đời mình.

“Nghe ta đây, Hector”. Người đàn bà nâng con mèo nhỏ lên và nhìn vào mắt nó, “Nghe và nghe cho rõ. Nếu mày không hợp tác, ta sẽ loại từng phần cá, gan, lườn, những thứ mày thích thú ra khỏi bữa ăn của mày. Gì nữa nhỉ, ta sẽ mang một con chó vào nhà và đút cho nó ăn pa-tê gan ngỗng ngay trước mặt mày. Một con chó, mày hiểu chứ, một con chó bản thủ như Croesus của Gigi ấy”.

Con mèo kêu lên thống thiết. Người đàn bà vẫn không thương xót, “Giờ thì mày đã hiểu, vậy lần này hãy ở nguyên tại chỗ đấy”.

Và chết tiệt, nếu con mèo dám không nghe theo, nó kêu lên ai oán nhưng ở nguyên chỗ được đặt. Người đàn bà thở dài và chậm chậm bước xuống thang.

Langford bắt đầu di chuyển, cố ý gõ gõ cây gậy ba boong trên con đường lát sỏi.

Người đàn bà quay lại vì tiếng động. Bà ta đẹp, mái tóc đen nhánh, làn da trắng như thạch cao, và đôi môi đỏ, giống như Công chúa Bạch Tuyết sau một vài thập kỷ hạnh-phúc-mãi-mãi-về-sau - và già hơn ông dự đoán. Từ giọng nói và dáng người của bà, ông nghĩ bà ta đâu đó khoảng ba mươi tuổi, nhưng bà ta ít nhất cũng đã bốn mươi tuổi, có thể còn hơn thế.

Vừa nhìn thấy ông, đôi mắt bà ta mở lớn cỡ một đồng tiền vàng ghinê, nhưng bà ta trấn tĩnh lại nhanh chóng, “Tôi thực xin lỗi, thưa ngài”. Bà ta nghe có vẻ hụt hơi, không hề giống như vẻ bạo ngược với Hector, “Tôi không có ý làm phiền ngài, nhưng tôi không thể mang con mèo của tôi xuống. Nó bị mắc kẹt ở trên cao”.

Ông cau mày. Ông có một cái cau mày đáng sợ, kiểu sẽ làm người khác phải bỏ chạy, “Bà không có tên giữ ngựa hay kẻ hầu nào để bắt lại con thú đó hay sao?”

Bà ta rõ ràng bị xúc phạm bởi câu nói vừa rồi của ông nhưng bà kìm lại,

“Tôi đã cho họ nghỉ làm buổi chiều rồi”.

Một người đàn bà biết suy tính trước, một hiện tượng kỳ lạ hiếm có. Mặc dù, nếu ông nghĩ khắt khe hơn, ông sẽ thừa nhận rằng đàn ông biết tính toán trước cũng hiếm hoi như thế. Cái cau mày của ông sâu hơn, nhưng dường như nó đã tạm thời đánh mất sự đe dọa, vì bà ta không hề nhụt chí.

“Ngài vui lòng bắt nó lại giúp tôi chứ?”, bà ta hỏi, vẫy vẫy chiếc khăn tay với vẻ yếu đuối của phụ nữ.

Một câu hỏi hóc búa thú vị. Ông nên thô thiển từ chối và quan sát sự lập bập của bà ta hay nghe theo vì một chút tiêu khiển?

“Tất nhiên”, ông nói. Sao lại không? Cuộc đời ông gần đây đã trở nên đơn điệu. Mà ông thì vốn yêu thích thử thách và vui nhộn trong những ngày trai trẻ.

Nóng vội, bà ta đứng sang một bên và quan sát ông đi đến với thái độ sùng kính khiến ông

có cảm giác như là Golden Calf(15). Nếu ông không biết rằng bà là một bà mẹ tham vọng đã chửi ông cho con gái mình, ông đã nghĩ bà đang lập kế hoạch để gài bẫy ông cho chính mình.

Ông trèo lên thang, một cấu trúc ọp ẹp dường như không sẵn sàng gánh chịu trọng lượng của ông. Con mèo con ngừng kêu và nhìn ông với vẻ hoài nghi.

Ông túm lấy lớp da ở cổ nó và mang nó xuống. Ngay khi có thể, con mèo nhảy thoát khỏi ông và hạ cánh lại trên ngực của bà chủ - một bộ ngực đầy đặn làm căng vạt áo trước một cách đẹp đẽ.

“Hector”, bà ta rù rì không chút xấu hổ, “Mày làm tao lo lắng, đồ mèo con hư hỏng”. Vẫn còn sợ hãi về một tương lai phải ăn uống kiêng khem, Hector không phản đối lời bà ta, “Làm thế nào tôi mới cảm ơn ngài đủ được, thưa ngài?”

“Rất vui lòng được giúp đỡ. Xin chào, thưa bà”.

“Nhưng ít nhất ngài cũng cho tôi biết nơi ở chứ, quý ngài tốt bụng!” Bà ta thốt ra. “Đầu bếp của tôi làm bánh dâu tây rất tuyệt. Tôi sẽ gửi một cái cho ngài”.

“Cảm ơn, thưa bà. Nhưng tôi không thích dâu tây lắm”.

“VẬY BÁNH NƯỚNG ANH ĐÀO”.

“Tôi không thích anh đào”. Giờ ông đã thấy bà có thể đi bao xa trong công cuộc làm quen với ông.

Bà ta giật mình, nhưng lần nữa, trấn tĩnh lại rất nhanh, “Tôi cũng có một thùng rượu vang đỏ Château Lafite từ vụ mùa năm 46”.

Đây lại là một lời mời khó cưỡng hơn. Ông vốn có khẩu vị với những loại rượu vang ngon trong những năm còn trẻ. Và năm 46 là một vụ nho tuyệt hảo cho Château Lafite. Ông đã dùng hết chai cuối cùng từ ba năm trước.

Ngay lập tức ông nhận ra hai điều rõ ràng về bà ta. Bà ta giàu có hơn nhiều so với những gì ông đoán từ ngôi nhà khiêm tốn đó. Và kế hoạch trói ông vào con gái bà không phải là vui đùa. Bà ta đã chuẩn bị để tiến đến nếu không phải là địa ngục thì ít nhất cũng là Jakarta và quay ngược lại.

“Ồ, ngài cũng không quan tâm đến thứ đó ư, thưa ngài?”, bà ta đang diễn kiểu rụt rè, trong khi đã nhận thấy vẻ bị cảm dỗ của ông.

Ông từ bỏ, “Tôi sống ở Ludlow Court”.

Bàn tay phải của bà rời khỏi con mèo, vung lên trong không khí, và quay trở lại đập chát vào ngực, những ngón tay xoè ra trong một cử chỉ theo truyền thống là báo trước một lời nói rời rạc vui sướng, “Chắc chắn - ôi, trời! Ngài không - nhưng - thánh thần phù hộ tôi!”

Như là làm từ một chất liệu dẻo-dai-như-mèo và nghiêm trang, bà cúi xuống không phải cho một cú ngất xỉu mà là một cái nhún chào duyên dáng, “Thưa Đức ngài. Tôi sẽ sai người gửi thùng rượu đến Ludlow Count trước bữa tối”.

Bà ta đứng thẳng người, đột nhiên ông có cảm giác rằng ông đã gặp bà ta trước đây, khi ông còn trẻ. Ông gạt bỏ suy nghĩ đó và gật đầu cụt lủn, “Chào!”

“Bà Rowland”, bà ta cung cấp tên mình cho ông, mặc dù ông không hề hỏi danh tính của bà. “Xin chào, thưa công tước”.

Bà Rowland. Cái tên gây ra một chút khuấy động mới trong đầu ông nhưng không đủ để ông có thể nhớ ra. Bà ta có đủ khôn ngoan để ông đi mà không nặng xị gì thêm - hoặc cũng không đề cập đến con gái - khiến ông bối rối và hơi tò mò với sự thích thú.

Chương 6

Tháng 12 năm 1882.

Cô Rowland không thả những hòn đá. Cô quăng chúng. Những mảnh băng mỏng, hơi nâu đã ôm lấy hai bờ suối, nhưng một dải nước hẹp vẫn tự do chảy ở giữa. Cô quăng những hòn đá vào chỗ nước đó, *tôm, tôm, tôm*. Không có một nhịp điệu đặc biệt nào. Đôi lúc cô liên tiếp vút nhanh một tá sỏi, thỉnh thoảng một phút hay lâu hơn trôi qua giữa hai tiếng *tôm*. Dường như là cô đang đánh dấu dòng suy nghĩ của mình, một phút ngoan cố bước bình theo sau bởi một khoảng trầm tư, và lại bị vượt qua bởi một đợt sóng kích động khác.

Khi không tìm thấy thêm hòn đá nào khác, cô ngồi xuống một gốc cây, tựa cằm lên đầu gối, chiếc áo choàng màu xanh lơ buồn bã bay phất phới quanh mắt cá chân cô trong làn gió không chịu ngừng nghỉ. Camden đứng bên bờ suối đối diện, anh không thể nhìn thấy mặt cô bên dưới vành mũ. Nhưng anh cảm thấy nổi cô đơn tỏa ra từ cô, một nỗi cô đơn dội lại từ đâu đó sâu bên

trong anh.

Anh không thể nghĩ đến điều gì khác ngoài cô.

Những năm trước, anh đã chấp nhận rằng theo đuổi Theodora - một cô gái không thể tự mình đưa ra quyết định liên quan đến anh, người anh đã không gặp trong một năm rưỡi - sẽ đưa đẩy anh đến những cảm dỗ lúc này hay lúc khác.

Theo cách nào đó, một chàng trai trẻ với một diện mạo ưa nhìn và sự thận trọng về tình dục mang đến một thử thách không thể cưỡng lại cho một số phụ nữ nhất định, trong mọi tầng lớp xã hội, ở bất cứ thủ đô nào của châu Âu. Nếu anh nhận một đồng franc, một đồng mark hoặc một đồng rúp cho mỗi lần anh được dụ dỗ lên giường với phụ nữ từ khi bước sang tuổi mười sáu, anh đã có thể nghỉ ngơi ở một miền quê, và sống cuộc sống của một địa chủ giàu có.

Anh đã gạt bỏ từng lời đề nghị như thế, với sự khéo léo và danh dự khi có thể hoặc là tránh né một cách tài tình. Một người đàn ông có danh dự không tuyên bố tình yêu với một phụ nữ trong khi lại chào đón thân thể của một người đàn bà khác lên giường.

Điều đó không dễ, nhưng có thể thực hiện được. Sự bận rộn sẽ giúp thực hiện điều đó. Không phải vấn đề đạo đức hay những triết lý có thể chống lại những giải tỏa cá nhân. Mà bằng việc vùi đầu vào học tập, với những công thức nhiệt động học, những phép tính cao cấp anh đã giữ cho đầu óc mình thoát khỏi những bộ ngực hay những bộ mông.

Nhưng bây giờ không có gì giúp anh được nữa. Anh đã bận rộn suốt cả ngày dài, xem xét từng ngõ ngách của dinh thự Twelve Pillars, nhưng những ý nghĩ về cô Rowland vẫn gào thét trong anh từng phút. Bất cứ điều gì anh làm trong phòng ngủ riêng chỉ càng tạo thêm những hình ảnh tưởng tượng về cô và kích thích anh trong ngày hôm sau. Những suy nghĩ về bộ ngực và mông của cô - không kể đến đôi mắt khao khát buồn bã và mái tóc dài mát lạnh đổ xuống lưng của cô - chiếm lấy anh từ từ, làm rối loạn những phương trình bậc hai đơn giản và làm những tích phân lôgarít hoàn toàn bất lực.

Và nếu như đó chỉ là một tình huống đơn giản, một dục vọng không kiềm chế được, thì có thể hoàn toàn hiểu được trong trường hợp một người đàn ông trẻ có ham muốn mãnh liệt, nhưng ngoan cố từ chối buông xuôi sự tôn nghiêm của mình. Nhưng anh muốn nhiều hơn việc chỉ chạm vào cô. Anh muốn hiểu cô.

Mẹ của Theodora, mặc dù cũng luôn huênh hoang và quyết tâm, nhưng không hề giống bà Rowland, nữ thần bảo trợ của tất cả những bà mẹ tham vọng.

Ít nhất Nữ bá tước Von Schweppenburg có lý do biện hộ là sự nghèo nàn và cần sự che chở của một người con gái có cuộc hôn nhân giàu có, trong khi bà Rowland bị thúc đẩy hoàn toàn bởi - theo anh cảm thấy - tham vọng chưa được toại nguyện của chính bà, tham vọng đó có thể bẻ gãy một chiếc roi cứng hơn bất cứ cái roi mà người thay thế cho Beelzebub(16) có thể bẻ.

Thế nhưng cô Rowland không sợ mẹ mình, không sợ chút nào. Nếu có, thì là bà Rowland sợ con gái mình, một điều ngạc nhiên vượt trên tất cả mong đợi từ kế hoạch trèo lên xã hội của Hannibal(17) này, người cố gắng mang những con voi bằng đồng bằng vượt qua sự khinh thị của xã hội thượng lưu sừng sững như dãy núi Alps trù tượng để chọc khuấy xã hội Luân Đôn không chút đề phòng.

Hai ngày sau cuộc gặp mặt tình cờ của họ, anh đã thực hiện một chuyến ghé thăm chính thức đến nhà Rowland, cùng với cha mẹ và hai người em của mình, Claudia và Christopher buồn chán. Ấn tượng bởi những phiến đá cẩm thạch Hy Lạp, đồ gỗ thời Louis XIV và những bức tranh thời Phục hưng trải dài hết tầm mắt, Claudia đã năn nỉ để có được một chuyến tham quan Briar Meadow.

Trong khi cha mẹ anh tiếp tục trò chuyện với bà Rowland, cô Rowland miễn cưỡng dẫn ba vị khách cùng thể hệ qua những phòng khách, thư viện và nhà tắm nắng. Christopher trở nên ngày càng táy máy hơn và cuối cùng đã đánh mất thái độ lịch sự với người đi cùng và trở lại với bản tính thô lỗ của một đứa bé mười bốn tuổi khi đang trong phòng trưng bày, trước một bức chân dung của Carrington chắc đã được đưa cho cô Rowland khi họ đính hôn.

“Mẹ tôi luôn nói anh họ Carrington là một ví dụ xấu”, Christopher nói. “Tôi đoán cô sẽ kết hôn với bất kỳ anh chàng lêu lổng nào có được chiếc mũ công tước”.

Cô không cả ngừng bước, “Ngài Christopher của tôi với nguồn tài chính eo hẹp của gia đình và sức quyến rũ to tát của riêng ngài, tôi cho là ngài sẽ cưới bất kỳ nữ thừa kế nào đồng ý kết hôn với ngài, bất chấp việc cô ta có răng và có biết đọc hay không”.

Mặt Camden lộ vẻ đau đớn vì không thể cười lớn trước biểu hiện kinh hoàng của em trai. Christopher có thể là một đứa bé thô lỗ, nhưng nó vẫn là con của một công tước Anh và là cháu nội của một hoàng tử Bavaria. Biết địa vị thấp kém của mình, một cô gái trẻ trong tình huống này sẽ phải chịu đựng thái độ thô lỗ của nó, hoặc tốt nhất, cười cho qua. Nhưng với Rowland, cô đã tát bóp cậu bé một cái và đặt nó vào đúng vị trí của mình với sự tàn nhẫn của một kẻ săn mồi bẩm sinh.

Không giống như mẹ cô, người bày biện ngôi nhà với những nhắc nhở tinh tế về học thức của mình - đồ đồng thời kỳ Mycenae(18), những dấu ấn cổ nhất có thể từ đảo Crete (Hy Lạp), những tác phẩm trên giấy cói được bọc kính đánh dấu thời kỳ của các Pha-ra-ông - cô Rowland

cảm thấy không cần thiết phải chứng tỏ với thế giới rằng cô biết từ Antiphanes đến Aristophanes(19). Cô ổn cả, cảm ơn, khi là con gái của một người đàn ông có tổ tiên mà chỉ một vài thế hệ trước đã từng giặt là quần áo và mang vác than cho những dòng họ cao quý mà cô định kết hôn.

Anh ngưỡng mộ lòng tự tin của cô. Cô biết giá trị của mình và không giả vờ khác đi với những người đánh giá cô dựa trên nguồn gốc. Nhưng bằng cách từ chối chịu đựng những tên ngốc và thể hiện vẻ bề ngoài thật tốt đẹp, cô đã tự đẩy dọa mình vào một con đường cô độc, kể cả trong thất bại và chiến thắng.

Camden dẫn ngựa xuống dốc cho đến khi anh đến gần mép nước và cưỡi lên nó để vượt qua dòng suối. Ngay khi lên đến bờ, anh xuống ngựa và buộc nó lại.

Lúc đó cô đã đứng lên và đang giữ bụi trên váy.

“Cô Rowland”. Trong cơn bốc đồng anh không đưa tay ra để bắt tay cô mà nắm lấy vai và hôn lên hai gò má mềm mướt lạnh lạnh của cô. Anh vẫn còn là một người nước ngoài ở nơi này và anh không cao cả đến mức không tận dụng lợi thế đó, “Tôi xin lỗi. Tôi đã nghĩ rằng mình vẫn đang ở Pháp”.

Ánh mắt họ quẩn vào nhau. Đôi mắt cô gần như là một màu đen tuyền không thể tìm ra một khoảng cách xã giao nào tại đường phân cách giữa con người và móng mắt. Cô liếc xuống ngay, hàng lông mi dày và cong vút nằm trên làn da trong mờ. Sau đó cô nhìn anh, “Không cần phải xin lỗi, thưa ngài. Ngài có thể tán tỉnh một cô gái mà ngài không định kết hôn. Tôi không phiền đâu”.

Anh nên cảm thấy xấu hổ, nhưng anh lại không, “Cô có tán tỉnh người đàn ông mà cô không định kết hôn không?”

“Tất nhiên không”, cô nói. “Tôi thậm chí cũng không tán tỉnh người đàn ông tôi định cưới”.

Cô hồ cái bé nhỏ đáng yêu. Vương giả, thẳng thắn ban ngày và là ngọn lửa tan chảy lúc đêm, “Thay vào đó cô nói với họ về những khoản nợ”, anh trêu.

Câu nói của anh làm cô khẽ mỉm cười, “Tôi thích cách tiếp cận trực tiếp hơn”.

Anh nóng lên với vài từ đó. Nếu cô đã tiếp cận với anh trực tiếp hơn đêm đó, anh đã giữ cô trên giường lâu hơn, và họ đã bị phát hiện bởi chính bà Rowland.

“Trời lạnh rồi”, anh nói. “Cô nên vào trong nhà”.

Mùa đông ở đây không thể so sánh được với mùa đông phương Bắc, nơi nhiệt độ tụt xuống

đến mức không thể thấp hơn khiến cô cần nhiều hơn một cốc sôcôla nóng để ấm lại, đó là một chai rượu vodka và một cơ thể đàn ông.

Cô thở dài, “Tôi biết. Tôi khó có thể cảm nhận được ngón chân của mình.

Nhưng đây là cách duy nhất để tôi có thể có một chút yên bình vì cách xa mẹ tôi. Bà ấy không ngừng nói về anh kể từ ngày anh ở lại. Và bà ấy không tin rằng tôi đã nỗ lực hết sức để biến anh thành con rể của bà. Sau thành công của tôi với Carrington, bà ấy nghĩ chỉ cần tôi muốn là một người đàn ông sẽ sẵn bước tiến đến đưa tay cho tôi”.

“Tôi có thể phá vỡ ảo tưởng của bà ấy giúp cô”, anh nói.

Cô lắc đầu, “Bà đã gặp cô Von Schweppenburg mùa lễ hội trước. Tôi không xúc phạm cô Von Schweppenburg đâu nhé, nhưng dù anh có nói gì cũng không thuyết phục được bà rằng tôi không phải là một đám tốt hơn với anh”.

Thật khó để tranh cãi điều đó. Thậm chí còn khó hơn để nhớ đến những ý định cao quý của mình khi anh đang đứng cạnh cô, biết rằng cô muốn anh với một tình cảm được che giấu bởi vẻ giễu cợt, biết được cảm giác chính xác có cô ở bên dưới anh.

Nhưng anh không được chỉ nghĩ cho mình. Theodora cần anh. Cô ấy sợ hãi thế giới này, anh không thể từ bỏ cô ấy để đối lấy một thay đổi bất ngờ của vận mệnh.

Cô Rowland kiểm tra chiếc đồng hồ đeo tay, “Chết thật. Đã quá ba rưỡi rồi. Tôi tốt nhất là nên về nhà. Nếu không mẹ tôi lại nháo nhào ra ngoài tìm tôi lần nữa”. Cô đưa tay ra để bắt tay anh, “Chúc một ngày tốt lành, ngài Tremaine”.

Anh bắt tay cô. Nhưng vì sao đó, anh không thể thả ra dù anh định làm thế.

Anh không muốn cô đi. Anh muốn điều gì đó - không phải một cuộc làm tình hoang dại trong trí tưởng tượng của anh, mà là điều gì đó có lý và đôi chút đúng đắn để giữ cô lại với anh lâu hơn một chút.

Nhưng sự khôn ngoan đã rời bỏ anh.

Anh không thể nghĩ ra cái gì. Và anh không thể bỏ tay cô ra.

Tâm trí Gigi là một cuộc náo động của hy vọng và sợ hãi va vào nhau loảng xoảng. Họ đều đang cư xử theo cách tốt nhất, đúng như những nghi thức chào hỏi tuần tự đúng đắn. Điều tiếp theo mà cô biết, là anh nợ cô một lời xin lỗi hoặc một nụ hôn.

Nhưng cô không nhận được gì cả. Anh chỉ lùi xa khỏi cô, ngẩng đầu lên và cười gượng gạo,

“Tôi thật là vụng về, đúng không?”

Và đúng thế. Không có những lời giải thích vụng về, không lúng túng, không có điều kiện cho cô đòi hỏi đền bù mà không vượt qua sự dằn dặt hay quá khích.

Cô nhìn anh với vẻ thích thú lộ rõ. Người đàn ông này biết phòng tránh một tình huống tai tiếng có thể xảy ra giỏi hơn là cô nghĩ. Việc anh tự tháo gỡ cho mình một cách trôi chảy vừa ẩn tượng vừa đáng lo nghĩ. Có lẽ rốt cuộc anh chỉ đang đùa giỡn với cô, một cuộc yêu đương lãng nhăng để giải khuây trong những ngày nghỉ ở một nơi hẻo lánh.

“Tôi cho rằng chỉ có anh mới có thể đánh giá điều đó, thưa ngài”, cô nói.

“Cô nên dùng ngựa của tôi”, anh nói.

Vẻ kinh hoàng lướt trên mặt anh sau đó, như thể anh vừa công khai và tuyên bố hùng hồn trước mẹ anh và mẹ cô rằng anh muốn chui vào bên dưới váy của cô và ở lại đó luôn.

Vì nghĩ đến nỗi sợ hãi của cô nên anh đã rất chu đáo, dẫn bộ con ngựa đực đến với một tốc độ rất chậm và buộc nó ở rất xa cô. Nhưng giờ anh đã quên tất cả về điều đó. Trái tim cô bay lên. Dưới vẻ điềm tĩnh phẳng lặng của mình, anh cũng đang xáo động giống như cô, có thể còn hơn.

“Tôi không cưỡi ngựa”, cô nhắc anh.

Anh hít vào một hơi thở sâu, tiếng thở ra có thể nghe thấy rõ gần giống như một lời thú nhận xấu hổ mà cô dường như luôn lấy được từ anh.

“Sao cô lại không cưỡi ngựa?”, anh hỏi, lần nữa lấy lại vẻ tự chủ điềm tĩnh của mình, “Tôi không thể tin rằng mẹ cô chấp nhận để bỏ qua những bài học cưỡi ngựa”.

Cô nhún vai, “Bà ấy không bỏ qua. Tôi quyết định không cưỡi”.

“Hãy nói cho tôi biết vì sao đi. Cô có vẻ như thích cưỡi ngựa, thích sự kiểm soát và tự do mà nó mang lại”.

Ồ, cô thích, tất nhiên. Cô yêu thích cưỡi ngựa. Cho đến lần thứ hai cô bị ngã, gãy ba xương sườn và hai xương cánh tay phải, “Tôi sợ ngựa. Vậy thôi”.

“Vậy tại sao cô sợ ngựa? Chúng là những sinh vật hiền hòa và có lý lẽ hơn hẳn nữ công tước quả phụ. Và từ những gì tôi nghe thấy, cô không hề sợ nữ công tước”.

Anh chắc chắn có cách để cô thả lỏng lưỡi của mình, với vẻ ân cần, kiên nhẫn, và bằng vẻ bề ngoài thực sự quan tâm đến cô, không phải tiền của cô, bởi vì cô đã cố gắng đưa nó cho anh. *Chính cô.*

“Tôi ngã ngựa hai lần. Và bị thương rất nặng trong lần thứ hai”.

Anh vẫn lắc đầu, “Cô chắc hẳn đã trở lại trên lưng ngựa ngay cả trước khi bác sỹ cho phép cô ra khỏi giường. Chuyện gì đã thực sự xảy ra?”

Đó không phải việc của anh. Không phải mối bận tâm của anh. Ít nhất, không phải khi anh đang nghĩ rằng mình đã hứa hôn với người khác. Cô nói với anh chính xác như thế, nhưng chỉ để nghe mình nói, “Một kẻ săn gia tài tuyệt vọng. Anh ta tức điên lên với mẹ tôi vì ngăn cản anh ta và quyết định trả thù tôi.

Anh ta vét hết những gì còn lại trong túi và mua chuộc tên giữ ngựa của chúng tôi”.

Khi cú ngã thứ nhất không tổn hại gì đến cô - chỉ làm ngựa đi chậm lại khi dây buộc yên cương bị đứt, cô trượt khỏi ngựa và ngã xuống một thứ gì đó mềm - hẳn ta đã thử lần nữa. “Tôi đã may mắn. Bác sỹ nói tôi có thể dễ dàng bị gãy xương sống và nằm liệt giường cả đời chứ không phải hai tháng”.

Người gây ra thương tích cho Gigi, Henry Hyde đã bị bắt hai ngày sau đó với một cáo buộc

khác. Rõ ràng hẳn ta quá tuyệt vọng về tiền bạc đến mức cố gắng đầu độc bà dì góa bụa để lấy vài trăm bảng được hứa cho hẳn theo di chúc của bà. Hẳn đã chết trong tù.

Ngài Tremaine chăm chú lắng nghe. Cô không thể xác định qua đôi mắt nghiêm trang của anh rằng anh thấy kinh tởm hay buồn bã. Cô ngay lập tức hối tiếc về sự thành thật của mình. Có gì hay ho khi chất lên anh tất cả quá khứ xấu xa đó?

“Hãy đợi ở đây”, anh nói, “Tôi sẽ trở lại trong một phút”.

Anh trở lại và dẫn theo con ngựa phía sau. Với chiều cao của mình, anh chuyển động với vẻ thanh nhã thoải mái. Dáng đi có vẻ nhàn nhã của anh đã nhanh chóng thu gọn khoảng cách. Đôi giày cưới ngựa của anh cổ cao lên đến nửa bắp chân. Cô phải ra sức kiềm chế để không dỗi theo đường thẳng của chiếc quần nâu vàng và chiếu ánh mắt vào chỗ cô không nên nhìn.

“Cô đi bộ một chút với tôi nhé?”, anh hỏi vẻ mong muốn tha thiết.

“Tất nhiên”. Cô không hiểu anh muốn gì, nhưng điều đó không quan trọng.

Cô sẽ làm mọi việc với anh, cùng anh, bao gồm cả việc từ bỏ trình tiết của mình, nếu anh đòi hỏi, dù có hoặc không có hợp đồng hôn nhân.

Kể từ khi gặp anh, mỗi sáng cô thức dậy với một nỗi đau quặn thắt mà ngọt ngào trong tim - niềm vui và nỗi kinh hoàng lẫn át vì yêu - không biết làm thế nào để trải qua những ngày không có anh, không biết làm thế nào để tồn tại sau một cuộc gặp mặt khác với anh.

Mặt đất cao lên và trải phẳng thành một đồng cỏ mang màu xám và vàng trong mùa đông, hai bên là rừng gỗ dày đặc. Họ đi bộ cho tới khi đến một chòi tránh nắng mưa đã không được sử dụng trong nhiều năm. Ngài Tremaine dừng lại, buộc ngựa và cởi bỏ yên cương rồi cẩn thận đặt mọi thứ xuống đất.

“Anh đang làm gì thế?”, cô hỏi, bắt đầu thấy nghi ngờ, “Ai lại cưới không yên?”

“Đến gần hơn đi”, anh yêu cầu. “Tôi muốn cô quan sát tôi”.

Cứ như là cô có thể làm điều gì khác khi ở gần anh.

Anh nhìn vào mắt và tai con ngựa đực, vuốt tay xuống dọc chân nó, và nâng từng cái móng lên để kiểm tra. “Chúng tôi thực sự nên bán nó”, anh nói.

“Carrington rất biết cách chọn ngựa, quá tốt so với túi tiền của anh ấy”.

Anh nhặt chiếc đệm yên cương lên, vuốt thẳng và đặt lên lưng con ngựa. Sau đó anh đặt bàn đạp sắt lên phía sau yên cương và gấp những sợi dây đai yên lên để nó không quật vào con ngựa khi có người cưỡi. Sau đó anh mới nâng yên cương lên cao và đặt nó lên ngựa, nhẹ nhàng như đặt một đứa trẻ sơ sinh vào xe đẩy, điều chỉnh cái đuôi vĩnh của yên ngựa cao hơn cái u trên vai ngựa một chút, để khi người cưỡi trèo lên yên cương, nó sẽ trượt vào vị trí và giữ lông ngựa ở đúng hướng.

Cô ngạc nhiên. Cô chưa bao giờ nhìn thấy một quý ông làm bất cứ việc gì cần đến sức lực ngoài nâng một khẩu súng săn. Vậy mà ở đây, anh thực hiện công việc của một người giữ ngựa giống như anh đã làm cả trăm lần trước đó.

Chuyển động của anh gọn gàng, hiệu quả, mọi việc được hoàn thành nhanh chóng, tập trung và tốt. Cô bắt đầu hiểu được tư thế đỉnh đạc của anh - hơn cả lòng tự tin bẩm sinh, đó còn là hiểu biết và kinh nghiệm.

“Đến xem dây đai yên đi”, anh ra lệnh cho cô.

Cô nghe theo. Sợi dây chắc chắn và còn tốt. Anh bắt cô kiểm tra những sợi dây buộc bàn đạp và xác nhận bằng chính mắt mình rằng mọi thứ đã được buộc chặt vào yên cương một cách chuẩn xác. Sau đó anh mới buộc và siết chặt sợi dây, đảm bảo rằng không buộc con ngựa

quá chặt, để có thể luồn những ngón tay vào giữa sợi dây và bụng con ngựa. Cô nhìn chăm chăm vào bàn tay anh, thật bản lĩnh, thành thạo, khéo léo - và kêu gọi trong đôi găng tay da màu đen mềm mại vừa khít đó.

Anh đứng gần đầu con ngựa và nâng từng chân trước của nó lên, chỉnh lại yên cương và vuốt thẳng những nếp nhăn của miếng da. Cuối cùng, khi anh hài lòng rằng con ngựa đã được thẳng yên hoàn chỉnh, anh thả lại cương, để cô nhìn thấy mọi biện pháp đảm bảo an toàn và mọi công đoạn đã được thực hiện một cách hoàn hảo.

“Cô biết tôi muốn cô làm gì, đúng không?”, anh nói với một nụ cười dịu dàng, “Cô không sợ ngựa. Cô sợ những người muốn làm hại cô thôi”.

Cô nhún vai, “Vậy có gì khác nhau?”

Anh giơ tay ra, “Tôi muốn thấy cô không sợ gì hết”.

Ký ức về cú ngã hiện về bất chợt. Cô cảm thấy những giây phút hãi hùng và hoảng sợ dài vô tận, những tiếng vụt, tiếng hét xé toạc lồng ngực và cảm giác không muốn rời chiếc giường lần nữa, để trượt mãi, trượt mãi, vào cơn mê sảng trong thuốc phiện.

Hơn tất cả mọi thứ, chính tai nạn đó đã thuyết phục cô phải kết hôn với một người có vị trí cao như trời. Cô sẽ không trở thành nạn nhân của chính gia tài của mình. Cô sẽ đi săn, không phải bị săn. Ba tháng sau việc mua lại Briar Meadow được hoàn thành. Chỉ vài tuần sau đó cô đã bắn lần đạn đầu tiên nhắm thẳng vào Twelve Pillars.

Cô đặt tay vào tay ngài Tremaine. Anh siết nhẹ tay cô trong một thoáng, mắt anh không hề rời mắt cô, “Sẵn sàng?”

“Tôi không cưới ngựa một bên”, cô nói.

“Điều gì đó nói với tôi cô biết cưới ngựa hai bên là như thế nào”, anh trả lời, hoàn toàn tự tin vào trực giác của mình, “Nào. Chỉ năm mươi thước. Đi từ từ thôi. Tôi sẽ giữ dây cương”.

Cô biết anh muốn gì. Anh muốn cô vượt qua nỗi sợ của mình, và anh muốn là người giúp cô đạt được mục tiêu đáng khen ngợi đó. Nếu ai đó đưa đẩy cô đến việc này, cô sẽ vùng lên trước thách thức đó đơn giản bởi vì cô không muốn phơi bày quá nhiều điểm yếu của mình.

Nhưng với anh thì khác. Cô không sợ anh nhìn thấy vẻ yếu đuối của mình.

Trước anh, dường như là cô được phép, bằng cách nào đó, để thành thật, giận dữ và thậm chí là sợ hãi. Cô cưới con ngựa đó vì cô muốn làm anh vui lòng, để anh nghĩ rằng anh đã tạo ra một bước tiến quan trọng trong cuộc đời cô. Và có lẽ, chỉ có lẽ thôi, cô có thể đi được năm mươi thước nếu cô giữ vững, cắn chặt răng, và cầu nguyện một thần thánh nào đó có chút thông cảm với một cô gái tự cao tự đại đáng thương.

“Tôi hứa sẽ không liếc nhìn mắt cá chân xinh xắn của cô”, anh nhẹ nhàng nói, “Nếu đó là điều cô lo lắng”.

“Anh không nên đề cập đến mắt cá chân của tôi. Và chúng khó có thể là xinh xắn”. Và đôi giày của cô đang đi cũng không phải là những đôi giày được trang trí dát vàng dát bạc, hay những viền đăng ten được thiết kế để một người đàn ông bủn rủn đầu gối nếu anh ta vô tình

nhìn thoáng qua dưới gấu váy của cô.

“Tôi sẽ là người đánh giá điều đó. Nào, chúng ta đi chứ?”

“Được rồi, vậy thì, năm mươi thước”.

Vẻ ngưỡng mộ trong mắt anh gần như khiến mọi thử thách điên rồ nhất trở nên đáng giá. Anh quỳ một đầu gối xuống và chụm hai bàn tay gần nhau. Cô thở ra một hơi dài và thô ráp, một tay nắm lấy dây cương, tay kia nắm cái đuôi của yên cương rồi đặt bàn chân trái lên tay anh. Anh đẩy mạnh cô lên, cô quăng chân phải qua lưng con ngựa. Và cô đã ngồi trên yên.

Con ngựa khịt mũi và chuyển động. Cô hét lên và cuống cuồng với lấy dây cương. Anh nắm lấy tay cô vừa kịp lúc.

“Thả lỏng nào!”, anh thủ thủ, với cô hay với con ngựa cô cũng không chắc chắn, “Thả lỏng nào!”.

Sau đó anh ngược mắt lên nhìn cô, ánh mắt trấn an nhất mà cô nhìn thấy kể

từ khi cha cô qua đời, “Đừng lo lắng. Tôi sẽ giữ cô an toàn”.

“Tôi nên đề nghị anh làm người giữ ngựa thay vì làm chồng tôi”, cô nói.

Anh cười toe toét, “Giữ nhé”.

Anh dẫn con ngựa đi từ từ. Chúa nhân từ, mặt đất bên dưới phải ở cách cô đến năm mươi feet và đang dốc xuống. Cô đã quên cảm giác ngồi quá cao trên một con ngựa đực vĩ đại. Cô biết rằng con ngựa đang chuyển động nhẹ nhàng và đều đều bên dưới cô, nhưng cô cảm thấy như cô đang ngất ngưỡng trên một con ngựa hoang dã, và sẽ bị hất văng đi bất cứ lúc nào. Một cơn buồn nôn cuộn lên trong dạ dày cô. Cô muốn vòng tay ôm lấy cổ con ngựa, và nắm lấy tất cả những gì có thể. Cô muốn thoát khỏi *giây phút này*.

“Anh không thực sự là ngài Tremaine, phải không?”, cô hỏi, tuyệt vọng tìm kiếm sự xao nhãng. “Anh là một kẻ ăn xin trông giống ngài ấy, và hai người quyết định thay đổi vị trí của nhau, để lừa gạt mọi người, và để cho vui”.

Anh cười to, “Ừ, tôi là một kẻ ăn xin - một người tầm thường nghèo nàn, như cô đã nói ngoại trừ một điều rằng tôi có mối liên hệ với tất cả hoàng gia ở châu Âu. Vì vậy đôi khi tôi mặc

những quần áo điệu đà của mình và ra ngoài uống rượu với những anh em họ quý tộc. Đôi khi tôi lại mặc những bộ đồ rách rưới và làm việc trong chuồng ngựa. Lẽ ra chúng tôi không nên giữ những con ngựa nữa. Nhưng cha tôi nói như vậy thì khác gì chúng tôi thôi đội mũ và đi giày. Đó là một việc tiết kiệm mà tôi không thể thuyết phục ông thực hiện”.

Câu trả lời của anh thẳng thắn đến mức sừng sốt, trong chốc lát cô quên mất nỗi sợ về cú ngã có thể sắp xảy ra, “Và cha mẹ anh cho phép những... những việc vặt này?”

“Họ mắt nhắm mắt mở quay đi và giả vờ rằng bằng cách nào đó tôi có thể điều hành ngôi nhà tốt hơn và tốn ít chi phí hơn mà không làm bẩn đôi tay của mình. Hay điều khiển những trò chơi cá cược ở một trường học nào đó mà tôi đang theo học”.

“Trò chơi cá cược?”

“Những trò chơi có xu hướng chuyển từ sự thật thành xác suất. Kiểu như tôi có thể hứa hẹn một phần thưởng, ví dụ một bảng, và tiền phạt tương đương với những tên bạn cùng học - đặc biệt những người kém môn toán - một xu một lần để xếp hàng sáu đồng xu ngựa lên trong khi bị mất. Tôi luôn luôn làm xong trước”.

“Chúa lòng thành”, cô thốt ra. “Có bao giờ anh bị bắt không?”

“Vì chỉ có vài đồng xu trong túi?”, anh cười khoái trá. “Không. Tôi là một chàng trai đầy hứa hẹn, có đạo đức và hòa nhã nhất mà bất kỳ giáo sư nào từng gặp”.

Có một vẻ tinh quái đáng yêu trong giọng của anh. Anh hòa nhã, có đạo đức (cho đến khi cô có thể xác định), và vô cùng hứa hẹn. Nhưng anh còn thông minh, khôn ngoan, và sẵn sàng bẻ cong luật lệ.

Tại sao số mệnh lại cảm dỗ cô như vậy? Tại sao anh phải hoàn hảo với cô một cách tuyệt vời như vậy, nhưng cũng không thể với tới một cách tuyệt đối đến như vậy?

“Có việc gì anh không thể làm không?”

“Không”, anh vừa nói vừa cười. “Nhưng có những việc tôi không thể làm tốt. Ví dụ, tôi là một người nấu ăn tồi tệ. Tôi đã cố gắng, nhưng gia đình tôi từ chối những bữa ăn thanh đạm do tôi nấu”.

Điều này làm cô sừng sốt. Thậm chí trước khi anh trở thành ngài Tremaine, anh là họ hàng của nhiều công tước và hoàng tử. Người đàn ông này, có dòng máu quý tộc xanh đến mức có thể nó đã trở thành màu chàm, lại làm việc trước một cái bếp lò và nấu được một bữa ăn hoàn chỉnh dù là thành công hay không.

Còn gì nữa? Hoàng tử xứ Wales hạ đường ray xe lửa xuống bằng chính đôi tay trần của mình ư?

Và một ý nghĩ sừng sốt hơn nữa nảy ra trong đầu cô, “Anh có định làm việc để kiếm sống không?”

“Có chứ. Nhưng gần đây tôi trở nên ngần ngại. Một tước hiệu có cản trở, ngay cả khi nó chỉ là một tước hiệu đặc quyền - cho đến lúc này. Tôi cho rằng điều hành một điền trang là một nhiệm vụ cao quý và giết thời gian”. Anh nhún vai, tay áo anh sượt vào mép váy của cô. “Nhưng đó không phải việc tôi lựa chọn”.

“Và anh đã chọn làm gì?”.

“Kỹ sư”, anh dễ dàng trả lời, “Tôi học cơ khí ở Đại học Bách khoa”.

“Cha mẹ anh nói anh học ngành gì đó về vật lý hoặc kinh tế”.

“Cha mẹ tôi vẫn chưa chấp nhận được chuyện ấy. Họ nghĩ rằng nghề cơ khí quá tầm thường, nhiều dầu mỡ, khói và nhọ nhem”.

“Nhưng tại sao là kỹ sư?”, cha cô đã làm việc với nhiều kỹ sư. Họ đều là những người thành thật và đầu óc khá đơn giản, dường như không có gì giống với ngài hầu tước thanh lịch bên cạnh cô.

“Tôi thích xây dựng. Làm việc bằng đôi tay của mình”.

Cô lắc đầu. Tay. Vị công tước tương lai thích lao động chân tay, “Ồi, đừng nói với ai những điều anh đã nói với tôi”, cô cảnh báo, “Họ sẽ không hiểu chút nào đâu”.

“Tôi không nói với ai cả. Tôi chỉ nói với cô bởi vì cô dành thời gian cho những tay kế toán và luật sư ngang bằng với những thợ may. Chắc chắn cô đang thúc đẩy hình thành một định nghĩa về tiêu chuẩn bình thường như tôi”.

Cô chưa bao giờ nghĩ về mình như thế. Cô là người phớt lờ những ranh giới đã được định sẵn hơn là một người ham mê những cái mới và chưa được khám phá. Nhưng có lẽ chúng là một và giống nhau, điều này bao hàm điều kia.

Cô ngắm nhìn anh, nhìn dáng đi bình thản thông thả, bàn tay đi găng nắm chắc dây buộc ngựa, bàn tay kia đưa ra để gạt những cành thấp của cây liễu già.

“Tôi...”, cô bắt đầu, và không kết thúc.

Cây Liễu Già. Họ đã đi đến cây liễu già, cách cái chòi tránh mưa nắng khoảng một phần tám dặm. Cô không thể tin vào điều đó. Nhưng cô liếc nhìn lại, từ xa xa cái chòi trông như một que diêm.

“Ừ!”, anh tiếp lời cô, vẫn giữ nhịp đi đều đặn của họ.

Cô nhìn lại lần nữa để chắc chắn là mắt cô đã không lừa gạt cô. Không nhầm lẫn. Cô đã đi hết gần hai trăm thước, cơn buồn nôn của cô đã tan đi đâu đấy dọc đường, bàn tay cô không còn giữ chặt dây cương mà lỏng lẻo, gần như bất cần.

Bằng cách nào đó, trong cuộc trò chuyện sôi nổi với anh, điều không thể đã xảy ra. Cô đã quên nỗi sợ của mình và cơ thể cô thả lỏng thành một nhịp điệu quen thuộc và thoải mái.

“Chúng ta đã đi hơn năm mươi thước, tôi nghĩ thế”, cô lẩm bẩm.

Anh nhìn lại đằng sau, “Chúng ta đã đi được đến thế rồi cơ à?”.

“Anh biết chúng ta đã đi quá năm mươi thước từ lâu rồi, đúng không?”

Anh không trả lời thẳng vào câu hỏi của cô, “Cô có muốn tôi giúp cô xuống ngựa không?”

Cô muốn không? Đột nhiên cô lại thấy ngất ngậy, không còn sợ hãi nữa, cứ như một cơ thể khỏe mạnh bình thường cảm thấy một phúc lành và điều kỳ diệu sau cơn ốm yếu kéo dài và đau đớn. Không, cô không muốn xuống ngựa. Cô muốn cưỡi ngựa, phi về phía trước trong tâm trạng hăng hái cuồng nhiệt.

Anh lùi lại, rồi thúc giục cô, “Tiến lên đi!”

Và cô làm thế. Cảm giác thật tuyệt vời, mới mẻ như những chồi non đầu tiên của mùa xuân, nhẹ bẫng như bước trên nước. Cô thả mình vào giây phút này, vào trạng thái phấn khích, và một lần nữa trở nên trẻ trung và không sợ hãi. Như cảm nhận được niềm phấn khích của cô, con ngựa lao đi vùn vụt.

Nếu cô có thể tách bạch những cảm xúc đang chảy tràn trong cô - cảm giác vội vã liều lĩnh, tiếng vó ngựa gõ rộn ràng trên mặt đất bên dưới, những rừng cây xanh chen chúc lướt qua trong tầm nhìn của cô, và làn gió lạnh hoàn toàn bất lực trước ngọn lửa nhiệt huyết của cô - cô sẽ cảm nhận được bản chất của niềm vui sướng.

Cô nghe thấy mình cười vang với niềm hân hoan đến hụt hơi và không thể tin được. Cô thúc con ngựa tăng tốc nhanh hơn nữa, cảm nhận sức mạnh và tinh thần của nó lan truyền

khắp các cơ quan và cơ bắp của cô.

Chỉ khi con ngựa phi lên một sườn dốc nữa cô mới gò cương để dừng, sau đó quay ngược lại. Ngài Tremaine đang đứng cách đó một quãng. Anh để ngón cái và ngón trỏ lên răng và huýt sáo, một tín hiệu chúc mừng bí ẩn chói tai. Cô cười rạng rỡ, cảm giác niềm vui lan khắp cơ thể và để đáp lại tiếng gọi của anh, cô chạy nước kiệu quay lại với anh giống như cô là một kỵ sỹ trung cổ trong một cuộc đấu thương trên ngựa và anh là mục tiêu tấn công của cô.

Anh chạy về phía cô, nhanh nhẹn và mau lẹ như một sinh vật của đồng cỏ châu Phi, và đến chỗ cô vừa khi cô chậm lại. Cô rời bàn chân ở bàn đạp yên ngựa và quăng mình vào vòng tay chờ đợi của anh. Anh dễ dàng đón lấy cô, nâng cô lên cao trong không khí và quay cô vòng vòng.

“Tôi làm được rồi!”, cô hét lên hào hứng, không giống một quý cô chút nào.

“Cô đã làm được!”, anh thét lên gần như cùng lúc với cô.

Họ vui sướng cười toe toét với nhau. Anh đặt cô xuống nhưng vẫn để hai tay quanh eo cô. Cô sung sướng để tay trên vai anh, “Tôi không thể làm điều đó nếu không có sự giúp đỡ của anh”.

“Đừng khen ngợi tôi, vì tôi không quá khiêm tốn đâu”.

Cô bật cười, “Tuyệt vời. Tôi ghét sự khiêm tốn đi cùng với đam mê”.

Và cô yêu anh điên cuồng. Anh đã làm điều đó. Anh đã tán tỉnh, dỗ ngọt và lừa phỉnh cô thoát khỏi nỗi dằn vặt do cô tự đặt ra đối với mọi thứ liên quan đến việc cưới ngựa và trả lại niềm vui quý giá cho cuộc đời cô.

Bàn tay cô lần dò lên cổ áo anh, và sau đó, trước khi cô nhận ra, cô đang ôm khuôn mặt anh trong hai lòng bàn tay, đầu ngón tay đeo nhẫn của cô lướt qua vành tai anh. Anh cứng người, nét cười trong đôi mắt anh biến thành một xúc cảm mãnh liệt ngấm ngấm mơ hồ và gần như đáng sợ nếu anh không ngay lập tức nhay nhay môi dưới của mình.

Cô di ngón tay cái dọc gò má anh, lần theo đường nét tinh tế của nó, cảm nhận được sức nặng và sức nóng của ánh nhìn không chớp mắt và không dao động của anh. Đây là - hay nên là - giây phút của họ, hai tâm hồn đồng điệu đến với nhau trong một giây phút thân thiết xuất thần.

Cô xòe bàn tay, lùa những đầu ngón tay mềm mại vào tóc anh, kéo đầu anh xuống với cô.

Cô muốn anh. Cô cần anh. Họ thật hoàn hảo dành cho nhau. Một nụ hôn, chỉ một nụ hôn. Và anh cũng biết điều đó, không chỉ ở sâu trong trái tim anh mà trước hết ở trong tâm trí anh.

Anh không ngăn cô lại. Anh chiều theo sức ép dịu dàng của bàn tay cô, ánh mắt anh chìm sâu vào mắt cô với vẻ ngạc nhiên gần như ngớ ngẩn. Niềm vui nổ tung trong cô. Anh đã nhìn thấy ánh sáng đó. Cuối cùng anh đã hiểu sự tuyệt vời hiếm có và độc nhất của mối liên kết giữa họ.

Họ gần nhau đến mức cô có thể đếm được số lông mi của anh - và không thể gần hơn.

“Tôi không thể”, anh nói, giọng anh gần như chỉ lớn hơn tiếng thì thầm một chút, “Tôi đã ràng buộc với người khác”.

Cô sững lại, cảm thấy như có con dao găm lạnh buốt đâm vào tim. Tay chân cô đóng băng. Nhưng sự hoài nghi trong cô vẫn ngự trị, giống như người mẹ dứt khoát không tin về cái chết vô nghĩa và đột ngột của một người con, “Anh thực sự muốn kết hôn với cô Von Schweppenburg?”

“Tôi nói với cô ấy như thế”, anh trả lời quanh co.

“Cô ta có quan tâm không?”, Gigi không thể ngăn được vị cay đắng trong giọng nói của mình.

Anh thở dài, “Tôi quan tâm”.

Tay cô rơi xuống. Nỗi đau trong ngực cô là những hy vọng hóa thành tro tàn.

Nhưng những hy vọng đó vẫn cháy âm ỉ, ánh sáng không thể chịu được đó le lói trong đám tro nóng, “Và nếu anh chưa ràng buộc với cô ta thì sao?”

“Nếu người anh họ quá cố của tôi không chọn cách diễn tả thái độ khinh bỉ với thành phố Luân Đôn to lớn này bằng cái chết của mình thì sao?”. Đôi mắt anh mờ đi, tất cả chỉ là sự dịu dàng đã lụi tàn và sự cam chịu ngấm ngầm, “Cuộc sống đã đủ khó uốn nắn như nó vốn thế. Đừng hành hạ mình với những nếu-thì-sao”.

Những cơ hội cô đã để tuột mất với cái chết của Carrington đã không phiền nhiễu cô, bởi vì chúng chỉ là những tước hiệu và đặc quyền, một liên minh làm ăn thất bại. Cô là con gái của một người làm kinh doanh. Cô hiểu rằng không phải lúc nào sự quan tâm cẩn thận nhất cũng mang lại những thành quả như mong đợi.

Với ngài Tremaine, cô đã mất tất cả sự cứu rỗi và viễn cảnh tương lai.

“Anh đã cầu hôn cô Von Schweppenburg rồi à?”

“Tôi sẽ làm thế”. Anh làm rõ, “Khi tôi gặp lại cô ấy”.

Chầm chậm, miễn cưỡng, cô bắt đầu hiểu rằng cho dù là tốt hay xấu, anh đã quyết định cưới cô Von Schweppenburg. Không có một tương lai giàu có hay hứa hẹn của khoái cảm xác thịt nào có thể lừa phỉnh anh ra khỏi con đường đã chọn.

Hạnh phúc cả đời của cô - điều mà cô chưa từng biết hay từng mơ hồ quan tâm đến - phụ thuộc vào câu trả lời của anh. Và anh đã ra phán quyết. Anh có lẽ nên bắn con ngựa ở bên dưới cô khi cô chạy nước kiệu về phía anh trong niềm vui sướng không chút phòng bị.

“Tôi chắc rằng hai người sẽ hạnh phúc bên nhau”, cô nói. Một đời dưới sự dạy dỗ của bà Rowland vừa đủ để buộc lời nói vô vị đó qua khỏi thanh quản cô với một chút gì đó giống như là phẩm giá.

Anh cúi chào và đưa dây cương cho cô, “Trời sắp tối rồi. Cô sẽ trở về nhà nhanh hơn nếu cưới ngựa”.

Anh giúp cô lên ngựa. Họ bắt tay lần nữa khi chúc nhau một ngày tốt lành.

Lần này, anh không nấn ná trong cái nắm tay nữa.

Đi được một dặm, Gigi nhận ra rằng ngài Tremaine không biết chính xác cô Von Schweppenburg ở đâu.

Mùa lễ hội trước, trong tâm trạng hào phóng, bà Rowland đã mời nữ công tước và cô Von Schweppenburg đến tham dự một bữa tiệc trong vườn. Với một lời nhắn hơi dài và chứa đầy hối tiếc từ cô Von Schweppenburg, họ từ chối vì đã rời khỏi Luân Đôn.

Gigi đã nghĩ rằng một nhóm người không có gì khác ngoài một cuộc hôn nhân vụ lợi trong đầu lại bỏ đi trước thời gian màu mỡ nhất trong năm cho những lời cầu hôn: cuối tháng Bảy, thì thật là lạ. Tuy nhiên, cô đã không ngạc nhiên gì khi sau đó nghe được những tin đồn rằng sức ép của những khoản nợ đã buộc nhà Von Schweppenburg rời thành phố sớm hơn họ mong muốn. Có lẽ họ đã tính toán không hết những chi phí của một mùa lễ hội ở Luân Đôn. Có lẽ đó cũng là thói quen bình thường của họ và lần này họ đã đánh giá nhầm sự kiên nhẫn của chủ nhà và những chủ nợ.

Cô đã không quan tâm đến họ, vì vậy không tìm ra chính xác là nguyên nhân gì. Và bây giờ cũng vậy. Điều quan trọng là thông tin của ngài Tremaine về nơi ở và nơi đến tiếp theo vào một thời điểm nhất định của cô Von Schweppenburg cũng không rõ ràng hơn những thông tin của Gigi. Và nếu địa chỉ luôn thay đổi của cô Von Schweppenburg xác định được, thì lúc này anh đã có những tin tức chắc chắn hơn với hai người họ.

Một phần trong cô giật nảy lại với chiều hướng suy nghĩ của mình. *Vượt qua điểm này sẽ là những điều gớm guốc.* Nhưng chỉ là những chuyển động ở tốc độ cao nhất không thể bị dừng lại chỉ bởi một hàng rào gỗ trên đường đi, những suy nghĩ của cô sôi sục, thành những tiếng *lách cách* bước bình của *giá như... giá như... giá như... giá như...*

Giá như cô Von Schweppenburg đã kết hôn. Hoặc giá như, bằng cách nào đó, ngài Tremaine bỗng nhiên tin rằng đây là sự thực.

Đừng nghĩ đến một điều như vậy, cô cầu xin lương tâm mình. Thậm chí đừng nghĩ đến nó.

Nhưng lương tâm của cô không thể so sánh được với nỗi đau quặn thắt trong trái tim cô, với nhu cầu bị đè nén cần có anh. Cô có thể chịu đựng được mọi thứ, giá như cô có thể có anh một năm, một tháng, một ngày.

Nếu anh không trao cho cô cơ hội này, thì cô sẽ tự tạo ra nó cho mình, bằng cách thức tốt đẹp hay xấu xa, với bất kỳ cái giá nào, cho dù nó dẫn đến thảm họa hay sự tàn phá.

Chương 7

Ngày 13 tháng 5 năm 1893.

Chiếc xe ngựa hai bánh dừng lại, “Thưa ngài, đã đến nhà”, người đánh xe nói.

Một hàng dài những cỗ xe ngựa bốn bánh hai mui và xe ngựa bốn bánh bốn chỗ ngồi chật kín lề đường lên xuống ngôi nhà tại thành phố của gia đình Tremaine. Dường như vợ anh đang tổ chức một bữa tiệc, với khoảng ba mươi, bốn mươi người tham dự. Camden đã đi vắng bốn ngày để thăm cha mẹ anh. Có phải cô đã ăn mừng sự biến mất khỏi trái đất của anh rồi không?

Mặc dù căng thẳng khi thấy anh quay về, người quản gia che giấu thật tốt dưới lớp vỏ lo lắng cáu kỉnh. Ông chủ chắc phải mệt mỏi. Ông chủ có muốn đi tắm hay không? Cạo râu? Bữa tối đưa đến phòng? Camden đã nghĩ anh sẽ nhận được một lời mời thuốc phiện, để ông chủ đổ sụp vào giấc ngủ miên man vô thức nhanh chóng, nhờ thế mà buổi dạ tiệc của bà chủ có thể

tiếp tục mà không bị cản trở.

“Có người đến nữa không?”, anh hỏi. Nếu đây là một buổi khiêu vũ, sẽ có thêm người đến nữa.

“Không, thưa ngài”, Goodman cứng nhắc đáp lời, “Đây chỉ là một bữa tối”.

Camden xem đồng hồ. Mười rưỡi. Giờ này khách mời chắc hẳn đang ở trong phòng khách, cả đàn ông và phụ nữ, sẵn sàng ra về trong vòng tiếng rưỡi nữa để đi đến những buổi dạ tiệc và khiêu vũ khác.

Anh đẩy cánh cửa đôi của phòng khách và thấy vợ anh đầu tiên, lộng lẫy trong kim cương và lông đà điểu. Bên cạnh cô là một người đàn ông cực kỳ đẹp trai đang cau mày, hình như đang khuyên bảo cô. Cô lắng nghe anh ta với một vẻ kiên nhẫn cường điệu.

Chậm chậm, từng người từng người một, sau đó là hai người một và ba người một nhận ra ai đã xuất hiện giữa bọn họ, mặc dù không ai trong bọn họ đã từng gặp anh. Những tiếng rì rầm trò chuyện giảm dần, cho đến khi ngay cả cô cũng phải liếc ra cửa để xem chuyện gì đã gây ra sự im lặng này.

Miệng cô mím chặt lại khi cô nhận ra sự hiện diện của anh, nhưng ngay lập tức cô khoác lên một nụ cười rạng rỡ giả tạo và đi về phía anh, “Camden, anh đã trở về. Hãy đến đây, và gặp vài người bạn của em. Tất cả bọn họ đang vô cùng mong muốn được làm quen với anh”.

Táo bạo đến mức đáng sửng sốt vậy đấy. Cả gan đến vậy. Vớ vẩn đến vậy.

Anh hy vọng ngài Frederick thích mặc váy. Camden nắm lấy khuỷu tay vợ và nhẹ nhàng hôn lên trán cô. Anh đã nghe đồn rằng anh có cuộc hôn nhân hòa nhã nhất mà mọi người được biết. Chẳng việc gì mà anh phải tranh cãi ngược lại,

“Tất nhiên, anh sẽ rất vui”.

Theo hướng dẫn của cô, những vị khách đón chào anh một cách thân thiện, mặc dù hầu hết bọn họ không đạt được thái độ thân thiện của cô. Người đàn ông đẹp trai đang nói chuyện riêng với cô được giới thiệu cuối cùng, lúc này anh ta đang đứng cạnh một cô nàng tóc đen, cao ráo và cũng có vẻ đẹp ấn tượng như anh ta.

“Cho phép tôi giới thiệu ngài Tremaine”, vợ anh nói. “Camden, quý ngài và quý bà

Wrenworth”.

Vậy đây là ngài Wrenworth, Quý ông Lý tưởng, theo bà Rowland, và là người tình xưa của Gigi.

“Thật vinh hạnh, thưa ngài”, ngài Wrenworth nói, với tất cả vẻ ngây thơ mượt mà của một người đàn ông chưa bao giờ cảm sùng Camden.

Camden cảm thấy gần như là thích thú. Anh đánh giá cao trò đùa tinh tế nho nhỏ này. “Vinh hạnh. Ngài không phải là Felix Wrenworth - tác giả của bài báo thú vị về cuộc đuổi bắt sao Chổi của sao Mộc chứ?”

Điều này khiến mọi người giật mình, đặc biệt là quý bà Tremaine.

“Ngài cũng là một người say mê thiên văn học à, thưa ngài?”. Quý bà Wrenworth hỏi với giọng ướm thử.

“Gần như thế, thưa phu nhân thân mến”, Camden trả lời với một nụ cười mỉm.

Vợ anh không thoải mái liếc nhìn người tình cũ.

Những khách mời quên mất việc phải ra về khi đối mặt với lựa chọn trở thành những người đầu tiên quan sát và bàn tán về việc vợ chồng Tremaine xuất hiện công khai cùng nhau hay tham dự một buổi khiêu vũ không quá khác biệt so với buổi khiêu vũ họ đã tham gia ba ngày trước đó.

Camden không làm mọi người thất vọng. Anh là một vị chủ nhà quyến rũ.

Nhưng tốt hơn cả thế, anh bộc trực, ở một mức độ nhất định.

Anh ta định ở lại Anh bao lâu? Một năm, ít nhất.

Anh ta thích ngôi nhà của mình đến mức nào? Nhà của anh, ngôi nhà mà anh cực kỳ thích, nằm trên Đại lộ số Năm của Manhattan. Nhưng anh thấy ngôi nhà của vợ mình cũng tạm được.

Chẳng phải quý bà Tremaine tối nay trông rất đẹp sao? Quá đẹp để nói thêm một lời. Anh đã biết quý bà Tremaine từ khi cô còn là một đứa bé sơ sinh, và cô chưa bao giờ trông kém hơn.

Anh ta đã gặp ngài Frederick Stuart chưa? Ngài nào?

Quá nửa đêm - sau một vài nhắc nhở sắc sảo của vợ anh về lời hứa tham dự những bữa tiệc tiếp theo - những người khách của họ cuối cùng cũng chuẩn bị ra về. Quý ngài và quý bà Wrenworth là những người cuối cùng ra về. Khi quý bà Wrenworth ra khỏi cửa trước, ngài Wrenworth quay lại, kéo Gigi lại gần, và thì thầm điều gì đó vào tai cô, như thể chồng cô không đứng cách đó năm feet.

Cô cười phá lên, một sự vui vẻ bộc phát, và thực sự đã xô ngài Wrenworth ra khỏi cửa.

“Để anh đoán. Anh ta đề nghị một trò chơi *ménage à trois*(20)?” Camden nhẹ nhàng hỏi khi họ sánh vai lên cầu thang.

“Felix ư? Không. Anh ấy đã trở thành một người ca tụng tổ ấm và gia đình buồn chán kể từ khi kết hôn. Thực ra, anh ấy đang tranh cãi chống lại vụ ly dị một cách chán ngắt cả tối nay, trước khi anh về đến”. Cô cũng vậy, duy trì vẻ ngoài vui vẻ của mình, “Ừm, nếu anh muốn biết thì em cho anh biết rằng anh ấy đã bảo em, “Hãy làm anh ta choáng váng mê muội”.

“Và em sẽ nghe theo lời khuyên khôn ngoan của anh ta chứ?”

“Dẹp bỏ vụ ly dị hay làm anh choáng váng mê muội?”, cô cười giòn, sức hút dục vọng tỏa ra từ cô là không thể nhầm lẫn, “Em không chấp nhận lời khuyên từ ngài Wrenworth trong trường hợp này, hoặc từ bất kỳ ai ngốc nghếch nghĩ rằng em nên duy trì hôn nhân với anh. Nói thẳng ra là, em hy vọng nhiều hơn từ anh ấy. Freddie coi anh ấy là một người bạn”.

Freddie tội nghiệp, anh nghĩ.

“Ừm”, cô nói khi họ chuẩn bị đi tách ra, “Em có nên mong đợi một cuộc viếng thăm tối nay không?”

“Chắc là không. Anh không muốn làm bụng mình lộn nhào. Nhưng hãy cứ sẵn sàng trong những ngày tới”.

Cô trợn mắt, “Em không thể đợi”.

Cô đã nói y như thế với anh một lần, vào ngày cuối cùng của thời gian hạnh phúc ngắn ngủi của họ. Lúc đó cô đã thực sự có ý như vậy, hai má đã hồng lên vì vui sướng và mong đợi. Cũng như anh.

“Anh có thể”, anh nói.

Cô thở dài, hơi thở run run vì mệt mỏi, “Cút xuống địa ngục đi, Camden”.

Chương 8

Tháng 12 năm 1882.

Lá thư của Theodora đến vào giữa trưa, ba ngày sau cuộc gặp của Camden với cô Rowland. Một mảnh giấy thơm mùi hoa hồng báo cho anh biết về cuộc hôn nhân sắp tới của cô với một quý tộc Ba Lan - sắp tới chỉ là trong thì quá khứ. Lá thư được viết hai ngày trước đám cưới, nhưng ba ngày sau mới được gửi đến.

Camden không thể tưởng tượng Theodora sẽ lấy ai đó khác. Mọi người nói chung thường khiến cô lúng túng, ngay cả anh, ở một góc độ nào đó, mặc dù cô để anh nắm tay và hôn cô. Nhưng cô vẫn hạnh phúc nhất khi được tách khỏi phần còn lại của cộng đồng, làm một nhạc công ẩn dật trong một ngôi nhà nhỏ trên đỉnh cao của dãy núi Alps, không có hàng xóm, chỉ có những chú bò trong những đồng cỏ mùa xuân.

Anh lo lắng cho cô. Nhưng ngay cả như vậy, anh vẫn không thể kìm lại cơn thủy triều kích động mà tin tức này mang lại. Khao khát. Ham muốn mê muội. Choáng váng vì dục vọng. Sự thèm muốn dù gọi bằng bất kỳ một cái tên nào khác vẫn là một cơn đói khát. Anh muốn cô Rowland. Anh muốn cười với cô. Anh muốn cháy cùng cô. Và bây giờ anh có thể. Nếu anh cưới cô.

Tuy nhiên, hôn nhân là một vấn đề nghiêm túc, một cam kết cả đời, một quyết định không thể vội vã. Anh cố gắng tiếp cận vấn đề này một cách hợp lý, nhưng như một gã trai trẻ ngốc nghếch và quần trí vì ham muốn từ thời nguyên thủy - một câu lạc bộ mà anh chưa từng tưởng tượng là mình thuộc về - tất cả những gì anh có thể nghĩ đến là sự náo nức của cô Rowland trong đêm tân hôn của họ.

Cô có thể là người đến phòng của anh, hơn là theo cách bình thường. Cô sẽ cho phép anh để tất cả những ngọn đèn sáng để anh có thể chiêm ngưỡng cô bằng mắt cho đến khi thỏa mãn. Cô sẽ mở rộng chân, sau đó cuốn chặt quanh anh. Và anh thậm chí có thể bảo cô nhìn những gì anh làm với cô, để anh có thể quan sát đôi má ửng đỏ, đôi mắt mơ màng vì ham muốn của cô, và lắng nghe những tiếng rên rỉ, thút thít vì khoái lạc của cô.

Chúa ơi, anh muốn làm tình với cô trong nhiều ngày liền.

Sau một đêm đấu tranh nội tâm, với nhiều mơ mộng viễn vông kêu gọi và rất ít lý trí, Camden đi đến một quyết định là sẽ để dành sự lựa chọn cho số phận. Nếu cô Rowland ở bên bờ suối vào ngày hôm sau, anh sẽ cầu hôn cô trong tuần này. Nếu không, anh sẽ lấy đó làm một tín hiệu rằng anh nên chờ đợi cho đến khi kết thúc kỳ học tiếp theo để có thời gian phát triển tình cảm nghiêm túc hơn.

Cả ngày anh ở bên bờ suối, đi đi lại lại, làm tất cả mọi thứ ngoại trừ trèo lên những cái cây trơ trụi ở đó. Nhưng cô không đến, cả buổi sáng, cả buổi chiều, và đến khi bầu trời chuyển thành màu xanh đen. Và đó là lúc anh nhận ra anh đã đi xa đến đâu. Không những vô cùng thất vọng và buồn bã với số phận của mình, anh còn quyết định rằng số phận có thể chìm xuống hố phân đi cho rồi.

Anh quay ngựa về nhà và ra lệnh cho một cỗ xe độc mã sẵn sàng ngay lập tức.

Người đầy tớ ngần ngại và dò hỏi nhìn Gigi. Đĩa của cô gần như vẫn đầy. Cô đẩy nó sang một bên. Chiếc đĩa biến mất và được thay thế bởi một đĩa khác, một đĩa mút lê.

“Gigi, con không ăn gì cả”, bà Rowland nói trong lúc cầm đĩa lên, “Mẹ tưởng là con thích thịt nai”.

Gigi cầm đĩa lên và xiên một miếng lê ngập trong nước xi-rô trong. Cô đã biểu hiện quá rõ là đang chìm sâu vào nỗi ưu tư của mình. Mẹ cô chưa bao giờ lo lắng vì cô ăn quá ít. Mà gần như ngược lại. Bà Rowland sợ rằng sự thèm ăn của Gigi thường quá đà, và những chiếc áo nịt của cô không buộc chặt đủ để cô có được một vòng eo xinh xắn như eo con ong.

Cô nhìn chăm chăm vào đĩa của mình và không thể hoàn thành nhiệm vụ đơn giản là đưa nó vào miệng. Bụng cô sôi lên. Cô không tin rằng nó có thể đối phó được với một miếng hoa quả ngâm đường.

Cô đặt đĩa xuống, “Tối nay con không đói”.

Chỉ thấy khiếp sợ.

Điều cô đã làm là bất lương theo mọi cách, và rất có thể là phạm tội. Tệ hơn, cô không chỉ

gây ra một sai lầm, cô còn tạo ra một đồng hồ hỗn loạn phi pháp. Cô đã quá nóng vội, phương pháp của cô quá độc ác. Bất cứ một tên ngốc nào cũng có thể nhận ra dấu vết phạm tội và đánh hơi theo dấu vết đó đến tận cửa nhà cô.

Ngài Tremaine sẽ làm gì nếu anh tìm ra? Và anh sẽ nghĩ gì về cô?

Một tên đầy tớ bước vào phòng ăn tối và nói nhỏ vài lời với Hollies, tên quản gia của họ. Sau đó Hollies tiến đến gần bà Rowland, “Thưa bà, ngài Tremaine đang ở đây. Tôi có nên đề nghị ngài ấy đợi cho đến khi bữa tối kết thúc không?”

Thật tốt là Gigi đã thôi giả vờ ăn uống, không thì cô đã đánh rơi mọi thứ trong tay mình.

Bà Rowland đứng lên, rạng ngời vì vui sướng, “Tuyệt nhiên không. Chúng ta sẽ đón tiếp ngài ấy ngay bây giờ. Đi nào, Gigi. Mẹ nghi ngờ rằng ngài Tremaine không đi từng ấy đoạn đường chỉ để đến gặp mẹ”.

Cô không có lựa chọn nào khác là đi theo mẹ, uể oải, nhăn nhó, như một người lính đi bộ chia sẻ rất ít lạc quan với tướng quân của mình về chiến thắng và chiến lợi phẩm, mà chỉ nhìn thấy con đường máu phía trước.

Anh đang ở đây, đứng giữa phòng khách - tượng trưng cho những khao khát của cô, phương tiện của sự suy đồi của cô, thế hệ trẻ của dòng máu quý tộc cao quý, người có thể làm việc như một người giữ ngựa và điều khiển một trò chơi hơi chút mờ ám về xác suất.

“Ngài Tremaine”, bà Rowland vồn vập, “Thật vui mừng được gặp ngài, như mọi khi. Điều gì mang ngài đến nơi ở khiêm tốn của chúng tôi vào giờ giấc không bình thường như thế này?”

“Bà Rowland. Cô Rowland”. Có phải anh liếc nhìn cô? Đó là tia chớp mãnh liệt của ham muốn hay thất vọng? “Tôi thực sự xin lỗi vì đã xâm phạm buổi tối của hai người”.

“Vớ vẩn”, bà Rowland vui vẻ nói, “Ngài biết ngài luôn được chào đón ở đây, bất cứ lúc nào. Giờ hãy trả lời câu hỏi của tôi. Sự tò mò đang giết tôi đây này”.

“Tôi đến đây để có một lời riêng tư với cô Rowland”, ngài Tremaine trả lời, với sự thẳng thắn gây sửng sốt, “Tất nhiên với sự cho phép của bà, thưa bà Rowland”.

Lần đầu tiên trong cuộc đời, Gigi cảm thấy choáng váng mà không trải qua một chấn động nào trước. Anh đến đây để vạch mặt cô hay cầu hôn cô? Đó là điều không thể nghĩ đến nếu là

vài ngày trước đây, nhưng cô nhiệt thành hy vọng nó là cái trước. Anh sẽ trừng trị cô vì cô là loại cặn bã. Cô sẽ quỳ gối để cầu xin anh tha thứ. Sau đó anh sẽ bỏ đi và cô sẽ khóa mình trong phòng, đập đầu vào tường cho đến khi bức tường cho cô sự tha thứ đó.

“Chắc chắn rồi”, bà Rowland tán thành với sự kiềm chế đáng nể.

Bà rút lui khỏi phòng và đóng cửa lại. Gigi không dám nhìn vào anh. Cô chắc chắn rằng nếu làm thế cô sẽ để lộ tội lỗi của mình.

Anh kéo cô lại gần, “Rowland, em sẽ lấy anh chứ?”

Còn hơn cả những lời khủng khiếp nhất cô từng nghe. Cô ngẩng phắt đầu lên. Mắt cô gặp mắt anh, “Ba ngày trước anh đã quyết tâm lấy một người khác”.

“Hôm nay anh quyết tâm lấy em”.

“Điều gì xảy ra trong thời gian đó làm anh thay đổi suy nghĩ đột ngột như vậy?”

“Anh nhận được một lá thư từ cô Von Schweppenburg. Cô ấy đã kết hôn với Hoàng tử của Hoàng gia Lobomirski”.

Không, không phải thế. Gigi đã nhặt cái tên đó ra từ một cuốn sách về giới quý tộc châu Âu mà cô tìm thấy trong bộ sưu tập của mẹ cô. Cô nghiên cứu lời nhắn của cô Von Schweppenburg, sau đó soạn lá thư đối trá của mình, thận trọng kết hợp lời xin lỗi nửa vời của cô Von Schweppenburg với sự tiếc nuối bất lực. Sau đó cô cầm đến cho người làm vườn của Briar-meadow, một ông già đã từng làm nghề giả mạo chữ ký khi còn trẻ và là người quan tâm đến cô với sự thương mến nuông chiều của một người ông.

“Tôi hiểu”, cô yếu ớt nói. “Vậy là anh đã quyết định trở nên thực tế”.

“Anh nghĩ em có thể nói phần nào quyết định của anh bị thúc đẩy bởi chủ nghĩa thực dụng”, anh lặng lẽ nói, trong khi bước đến rất gần và cô có thể ngửi thấy mùi hương mát lạnh của mùa đông vẫn còn lưu lại trên áo khoác của anh, “mặc dù trong cả cuộc đời mình, anh không hề làm việc gì với một lý do như vậy”.

Anh nâng cầm cô lên và hôn cô.

Cô đã hôn đàn ông trước đây - rất nhiều lần - khi cô buồn chán ở những buổi khiêu vũ hay

tức tối với những lời phê bình của mẹ cô. Cô coi hành động đó là kỳ lạ hơn là thích thú và thỉnh thoảng cô quan sát người đàn ông cô hôn với đôi mắt mở to và tính toán kích cỡ những khoản nợ của anh ta.

Nhưng từ giây phút môi ngài Tremaine chạm vào môi cô, cô đã bị chiếm hữu, như một đứa trẻ lần đầu tiên được nếm một miếng đường, bị khuất phục bởi hương vị ngọt ngào của nó. Nụ hôn của anh nhẹ như bánh trứng đường, dịu dàng như những nốt nhạc dạo đầu của bản *Sô-nát Ánh trắng*, và mát lành như một cơn mưa đầu tiên của mùa xuân sau đợt hạn hán của mùa đông vô tận.

Quay cuồng và kinh ngạc, cô chìm vào nụ hôn. Cho đến khi chỉ đơn giản được anh hôn là không đủ nữa. Cô ôm mặt anh và hôn lại anh với điều gì đó vượt xa cả sự nhiệt tình, điều gì đó gần với tuyệt vọng, rung động và cuồng nhiệt.

Cô nghe tiếng rên tắc nghẹn trong thanh quản anh, cảm thấy sự thay đổi trong cơ thể báo hiệu sự khuấy động của anh. Anh chấm dứt nụ hôn, đẩy cô cách ra một cánh tay và nhìn chăm chăm vào cô, hơi thở của anh nặng nề và khó nhọc.

“Chúa tôi, nếu không phải mẹ em ở bên kia cánh cửa...”. Anh nháy mắt, và nháy mắt lần nữa, “Đó có phải là một câu trả lời đồng ý?”

Vẫn chưa quá muộn. Cô vẫn có thể lựa chọn cách cao quý hơn, thú nhận mọi việc, xin lỗi và giữ lòng tự trọng của mình.

Và mất anh. Nếu anh biết sự thật, anh sẽ khinh bỉ cô. Cô không thể đối mặt với cơn giận của anh. Hay sự khinh miệt của anh. Không thể sống thiếu anh.

Không thể. Không thể.

Cô vòng tay quanh eo và tựa má lên vai anh:

“Vâng”.

Niềm vui cô cảm thấy trong vòng ôm nồng nàn của anh bị thủng lỗ chỗ vì sự kinh hãi. Nhưng cô đã lựa chọn. Cô sẽ có anh, cho dù tốt hơn hay xấu hơn. Cô sẽ giữ anh trong bóng tối, lâu hết mức có thể.

Và khi họ kết hôn, cô sẽ ngắm nhìn anh khi anh ngủ, kinh ngạc với điều may mắn vĩ đại của

mình và phốt lò sự xâm lấn thường xuyên của nỗi sợ hãi đang hủy hoại tâm hồn cô.

Camden không tưởng tượng nổi anh lại có thể hạnh phúc đến như vậy. Anh không phải kiểu người cảm nhận niềm vui không thể kiềm chế từ nhịp đập rộn ràng của vũ trụ hay những thứ vô nghĩa như vậy. Anh chưa bao giờ lặn khỏi giường mà muốn hít thở thật sâu cuộc sống như nó vốn có - một chàng trai nghèo có ý chí nhưng có cha mẹ cần phụng dưỡng và những đứa em cần nuôi nấng không có thời gian cho những thứ xa xỉ ngớ ngẩn như vậy.

Nhưng có cô bên cạnh, anh trở nên đầy sức sống. Cô sở hữu những tài sản kỳ diệu, mạnh mẽ, nồng nàn như bã lúa mạch của loại vốt-ka tuyệt hảo nhất và làm anh luôn ở trong trạng thái lâng lâng say sưa, ở điểm cân bằng khó nắm bắt nơi mà vạn vật của thiên đường xếp thành một đường thẳng thanh nhã và một con người tầm thường có thể cất cánh bay.

Trong suốt ba tuần đính hôn của họ, anh đến thăm cô thường xuyên. Anh cưỡi ngựa đến Briar Meadow hầu hết các ngày, cả sáng và chiều, chấp nhận lời mời ở lại uống trà và ăn tối của mẹ cô mà không một chút phản đối chiếu lệ rằng anh không nên lạm dụng lòng tốt của chủ nhà quá nhiều.

Anh thích nói chuyện với Gigi. Cách nhìn thế giới của cô cũng hằn học và thực tế như anh. Họ đồng ý rằng, lúc này, không ai trong họ trở nên đáng giá hơn vì bất kể điều gì, anh không có giá trị nhiều hơn vì dòng dõi, cũng như cô với tài sản thừa kế hàng triệu bảng của mình.

Một người cay độc đến thâm căn cố đế như cô giờ đây lại dễ dàng trở nên vui sướng như một con chó con. Một bó hoa không tương xứng anh thu lượm trong khu nhà kính xác xơ của Twelve Pillars cũng mang đến cho cô những phản ứng phấn khích. Có lẽ chuyến trở về Rome của Julius Caesar sau khi chinh phục thành công Gaul cũng không thể rộn ràng nồng nhiệt hơn thế. Chiếc nhẫn đính hôn khá khiêm tốn anh mua cho cô, với số tiền anh đã tiết kiệm dành cho chuyến đi Mỹ và xưởng làm việc đầu tiên mà anh định mô phỏng theo mô hình của ngài Benz, cũng gần như khiến cô trào nước mắt.

Một ngày trước đám cưới của họ, anh đánh xe đến nhà cô và nhắn cô gặp anh ở trước cửa. Không có chiếc áo choàng xanh tối tăm, cô xuất hiện như một cột lửa, trong chiếc áo ngoài màu đỏ dâu tây rực rỡ, đôi má hồng và đôi môi màu rượu vang đồng điệu.

Anh cười toe toét, đến giờ anh vẫn luôn như thế khi gặp cô. Anh là một con lừa, chắc chắn rồi, nhưng là một con lừa hạnh phúc, “Anh có thứ này cho em”, anh nói.

Cô cười ngật nghẻo khi mở cái gói nhỏ để lộ một cái bánh bao nhân thịt lợn vẫn còn ấm, “Giờ em thực sự đã nhìn thấy mọi thứ. Em đoán rằng anh đã cướp phá từng bông hoa cuối cùng trong nhà kính của mình kể từ ngày hôm qua, đúng không?”

Cô liếc nhìn quanh họ với vẻ tinh quái, ra hiệu cho anh rằng cô chuẩn bị tiến tới và hôn anh, bãi cỏ thiên nhiên trống trải trước nhà của cô thật đáng nguyên rủa. Anh chặn cô lại, giữ lấy cánh tay cô để cô không thể tiến gần hơn.

“Anh có thứ khác nữa cho em”.

“Em biết anh có gì cho em”, cô chanh chua nói, “Anh không để em chạm vào nó ngày hôm qua”.

“Em có thể chạm vào nó hôm nay”, anh thì thầm.

“Cái gì?!”. Dù sao đi nữa, cô vẫn là một cô gái trong trắng, “Ở ngoài này, nơi mọi người có thể nhìn thấy chúng ta sao?”

“À, ừ”, Anh cười lớn trước vẻ sững sờ, thích thú pha lẫn xấu hổ của cô.

“Không được đâu!”

“Được rồi, vậy anh sẽ lấy con chó con và về nhà”.

“Một con chó con ư?”, cô thét lên, đúng như một cô gái mười chín tuổi,

“Một con chó con! Nó ở đâu? Nó ở đâu?”

Anh nâng chiếc giỏ ra khỏi cổ xe, nhưng anh liền giăng nó xa khỏi bàn tay nóng vội của cô ngay khi cô chạm vào nó, “Anh hiểu là em không muốn chạm vào nó ở nơi công cộng”.

Cô túm lấy phần cuối của cái giỏ, “Ồ, đưa nó cho em, đưa nó cho em! Làm ơn... Em sẽ làm bất cứ điều gì”.

Anh phá lên cười và đưa nó cho cô. Cô luống cuống mở nắp giỏ. Một cái đầu nâu-và-trắng của một con chó con giống Corgi lộ ra, sau cổ là một cái nơ màu xanh buộc hơi lệch một bên làm từ sợi ruy băng Camden đã chồm của Claudia.

Gigi thét lên lần nữa và nhắc con chó ra. Nó nhìn cô với đôi mắt thông minh và nghiêm trang. Nó không hào hứng lắm với cuộc gặp mặt như cô, nhưng dù sao cũng vui vẻ và ngoan ngoãn.

“Nó là con đực hay con cái?”, cô hệt hơi hỏi, dứt cho nó mấy miếng bánh bao nhân thịt. “Nó bao nhiêu tuổi rồi? Nó có tên chưa?”

Camden liếc mắt vào hòn tinh hoàn khá lộ liễu của con chó con. Có lẽ cô cũng không hiểu biết như anh nghĩ. “Nó là một con chó đực. Mười tuần tuổi. Và anh quyết định gọi nó là Croesus⁽²¹⁾ để vinh danh em”.

“Croesus, cưng”. Cô chạm má vào mũi con chó, “Tao sẽ mua cho mày một cái bát uống nước mạ vàng to đùng, Croesus ạ. Và chúng ta sẽ là bạn thân nhất cho đến mãi mãi về sau”.

Cuối cùng cô nhìn Camden, “Nhưng làm sao anh biết em luôn muốn có một con chó con?”

“Mẹ em nói với anh. Bà nói bà thích mèo hơn và em luôn ao ước có một con chó”.

“Khi nào?”

“Ngày chúng ta gặp nhau lần đầu tiên. Sau bữa tối. Em có ở đó. Em không nhớ à?”

Cô lắc đầu, “Không, em không nhớ”.

“Không nghi ngờ gì là em quá bận rộn chiêm ngưỡng anh”.

Bàn tay cô lướt lên miệng, nhưng sau đó một nụ cười chậm chậm lướt trên mặt cô, “Anh đã chú ý à?”

Anh muốn nói cho cô biết rằng ngay cả trong buổi khiêu vũ khôi hài đáng nhớ ở St. Petersburg khi mà cả bà chủ và ông chủ tiệc đều nỗ lực quyến rũ anh cũng không làm anh liếc mắt nhiều như vậy, “Anh đã chú ý”.

“Ôi, trời”. Cô vùi mặt vào cổ con chó. Cô đỏ mặt và, Chúa giúp anh, anh đã cương cứng với kích thích của Bedfordshire.

“Cám ơn”, cô nói, giọng ghen lại, “Nó là món quà tuyệt nhất mà em từng được tặng”.

Anh cảm động và khiêm tốn nói, “Anh hạnh phúc khi thấy em hạnh phúc”.

“Cho đến ngày mai, nhỉ?”, Cô nghiêng người và hôn anh, một nụ hôn ngọt ngào và kéo dài. “Em không thể đợi nữa”.

“Đó sẽ là hai tư tiếng đồng hồ dài nhất của cuộc đời anh”, anh nói và hôn vào chóp mũi cô. Một sự bất tận”.

Hai tư giờ đồng hồ tiếp theo đã trở nên chính xác như vậy: một sự bất tận, một sự bất tận của địa ngục.

Chương 9

Ngày 14 tháng 5 năm 1893.

Ban đầu tiếng nhạc không rõ rệt. Gigi không quen với việc nghe thấy tiếng nhạc trong ngôi nhà của chính mình nếu cô không trả tiền cho nó. Cô thả bản báo cáo trên tay xuống và lắng nghe tiếng nhạc văng vẳng nhưng không thể lẫn được của chiếc đàn pianô bị tấn công.

Trong chiếc giỏ cạnh giường, Croesus rên gừ gừ, khịt mũi và mở mắt ra. Con vật tội nghiệp không thể ngủ ngon vào buổi đêm, có lẽ bởi những giấc chợp mắt của nó trong suốt cả ngày. Nó lắc đầu, đứng lên bằng những chiếc chân ngắn, và bắt đầu quá trình gian khổ trèo lên bậc thang được đặc biệt làm riêng cho nó sau khi nó không thể nhảy phóc lên giường chỉ với sự trợ giúp của bộ để chân của chiếc giường.

Cô hất tấm chăn sang một bên và ôm nó vào lòng, “Đây là tên chồng ngốc nghếch của tao”, cô nói với con chó con già cả, “Thay vì đánh đập tao, anh ta đang đánh đập cái đàn pianô chết tiệt đó. Đi và bảo anh ta im đi nào”.

Chồng cô bắt đầu chơi một đoạn kịch tính và gay gắt khi cô xuống cầu thang - *bong bong bong bong, bình bing bing bing* - một đoạn nhạc do ngài Beethoven quá mức âu sầu viết, không nghi ngờ gì. Với một tiếng thở dài, Gigi đẩy cửa phòng nhạc.

Anh đã thay một chiếc áo choàng lụa, bóng và sẫm màu như chính chiếc đàn pianô. Tóc anh rối bù, nhưng ngược lại anh mang vẻ nghiêm trang và rất tập trung. Một người đàn ông tuyệt vời: một người con trai đầy trách nhiệm, một người anh biết quan tâm, một người bạn trung thành - và cả vẻ thanh lịch xã giao nữa. Và một bản tính nhẩn tâm bí mật mà phải được nếm trải mới tin được.

“Em xin lỗi”, cô nói. “Nhưng vài người trong chúng ta cần ngủ để có thể dậy sớm vào buổi sáng”.

Anh dừng chơi và nhìn cô với vẻ là lạ. Phải mất một phút mới nhận ra là anh không nhìn cô mà là Croesus.

“Đó là Croesus?”, anh cau mày.

“Đúng thế”.

Anh rời khỏi chiếc đàn pianô và đến cạnh cô, càng nhìn kỹ Croesus, cái cau mày của anh càng sâu hơn, “Chuyện gì xảy ra với nó vậy?”

Cô liếc nhìn xuống. Croesus dường như không khác gì so với nó hàng ngày,

“Không có gì”, cô nói, giọng sắc lên với vẻ tự vệ. Cô thích nghĩ rằng cô đã mang lại cho Croesus một cuộc sống hạnh phúc và thoải mái, “Nó là một con chó già khỏe mạnh”.

Croesus đã mười tuổi rưỡi, lớp lông mượt mà của nó giờ xỉn màu và xám xịt. Đôi mắt nó mọng nước. Nó ủ rũ, thở khò khè, dễ mệt mỏi và ăn uống kém. Nhưng khi nó thèm ăn, nó có thể ăn hết một đĩa gan ngỗng phủ sốt nấm. Và khi ốm yếu, nó được thầy thuốc thú y nổi tiếng nhất Luân Đôn thăm bệnh.

Camden vói tay về phía Croesus, “Đến đây nào, anh bạn già”.

Croesus nhìn anh vói đôi mắt lơ lơ. Nó không cử động. Cũng không phản đối khi Camden nhắc nó lên.

“Mày có nhớ tao không?”, anh nói.

“Em rất nghi ngờ điều đó”.

Camden phớt lờ câu trả lời nhăm nhắng của cô, “Tao có hai con chó con ở New York”. Anh nói với Croesus, “Hannah và Bernard, một cặp ồn ào. Chúng sẽ rất vui được gặp mày ngày nào đó”.

Cô không hiểu tại sao một thông tin nhạt nhẽo và bình thường như việc anh có hai con chó lại gây ra cho cô một phút nhói đau.

“Tao thấy là mày không nhớ tao”. Anh trầm ngâm cù cù vào đám lông sau tai Croesus, “Tao đã nhớ mày đấy”.

“Em muốn lấy nó lại”, Gigi lạnh lùng nói.

Anh nghe theo, nhưng trước khi trả lại nó cho cô, anh đưa Croesus lại gần và hôn lên một tai của con chó già, “Cây đàn pianô của em cần được chỉnh lại tiếng”.

“Không ai chơi nó cả”.

“Một sự xúc phạm”. Anh quay đầu và tặng cho nhạc cụ đó một cái liếc nhìn tôn trọng, “Một chiếc đàn Érard lẽ ra phải được chơi”.

“Anh có thể mang nó theo khi trở lại New York. Một món quà ly dị”. Cô đã đặt mua nó như một món quà cưới cho anh. Nhưng nó đến nơi sau khi anh đã ra đi vài tháng.

Anh quay lại nhìn cô, “Cảm ơn, có lẽ vậy. Đặc biệt khi nó đã khắc tên viết tắt của anh”.

Anh đang đứng rất gần khiến cô có thể ngửi thấy mùi của anh, mùi hương của một người đàn ông sau nửa đêm - làn da trần bên dưới chiếc áo choàng lụa,

“Bắt đầu đi, được không?”, cô lẩm bẩm. “Tất cả cái kiểu ỡng ẹo gọi tình như thế này không hề hấp dẫn ở một người đàn ông”.

“Phải, phải, anh biết rõ. Nhưng sự thật vẫn thế, anh ghê sợ phải chạm vào em”.

“Tắt hết đèn đi. Vờ như em là ai khác”.

“Sẽ rất khó. Em có xu hướng lên tiếng”.

Cô đỏ mặt. Cô không thể kiểm soát được nó, “Em sẽ khâu môi kín lại”.

Anh chậm chậm lắc đầu, “Không tác dụng. Em thử và anh sẽ biết đó là em”.

Mười năm trước cô sẽ coi đó là một tuyên bố của tình yêu. Trái tim cô vẫn đập rộn lên, một tiếng vọng đơn độc.

Anh cúi đầu, “Một đoạn nữa và anh sẽ đi ngủ”.

Khi cô bỏ đi, anh bắt đầu chơi bản gì đó êm dịu và ám ảnh như những bông hồng cuối cùng của mùa hè. Cô nhận ra sau hai khúc: *Liebestraume*. Anh và bà Rowland đã chơi bản nhạc này cùng nhau trong đêm đầu tiên họ quen nhau.

Ngay cả Gigi, một người kém về âm nhạc, cũng có thể đánh lên giai điệu đó trên chiếc đàn pianô bằng một bàn tay. *Giấc mơ Tình yêu*. Đó là tất cả những gì cô từng có với anh.

Chiến dịch tán tỉnh công tước của bà Rowland va phải một ngõ cụt.

Sau một ngày hoặc khoảng vậy, sự việc trở nên tồi tệ. Thùng rượu Château Lafite được

chuyển ngay đến Ludlow Court. Một lá thư cảm ơn lịch sự quay lại ngay lập tức, kèm theo một giỏ mơ và đào từ chính vườn hoa quả của Ludlow Court.

Sau đó không có gì hơn. Victoria gửi một lời mời công tước đến tham dự bữa tiệc từ thiện lần tới của bà. Ngài gửi tới một chi phiếu hào phóng, nhưng từ chối tham gia sự kiện đó. Bà dùng hết sự táo tợn của mình đích thân đến thăm Ludlow Court, nhưng chỉ để được thông báo rằng công tước không ở nhà.

Đã năm năm kể từ khi bà về sống lại ở Devon trong ngôi nhà thời thơ ấu mà bà mua lại từ đứa cháu trai. Suốt năm năm quan sát việc đi lại của công tước, bà biết ông ta tuyệt đối không bao giờ đi đâu ngoại trừ những buổi đi bộ hàng ngày. Điều đó khiến bà không có lựa chọn nào khác là phải ngáng trở chuyển đi bộ của ông ta lần nữa.

Bà giả vờ xem xét những bông hoa hồng trong khu vườn phía trước, một cặp kéo cắt tỉa trong tay, không buồn để tâm rằng không người làm vườn tự trọng nào lại làm việc cắt tỉa vào giữa buổi chiều. Trái tim bà rộn lên khi ông vòng qua khúc quanh trên lối đi vào đúng giờ thông thường. Nhưng cho đến khi bà xoay sở để đến gần được cái cổng thấp gần con đường, bà cũng chỉ kiếm được một lời “chào” từ ông khi ông đi lướt qua.

Ngày tiếp theo bà đợi ở gần phía trước khu vườn, nhưng kết quả không tốt hơn. Công tước từ chối những câu chuyện gẫu. Lời bình luận của bà về thời tiết cũng chỉ kiếm thêm được một lời “chào” giống như ngày hôm trước. Ba ngày tiếp theo trời mưa. Ông ta đi bộ trong áo mưa và giày cao su. Nhưng bà không thể nào làm việc trong vườn dưới một trận mưa như trút nước - cho dù là giả vờ.

Bà nghiên răng và quyết định thực hiện một việc thậm chí còn điên rồ hơn. Bà sẽ đi bộ cùng ông ta. Chúa là nhân chứng của bà, bà sẽ ăn cắp, chộp giật và mang vị công tước này đến cho Gigi bằng được, cho dù lòng tự tôn của bà bị tổn hại như thế nào.

Mặc một chiếc váy đi bộ màu trắng và đôi giày đi bộ thích hợp, bà đợi ở phòng khách trước của ngôi nhà. Khi ông ta xuất hiện ở khúc quanh xa xa, bà lao ra với cây dù có tua rua trong tay.

“Tôi quyết định thực hiện vài bài luyện tập, thưa công tước”. Bà mỉm cười khi đóng cánh cửa vườn lại. “Đức ngài có phiền nếu tôi đi cùng ngài không?”

Ông nâng cặp kính đang treo trên cổ lên và nhìn xuống bà qua hai tròng kính. Chúa khoan dung, nhưng người đàn ông này là công tước ngay cả trong mọi cử chỉ nhỏ nhất. Ông ta không

cao khác thường, khoảng hơn một mét bảy mươi tám, nhưng với cái nhìn lạnh lẽo từ ông thì Người khổng lồ của Rhodes cũng cảm thấy như một kẻ tí hon.

Ông không biểu hiện sự cho phép. Ông chỉ thả cặp kính và gật đầu trong khi lẩm bẩm, “Vâng, thưa bà”, và ngay lập tức tiếp tục đi bộ, để mặc Victoria nháo nhào lao theo để đuổi cho kịp.

Tất nhiên, bà đã biết là ông đi nhanh. Nhưng bà không có ấn tượng ông ta đi nhanh như thế nào cho đến khi bà gắng sức theo kịp ông trong mười phút.

Trong một phút hiếm hoi bà đã ước mình có chiều cao khủng khiếp của Gigi thay vì chiều cao khiêm tốn một mét năm mươi bảy của mình.

Tặc lười nho nhỏ với sự kiềm chế quý phái, bà lao đi nửa như đang chạy, nguyên rủa sự chật hẹp của chiếc váy đang mặc, rồi cuối cùng cũng đến được bên cạnh ông. Bà đã chuẩn bị rất nhiều lời mào đầu, một chút về tình hình địa phương. Nhưng đến khi bà kết thúc bài liệt kê trọn gói những thông tin chi tiết thú vị về lịch sử ngôi nhà cạnh đường, bà đã lại ở phía sau ông khoảng năm feet.

Và vì đã cư xử như một quý bà cả cuộc đời, bà không chắc mình có thể thực hiện một lần chạy nữa mà không tắt thở vì hộc máu hay không.

Vì vậy bà đi thẳng vào vấn đề, “Ngài có thích tham dự một bữa tối ở nhà tôi không, thưa công tước, sau hai tuần kể từ thứ tư? Con gái tôi sẽ đến thăm vào lúc đó. Tôi chắc chắn rằng nó sẽ vui mừng được gặp ngài”.

Bà sẽ phải đi Luân Đôn và lôi Gigi đến đây. Nhưng đó là điều bà sẽ lo đến sau.

“Tôi ăn uống rất cầu kỳ, bà Rowland, và thường không thích những bữa ăn không phải do đầu bếp của tôi chuẩn bị”.

Chết tiệt! Tại sao ông ta phải khó khăn như vậy? Một người đàn bà phải làm gì để nhử ông ta vào nhà? Trần truồng nhảy múa trước mặt ông ta? Chắc chắn ông ta sẽ than phiền là bị chóng mặt.

“Tôi chắc chắn chúng ta có thể...”

“Tôi có lẽ sẽ cân nhắc chấp nhận lời mời của bà nếu đổi lại bà dành cho tôi một ân huệ”.

Nếu không phải quá kiệt sức để đuổi kịp ông ta, bà đã dừng khựng lại giữa đường mà sững sờ, “Tôi rất vinh hạnh. Tôi có thể giúp gì được ngài, thưa công tước?”

“Tôi là một người ngưỡng mộ sự yên bình và tĩnh lặng của cuộc sống nông thôn, như bà biết rõ”, ông nói. Có phải bà đã nhận ra dấu hiệu mỉa mai trong giọng nói của ông ta không? “Nhưng kể cả kẻ say mê cuộc sống dân dã nhất cũng thỉnh thoảng nhớ nhung những thú vui thành thị”.

“Thật vậy”.

“Tôi đã không chơi cờ bạc trong mười lăm năm qua”.

Vị công tước này là một tay cờ bạc? Nhưng ông ta là một người sống ẩn dật, một học giả về giáo lý nhà thờ Hy Lạp với cái mũi vùi trong những mảng giấy da cổ cơ mà. “Tôi hiểu”, bà nói, mặc dù không hề hiểu tí nào.

“Tôi nghe thấy tiếng gọi quyến rũ của một chiếc bàn bạc vải xanh. Nhưng tôi không muốn đi đến tận Luân Đôn để được thỏa mãn. Bà sẽ vui lòng chơi vài ván bài với tôi chứ?”

Lần này bà thực sự dừng phắt lại, “Tôi? Đánh bạc?”

Bà chưa từng cá cược đến một đồng xu. Theo suy nghĩ của bà, bài bạc là thứ ngớ ngẩn nhất một người đàn bà có thể làm, ngoài việc ly dị một người đàn ông mà ngày nào đó sẽ là một công tước.

“Tất nhiên, tôi hiểu nếu bà phản đối...”

“Không hề”, bà nghe mình nói, “Tôi không có gì phản đối một chút cá cược vô hại”.

“Tôi muốn thú vị hơn nữa”, ông nói, “Xem nào, một nghìn bảng một ván”.

“Và tôi ngưỡng mộ những người đàn ông đặt cược lớn”, bà rít lên.

Chuyện gì xảy ra với bà vậy? Khi bà chấp nhận từ bỏ lòng tự tôn của mình.

Và nói dối trắng trợn, khen ngợi ông ta về cái đặc điểm ngu ngốc có thể hủy hoại bản thân

nhANH NHẤT mà một người đàn ông sở hữu! Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời của một con chiên ngoan đạo của đạo Tin lành, bà khao khát có một chuyến đi đơn giản đến gần thú tội của đạo Gia-tô.

“VẬY thì rất tốt”. Công tước của Perrin gật đầu tán thành. “Chúng ta sẽ định ngày giờ chứ?”

Chương 10

Tháng 1 năm 1883.

“Cháu thân mến, Công tước cao quý Aleksay sẽ kết hôn hôm nay”, Nữ bá tước Von Löffler-Lisch - gọi thân mật hơn là dì Ploni, ngắn gọn là Appolonia, nói. Bà là em họ thứ hai của mẹ Camden và đã đến đây từ Nice để tham dự hôn lễ của anh, “Dì nghe nói cô dâu là một kẻ đào mỏ tầm thường”.

Anh cũng bị gọi đúng như thế nếu anh không đứng trong hàng thừa kế trực tiếp của một tước hiệu công tước, Camden nhăn nhó nghĩ. Thay vào đó, việc Gigi chịu đựng gánh nặng của những lời cười chê về đám cưới vội vàng của họ là chắc chắn xảy ra, vì tham vọng trèo lên đỉnh xã hội của cô.

“Đám cưới cháu họ quý tộc của dì sẽ là một dịp hoành tráng hơn”, Camden nói.

“Rất có thể”. Nữ bá tước gật đầu, mái tóc của bà có màu bạc trắng hiếm thấy và được búi cầu kỳ. “Chết thật! Dì không thể nhớ ra tên cô dâu. Elenora Von Schellersheim? Von Scheffer-Boyadel? Hay thậm chí tên cô ta cũng không phải là Elenora?”

Camden mỉm cười. Dì Ploni được biết đến là người có trí nhớ phi thường. Dì chắc hẳn sẽ tức tối không dứt nếu không nhớ ra điều gì đó ở ngay đầu lưỡi.

Anh ngồi xuống bên bà và rót thêm rượu curacao(22) vào ly cho bà, “Cô dâu là người nước nào thế ạ?”

“Đâu đó cạnh biên giới với Ba Lan, dì nghĩ thế”.

“Chúng cháu biết vài người ở đó”, anh nói. Thực ra anh chỉ biết có Theodora.

Nữ bá tước cau mày và cố gắng tập trung giữa những cuộc trò chuyện sôi nổi vang lên

trong phòng khách lớn của Twelve Pillars. Ba mươi họ hàng của Camden đã đến từ Lục địa để dự đám cưới cho dù được báo rất muộn. Và mẹ anh đã rất vui vì cuối cùng có thể tiếp đón người khác trong một dinh thự, tuy lồi thối lệch thếch, nhưng của chính mình.

“Von Schweinfurt?”, dì Anne từ chối bỏ cuộc, “Dì thực sự ghét bị già đi. Dì chưa bao giờ quên một cái tên khi dì còn trẻ hơn. Để xem nào Von Schwanwisch?”

“Von Schnurbein? Von Schottenstein?”, Camden trêu bà. Anh đang ở trong tâm trạng vui vẻ. Ngày mai anh sẽ kết hôn với cô gái đặc biệt nhất anh từng gặp.

Và đêm mai...

“Von Schweppenburg!” Nữ bá tước thốt lên. “Đó, chính nó! Rốt cục thì dì cũng chưa mất hết tài năng của mình”.

“Von Schweppenburg?”. Anh đã từng vô tình bị điện giật trong một thí nghiệm ở trường đại học Bách khoa. Hiện giờ anh cảm thấy chính xác cảm giác như vậy trên đầu ngón tay, “Ý dì là quả phụ của Bá tước Georg Von Schweppenburg?”

“Chúa ơi, không tệ như vậy. Con gái của ông ta. Theodora, đó là tên của cô ta, rốt cục không phải là Elenora. Alesha tội nghiệp khá là mê đắm”.

Điều gì đó ong ong phía sau đầu anh, một hồi chuông cảnh báo chồm rung mà anh cố gắng gạt đi. Những tước hiệu có nguồn gốc từ Đế chế La Mã Thần thánh lưu truyền quyền sở hữu cho nam giới. Rất có thể có một Bá tước Georg quá cố khác, từ một nhánh của gia đình Von Schweppenburg, có cô con gái trong độ tuổi lấy chồng tên là Theodora. Nhưng khả năng đó là như thế nào? Không, họ đang nói về Theodora của anh, người mà anh đã từng hy vọng sẽ đảm bảo hạnh phúc cho cô. Nhưng bằng cách nào? Làm thế nào mà cô có thể kết hôn với hai người đàn ông trong một tháng? Câu trả lời là không thể. Cho dù nữ bá tước nhầm lẫn hoặc chính Theodora nhầm lẫn. Một lựa chọn tức cười, thực sự là vậy. Tất nhiên Theodora phải biết tên của người đàn ông mà cô sẽ kết hôn. Nữ bá tước phải là người nhầm lẫn.

“Cháu đã gặp cô ấy nhiều năm trước, khi chúng cháu ở Peters”, anh thận trọng nói, “Cháu nghĩ rằng cô ấy đã kết hôn với Hoàng tử Ba Lan nào đó”.

Nữ bá tước khịt mũi, “Giờ thì, điều đó chẳng hay ho tí nào, một cuộc sống hai chồng? Thật không may, dì không có hy vọng gì về chuyện đó. Theo như Alesha, hôn thê của nó trong sáng như cánh đồng băng Bắc cực, với một người mẹ luôn quan sát mọi cử chỉ của con gái. Cháu chắc chắn là nhầm rồi, cậu bé ạ”.

Tiếng la hét trong đầu anh leo thang. Anh rót đầy một ly đồ uống giúp tiêu hóa và uống một ngụm hết sạch. Rượu cô-nhắc nguyên chất đốt cháy cổ họng anh, nhưng anh gần như không nhận ra cảm giác đó.

“Mới chỉ hai giờ chiều. Hơi sớm cho châu rượu độc thân cuối cùng của cháu, hả?”, dì Ploni cười khúc khích, “Không phải cháu bị lạnh chân chứ?”

Anh không biết chân anh có lạnh hay không. Anh không thể cảm nhận được chân tay của mình. Điều duy nhất anh cảm nhận được là sự hỗn loạn và cảm giác nguy hiểm ngày càng tăng, giống như là mặt đất bên dưới anh đột nhiên vỡ ra, làm nứt tấm lưới đen tối thành những khe hở cho đến khi anh có thể nhìn thấy.

Anh đứng lên và cúi chào nữ bá tước, “Không ạ. Nhưng cháu thực sự xin lỗi dì. Có một vấn đề nhỏ cháu cần giải quyết. Cháu mong gặp lại dì ở bữa tối”.

Camden không thể nghĩ ra cái có gì hay hơn để rời khỏi phòng khách. Anh đồ dẫn đi trong hành lang hoang vắng và im ắng. Từng lời, từng lời nói của dì Ploni nháo nhào lướt qua đầu anh như những con gà mái hoảng sợ đối đầu với một cuộc xâm lăng của con chồn.

Anh không hiểu chính xác vì sao, nhưng anh hiếm khi ngu ngốc. Sâu trong tâm khảm, điều khiến anh hãi hùng nhất là anh biết rằng dì Ploni đã không nhầm lẫn.

Ở một khúc ngoặt giữa hành lang, anh va thẳng vào một gã hầu trẻ đang mang một khay thư từ, “Tôi xin lỗi, thưa ngài!”, tên hầu xin lỗi ngay lập tức, và quỳ sụp xuống để thu lại những lá thư rơi rải rác.

Khi gã đầy tớ nhặt những lá thư lên, Camden thấy hai lá đề gửi cho anh. Anh nhận ra chữ viết tay của bạn mình. Học kỳ mới ở trường đại học đã bắt đầu, họ chắc phải lo lắng vì sao anh chưa trở lại trường. Anh đã không thông báo cho bạn cùng lớp về đám cưới sắp tới của mình - anh và Gigi đã quyết định tổ chức một buổi chiêu đãi bất ngờ ở Paris, trong căn hộ rộng rãi mà đại diện của cô đã thuê cho họ trên đường Montagne Sainte Geneviève ở quận Latin, cách trường học của anh một quãng ngắn. Một vài đồ nội thất cần thiết đã được sắp đặt, và một đầu bếp, một cô hầu gái cũng đã đến ở để chuẩn bị cho họ tới.

Anh đưa tay về chiếc khay, “Ta sẽ lấy chúng, Elwood”.

Elwood có vẻ bối rối, “Nhưng, thưa ngài, ông Beckett nói những lá thư phải đưa đến chỗ ông ấy trước, để ông ấy có thể phân loại chúng”.

“Kể từ khi nào?”

“Từ Giáng sinh vừa rồi, thưa ngài. Ông Beckett nói công tước không thích có quá nhiều lá thư xin xỏ từ thiện”.

Cái gì? Camden gần như đã bật ra từ đó. Cha anh chưa bao giờ gặp một người ăn xin mà ông không chia sẻ một đồng xu nào. Chính trái tim mềm yếu của ông là một phần gây ra tình trạng nghèo nàn của họ.

Một sự nghi ngờ đáng sợ bắt đầu hội tụ trong đầu Camden. Anh muốn gạt nó đi bằng việc gì đó mạnh mẽ - một câu lạc bộ, một ván bi-a - để xua đi những sợi tua suy diễn và kết luận đe dọa làm chết nhen niềm hạnh phúc hoàn hảo của anh. Anh muốn quên hết những gì anh vừa mới nghe về tên quản gia, phớt lờ tiếng gào thét trong đầu anh đã tăng lên thành một tiếng còi lạnh lạnh, và giả vờ mọi thứ vẫn chính xác như nó nên thế. Ngày mai anh sẽ kết hôn. Anh không thể đợi để được ngủ với cô gái đó. Anh không thể đợi để được thức dậy bên cạnh cô mỗi sáng, chìm đắm trong tình yêu của cô và vui sướng trong sức sống mãnh liệt của cô.

“Rất tốt, mang nó đến cho Beckett”, anh nói.

“Vâng, thưa ngài”.

Camden quan sát tên đầy tớ đi khỏi hành lang. *Để hẩn đi. Để hẩn đi. Đừng hỏi. Đừng nghĩ. Đừng điều tra.*

“Đợi đã”, anh ra lệnh.

Elwood ngoan ngoãn quay lại, “Vâng, thưa ngài?”

“Nói với Beckett tôi muốn gặp ông ta ở phòng tôi trong mười lăm phút nữa”.

Chương 11

Ngày 22 tháng 5 năm 1893.

Một câu lạc bộ dành cho quý ông dường như là sự đền bù hoàn hảo sau một chuyến làm ăn mệt mỏi kéo dài cả tuần đến Lục địa, một chuyến đi anh đã nghĩ rất ít về công việc và quá nhiều về vợ mình. Nhưng Camden đang bắt đầu hối hận về tư cách hội viên mới toanh của mình. Anh chưa bao giờ đặt chân vào một câu lạc bộ nào của các quý ông ở Anh trước đây, nhưng anh đã có một ấn tượng rõ ràng rằng nó sẽ là một nơi im ắng và yên bình, đầy rẫy những người đàn ông đang trốn tránh sự chỉ trích của những bà vợ và gia đình, uống rượu Scốt mạnh, duy trì những cuộc tranh luận về chính trị rời rạc, và ngáy khe khẽ sau những tờ tạp chí Times.

Không gian bên trong câu lạc bộ trông như đã không được chăm sóc đến trong nửa thế kỷ - những tấm rèm màu boóc-đô phai màu, giấy dán tường lấm chấm vết bẩn tối đi bởi ánh sáng đèn khí, và được trang bị với những đồ nội thất của một thập kỷ khác, hoặc những thứ được gọi theo cách hoa mỹ là tối tân - dường như là nguyên nhân mang lại tình trạng mơ màng, cho anh hy vọng sai lầm rằng anh có thể tiêu tốn một buổi chiều ở đây, nghiền ngẫm trong yên bình.

Và anh đã làm được như vậy trong vài phút, cho đến khi một đám đông mong muốn được giới thiệu vây quanh anh.

Cuộc hội thoại nhanh chóng quay lại những tài sản sở hữu phong phú của Camden. Anh đã không tin bà Rowland lắm khi bà tuyên bố trong một lá thư rằng Xã hội thượng lưu đã thay đổi và ngày nay mọi người không thể ngậm miệng lại về tiền bạc. Giờ thì anh đã tin.

“Một chiếc thuyền buồm như vậy tốn kém bao nhiêu?”, một anh chàng trẻ tuổi nóng vội hơn hỏi.

“Có phải sẽ thu được lợi nhuận rất lớn không?”, người khác hỏi.

Có lẽ sự giảm sút của nền nông nghiệp đã cắt giảm đến một nửa thu nhập của những điền trang lớn và gây tác động nào đó đến điều này. Giới thượng lưu đang nằm trong một hoàn cảnh cam go. Dinh thự, xe cộ, và những người đầy tớ đều bòn rút tiền của họ, thứ mà ngày càng trở nên hiếm hoi trong thời buổi này.

Thất nghiệp, trong nhiều thế kỷ đã là tiêu chuẩn của một quý ông - nhờ vậy người đó có thể dành hết thời gian để phụng sự như một nghị sỹ hoặc một quan tòa - đang ngày càng trở thành một vị trí không thể giữ vững. Nhưng cho dù như vậy, rất ít quý ông dám cả gan làm việc. Vì vậy họ nói để giải tỏa những nỗi lo lắng.

“Một chiếc thuyền như vậy khá tốn kém, vì vậy chỉ có một nhóm những người đàn ông giàu có nhất nước Mỹ mua được một chiếc”, Camden nói.

“Nhưng, than ôi, không quá nhiều để những người bán chúng ngay tức khắc có thể tuyên bố mình là người giàu có”.

Nếu anh chỉ phụ thuộc hoàn toàn vào công ty thiết kế và đóng tàu anh sở hữu, anh sẽ là một người giàu nhưng không đủ để có thể làm thân với xã hội thượng lưu của Manhattan. Danh mục đầu tư của anh còn bao gồm những công ty tàu biển khác, một hãng vận chuyển hàng hóa và một xưởng đóng tàu thương mại, tạo nên một cái mà người Mỹ gọi là tỷ lệ “thịt-và-khoai-tây”.

“Làm thế nào để một người có thể sở hữu được một công ty như vậy?”, người khác hỏi vọng ra từ một nhóm người đang nói chuyện, theo đánh giá qua dáng người, người này không còn trẻ như những người khác, và đang mặc một chiếc áo nịt ngực bên dưới áo gi-lê.

Camden liếc nhìn về chiếc đồng hồ to đứng giữa hai giá sách dựa sát bức tường phía xa. Cho dù giờ là mấy giờ, anh sẽ nói anh đã có hẹn ở một nơi khác trong nửa tiếng nữa. Bây giờ đã là ba giờ mười lăm, và bên cạnh chiếc đồng hồ là ngài Wrenworth đang đứng, quan sát đám đông quanh Camden với vẻ thích thú.

“Làm thế nào?”, Camden nhìn lại anh chàng mặc áo nịt ngực, “May mắn, đúng thời điểm và một người vợ có cân nặng có giá trị bằng vàng, anh bạn thân mến ạ”.

Câu trả lời của anh nhận được một sự im lặng lơ lửng giữa sùng sốt và kinh sợ. Nhân cơ hội đó anh đứng lên, “Xin lỗi, các quý ông. Tôi muốn có lời với ngài Wrenworth”.

Con gái mẹ gửi những bức thư thiệp ở quận Lake cho mẹ. Mẹ nghe nói ngài Wrenworth cũng có mặt ở đó. Con gái mẹ sẽ đi Scotland dự một bữa tiệc lớn với bạn bè, ngài Wrenworth cũng ở đó, trong một tuần lễ. Khi mẹ nhìn thấy con gái mình lần cuối ở một bữa tiệc, nó trưng diện một cặp vòng tay bằng kim cương quyến rũ mà mẹ chưa bao giờ nhìn thấy. Nó bẽn lẽn một cách không bình thường nguồn gốc của chúng.

Bà Rowland đã quá phung phí những lời tán dương về ngài Wrenworth - *một người đàn ông mà tất cả đàn ông muốn trở thành và tất cả phụ nữ muốn quyến rũ* - nhưng cũng không quá nhiều. Người đàn ông này dường như thanh lịch một cách tự nhiên, lịch sự một cách tự nhiên, bình tĩnh và tự chủ một cách tự nhiên.

“Ngài đã thu hút một đám khá đông, thưa ngài Tremaine”, ngài Wrenworth nói, mỉm cười bắt tay Camden, “Ngài là một mục tiêu của rất nhiều sự tò mò quanh những chủ đề này”.

“À, phải, phần thêm vào mới nhất cho gánh xiếc này...”, Camden nói, “Thưa ngài, ngài thật

may mắn ở trong một tình trạng quá dư dả để không cần phải hủy hoại đầu óc mình với những suy nghĩ về việc làm ăn”.

Ngài Wrenworth cười lớn, “Về điều đó, thưa ngài, ngài đã rất sai lầm. Tầng lớp giàu có cần đến từng đồng xu một cũng như những người nghèo. Nhưng tôi dám nói rằng sự thành công về tiền bạc của ngài chỉ kích động một phần tò mò của toàn thể đám đông này”.

“Để tôi đoán, là vấn đề ly dị nhỏ đây”.

“Ngoại trừ một vụ giết người cũ rích và hay ho, một vụ ly dị với tội danh hai bên ngoại tình là tin tức tốt nhất mà bất kỳ ai có thể hy vọng khi có tâm trạng tìm kiếm vài chuyện phiếm giải trí”.

“Thực vậy. Ngài đã nghe được những gì?”

Ngài Wrenworth nhướng mày nhưng vẫn trả lời câu hỏi của Camden, “Tôi thật may mắn có được một tiểu đoàn chị em vợ. Một người, với những nguồn tin tin cậy tuyệt đối, tuyên bố rằng ngài sẵn lòng đệ trình xin một lệnh hủy bỏ hôn nhân nếu quý bà Tremaine giao lại một nửa tài sản và hứa sẽ du hành đến địa điểm hưởng tuần trăng mật trên con tàu khách sang trọng của ngài”.

“Thật thú vị. Tôi không kinh doanh vận chuyển hành khách”.

“Ngài chắc chắn là nhầm lẫn”, ngài Wrenworth nói, “Nhưng, để chắc chắn, một người chị khác của quý bà Wrenworth, với nguồn tin chính xác tương đương, quả quyết rằng ngài chỉ còn cách một đường tơ sợi tóc với một cuộc đoàn tụ hoành tráng”.

Camden gật đầu, “Và tôi đoán ngài ủng hộ tình thế hiện tại hơn. Tôi có lẽ cũng nên cho ngài biết, quý bà Tremaine đã rất cáu tiết với ngài. Cô ấy nghĩ ngài là một người bạn tốt hơn của ngài Frederick”.

“Vậy thì điều đó khiến tôi trở thành một người bạn tệ hơn của cô ấy”, ngài Wrenworth nói, không còn liến thoắng nữa. “Ngài Frederick mặc dù là một người đàn ông với lòng tốt không thể chối cãi... nhân nói về quỷ sứ. Những người phao tin đồn nhảm tối nay sẽ có chuyện mới để kể rồi đây”.

Anh ta hất cằm về phía cửa ra vào. Camden quay lại và nhìn thấy một chàng trai trẻ đang đi đến chỗ họ. Mặc dù hơi gù, nhưng anh ta vẫn cao, khoảng dưới một mét tám mươi một chút. Anh ta có khuôn mặt tròn, một chiếc cằm kiên định và một đôi mắt trong trẻo. Khắp phòng, ai

cũng dừng việc đang làm và công khai nhìn chằm chằm vào bước đi của anh ta, liếc từ Camden sang anh ta và ngược lại, nhưng anh ta vẫn không chú ý đến sự thu hút mà mình đang tạo ra.

Chàng trai trẻ đưa tay về phía ngài Wrenworth, “Ngài Wren, rất vui được gặp ngài”. Anh ta có một giọng nam trầm du dương đáng ngạc nhiên. “Tôi vừa nghĩ đến việc gửi một lời nhắn. Vài tháng trước quý bà Wren đã yêu cầu tôi vẽ một bức chân dung cho bà ấy. Ừm, tôi nói với bà ấy rằng tôi không giỏi vẽ chân dung cho lắm. Nhưng những ngày này - ừm, ngài biết chuyện gì đang xảy ra rồi đấy - tôi dường như có rất nhiều thời gian rảnh rỗi. Nếu bà ấy vẫn còn thích thú...”

“Freddie, tôi chắc chắn là cô ấy rất vui mừng”, ngài Wrenworth nói trơn tru.

Anh quay sang Camden, “Ngài Tremaine, tôi xin giới thiệu ngài Frederick Stuart? Freddie, ngài Tremaine”.

Camden đưa tay ra, “Hân hạnh, thưa ngài”.

Ngài Frederick chớp mắt. Anh ta nhìn chằm chằm Camden trong một giây, như thể mong đợi điều gì đó kinh khủng. Sau đó anh ta nuốt nghẹn và nắm tay Camden bằng bàn tay rộng và hơi mập mạp của mình, “Đúng vậy. Hân hạnh, chắc chắn rồi. Thưa ngài”.

Vì lý do gì đó, bất chấp tất cả những gì bà Rowland đã viết, Camden đã chờ đợi được gặp một hình mẫu hoàn hảo của một người đàn ông. Ngài Frederick không phải người đàn ông đó. Bên cạnh ngài Wrenworth, anh ta dường như quá bình thường, vẻ ngoài của anh ta dễ nhìn nhưng không ấn tượng, trang phục của anh ta lỗi thời so với thời trang một hoặc hai năm, cách cư xử của anh ta có vẻ chất phác.

“Ngài là một họa sỹ, ngài Frederick?”

“Không, không, tôi chỉ học đòi thôi”.

“Vớ vẩn”, ngài Wrenworth nói, “Ngài Frederick đã có thành công rất lớn ở độ tuổi của mình”.

Tuổi của anh ta - là điều mà Camden khó đoán được. Ngài Frederick không thể đã sống qua hơn hai mươi tư mùa đông, có vẻ là một người không có kinh nghiệm, chỉ vừa đủ lớn để mọc râu trên cằm.

“Ngài Wrenworth đã quá tốt bụng”, Frederick lẩm bẩm. Camden có thể thấy anh ta bắt đầu toát mồ hôi, bất chấp bầu không khí lạnh lẽo trong câu lạc bộ.

“Tôi xin phép được có ý kiến khác”, Wrenworth nói, “Tôi có một trong những tác phẩm của Freddie ở nhà. Quý bà Wrenworth rất ngưỡng mộ nó. Thực ra, tôi tin rằng quý bà...”

Đột nhiên ngài Frederick trông cực kỳ hốt hoảng, “Wren!”

Ngài Wrenworth giật mình, “Ừ, Freddie!”

Ngài Frederick không thể đưa ra một câu trả lời khéo léo, “Tôi... à... tôi quên mất”.

“Ngài định nói gì, ngài Wrenworth?”, Camden nói.

“Chỉ là tôi tin rằng mẹ vợ tôi đã van nài để có được nó”, ngài Wrenworth nói, “Nhưng quý bà Wrenworth không chịu chia tay với nó”.

“Ồ”, ngài Frederick nói, mặt biến thành màu đỏ.

Hai người đàn ông lớn hơn trao đổi một cái nhìn. Ngài Wrenworth nhún vai khế đến mức khó nhận ra, như thể anh ta không có ý tưởng nào về lý do đằng sau sự bộc phát của ngài Frederick. Nhưng Camden đã đoán ra, “Có phải quý bà Tremaine, giống như quý bà Wrenworth, là một người ái mộ tác phẩm của ngài không, ngài Frederick?”

Ngài Frederick nhìn ngài Wrenworth để nhờ giải cứu, nhưng người sau chọn cách bơ đi, để ngài Frederick tự mình đối diện với câu hỏi trực tiếp của Camden, “Ừm, quý bà Tremaine luôn là người tử tế nhất đối với... những nỗ lực của tôi. Cô ấy là một người sưu tầm nghệ thuật lớn”.

Đây không phải điều Camden nói về vợ mình. Nhưng anh cho rằng nó có thể là thế, trong một xã hội vẫn say mê những chủ đề và phong cách cổ điển của ngài Frederick Leighton và Lawrence Almatema, cô có thể là chủ nhân của một trong những bộ sưu tập lớn nhất những bức tranh thuộc Trường phái ấn tượng. “Tôi đoán là ngài ủng hộ những xu hướng mới nhất trong nghệ thuật?”

“Đúng vậy, thưa ngài”, ngài Frederick thư giãn một chút.

“Vậy ngài phải đến thăm tôi nếu lần tới ngài tình cờ đến New York. Bộ sưu tập của tôi lớn hơn nhiều so với của quý bà Tremaine, ít nhất là về số lượng”.

Chàng trai tội nghiệp rõ ràng là đang phải vật lộn, bản khoản xem có phải anh ta đang bị chơi khăm và bị biến thành một tên ngốc hay không, nhưng anh ta quyết định đáp lại lời mời của Camden như là nó được đưa ra với ý định tốt đẹp, “Tôi sẽ rất vinh hạnh, thưa ngài”.

Vào lúc đó Camden nhìn thấy những gì Gigi chắc hẳn nhìn thấy ở chàng trai này: lòng tốt, sự chân thật, sẵn lòng nghĩ đến điều tốt nhất về những người mà anh ta gặp, một sự sẵn lòng không phải xuất phát từ sự ngây thơ mà do lòng tốt bẩm sinh.

Ngài Frederick ngập ngừng, “Ngài sẽ quay lại Mỹ ngay hay ở lại với chúng tôi một thời gian nữa?”

Và ngài Frederick còn can đảm nữa, khi hỏi một câu như vậy ngay trước mặt anh, “Tôi nghĩ là tôi sẽ ở lại Luân Đôn cho đến khi vấn đề ly dị của tôi được giải quyết”.

Bây giờ thì cái mặt đỏ của ngài Frederick còn sẫm màu và sống động hơn cả ớt cựa gà Hungari. Ngài Wrenworth lấy đồng hồ ra và liếc nhìn, “Chết rồi, tôi lẽ ra phải gặp quý bà Wrenworth ở cửa hàng sách từ năm phút trước. Xin thứ lỗi cho tôi, các quý ông. Địa ngục cũng không dữ dội như một người đàn bà phải chờ đợi”.

Phải thêm điểm cho ngài Frederick, anh ta không bỏ chạy, mặc dù ước muốn đó lộ rõ trên mặt anh ta. Camden liếc quanh căn phòng chung rộng lớn. Những tờ báo đột nhiên sột soạt, những cuộc hội thoại lại bắt đầu, những điệu xì gà đã nhỏ tro tàn xuống tấm thảm đỏ và xanh lơ lại lần nữa chạy lên những đôi môi đầy ria mép.

Hài lòng vì sự hiếu kỳ quá khích và khiếm nhã trong phòng đã tạm thời được kìm chế, Camden quay sự chú ý lại với ngài Frederick, “Tôi hiểu rằng ngài muốn kết hôn với vợ tôi”.

Mặt ngài Frederick trắng bệch, không còn chút màu sắc, nhưng anh ta giữ vững tư thế, “Đúng vậy”.

“Tại sao?”

“Tôi yêu cô ấy”.

Camden không có lựa chọn nào khác ngoài tin anh ta. Câu trả lời của ngài Frederick chứa đầy thứ gì đó như là sự trong sáng xuất phát từ lời thú tội sâu thẳm nhất. Anh phớt lờ một cơn nhói đau trong lồng ngực, “Có gì khác nữa không?”

“Xin lỗi, ngài định nói gì?”

“Tình yêu là một cảm xúc không xác thực. Điều gì ở quý bà Tremaine khiến ngài nghĩ rằng ngài sẽ không hối hận vì cưới cô ấy?”

Ngài Frederick nuốt nghẹn, “Cô ấy tốt bụng, thông minh và dũng cảm. Cô ấy hiểu thế giới nhưng không cho phép nó làm mình sụp đổ. Cô ấy tuyệt vời. Cô ấy giống như... như...”, anh ta lạc mất từ ngữ.

“Giống như mặt trời trên bầu trời?”, Camden gợi ý trong khi âm thầm thở dài.

“Phải, chính xác”, ngài Frederick nói, “Làm sao... làm sao ngài đoán được?”

Bởi vì tôi đã từng nghĩ như vậy. Và thỉnh thoảng vẫn nghĩ như thế.

“May mắn”, Camden nói. “Nói cho tôi nghe, chàng trai trẻ, ngài có bao giờ nghĩ rằng sẽ không dễ dàng khi kết hôn với một phụ nữ như thế?”

Ngài Frederick trông có vẻ bối rối, như một đứa trẻ bị nói là đã ăn quá nhiều kem, trong khi cậu ta mới chỉ được cho vài thìa mỗi lần, “Sao lại thế?”

Camden lắc đầu. Anh có thể nói gì đây? “Đừng để ý đến những suy nghĩ rời rạc của một ông già”. Anh đưa tay ra lần nữa, “Tôi chúc ngài những gì may mắn nhất”.

“Cám ơn, thưa ngài”. Ngài Frederick nghe có vẻ vừa nhẹ nhõm vừa biết ơn,

“Cám ơn. Tôi cũng chúc ngài như vậy”.

Chúc người đàn ông giỏi hơn sẽ thắng thế.

Câu đáp lại đã ra gần đến đầu lưỡi Camden trước khi anh nhận ra mình đang định nói gì và nuốt hết lại. Anh không thể có ý gì gần với điều đó, thậm chí không thể nghĩ đến nó. Anh chẳng có ích gì cho cô. Anh không muốn có lại cô.

Đó chỉ là một chút phiêu lãng của tâm trí anh, trôi dạt vào bờ trong một cơn sóng chiếm hữu bất chợt của đàn ông.

Anh gật đầu với ngài Frederick và một vài người đàn ông khác, lấy lại mũ và gậy ba-toong, rồi thoát khỏi câu lạc bộ giữa một buổi chiều đẹp trời. Tất cả đều sai lầm. Bầu trời lẽ ra phải ảm đạm, gió lạnh buốt và mưa xối xả. Anh sẽ chào đón điều đó, chào đón sự khó chịu của một cơn mưa như trút nước và lạnh giá.

Thay vào đó, anh phải chịu đựng ánh mặt trời tươi đẹp một cách tàn nhẫn của một ngày hè sớm và lắng nghe tiếng chim líu lo, tiếng trẻ con cười đùa khi anh tỉ mỉ xây dựng lại ý chí đang đe dọa sụp đổ quanh mình. Cô đã sai. Đó không phải là vì Theodora. Đó chưa bao giờ là vì Theodora.

Đó luôn luôn là vì cô.

Gigi đang mang đến cho bà Victoria sự khó chịu.

“Công tước của Perrin”. Cô nhăn mặt, “Làm thế nào mà mẹ quen ông ấy?”

Đó không phải phản ứng Victoria mong đợi ở Gigi. Bà đã đề cập đến công tước theo cách tình cờ nhất, trong khi cố gắng thuyết phục Gigi dành chút thời gian rời khỏi Luân Đôn, “Ông ấy ngẫu nhiên là hàng xóm của mẹ. Ông ấy và mẹ gặp nhau trong một lần đi bộ”.

“Con ngạc nhiên là mẹ cho phép ông ta tự giới thiệu mình”. Một cô phục vụ trong chiếc áo trắng, váy đen và một chiếc tạp dề đến gần và rót đầy nước khoáng vào ly của họ. Victoria đã sắp xếp cho họ gặp nhau ở một quán trà dành cho phụ nữ. Bà không tin rằng đầy tớ của Gigi sẽ không đồn thổi gì, “Con nghĩ mẹ luôn tránh xa những kẻ đào hoa và phóng dăng”.

“Đào hoa và phóng dăng!”, Victoria la lên. “Điều đó thì có liên quan gì với ngài công tước? Ngài ấy rất đáng kính, mẹ phải cho con biết điều đó”.

“Ông ta đã gặp một tai nạn đi săn gần như chí tử khoảng mười lăm năm trước. Sau đó ông ta rút lui khỏi xã hội. Và con sẽ cho mẹ biết rằng cho đến khi đó ông ta là kẻ phóng dăng nhất, cờ bạc và truy lạc toàn diện”.

Victoria dùng khăn tay chấm chấm môi dưới để giấu đi cái miệng há hốc của mình. Công tước là hàng xóm của bà khi còn trẻ. Và là hàng xóm của bà hiện nay. Nhưng bà phải thừa nhận rằng bà không có ý tưởng nào về việc ông đã làm gì suốt hai mươi năm ở giữa.

“Ừm, ông ta không thể tệ hơn Carrington, đúng không?”

“Carrington?”, Gigi nhìn chăm chăm vào bà, “Tại sao mẹ lại so sánh ông ta với Carrington? Mẹ đang nghĩ đến chuyện kết hôn với ông ta à?”

“Không, tất nhiên là không!”, Victoria kịch liệt phản đối. Ngay sau đó bà ước gì mình đã không nói như thế, bởi vì mắt Gigi đã nhúu lại đầy vẻ nghi ngờ.

“Vậy mẹ đang định làm gì mà mời ông ta đến ăn tối?”, giọng cô trở nên lạnh lẽo hơn, “Hãy nói với con là mẹ không có ý tưởng điên rồ là biến con thành Nữ công tước tiếp theo của Perrin chứ”.

Victoria thở dài, “Không gây hại gì, phải không nào?”

“Mẹ, con tin là con đã nói với mẹ rằng con sẽ kết hôn với ngài Frederick Stuart ngay khi con ly dị xong với Tremaine”. Gigi nói chậm rãi, như thể cô đang nói với một đứa bé ngốc nghếch.

“Nhưng con sẽ không ly dị trong một thời gian nữa”, Victoria lý luận, “Đến lúc đó rất có thể tình cảm của con dành cho ngài Frederick sẽ thay đổi”.

“Mẹ đang bảo con là một người hay thay đổi đấy à?”

“Không, tất nhiên là không”. Ôi trời, có ai đã phải giải thích cho một bé gái rằng ý định của nó còn ít thông minh hơn cả một con sóc chuột không? “Mẹ chỉ đang nói là, ừm, mẹ không nghĩ ngài Frederick là người đàn ông tốt nhất đối với con”.

“Anh ấy là một người đàn ông tốt, ân cần, tử tế và hoàn toàn không có thiếu sót. Anh ấy rất yêu con. Còn có người đàn ông nào khác tốt hơn dành cho con nữa?”

Quái quỷ. Con bé đang thách thức bà, “Nhưng con phải cân nhắc thận trọng chuyện này. Con là một phụ nữ thông minh. Con có thể thực sự tôn trọng một người đàn ông mà không có đầu óc sáng sủa như vậy không?”

“Tại sao mẹ không thẳng thắn nói rằng mẹ nghĩ anh ấy đàn độn?”

Ôi, đưa con gái ngu ngốc, “Được rồi. Mẹ nghĩ cậu ta dần dần, dần dần hơn cái bánh pút-đinh của Nesselrode. Và mẹ không thể chịu đựng được ý nghĩ con kết hôn với cậu ta. Cậu ta không đáng để mang giày cho con”.

Gigi bình tĩnh đứng lên, “Thật vui gặp mẹ ở đây. Con mong mẹ có một chuyến đi vui vẻ ở Luân Đôn. Nhưng con tiếc rằng con không thể đến Devon vào tuần tới, tuần sau đó, và tuần sau nữa. Chúc mẹ một ngày tốt lành!”.

Victoria chống lại cơn thôi thúc muốn úp mặt vào bàn tay. Bà quá sững sờ.

Bà đã cẩn thận không đề cập đến Camden hay chỉ trích Gigi vì đã đệ đơn xin ly dị. Và giờ bà cũng không thể bày tỏ những quan ngại hiển nhiên về ngài Frederick hay sao?

Gigi về đến nhà mà vẫn cáu kỉnh. Chuyện quái gì xảy ra với mẹ cô vậy?

Một nghìn năm đã trôi qua kể từ khi Gigi nhận ra sự vô nghĩa hoàn toàn của một tước hiệu. Nhưng bà Rowland vẫn trung thành với ảo tưởng rằng một chiếc mũ miện hàng công tước có thể chữa trị tất cả những bệnh tật.

Cô đi tìm Croesus. Không có gì và không có ai xoa dịu cô theo cách của Croesus, với sự thông hiểu nhẫn nại và tình cảm kiên định của nó. Nhưng Croesus không ở trong phòng ngủ của cô hay trong bếp, nơi nó vẫn thường lai vãng.

Đột nhiên cô rùng mình vì sợ hãi, “Croesus đâu?”, cô hỏi Goodman. “Có phải nó...”

“Không, thưa cô. Nó vẫn khỏe. Tôi chắc là nó đang ở với ngài Tremaine trong khu nhà kính”.

Vậy là Camden đã trở lại từ nơi nào đó sau một tuần vắng bóng, “Rất tốt. Tôi sẽ đi giải cứu nó”.

Khu nhà kính trải rộng gần bằng chiều rộng toàn bộ ngôi nhà. Nhìn từ bên ngoài, nó là một ốc đảo xanh rờn, thậm chí trong cả những ngày ảm đạm nhất của mùa đông - những cây leo và lá dương xỉ vẫn khoác lên mình một vẻ ngoài mượt mát óng ả qua những bức tường kính trong suốt. Từ bên trong có thể nhìn thấy toàn bộ đường phố bên dưới và cả khu công viên tí tắp phía xa.

Camden nằm uể oải trong một chiếc ghế đan bằng liễu gai ở phía cuối nhà kính, hai cánh tay duỗi dài trên lưng ghế, hai bàn chân đi tất gác lên một chiếc ghế dài phía trước. Croesus nằm gà gật bên cạnh.

Camden quay nghiêng về phía cô, dáng vẻ hoàn hảo, mạnh mẽ đó nhắc nhớ cô về một bức tượng của Apollo Belvedere. Anh rời mắt khỏi ô cửa sổ mở khi nghe tiếng động chứng tỏ cô đang tiến đến, nhưng anh không đứng dậy. “Phu nhân Tremaine của tôi”, anh nói với vẻ lịch sự giấu cợt.

Cô phớt lờ anh, ôm lấy Croesus lúc này đang vắn vẹo và khịt mũi, sau đó rúc vào khuỷu tay cô và tiếp tục giấc ngủ trưa, rồi quay người bỏ đi.

“Anh đã được giới thiệu với ngài Frederick đầu giờ chiều nay, ở câu lạc bộ”, chồng cô nói, “Đó là một cuộc gặp mặt của những người có giáo dục”.

Cô quay ngoắt lại, “Để em đoán nhé. Anh thấy anh ấy có trí thông minh của một quả trứng luộc”.

Để xem anh có dám đồng ý với cô không. Cô đang ở trong tâm trạng muốn tát... một ai đó. Và người đó là anh.

“Anh không thấy anh ta ba hoa hay trần tục. Nhưng đó không phải là trọng điểm nhận xét của anh”.

“Vây trọng điểm nhận xét của anh là gì?”, cô vừa hỏi vừa ngờ vực.

“Rằng anh ta sẽ trở thành một người chồng tuyệt vời. Anh ta chân thực, kiên định và trung thành”.

Cô sững sờ, “Cám ơn”.

Ánh mắt anh hướng ra khung cảnh bên ngoài. Một làn gió dễ chịu thổi ùa vào khu nhà kính, làm rối mái tóc thẳng và dày của anh. Những chiếc xe chen lấn nhau trên lối đi ra khỏi công viên. Không gian náo động bởi tiếng gọi í ới của những người đánh xe, cảnh báo ngựa và người khác chú ý đến những chỗ tắc đường.

Rõ ràng, cuộc trao đổi nho nhỏ của họ đã chấm dứt. Nhưng lời khen ngợi đáng kể của

Camden đối với Freddie đã tạo ra một cơ hội mà cô không thể bỏ qua, “Vậy anh hãy thực hiện một hành động cao cả là buông tha em khỏi cuộc hôn nhân này được không? Em yêu Freddie, và anh ấy yêu em. Hãy để chúng em kết hôn khi vẫn còn trẻ để có thể xây dựng một cuộc sống cùng nhau”.

Cô cảm thấy anh đột nhiên cứng người lại trong sự bất động tuyệt đối.

“Làm ơn”, cô chầm chậm nói, “Em xin anh. Hãy buông tha em”.

Ánh mắt anh vẫn gắn vào dòng chảy hàng ngày của những cỗ xe, của sự hờm hĩnh và phô trương trong những cuộc diễu hành của người Anh, “Anh không nghĩ anh ta sẽ là một người chồng tốt của em”.

“Còn anh biết gì về việc trở thành một người chồng tốt?”, cô hồi hận về lời nói đó ngay khi chúng rời khỏi môi. Nhưng không thể lấy lại chúng được nữa.

“Hoàn toàn không”, anh không ngần ngại thừa nhận, “Nhưng ít nhất anh nhìn thấy một vài khuyết điểm của em. Anh nghĩ em thú vị và hấp dẫn bất chấp những khuyết điểm đó, hay thậm chí thích em chính vì chúng. Ngài Frederick tôn sùng cả nền đất em vừa bước qua bởi vì em có sức mạnh, sự nhạy bén và ý chí mà anh ta chỉ có thể mơ về chúng. Khi anh ta nhìn em, anh ta chỉ thấy vầng hào quang mà anh ta đã dựng lên quanh em”.

“Có gì sai khi trở thành hoàn hảo trong mắt người mình yêu?”

Mắt anh dán chặt vào mắt cô. “Anh nhìn anh ta và thấy một người đàn ông trong sáng đến mức nghĩ rằng chúng ta sẽ sống như Chúa và Mary trong ngôi nhà này. Anh ta có biết rằng em giấu anh ta sự thật không? Anh ta có biết rằng vài lời nói dối nhân danh tình yêu chẳng là gì đối với em không? Rằng sức mạnh của em trải dài đến tận sự tàn nhẫn không thương xót không?”

Cô đã giậm chân xuống sàn nếu cô không được nuôi dạy bởi Victoria

Rowland, “Em nhìn anh và thấy một người đàn ông vẫn còn mắc kẹt trong năm 1883. Anh có biết rằng mười năm đã trôi qua rồi không? Anh có biết rằng em phải bước tiếp, rằng bây giờ anh mới là người tàn nhẫn, không biết thương xót không? Và anh có thực sự nghĩ là em định kể cho người đàn ông em yêu rằng em sẽ mang thai với người khác, dù ngược lại với mong muốn của mình?”

Ai đó cười ở phía xa xa, một tiếng cười khúc khích lạnh lạnh đầy nữ tính.

Croesus rên rỉ và ngọ nguậy trong tay cô. Cô đang siết chặt nó một cách cứng nhắc. Cô thở ra một hơi run rẩy và cổ thả lỏng cơ bắp.

Anh ấn hai đầu ngón tay vào thái dương bên phải, “Em khiến điều đó nghe thật xấu xa, em yêu. Em có nghĩ rằng anh xứng đáng có một thứ gì đó từ cuộc hôn nhân này trước khi em thông dong với cuộc sống hạnh-phúc-mãi-mãi-về-sau không?”

“Em không biết”, cô nói. “Và em không quan tâm. Tất cả những gì em biết là Freddie là cơ hội hạnh phúc cuối cùng của em trong cuộc đời này. Em sẽ kết hôn với anh ấy nếu em phải biến thành quý bà Macbeth⁽²³⁾ và tiêu diệt tất cả những ai đứng trên đường đi của mình”.

Đôi mắt anh nhúu lại. Chúng là màu xanh sẫm của một cánh rừng trong cơn ác mộng. “Em khởi động lại những mảnh khốe cũ của mình à?”

“Làm sao em có thể không trở thành vô lương tâm khi anh luôn luôn nhắc nhở rằng em là người nhu thế?”, trái tim cô là một đầm lầy của cay đắng, với anh, với chính cô, “Chúng ta sẽ bắt đầu một năm từ tối nay. Không muộn hơn. Không phải đợi đến khi nào anh cảm thấy thích. Tối nay. Và em không thèm quan tâm anh có dành phần còn lại của đêm nay để nôn mửa hay không”.

Anh chỉ mỉm cười.

Chương 12

Tháng 1 năm 1883.

Beckett, quản gia của Twelve Pillars là một người đàn ông mới qua tuổi năm mươi, cao, gầy và hói. Camden nhận thấy ông ta làm việc rất hiệu quả, cho dù bản tính của ông ta đôi khi hay nịnh bợ - có thể đoán chừng là Carrington thích được đầy tớ xum xoe.

“Thưa ngài Tremaine, ngài muốn gặp tôi?”, Beckett hỏi.

Không nói gì, Camden ra hiệu cho người quản gia ngồi. Còn anh vẫn đứng. Người đàn ông già hơn không thoải mái ngồi xuống chiếc ghế được chỉ. Camden nhìn chăm chăm vào ông ta, vì anh chưa chắc chắn sẽ bắt đầu từ đâu và cũng là để hăm dọa. Sau hai mươi giây, Beckett đã thấy khó khăn để nhìn vào anh. Sau ba phút, ông ta bồn chồn và lén lút lau trán và môi trên.

“Beckett, ông biết rõ rằng lạm dụng lòng tin của chủ nhân là một tội lỗi đáng bị trừng phạt

bởi luật pháp, đúng không?”

Beckett ngẩng phắt đầu lên. Trong một phút, khuôn mặt ông ta là một nỗi kinh hoàng thực sự. Nhưng ông ta không leo lên vị trí đứng đầu nhân viên trong ngôi nhà của một công tước mà không học được đôi ba điều về tự chủ. Ngay sau đó, ông ta đã trả lời bằng một giọng bình thường. “Tất nhiên, thưa ông chủ. Tôi còn hơn cả nhận thức về điều đó. Trung thành là tín ngưỡng của tôi”.

Nhưng vẻ mặt sợ hãi bất ngờ của ông ta đã để lộ nhiều hơn. Ông ta có lỗi. Nhưng vì cái gì?

“Ta ngưỡng mộ sự điềm tĩnh của ông đấy, Beckett. Thật không dễ gì để tỏ ra bình tĩnh trong khi chân ông đang run bần lên ở trong giày”.

“Tôi... tôi e rằng tôi không biết ngài đang nói về chuyện gì, thưa ngài”.

“Ta nghĩ ông biết, Beckett. Và ta nghĩ ông đang chìm trong sợ hãi, kinh hoàng, và ta hy vọng, cả một chút xấu hổ vì bị phát hiện. Nếu ta là ông, ta sẽ không biện hộ cho mình với vẻ ngây thơ thêm nữa. Nếu ông không thừa nhận ội lỗi với riêng mình ta, ta sẽ buộc phải đến gặp Công tước và phơi bày những việc làm dối trá của ông, sau đó đức ngài sẽ không có lựa chọn nào khác là gọi cảnh sát”.

Beckett không dễ dàng từ bỏ, “Thưa ngài, nếu tôi làm điều gì khiến ngài không vui lòng, làm ơn cho tôi biết đó là cái gì”.

Đó chính là cái khó của vấn đề. Camden không có gì cụ thể để buộc tội Beckett, chỉ biết rằng Beckett đã làm xáo trộn cách thức đưa thư trong nhà và rằng Camden đã nhận một bức thư từ Theodora mà anh đang bắt đầu tin rằng không hề đến từ Theodora, Chúa giúp anh.

Anh đi về phía lò sưởi và vờ như quan sát bức tranh cảnh biển phía trên nó. Nếu có mối liên hệ nào giữa Beckett và lá thư của Theodora, nó chỉ là gián tiếp. Ông ta đang hành động theo mệnh lệnh của ai đó, một trung gian được trả tiền.

Camden quay lại và lừa phỉnh, “Ta biết tại sao ông ra lệnh tất cả thư từ phải đưa đến cho ông trước. Ông biết đấy, Beckett, ta có tin tức tồi tệ cho ông. Người điều khiển ông đã không còn cần đến ông nữa và không muốn trả số tiền còn lại. Vì vậy hẳn ta quyết định quẳng ông cho bầy sói”.

“Không!” Beckett bật dậy từ ghế, “Đồ khốn?”

Hơi thở thô ráp của ông ta tràn ngập sự tĩnh lặng của căn phòng. Sau đó, ông ta nhận ra rằng tự mình đã để lộ hoàn toàn, ông ta rơi phịch xuống ghế và úp mặt vào lòng bàn tay.

“Tha thứ cho tôi, ông chủ. Nhưng tôi đã không làm gì cả. Không gì cả, tôi thề. Tôi chỉ được chỉ thị kiểm soát những lá thư gửi cho ngài từ nước ngoài, và đưa chúng cho một người đàn ông. Nhưng gã chưa bao giờ lấy một lá nào. Gã chỉ nhìn chúng và đưa lại cho tôi”.

Tất cả thư từ gửi cho anh từ nước ngoài. Camden cảm thấy có cái gì đó nổ tung trong ngực anh, như thể buồng phổi của anh nở toác ra, “Ông chắc chắn là ông không làm gì chứ?”

“Có lần...” Beckett lau mặt bằng chiếc khăn tay, “Có một lần, lần đầu tiên, người đàn ông đó đưa những lá thư lại cho tôi và tôi chắc chắn rằng một trong số chúng đã không có trước đây”.

Một lá thư. Đó là tất cả những gì xảy ra. Một lá thư.

“Ông gặp người đàn ông này ở đâu và khi nào?”

“Ở ngoài cổng, vào chiều thứ Ba và thứ Sáu”.

“Nếu vì lý do nào đó ông không thể gặp gã thì sao?”

“Tôi sẽ gói những lá thư cẩn thận và đặt gói đó bên dưới một hòn đá bên cạnh bụi cây lý gai bên trái cổng. Gã đến đó vào lúc ba giờ”.

Hôm nay là thứ Sáu. Còn hai mươi phút nữa là đến ba giờ.

“Quá tệ”, Camden nói. “Ta nghĩ là gã sẽ không đến nữa. Hoặc ta có thể cũng đã quăng hấn vào tù rồi”.

Beckett trắng nhợt. “Nhưng, ông chủ, ngài nói... ngài nói...”

“Ta biết ta nói gì. Ta chờ thư từ chức của ông trình lên Công tước sau bữa tối ngày mai”.

“Vâng, thưa ngài. Cám ơn, thưa ngài”. Beckett chỉ còn thiếu hôn bàn chân của Camden.

“Đi”.

Khi Beckett loạng choạng bước đến cửa, Camden nhớ ra điều cuối cùng,

“Ông được trả trước bao nhiêu?”

Beckett ngập ngừng, “Hai nghìn bảng. Tôi có một thằng con trai ngu đần. Nó đang gặp rắc rối. Tôi dùng tiền đó để trả nợ cho nó. Tôi sẽ hoàn lại cho ngài ngay khi tôi có thể”.

Camden ấn mạnh ngón tay vào thái dương, “Ta không muốn nó. Và ta không muốn gặp ông lần nữa. Đi đi!”

Hai nghìn bảng trả trước, hai nghìn trả sau. Ai mà lại có từng đấy tiền để quăng đi? Và tại sao lại có người muốn làm việc này? Tất cả chúng cứ đều chỉ đến một hướng duy nhất. Nhưng anh không thể chịu được việc tiếp nhận nó. Có lẽ, anh cầu nguyện, có lẽ anh đã sai. Có lẽ nỗi kinh hoàng thắt trong ruột anh không phải là một dấu hiệu của thảm họa không thể tránh được mà chỉ là kết quả của trí tưởng tượng thái quá của anh.

Có lẽ vẫn còn hy vọng.

Hai trăm phút sau, không còn có khả năng phủ nhận nữa. Camden gói hai lá thư của bạn anh, giấu chúng như Beckett đã làm, và đợi. Một người đàn ông diện mạo bình thường ở tuổi sáu mươi xuất hiện trong một chiếc xe hai chỗ được kéo bởi một con ngựa già. Ông ta thận trọng nhìn xung quanh, sau đó đi đến bụi gai lý. Như Beckett đã miêu tả, ông ta nhanh chóng liếc qua những lá thư, sau đó đặt chúng lại nơi đã tìm thấy.

Người đàn ông điều khiển chiếc xe quay đầu và bắt đầu quay lại đường đã đến. Camden đi theo cách một quãng, đi bộ, nỗi đau trong ngực anh ngày càng dữ dội hơn với từng dặm trôi qua, tất cả dẫn đến một kết cục cay đắng khi người đàn ông và chiếc xe biến mất giữa những chiếc cổng của Briar-meadow, những ống khói của ngôi nhà vợ chưa cưới của anh hiện lên trong ánh sáng nhạt dần phía trên những cây bạch dương trụi lá.

Điều gì đó quẩn quại và chết đi trong anh. Anh bắt đầu đi, sau đó chạy, chạy khỏi Briar-meadow, chạy khỏi cô. Gigi, Gigi đáng yêu, Gigi phản trắc. Có phải chỉ mới sáng nay anh đã đến theo lối đi này, nôn nóng muốn làm cô hài lòng và ấn tượng như bất cứ một gã trai huênh hoang nào từng tồn tại?

Anh không biết anh đã chạy được bao xa và bao lâu, hay rốt cục anh đã ngã gục xuống đất ở chỗ nào đó, đôi mắt anh ráo hoảnh, tâm trí anh tê dại ngoai trừ một cơn đau đầu như búa bổ,

cái búa của Lucifer đập tan mọi mảnh vụn ảo tưởng trong anh.

Cô đã làm điều đó. Vì lý do nào đó cô đã quyết định rằng cô phải có anh, vì vậy cô đã làm giả lá thư. Tất nhiên đó là cô, cô vượt xa những kẻ thủ đoạn nhất mà anh đã từng gặp qua. Và anh, như một tên ngốc có sừng, đã sẵn sàng nhảy múa theo cô. Cô đã hài lòng vô hạn như thế nào khi nhìn thấy anh sáng nay, biết rằng chiến thắng của cô là tuyệt đối và rằng anh đã tan chảy trong tay cô dễ dàng như một miếng mỡ.

Giận dữ - nóng rực, lạnh buốt và đen tối như đáy của địa ngục - từ từ trào lên trong anh, cho đến khi nó chiếm lấy từng tế bào trong cơ thể anh từng chút từng chút một. Anh nín lấy cơn giận dữ đó, để nó làm tan nỗi đau và ngăn không cho nỗi đau lại gần.

Trả thù, anh phải trả thù. Cô đã sẵn lòng rút ra bốn nghìn bảng vì anh, đúng không? Vậy thì quý cô đó phải thất vọng thôi. Cô sẽ thấy rằng anh cũng dối trá và nhẫn tâm ngang ngửa như cô ta từng chút một.

Anh kéo mình khỏi mặt đất và tiếp tục chạy, không dừng lại cho đến khi anh nhìn thấy Twelve Pillars. Một suy nghĩ lăm lặc vụn vụn thoát khỏi sự kiểm soát cùng cực khi anh hùng hổ tiến về phía ngôi nhà. Nó nhắc nhở anh đã đến gần với thiên đường như thế nào, chỉ vài tiếng đồng hồ trước anh đã vui sướng và bay bổng như thế nào. Anh muốn thời gian quay lại và dì Ploni chưa từng đến.

Anh muốn đập tan những bức tường và than khóc. *Gigi, đồ ngốc, cô gái ngu ngốc! Sao em không thể đợi? Hôm nay Theodora kết hôn. Hôm nay! Và anh sẽ có thể...*

Câm ngay! Câm ngay! Ta sẽ đích thân bắn người nếu người còn than khóc về con người đó lần nữa. Trả thù, hãy nhớ đấy, chỉ có trả thù.

Chương 13

Ngày 22 tháng 5 năm 1893.

Langford bồn chồn.

Trong mười lăm năm qua, buổi tối của ông bao gồm bữa tối, một điều xì gà, tờ báo hàng ngày *Times*, và tiếng đồng hồ cuối cùng dành để nghiên cứu. Và trong mười ba năm của mười lăm năm nay, hai lần trong tuần, người tình của ông ở Luân Đôn đến vừa khi ông để cuốn *Những cuộc đối thoại* của Plato hay *Myrmidons* của Aeschylus xuống. Năm đầu tiên quay

lại Devonshire, ông đã cố gắng để thiết lập một mối quan hệ địa phương hơn, nhưng thất bại liên tục. Khoảng hai mươi tháng qua, ông đã sống hoàn toàn độc thân.

Ông chưa bao giờ là một người theo đuổi chủ nghĩa độc thân, và bây giờ ông cũng không phải thế. Có lẽ, ông chỉ đơn giản là đã trở thành một tên nhà quê dần thộn để có thể làm vài vòng quanh thị trường tươi mát của Luân Đôn. Hoặc có lẽ ông cũng không còn nhu cầu đối với những ham muốn xác thịt cổ lỗ đó. Ông đã sớm trở nên thờ ơ với dự vọng, kết quả của sự kết hợp giữa tình trạng cô độc và việc theo đuổi nghiệp nghiên cứu.

Và ông đã không nhớ nó lắm, cho đến tối nay. Ông không thấy phiền phức gì biết rằng một người đàn bà đang bước ra khỏi chuyến tàu lúc 9 giờ 23 phút ở thành phố Totnes vào lúc đó, và sẽ di chuyển hết bốn dặm về hướng đông nam hướng đến Ludlow Court.

Sự yên tĩnh của thư viện đã trở nên tẻ nhạt. Lịch trình các buổi tối của ông, với nhiều loại xì gà được lựa chọn cẩn thận, rượu punch, và đôi khi là một cuốn tiểu thuyết, bỗng lại khô khan như con gà trống mà đầu bếp của ông phục vụ vào các ngày thứ Năm. Ngay cả bữa tráng miệng trong tối nay cũng không làm được gì để thay đổi sự đơn điệu nặng nề, ngoại trừ làm ông cảm thấy cực kỳ lố bịch.

Vấn đề không nằm ở trạng thái thờ ơ vốn vẫn phiền nhiễu ông. Mà là ông đang chịu đựng tình trạng dư thừa năng lượng. Ông đang đi lại như một chú lính quà tặng Giáng sinh đứng cuối hàng dưới quyền chỉ huy của một chú bé ba tuổi.

Có tiếng gõ ở cửa thư viện. Reeves, người quản gia bước vào mang theo thư từ buổi tối. Langford lướt qua ba cái phong bì. Hai lá từ những học giả khác, một người Đức, một người Hy Lạp. Lá cuối cùng là từ em họ ông, Caroline, hay còn được biết là quý bà Avery, người có niềm say mê cuồng tín đối với tội lỗi của những người khác và là một kẻ thương người, thường lấy việc chia sẻ kiến thức chung về những chuyện nóng nổi nhất trong xã hội thượng lưu quanh một ấm trà làm niềm vui.

Ông cho Reeves lui và mở lá thư của Caro, sẵn lòng cho vài tin tức vớ vẩn. Ngày trước, việc đầu tiên Caro và nữ công tước chị gái của cô, quý bà Somersby, đã thường làm là đến thăm ông vào buổi sáng, căn vặn những người đầy tớ nơi ở của quý bà nào mà ông đã thăm viếng đêm trước hoặc có những ả gái điếm nào - con số chính xác - đã được đưa về nhà ông. Ông đã đích thân giám sát “tai nạn” những thùng nước lạnh đổ ập xuống khi họ đang đứng trước cửa nhà ông rung chuông trong một buổi sáng. Nhưng lòng cố gắng đáng sợ cho những mẩu tin của họ lớn đến mức họ trở lại vào ngày hôm sau với những chiếc ô.

Có lẽ, những mẩu tin giật gân ngon lành về ông đã góp phần đưa họ lên đứng đầu những người yêu thích tin đồn, vì thế mà Caro viết cho ông hàng tháng về những vụ xì xầm mới nhất.

Trong những ngày bắt đầu sống ẩn dật theo ý mình, ông đã vút những lá thư chưa mở đó vào lò sưởi. Nhưng nhiều năm trôi qua, sự dai dẳng đều đặn của cô em gái đã làm mòn sự kháng cự của ông. Ông xấu hổ không dám thừa nhận, nhưng thực sự ông đã dần nghiện những mẩu tin vụn vặt về ngoại tình, những chuyện khoe mẽ và điên rồ.

Bản tin tháng này là quý bà Southwell đã sinh một đứa trẻ khác trông không giống quý ngài Southwell chút nào, nhưng lại mang tất cả những nét tương đồng với nghị sĩ Rumford, ngài Roland George đã xếp hai người tình vào ở trong cùng một ngôi nhà, và quý ông Whitney Wyld danh tiếng đã bị bắt gặp cùng với hôn thê của anh trai trong một cái tủ. Nhưng Caro đã để dành tin hay nhất cuối cùng - một vụ ly dị thực sự, liên quan đến không phải ai khác mà là một trong những nữ thừa kế giàu có nhất nước và người thừa kế của một công tước, người cũng có số lượng của cải vô tận của riêng mình. Caro viết một cách vòng vèo và dài dòng về quyết tâm kết hôn với người tình trẻ tuổi của nữ hầu tước, những ý định kỳ quặc của hầu tước, và những phỏng đoán nhiều chiều đang xoay vòng trong thành phố liên quan đến kết quả của vụ việc này. Họ đã khoác lên vẻ ngoài thân thiện nhất trước mặt những người khác, nhưng đằng sau những cánh cửa thì chuyện gì đang xảy ra?

Liệu họ có cho thuốc độc vào cà phê của nhau không? Hay rêu rao những tin đồn sai trái về nhau? Hoặc, không có khả năng nhưng không phải là không thể, chia sẻ tiếng cười giòn tan với nhau về ngài Frederick Stuart khờ khạo kia? Nữ thừa kế đường sắt, Caro đã gọi Nữ hầu tước của Tremaine như thế. Nữ thừa kế đường sắt đã suýt kết hôn với một công tước, sau đó xoay xở thành công để cưới em họ của vị hôn phu đã chết trong một khoảng thời gian ngắn một cách không đúng đắn, nhưng chưa bao giờ đội được chiếc mũ công tước.

Ông cau mày và đột nhiên nhận ra ông đã nhìn thấy bà Rowland ở đâu trước đây. Ngay ở đây, trên chính vùng đất này, trước chính ngôi nhà đó. Thời điểm đó phải đến ba mươi năm trước. Ông từ trường Eton về nhà nghỉ lễ, chán nản cùng cực, ngứa ngáy muốn làm gì đó nông cuồng và ngu ngốc nhưng không muốn tin tức lan đến tai cha mẹ ông.

Cha ông đã nằm liệt giường trong nhiều năm và sẽ chết trong một vài tuần nữa. Nhưng Langford đã không tin như thế vào thời điểm đó. Ông vẫn bực bội với vẻ ốm yếu bất tận dường như là vô nghĩa của đáng sinh thành. Ở trường, ông có thể nói kháy về tầm quan tài treo lơ lửng thường trực ở Ludlow Court với những lời đùa cợt nhảm tâm về sản phẩm đầu ra của người cha vô dụng và cô hầu trung tuổi mặt tròn xử lý thứ xú uế mà ông cho là kinh tởm với vẻ hân hoan vui sướng. Ở nhà, ông không thể mong đợi những việc như thế. Vì vậy ông cố gắng ra khỏi nhà càng nhiều càng tốt. Vậy nên ông thực hiện những chuyến đi bộ dài. Và ông nhìn thấy bà trong một chuyến đi bộ khi bà xuất hiện từ trong nhà đi đến một cỗ xe tứ mã đang đợi trên lối đi.

Bà có vẻ đẹp làm người khác phải trẻ cảm xuống. Đã mất sự trong trắng của mình vài tháng trước, ông coi mình là một người sành sỏi. Nhưng ông đã trở mắt ra nhìn một cách ngờ

nghech. Không những khuôn mặt của bà đáng yêu, mà dáng vẻ của bà cũng tuyệt đẹp. Bà chuyển động với vẻ duyên dáng của một nữ thần và vẻ lả lướt của một nàng tiên cá.

Một người đàn ông mà ông nghĩ là cha bà trèo vào trong xe sau bà. Nhưng sau đó một người đàn ông khác, tóc xám và lưng gù, tiến đến gần cổ xe. Bà nghiêng người ra và hôn vào má ông ta, "Tạm biệt cha!".

Bà đã ở trong tâm trí ông khá nhiều trong những ngày sau đó. Ông biết được bà đã thực sự kết hôn với ai đó gấp đôi tuổi mình, một người đàn ông sản xuất đường ray xe lửa và máy móc công nghiệp. Một điều đáng hổ thẹn, ông nghĩ, mặc dù vì sao nó là một điều đáng hổ thẹn thì ông chưa bao giờ khám phá. Ông chắc chắn không có ý định kết hôn với bà, mặc dù ông sẽ rất thích nếu quyến rũ được bà.

Sau đó cha ông mất đi, và nỗi đau vật gặm nhấm ông. Hình ảnh bà đã mờ dần trong ký ức. Ông lao vào một cuộc sống buông thả cho đến khi quay lại Devon. Bà đã quay lại bao lâu rồi? Họ đã sống bên cạnh nhau trong nhiều năm mà không hề có chút giao tiếp như những người hàng xóm.

Cho đến bây giờ. Đến khi bà lao vào lối đi của ông với tất cả sự tinh tế của một trận tuyết lở. Ông tự hỏi tại sao ông lại để mình bị lôi kéo vào kế hoạch của bà với quá ít sự kháng cự như vậy. Có lẽ phần nào đó trong ông đã nhận ra bà trước cả bộ não tỉnh táo của ông. Có lẽ định mệnh lại giở trò xỏ lá cũ mèm. Hay có lẽ ông đơn giản là một người đàn ông bị tước khỏi những tiếp xúc với phụ nữ và bà vẫn là người phụ nữ đẹp nhất ông từng nhìn thấy.

Victoria tìm hiểu được nhiều điều về Công tước của Perrin hơn là bà muốn. Bà đã có một bữa tối thân mật nhưng cáu tiết với Camden ở khách sạn khi bà ở Luân Đôn. Cậu ta trơn trượt như một con lươn và trả lời bà bằng những câu lịch sự mà nếu ngẫm nghĩ kỹ hơn sẽ thấy chính xác không có gì là thực chất.

Sau khi Camden ra về, bà tự đến nhà hát, nơi bà được quý bà Avery và chị gái bà ta, quý bà Somersby tháp tùng một cách nhiệt tình nhất, hai người phụ nữ mà bà đã quen biết ở mức độ sơ đẳng nhất. Tất nhiên, họ đang sẵn lòng tin tức về Gigi.

Victoria đành phải đi theo. Bà nói với họ rằng Gigi đang suy nghĩ lại. Ai lại không chứ? Cứ nhìn ngài Tremaine mà xem. Quý bà Avery và quý bà Somersby nhất loạt đồng ý, bà Somersby còn vẫy cái khăn tay để nhấn mạnh. Ngài Tremaine tuyệt vời, đơn giản là tuyệt vời. Bà cũng nói với họ rằng Camden đang hành động một cách tinh tế để giành lại Gigi. Không, không phải cậu ấy đã thú nhận điều gì như vậy với bà, nhưng cậu ấy đã ăn tối với bà tối nay - thật tử tế làm sao

- và bà thấy cậu ấy không có gì vội vã tiến hành thủ tục ly dị. Thực ra, hai người họ sẽ đến thăm nhà bà sớm thôi. Hừm, bà chẳng việc gì phải nghe lời họ mà kể với họ sự thật, đúng không nhỉ?

Quý bà Avery và quý bà Somersby rất vui vẻ với những “thông tin” bà cung cấp và mời bà đến ngồi cùng lô của họ. Vẫn còn giận dữ với Gigi, Victoria đã đồng ý.

“Chúng tôi rất ít gặp bà ở trong thành phố”, quý bà Somersby than thở khi cảnh thứ hai của vở *Rigoletto* diễn ra được một nửa.

“Tôi cho rằng đó là bởi vì Devon thực sự đẹp hơn”.

“Anh họ tôi sống ở Devon đấy!”, quý bà Avery thốt lên.

“Đúng rồi”, quý bà Somersby đồng ý, “Chính xác là ông ấy ở đâu nhỉ?”

“Giữa Totnes và một ngôi làng nhỏ gọi là Stoke Gabriel”, quý bà Avery nói.

“Bà Rowland chắc đã nghe về ông ấy. Anh họ tôi là Công tước của Perrin”.

Lần đầu tiên, Victoria không biết nên nói gì, “À, ừ, tôi có lẽ đã nghe về ngài ấy”.

“Sao mà bà có thể không nghe thấy cơ chứ?”, quý bà Somersby cười khúc khích, “Chao ôi, tôi thực nhớ anh chàng đáng yêu đó. Ông ấy khiến chúng ta bận rộn suốt, đúng không, trong thời trai trẻ của ông ấy”.

“Bà có nhớ lần ông ấy thắng mười nghìn bảng trong một đêm, và thua hai mươi nghìn trong đêm tiếp theo, và sau đó thắng chín nghìn nữa trong đêm thứ ba không?”

“Ồ, có chứ. Nhưng ông ấy đã thắng bảy nghìn bảng trước đó. Vì thế ông ấy mua một đàn ngựa hồng mới và bao tất cả những cô gái của tú bà Mignonne trong một tuần”.

“Thế còn những tranh cãi ầm ĩ về ông ấy thì sao, giữa cô nàng người Mỹ đó và quý bà Harriet Blakeley ấy? Họ đập vào mặt nhau như hai mụ hàng cá. Và sau đó cả hai phát hiện ra ông ấy cũng đang vụng trộm với quý bà Fancot nữa!”

“Chắc chắn...”, Victoria lẩm bẩm, “Chắc chắn những tin đồn này đã được phóng đại rất nhiều nhỉ”.

Quý bà Somersby và Avery trao đổi một cái nhìn, như thể Victoria vừa nói một điều khủng khiếp. “Bà Rowland thân mến”, quý bà Somersby nói, thốt ra từng âm tiết nhằm nhấn mạnh, “Đây không phải là tin đồn. Những sự kiện này xảy ra đúng như chúng tôi nói, tính chân thật của nó là không thể nghi ngờ gì, như tính chân thật của Kinh Thánh. Nếu chúng tôi muốn buôn bán những tin đồn, chúng tôi đã kể với bà về những gì nghe được liên quan đến cuộc tình của ông ấy với quý bà Fancot”.

Quý bà Avery phấn khởi gật đầu, “Dây, roi, xích và những vật dụng mà những mô tả về chúng vượt xa tầm hiểu biết của chúng ta, ngoại trừ việc chúng được sản xuất ở nước ngoài và là những thứ tội lỗi”.

Victoria cảm thấy như phát sốt. Chắc chắn, Gigi không phải một bông hoa violet co rúm. Nhưng dây, roi, xích, và những... những thứ khác! Sau đó bà kinh hoàng nhớ ra là mình vẫn còn nợ Công tước của Perrin một buổi tối đánh bạc, chỉ hai người, đối diện nhau qua một chiếc bàn đánh bài. Phải chăng ông ta có mục đích gì ngoài hứng thú mơ hồ của trò cá cược? Liệu ông ta có định treo ngược bà lên bằng những sợi dây buộc màn cửa và... và gì nữa? Bà rên rỉ.

“Chính xác”, quý bà Avery nói với không ít sự hài lòng, “Và chúng ta sẽ không nói đến chuyện ông ấy đốt lửa trên giường của quý bà Wimpey”.

Chương 14

Tháng 1 năm 1883.

Gigi giật mình thức giấc từ rất sớm, thở hổn hển và ướt đầm mồ hôi lạnh. Trong giấc mơ, cô thấy mình chạy trong chiếc váy ngủ, đuổi theo thứ gì đó trong bóng đêm và la hét, “Trở lại! Trở lại với tôi!”

Giấc mơ này có phải là một điềm gở? Hay đó là lương tâm của cô, day dứt trong ngực tối suốt ba tuần qua, và cuối cùng nó đã phá vỡ vòng kìm hãm, phát điên và lao đến để giải quyết ân oán với cô?

Cô chạm vào chiếc nhẫn đính hôn Camden đã trao cho cô. Nó chắc chắn vừa vặn ôm lấy ngón tay cô, vòng tròn vàng ấm áp như làn da của cô, mặt đá saphia thì mát lạnh như lụa. Ở chân giường, Croesus khịt khịt mũi trong cái giỏ đan bằng liễu gai lót đệm. Cô cúi xuống nhìn nó. Nó thật sạch sẽ và ấm áp. Cô nắm lấy một cái chân của nó và cảm thấy nỗi sợ hãi dần tan đi.

Cô hít một hơi sâu rồi thở ra. Tất cả đều tốt đẹp. Và ai cần lương tâm khi đang hạnh phúc

bay bổng như thế này chứ?

Đúng không?

Địa ngục cũng không miêu tả được nó.

Camden đứng giữa vũng nước xoáy của niềm vui và sự hân hoan, và vũng nước xoáy đó đang chìm xuống. Bữa tiệc chúc mừng. Những lời chúc mừng không dứt. Bữa sáng đám cưới. Những ánh chớp và tiếng nổ của máy ảnh ghi lại khoảnh khắc này cho con cháu về sau. Quá nhiều tiếng cười. Quá nhiều niềm vui. Quá nhiều sự hài lòng chân thành xung quanh. Anh cảm thấy mình là một kẻ lừa đảo siêu hạng, một kẻ lừa đảo bự hơn cả cô.

Rất nhiều lần ý chí của anh gần như sụp đổ. Mọi người đang mừng hạnh phúc cho anh. Cho họ. Mắt bà Rowland đã long lanh nước. Claudia cũng vậy.

Bao quanh bởi một biển vải voan và lụa, với Briarmeadow được trang hoàng bằng hoa thủy tiên vàng và tuy-líp cho đến tận trần nhà, mùi hương của hoa giống trong ngày đầu tiên của mùa xuân, họ vẫn nghĩ đó là một câu chuyện thần tiên, một cuộc hôn nhân quá may mắn và hạnh phúc. Sức nặng của sự dối trá của chính anh khiến anh nghẹn thở. Sau cùng thì, đó là cô, người cứu vớt những ý định tội lỗi của anh, cô - với vẻ rạng ngời như phang vào anh một cú trời giáng mỗi khi anh nhìn cô. Mỗi nụ cười nồng nhiệt, kiêu kỳ của cô như đang giết dần anh, mỗi tiếng cười khúc khích vui vẻ của cô là một nhát dao cứa vào trái tim anh.

Sau buổi tiệc, họ di chuyển mười lăm dặm đến một ngôi nhà khác của nhà Rowland gần Bedford dành cho đêm tân hôn. Hai người họ, một mình - nếu không tính Croesus - trong không gian chật hẹp nặng nề của một cỗ xe độc mã. Chén choáng và lú lo do tác động của rượu sâm-banh, vợ mới cưới của anh hoạch định bữa tiệc chiêu đãi bất ngờ mà họ sẽ tổ chức với những người bạn của anh.

Căn hộ mà người đại diện của cô tìm cho họ có mười phòng nằm ở Quận Latin, nhìn ra phố Rue Mouffetard. Anh nghĩ mời bao nhiêu người thì phù hợp với một căn hộ như vậy? Liệu cô giáo tiếng Pháp của cô có thể dạy cô đủ để xoay xở với những cuộc trò chuyện tối hôm đó hay không? Và nếu họ chiêu đãi món pa-tê gan ngỗng và trứng cá muối, có lẽ bạn của anh sẽ không chú ý rằng họ chưa có nhiều đồ đạc?

Lòng nhiệt thành trẻ con của cô về cuộc sống họ không bao giờ chia sẻ cào xé anh với sự hung bạo anh không muốn hiểu. Niềm hạnh phúc rạng ngời trong mắt cô, ánh sáng của hy

vọng và náo nức, khiến cô hấp dẫn, quyến rũ, xinh đẹp, bất chấp mọi điều anh đã biết, bất chấp sự vô liêm sỉ và ích kỷ dưới vẻ nữ tính đời đời ở cô.

Anh muốn đánh đập cô, để khẳng định quyền lực của anh đối với cô trong hành động xấu xa, tàn nhẫn nhất, để đè bẹp ô và phá tan ánh sáng đáng yêu đó. Việc đó có thể là độc ác, nhưng thành thật, ở một mức độ nào đó. Anh tìm lại bởi sự đời bại tương đương của anh. Tan vỡ, phải, nhưng tan vỡ tất cả cùng một lúc. Anh không muốn điều đó. Anh không muốn cô nhận ra con thú trong anh. Anh muốn cô sợ hãi, tuyệt vọng, nhưng vẫn muốn anh, vẫn nghĩ anh là người đàn ông hoàn hảo nhất cô từng gặp.

Đó là cách anh sẽ hành hạ cô, sau khi anh rời khỏi cuộc đời cô về mặt thể xác. Một kế hoạch hoa mỹ mà lộ bịch, thậm chí là phức tạp, một kế hoạch khiến anh vừa hài lòng vừa xấu hổ.

Anh chỉ đợi đến đêm nay, cái đêm trớ trêu và kinh hoàng này.

Camden đang uống rượu cognac trực tiếp từ một chiếc bình khi cánh cửa nối hai căn phòng ngủ mở ra. Anh quay lại và uống thêm một ngụm nữa, không hề cảm thấy ngọn lửa đang trượt xuống cổ họng. Cô được bao phủ bởi một ngọn lửa trắng thuần khiết, mái tóc bông bênh như mặt sông Styx buông xõa. Đầu ngón chân của cô, tròn và xinh xắn, lộ ra khỏi chân váy trắng. Anh đột nhiên cảm thấy say rượu.

“Anh không đến”, cô nói một cách nhẹ nhàng và buồn bã.

Anh liếc nhìn chiếc đồng hồ trên mặt lò sưởi. Mới chỉ được năm phút kể từ khi cô hầu gái của cô đi khỏi, “Anh cá với mình rằng em sẽ đến với anh trước”.

“Anh khiến em hồi hộp”, cô nói trong khi vặn vẹo một đầu sợi dây lụa buộc hai vạt váy lại với nhau, “Em nghĩ...”, giọng cô nhỏ dần.

“Em nghĩ gì?”

“Em sợ là anh đã suy nghĩ lại”.

Một tia hy vọng lóe lên trong anh. Nếu bây giờ cô thú tội, nếu cô đang chìm trong sự hối hận, sợ hãi nhưng vẫn có can đảm để thú nhận những gì cô đã làm và gánh chịu trách nhiệm, anh sẽ tha thứ cho cô. Không phải ngay lập tức, nhưng anh sẽ tha thứ. Và đổi lại, anh sẽ xóa bỏ

toàn bộ âm mưu ma quỷ của anh.

“Tại sao em lại nghĩ thế?”, anh nói.

Hãy làm điều đúng đắn, Gigi. Hãy làm điều đúng đắn.

Cô ngần ngại. Trong một giây thoáng qua, cô trông có vẻ mâu thuẫn và sợ hãi. Nhưng ngay lập tức, cô đã lấy lại tự chủ của mình, một Cleopatra trẻ đang ở thời kỳ hoàng kim. Đôi mắt cô di chuyển xuống dọc người anh và chậm chậm lướt ngược lên, “Sự bồn chồn của đêm tân hôn, em cho là thế. Không có gì khác”.

Thay vì thành thật, cô đã rơi vào thói quen cố hữu muôn thủa: sự khôn ngoan của phụ nữ. Cô nghĩ anh quá ngu ngốc đến mức sẽ tiếp tục trong tình trạng mê đắm dục vọng và không hề nhận ra mình đã bị biến thành một cái đầu lừa.

Cơn thịnh nộ - cuồng loạn và hoang dại - nổ tung trong anh. Anh vứt cái bình sang một bên. Trong một nhịp tim, anh đã thu ngắn một nửa khoảng cách giữa họ. Anh sẽ treo lủng lẳng cái mộng dối trá, mưu mẹo của cô ngoài cửa sổ cho đến khi cô gào thét, cầu xin và cuối cùng phải khóc và nói ra sự thật.

Cô mở chiếc áo choàng và để nó rơi xuống. Bên dưới chiếc áo choàng là một chiếc váy ngủ trong suốt như một ly nước, lớp vải mỏng không che giấu được gì.

Anh dừng lại và nhìn cô chằm chằm, cơ thể anh phản ứng ngay lập tức. Cô là một giấc mơ khêu gợi: ngực cao và săn chắc, núm vú hồng như đâm thẳng vào mắt người đàn ông, chân dài và hông nở một cách xấu xa và tuyệt đẹp, một cặp hông để dành cho người đàn ông ghì lấy khi anh đi vào cô trọn vẹn.

Đồ phản trắc, anh nghĩ, bằng cả tá ngôn ngữ. Đồ động dục. Đó là cho anh.

Con xúc xắc cuối cùng đã được quăng ra, lựa chọn cuối cùng cũng đã được quyết định. Con đường cao quý sẽ hoang vu và cô độc. Anh dẫn mình vào con đường đó để sám hối. Lửa cháy bùng lên trong lò sưởi, nhưng mùa đông nước Anh ẩm ướt và xảo quyết vẫn len lén len vào dọc tường và sàn nhà. Anh khép lại khoảng cách giữa họ. “Lên giường đi!”, anh nói và nắm cổ tay cô, “Em sẽ bị lạnh đấy”.

Bên dưới ngón trỏ của anh, mạch máu của cô đập điên cuồng - đầu óc cô lạnh lùng và tính toán, nhưng máu cô chắc chắn phải nóng lên. Cô ngoan ngoãn đi theo và để anh dẫn cô bước lên chiếc bệ đặt ở gần giường rồi chui xuống dưới tấm chăn.

Cô ngồi thẳng dựa vào một chồng gối, cái chăn được kéo qua bụng một chút. Ánh mắt cô di chuyển về phía anh, sau đó lướt đến một góc phòng. Những ngón tay cô túm chặt cái chăn.

Bây giờ cô đang sợ cái gì? Khôn ngoan như Camden cũng không phân biệt được những mục tiêu cuối cùng của mình, chúng đã bị che khuất bởi địa ngục ham muốn đe dọa cháy bùng khỏi vòng kiểm soát. Với tác động dịu dàng của một đầu đạn nổ anh bỗng hiểu ra rằng cô hồi hộp bởi vì cô là một trinh nữ, và đây là lần đầu tiên của cô với đàn ông. Anh suýt nữa đã cười phá lên. Thật bình thường. Thật hấp dẫn. Thật ngọt ngào, dịu êm.

Chúa giúp anh.

Anh từ từ cởi trang phục, lột bỏ cả danh dự và tính ngay thẳng cùng với áo gi-lê và sơ mi. Tính hiếu kỳ của cô chắc phải vượt qua sự e thẹn không giống với tính cách của cô, vì cô nhìn anh như thể anh là điều kỳ diệu tuyệt vời mà cô đã dành cả cuộc đời để quỳ gối tha thiết nguyện cầu.

Đừng nhìn tôi như thế! Anh muốn hét lên. *Tôi cũng vô nguyên tắc, gian xảo, và tàn nhẫn như cô. Thậm chí là hơn, nếu có thể. Chúa ơi, đừng nhìn tôi như thế!* Nhưng cô vẫn nhìn, đôi mắt cô tỏa sáng với lòng tin và sự sùng bái mà người ta chỉ có thể nhìn thấy ở Thời kỳ của những hiệp sĩ.

Anh trèo lên chiếc giường mềm mại một cách đối trá ở phía bên kia cô và ngồi xuống giống cô, thẳng lưng, một bức tường bằng gối phía sau, tấm chăn che hết quần anh. Anh ước anh đã ăn chơi trác táng khắp St.Petersburg, Berlin,và Paris. Cơ thể anh bùng cháy với lửa địa ngục, nhưng tâm trí anh trống rỗng mờ mịt. Làm thế nào để có thể làm tình, một cách đúng đắn, với một cô gái mà mình khinh miệt với mức độ lớn hơn tất cả tình yêu trên thế giới này cộng lại?

Cô đằng hắng, “Anh có... ừm... cần áo ngủ không?”

Anh bật cười bất chấp tâm trạng của mình, và câu trả lời đến với anh. Cách duy nhất để làm tình với cô là coi như ba mươi giờ đồng hồ vừa qua chưa xảy ra, như thể trái tim anh vẫn căng tràn với niềm hạnh phúc ngọt ngào. Anh trượt một lọn tóc của cô giữa những ngón tay run run của mình. Nó cũng lạnh như nước. Anh nâng nó lên và áp vào môi, hít lấy mùi vị sạch sẽ ngọt ngào của nó, mùi hương như mùi thơm của một lá non, “Không, cảm ơn em”, anh nói. “Anh không nghĩ tối nay anh cần một chiếc áo ngủ”.

Cô hắng giọng lần nữa, khẽ hơn, “Ừm, vậy, chúng ta nên cầu nguyện và đi ngủ, đúng

không?”

Anh cười, rồi sợ hãi vì trở lại thời gian ngày hôm trước thật dễ dàng biết bao, để được cười và vui sướng với từng câu nói của cô. Anh ôm lấy cô, hôn cô, và nếm hương vị hắc hắc của kem đánh răng, thưởng thức mùi nước hoa ngọt ngào của cô.

Miệng cô thật nồng nhiệt ấm áp. Mái tóc cô xõa trên cánh tay và ngực anh, làm anh ngất ngây với sự ve vuốt nhẹ nhàng của nó. Và mùi hương của cô. Anh đã bị lôi cuốn vào quên lãng bởi làn da tươi mát của cô, như dòng sữa mát lành vẫn còn tỏa hơi.

Anh sẽ không bao giờ có cô lần nữa. Không bao giờ. Nhận thức đó quất mạnh vào anh. Sự bất công của nó. Anh muốn phá tan chiếc giường, cửa sổ và lò sưởi. Anh muốn lắc cô cho đến khi cái đầu ngu đần của cô kêu lọc cọc. *Em đã làm gì với anh? Em đã làm gì với chúng ta thế này?*

Thay vào đó, anh trở nên chậm hơn, dịu dàng hơn, ngọt ngào hơn. Anh hôn lên từng xăngtimét trên khuôn mặt cô, rồi cởi váy, và âu yếm từng chuyển động của cơ thể cô. Núm vú mềm mướt như lụa của cô là thứ ngọt ngào nhất mà anh từng được nếm, tiếng rên rỉ khoái lạc của cô là âm thanh du dương nhất anh từng nghe. Và cô đáp lại anh như thế nào. Cô là giấc mơ say đắm của một cậu bé còn đi học trở thành hiện thực, cuồng nhiệt, sẵn sàng, và đang run lên vì thèm muốn. Bàn tay cô khao khát và tham lam đi lang thang, tìm kiếm anh với những cái đụng chạm không hề ngây thơ. Miệng cô đi theo bàn tay, nhắm nháp, chạm khẽ vào anh, âu yếm từng góc ngách cơ thể anh.

Cuối cùng anh đi vào cô, và cô gắn kết vào anh với sức nóng thiêu đốt của mình. Sự xâm nhập của anh làm cô đau. Anh xin lỗi một cách rời rạc, gần như không hiểu nổi thái độ đạo đức giả của mình - anh hối hận vì gây đau đớn thể xác cho cô, và đã tàn ác mong đợi đập tan tinh thần của cô.

Để trượt hoàn toàn vào trong cô, để xuyên qua rào chắn mướt mà của cô, với tiếng thở hổn hển, rên rỉ và những tiếng thì thào nho nhỏ của “vâng” và “hơn nữa” rất bỏng tai anh, là anh mất đi từng mảnh tâm trí của mình. Anh thì thầm những lời ngọt ngào vào tai cô, những từ ngữ vừa tôn sùng, vừa xấu xa, và nuốt lấy những tiếng rên rỉ của cô. Anh chạm vào cô nơi anh lấp đầy cô, mãi mê với sự mềm mướt như bơ tan chảy của cô, và say sưa với sự điên cuồng đang cuốn cô vào.

Giá như nỗi đau trong tim anh không nhân lên từng ít một với mỗi cú đâm, mỗi cái vuốt ve, mỗi lời âu yếm. Nhưng dục vọng sôi lên và trào xuyên qua anh bất chấp nỗi đau đó. Sự khêu gợi nồng nhiệt của cô chiếm hữu anh. Chinh phục và đánh bại anh. Khi cô cuốn đôi chân dài quanh người anh, anh đánh rơi mất mảnh kiểm soát cuối cùng.

Những cảm xúc đó quất mạnh vào anh, dữ dội hơn, hoang dại hơn, ngọt ngào mãnh liệt hơn bất cứ cảm giác gì anh đã từng biết đến hoặc tưởng tượng ra. Anh từ bỏ, đầu hàng, chỉ loáng thoáng nhận thấy những tiếng làu bàu và nguyên rửa của mình, của những chuyển động nặng nề của cơ thể khi anh lao vào cô, trút cạn trong cô.

“Ôi, Chúa tôi, Gigi”, anh lẩm bẩm, “Gigi”.

Vậy là, anh đã làm nó. Hành động hèn hạ nhất của cuộc đời anh. Giờ cô sẽ ngủ, còn anh nhìn chăm chăm vào trần nhà trong phần còn lại của đêm. Anh sẽ thức dậy trước bình minh, cho người làm nghỉ một ngày và giải quyết những việc cần thiết với cô trong ánh sáng lạnh lẽo của buổi sáng.

Nhưng cô không ngủ. Cô níu lấy anh, rải những nụ hôn lên khắp vai và cánh tay anh, cười khúc khích và nói, “Làm lại một lần nữa nhé!”.

Và anh lại cương cứng lần nữa, chỉ cần thế. Khi anh quay sang cô, trong ham muốn mê đắm, trong cơn đói khát làm anh suy kiệt từ trong ra ngoài, anh nhìn thấy sự tàn khốc của sai lầm của mình. Anh không bước vào con đường sám hối. Anh đã gõ cửa địa ngục.

Chương 15

Ngày 22 tháng 5 năm 1893.

Gigi chuẩn bị một màng chắn và thuốc mỡ. Cô đã mua hai thứ đó ở cửa

hàng của một dược sĩ rất kín đáo cách Piccadilly Circus không xa sau ngày chồng cô trở về. Thuốc mỡ hứa hẹn sẽ giảm thiểu sức mạnh tinh trùng của một người đàn ông, và màng chắn sẽ ngăn chặn những tinh trùng không bị làm yếu.

Với cái màng chắn được đặt đúng chỗ, cô mặc một chiếc váy ngủ được lấy ra từ đáy của một chiếc rương. *Très special*(24), người chủ cửa hàng ở Paris bán nó cho cô đã nói, và nháy mắt với cô. Nó đặc biệt bởi vì hầu hết những chiếc váy ngủ không có một cái cổ sâu và một cái đai bên dưới bầu ngực để đẩy chúng lên cao và phơi trần cho đàn ông chiêm ngưỡng.

Chiếc váy lụa có mùi của một túi hoa lavender khô đã để cùng nó. Cô đã mua nó rất lâu trước đây, trước khi cô từ bỏ đeo đuổi Camden. Cô cũng không còn nhớ tại sao cô chưa vứt bỏ nó.

Chiếc váy ngủ, than ôi, không thấy quyến rũ, mà chỉ lộ bịch một cách tàn nhẫn. Nhưng cô đã phải cố gắng để mặc nó, phải làm điều gì đó. Cô khoác thêm một chiếc áo choàng và rời khỏi phòng thay đồ, cầu mong mình có đủ lòng can đảm để trải qua sự nhục nhã của đêm nay.

Croesus đang ngủ trong chiếc ghế cạnh giường cô. Cô cúi xuống và chạm vào đầu nó, lướt những ngón tay qua đám lông mềm mại của nó. Cánh cửa nối giữa phòng ngủ của cô và Camden khẽ mở ra. Camden bước vào.

Ngoại trừ đôi giày, anh vẫn mặc quần áo đầy đủ, như thể anh vừa trở về từ một đêm trong thành phố. Trái tim cô chao đảo. Anh đẹp như một thiên thần báo thù. Anh đã là tình yêu đầu tiên của cô. Và... nỗi cay đắng của cô - bởi vì cô không thể có anh.

Cô siết chặt thắt lưng của chiếc áo choàng và chầm chậm đứng lên, “Ngài Tremaine, điều gì đã mang ngài đến hang ổ xấu xa của tôi thế?”

“Anh đã ăn tối với mẹ em”. Anh đặt một quyển sách trên bàn trang điểm của cô, “Bà ấy muốn đưa cho em cuốn sách này”.

Cô gần như không liếc nhìn quyển sách, “Chắc chắn việc đó có thể đợi đến ngày mai”.

Khóe miệng anh nhếch lên, cô nhớ lại trước đây anh vẫn thường cười với cô như thế trong những ngày xa xưa. Cô đã trêu chọc anh vì cười quá nhiều, vì không có một đôi môi mỏng và sắc mặt lạnh để xứng với giai cấp quý tộc của mình, “Anh nghĩ có thể đợi được”, anh nói, “Nhưng vì dù sao anh cũng đã đi vào lối này...”

Nghĩ đến tất cả những thú nhận đầy ác cảm của anh, cô khó có thể tin vào những gì cô đang nghe, “Em nghĩ anh không thể chịu đựng được việc ăn nằm với em”.

“Anh tự hỏi mình, anh là ai mà lại đứng trên con đường tương lai hạnh phúc sáng ngời của em?”

Lẽ ra cô nên thấy nhẹ nhõm. Cô nên nháy mắt lên và quay tròn. Nhưng một nỗi thất vọng pha lẫn sợ hãi tấn công cô. Cô không thể tiếp nhận nó. Cô không thể chịu đựng việc anh chạm vào cô tối nay. Cô đã phải gồng mình để không lùi lại và kéo dài khoảng cách giữa họ.

“Em ngạc nhiên là anh đã không nôn ọe với viễn cảnh đó”.

“Anh đã có một cái thùng sẵn sàng trong phòng”, anh nói. “Em sẽ thứ lỗi nếu anh gấp gáp

quay lại đây sau đó chứ. Giờ em sẵn sàng chưa?”

Muộn màng, cô nhớ ra chiếc váy ngủ *Très special*. Cô không muốn anh nhìn thấy nó, “Công tắc điện đằng sau anh”.

Anh lắc đầu, “Anh không muốn vô tình giẫm lên Croesus. Hay dò dẫm tìm cửa khi đi ra, trong...” - anh nhìn đồng hồ - “... ba phút nữa”.

Chỉ trong ba phút ư? Không mong đợi, ký ức về đêm tân hôn hiện lên trong cô. Anh đã nhóm lên ngọn lửa ham muốn trong cô với sự kiên nhẫn tuyệt vời, với những cái vuốt ve dịu dàng, và cô đã thực sự run rẩy vì ham muốn.

Anh đột nhiên đứng trước cô, không có gì ngăn cách với cô ngoài một lớp không khí. Anh đưa tay tới thắt lưng của chiếc áo choàng.

“Không!”, cô nắm lấy cổ tay anh, “Không cần phải thế”.

Ánh mắt anh khiến cô cảm thấy mình khô gợt như một con lợn nái ở trong chuồng, “Không có gì cá nhân đâu. Một cái nhìn vào ngực và mông sẽ thúc đẩy nhanh tiến trình”.

“Để em đi đến phòng thay đồ một phút, và sau đó...”

Anh kéo chiếc thắt lưng. Nó tuột ra, và vật trước áo choàng của cô tách ra, để lộ chiếc váy ngủ đại dột.

Nếu cô thực sự là người đàn bà mặt dày mày dạn vô cùng tận như anh nghĩ thì cô đã uốn ngực ra và nhìn thẳng vào mắt anh. Nhưng tất cả những gì cô nghĩ đến là những đêm mùa xuân lạnh buốt ở Paris, những tháng ngày cô đã liên tục quăng mình vào anh, mặc những thứ đồ khô gợt bằng ren và xa-tanh như thế này. Nhưng anh đã nói gì lần cuối cùng khi anh kéo cô ra khỏi căn hộ gác mái của anh và quăng chiếc áo khoác lên người cô? *Cô trông như một con điếm giá mười xu*. Và cô vẫn quay lại, để thấy anh ở cùng một phụ nữ có sắc đẹp khiến các vì sao phải xấu hổ. Cô đã đứng ở bậc thang bên dưới cánh cửa phòng anh, sững sờ, như là anh đã túm lấy đầu cô và đập vào một bức tường.

Chầm chậm, gần như dịu dàng, anh khép áo choàng của cô lại. Nhưng mắt anh không hề dịu dàng, “Em có thực sự mong đợi nó sẽ làm anh thay đổi ý định không?”

Cô nhún vai, phần nào tính ngoan cố của cô trở lại, “Không. Nhưng em sẽ làm bất cứ điều gì

để kết hôn với Freddie”.

Đột nhiên, anh vươn về phía trước và nâng cô lên. Cô thở dốc, nhưng anh đã đặt cô xuống, đẩy cô dựa vào một cái cột giường. Anh nghiêng vào cô, cơ thể anh áp vào cơ thể cô, với ngọn lửa nóng như những dòng kim loại nấu chảy, cô nhận ra rằng anh đã cương cứng hoàn toàn bên cạnh cô.

Anh cúi đầu xuống cô, như thể đang ngửi da thịt cô. Trái tim cô đập dồn dập đến đau đớn. Khi hơi thở anh vuốt ve vành tai cô, cô gần như muốn nhảy lên.

Nhưng anh chỉ nói, “Ngài Frederick tội nghiệp. Anh ta làm gì để xứng đáng với em đây?”

Cô cảm thấy những ngón tay anh làm việc ở khóa quần. Không hề chạm vào da cô, anh tách phần chiếc áo choàng bên dưới thắt lưng cô và nâng mép váy ngủ của cô lên. Cô run lên khi phần căng cứng của anh tiếp xúc với vùng bụng trần của cô. Anh đang nóng dữ dội.

Cô nhắm mắt lại và quay mặt đi khỏi anh. Nhưng cô không thể ngăn lại những cảm xúc mà anh khơi dậy. Anh đi vào cô dễ dàng đến mức khiến cô xấu hổ. Những cú đâm dài và chậm chậm làm cô phải siết chặt áo choàng của mình, nỗi đau trong trái tim cô càng quặn thắt hơn với mỗi tia sáng của khoái cảm.

Hơi thở ngắt quãng của anh, sức ép đột ngột của tay anh trên hông cô, và sự bất động bất ngờ của phần dưới cơ thể anh báo hiệu sự giải tỏa của anh. Anh rút ra. Mười lăm giây sau anh đã bước đi khỏi cô. Cô mở mắt và thấy anh cúi xuống Croesus đang ngủ. Anh chạm vào một cái tai của con chó già, sau đó đi tiếp, mở rồi đóng cánh cửa lại sau lưng với một âm thanh khẽ khàng.

Cô nhìn vào đồng hồ. Chính xác ba phút đã trôi qua.

Họ đã trở thành như thế này đây.

Chương 16

Tháng 1 năm 1883.

Gigi thức dậy trong một căn phòng ngập trong ánh sáng vàng vọt. Đồng hồ chỉ chín giờ ba mươi. Cô bật dậy và vội vã túm lấy tấm chăn để che đi tình trạng trần truồng của mình. Chúa ơi! Họ lẽ ra đã khởi hành đi Bedford lúc chín giờ, để bắt đầu chuyến đi đến Paris.

Cô trườn khỏi giường và chui vào chiếc áo khoác vẫn nằm một đống trên tấm thảm Kashmiri, và kéo dây chuông gọi nước nóng. Chiếc váy chuẩn bị cho chuyến đi của cô đã được xếp ra từ đêm hôm trước. Cô mặc quần lót bằng vải len pha lông cừu, một chiếc áo lót trong, áo sơ mi, và mặc quần, váy lót vải sợi hai lớp, váy ngoài với mép váy được thêu và trang trí hình vỏ sò.

Tiếp theo là chiếc nịt ngực. Cô dừng lại. Tất nhiên cô mặc đồ với tốc độ khác thường. Nhưng lẽ ra cô hầu gái cũng đã đến nơi với nước nóng trong tay rồi chứ. Có lẽ cô ta đã đi lạc đường trong một ngôi nhà lạ.

Cô tiếp tục mặc chiếc áo nịt ngực vào, căng tay ra để kéo sợi dây luồn qua từng cặp lỗ nhỏ bọc thép, và ngoái cổ lại để kiểm tra kết quả trong gương.

Cánh cửa mở.

“Nhanh lên, Edie!” cô hét lên, “Tôi cần mặc đồ từ hai giờ trước rồi”.

Đó không phải là Edie. Đó là Camden, đã sẵn sàng để đi, trông như anh vừa giáng thế từ đỉnh núi Olympus, lạnh lùng, bình thản và hoàn hảo, trong khi cô đang ở trong tình trạng xộc xệch một cách đáng xấu hổ, tóc cô là một mớ rối bù.

Nhưng anh đã nhìn thấy cô nhiều hơn, đúng không? Cô đã là một kẻ phóng đảng hoàn toàn, hiếu kỳ và tham lam, và anh... ừm, anh không tỏ ra phiền lòng chút nào. Họ đã làm tình thật ngọt ngào vào sáng sớm hôm nay.

“Ồ, Camden”, cô nói, cảm thấy e thẹn một cách không bình thường. Má cô nóng lên, cả cổ họng và bụng nữa.

“Ồ, Gigi”, anh trả lời. Giọng anh đã mất tất cả dấu vết của trọng âm trong vài tháng vừa rồi. Hiện giờ giọng của anh nghe như là anh đã sinh ra và được nuôi dạy trong cung điện của nữ hoàng.

Cô định nói điều gì đó, nhưng lại thôi và mỉm cười với anh, “Xin lỗi anh. Em sẽ sẵn sàng trong một phút. Sau đó chúng ta có thể đi”.

Anh nhìn cô thật kỹ, mặt anh thật nghiêm trang và đôi mắt thì tối tăm, “Em có thể tự mình xoay sở được không?”

Không đợi câu trả lời, anh đi đến để giúp cô, quay người cô lại và loay hoay với chiếc áo nịt ngực phức tạp của cô. Cô hít một hơi, nín lại và quan sát công việc của anh trong gương. Động tác của anh nhẹ nhàng nhưng chắc chắn, bàn tay anh khéo léo như chính bàn tay của Apollo. Cô thích chiêm ngưỡng anh, một cảm giác tuyệt vời vui sướng và tự hào đến mức nín thở.

“Xong”, anh nói.

Cô quay lại, nhưng anh liền quay đi đúng lúc cô đưa tay về phía anh. Cô ngập ngừng. Có lẽ anh không nhìn thấy bàn tay đưa ra của cô. Thay vào đó cô cầm lấy chiếc lược chải tóc, “Em không biết tại sao cô hầu gái của em vẫn chưa ở đây. Em chỉ biết chải tóc một cách sơ đẳng nhất”.

Anh đứng nhìn chăm chăm ra công viên bên dưới ngôi nhà qua cửa sổ.

“Không phải vội, cứ thông thả. Anh đã cho người làm nghỉ một ngày. Chúng ta sẽ không đi”.

“Nhưng anh đã muộn học rồi”. Cô kéo chiếc lược qua mái tóc rối, “Tàu sẽ không rời Bedford trước một giờ ba mươi. Chúng ta vẫn còn một chút thời gian”.

Môi anh cong lên thành một thứ gì đó giống như nụ cười nhưng không phải,

“Có lẽ anh đã không nói rõ. Anh không nói anh không đi”.

Nhiều năm trước, trong một cuộc tụ tập của gia đình, một người anh họ đã kéo chiếc ghế bên dưới cô trong khi cô đang ngồi xuống. Cú ngã không đến hai feet, nhưng tác động của nó đã làm mọi cơ quan trong cơ thể cô nảy lên.

Bây giờ cô lại có cảm giác đó, một cơn chấn động và mất phương hướng hoàn toàn, “Anh nói gì cơ?”

“Anh đến để nói lời tạm biệt trước khi đi”, anh nói thản nhiên, như thể không phải anh đang đề xuất một việc lố bịch là rời khỏi cô sau ngày cưới, *buổi sáng sau đêm tân hôn đáng nhớ nhất trong lịch sử*.

“Gì cơ?”, cô ngớ ngẩn hét lên, quá sửng sốt để suy nghĩ được gì.

Anh liếc nhìn cô. Đôi mắt anh lấp lánh điều gì đó mà cô không đọc được, điều gì đó thật đáng sợ, “Anh nghĩ kế hoạch luôn là như thế, chúng ta sẽ đi trên con đường riêng sau khi hoàn tất hôn nhân, cho đến thời điểm cần một người thừa kế”.

Một lời đáp lại cực kỳ ngu ngốc hình thành trong đầu cô, *Anh không biết gì về những thỏa thuận hay sao?* Cô muốn hỏi anh, *Anh đã từ chối đề nghị của em, vì thế đề nghị đó không còn nữa. Cuộc hôn nhân này được thỏa thuận trên một nền tảng hoàn toàn khác hẳn.*

“Thế... thế còn buổi tiệc chiêu đãi của chúng ta?”, cô ghét phải tỏ ra thất bại và tuyệt vọng như thế. Nhưng cô không thể hiểu được tại sao chỉ vài tiếng đồng hồ trước anh còn là một người yêu ngọt ngào, hết lòng đến vậy mà bây giờ lại nói như thế cuộc hôn nhân này chỉ là một cuộc hôn nhân vụ lợi. Vậy thì, vì sao, anh lại đến thăm cô hàng ngày trong thời gian họ đính hôn? Vì sao anh vạch ra những kế hoạch tương lai với cô? Và còn chiếc nhẫn đính hôn đang lấp lánh trên ngón tay cô? Và Croesus nữa?

“Sẽ không có buổi tiệc chiêu đãi nào”, anh nói.

“Nhưng chúng ta đã lên thực đơn, chọn rượu...”, cô hít một hơi sâu. *Dừng lại. Dừng tất cả những lời lập bập đó lại.*

Một cảm xúc mới xâm chiếm cô, một cơn giận nhanh chóng trào lên. Cô lại bị một vố lừa nữa. Anh ta chưa bao giờ quan tâm đến bất cứ cái gì ngoài tiền của cô. Tất cả những thời gian ngọt ngào, hạnh phúc họ chia sẻ chỉ là cách để anh ta đảm bảo rằng cô sẽ không thay đổi quyết định liên quan đến anh ta. Cô đập mạnh chiếc lược xuống.

“Điều này thật mới mẻ đối với em. Em đã nghĩ rằng chúng ta sẽ sống bên nhau sau đám cưới. Mẹ em và em đã dành hẳn một khoản tiền lớn để đảm bảo cho chúng ta một căn hộ và đội ngũ người làm ở Paris, để chuyển đồ đạc đến, để...” - đột nhiên cô không thể nhắc đến chiếc đàn pianô Érard mà cô đã đặt mua cho anh - “Em chắc là anh hiểu ý đó. Những quyết định quan trọng đã được đưa ra dựa trên giả thuyết rằng em có thể tin anh, rằng anh cư xử *với lòng trung thực*”.

Anh lắng nghe tràng đả kích của cô, bài diễn văn của cô một cách bình tĩnh. Sau đó anh quay lại và cầm bức tượng nhỏ hình một cô gái đang cười trên bàn trang điểm. Trong một giây khủng khiếp, đôi mắt anh bùng cháy, và cô chắc chắn anh sẽ ném thứ đó vào cô. Nhưng anh đặt nó xuống mà không có một tiếng động, “Em có cư xử với lòng trung thực không?”

Cô mở miệng, nhưng câu trả lời của cô tiêu tan trước ánh nhìn của anh. Cô không nghĩ anh lại có thể nhìn ai đó như thế, chứ đừng nói là nhìn cô. Đó là ánh mắt giết người của Achilles trước khi anh ta đâm Hector, một ánh mắt không ẩn chứa gì ngoài cơn thịnh nộ khát máu.

Nó càng khiến cô sợ hơn vì một mặt trông anh vẫn bình tĩnh và hòa nhã như mọi khi.

“Em... em không biết anh đang nói về chuyện gì?”

“Thật sao? Anh thấy ngạc nhiên đấy. Làm sao em có thể quên mất mưu đồ của mình rồi nhỉ?”

Âm thanh chói tai trong đầu cô là tiếng đổ vỡ của hạnh phúc, công trình rực rỡ vĩ đại mà cô đã xây dựng trên nền cát lún. Cô nuốt nghẹn, cố gắng trụ lại trên mặt đầm lầy tuyệt vọng.

“Anh tò mò về một chuyện. Em tìm thấy người giả chữ ký ở đâu? Em có phải lặn lội chui vào hang ổ của những họa sĩ bí mật hay không? Hay là bọn họ có ở mọi nơi ở Bedfordshire?”

“Người làm vườn của Briar Meadow là một người giả mạo chữ ký khi còn trẻ”, cô chờ đợi trả lời, quá muộn khi nhận ra rằng cô đã phủ nhận những nghi ngờ cuối cùng của anh, nếu có.

“Anh hiểu rồi. Em rất thông minh đấy”.

“Anh đã biết bao... bao lâu rồi?”, cô hỏi, cố tỏ ra bình tĩnh hết sức có thể.

“Từ chiều hôm qua”.

Cô quay cuồng. *Khi con ký kết một hiệp ước với ma quỷ*, cha cô đã thường nhắc nhở cô, *ma quỷ sẽ là người duy nhất có lợi*. Giá như cô đã nghe lời cha.

Anh lạnh lùng mỉm cười, “Tuyệt vời! Anh rất vui vì chúng ta đã làm rõ tất cả những hiểu lầm về sự trung thực của chúng ta trong vấn đề này”, anh nói. “Chắc bây giờ em đã hiểu vì sao anh đi mà không có em”.

Về lý lẽ, có thể. Nhưng bằng trái tim, tất cả những gì cô biết chỉ là cô yêu anh và anh yêu cô.

“Em biết bây giờ anh đang giận dữ với em”, cô nói, giọng cô ngập ngừng ướm thử như một con chuột nhón chân quanh một con mèo, “Nếu em đến chỗ anh ở Paris trong hai tuần nữa thì sao, khi anh...”

“Không”.

Sự dứt khoát trong câu trả lời của anh làm cô ớn lạnh. Nhưng cô không từ bỏ quá dễ dàng như vậy, “Đúng rồi, tất nhiên. Hai tuần không phải là một thời gian dài. Vậy hai...”

“Không”.

“Nhưng chúng ta đã kết hôn!”, cô giận dữ hét lên, “Chúng ta không thể tiếp tục sống như thế này”.

“Anh lại nghĩ khác. Chúng ta chắc chắn có thể. Sống riêng có nghĩa là sống riêng”.

Cô ghét phải cầu xin. Cô luôn đảm bảo để mình luôn ở vị thế của một kẻ mạnh trong các cuộc thương lượng, thậm chí với chính mẹ mình. Nhưng giờ đây cô có thể làm gì khác? “Xin đừng. Xin đừng quyết định toàn bộ tương lai của chúng ta vào lúc này. Xin anh! Em có thể làm gì để thay đổi quyết định của anh không?”

Vẻ coi thường trong mắt anh khiến cô cảm thấy mình như thứ gì đó vừa mới rò rỉ ra từ bức tường ẩm mốc tồi tệ. “Anh có thể bắt đầu bằng cách yêu cầu em một lời xin lỗi, theo đúng yêu cầu của phép tắc và cách cư xử lịch sự ở đây”.

Cô có thể tự tát mình. Tất nhiên anh muốn cô quỳ gối xin tha thứ. Lòng tự tôn của cô, to lớn và gai góc, thật khó để nuốt lại, nhưng cô buộc phải làm. Vì anh. Vì cô yêu anh và cô không thể mất anh, “Em xin lỗi. Em thực sự rất, rất xin lỗi”.

Anh im lặng trong một lúc, “Thật không? Em thực sự hối lỗi chứ? Hay em chỉ xin lỗi là vì em bị bắt gặp?”

Có gì khác? Nếu cô không bị lộ, một lời xin lỗi có cần thiết hay không? “Vì những gì em làm”, cô nói, bởi vì đó có thể là câu trả lời anh muốn nghe.

“Đừng nói dối tôi nữa”, - *Đừng. Nói. Dối. Tôi. Nữa* - anh nghiêng chặt răng dần mạnh từng từ.

“Nhưng em thực sự xin lỗi”. Giọng cô run rẩy và cô bất lực với nó, “Thật mà. Xin hãy tin em”.

“Cô không hề hối lỗi. Cô hối tiếc vì tôi sẽ không tiếp tục làm thẳng khờ của cô, vì tôi sẽ không tin lời cô nữa, và vì cô bị bỏ rơi khỏi một cuộc hôn nhân hoàn hảo mà cô nghĩ cô đang có”.

Cơn giận của cô đột nhiên bùng lên như trước đó. Tại sao anh có thể đòi hỏi một lời xin lỗi khi anh không có ý định chấp nhận nó? Tại sao anh buộc cô phải hạ mình mà không vì cái gì cả? “Có lẽ em sẽ không phải làm bất cứ điều gì nếu anh không dần dần như một đầm lầy than bùn. Em đã gặp cô Von Schweppenburg. Em không biết anh nhìn thấy gì ở cô ta, nhưng cô ta sẽ không khiến anh hạnh phúc bằng một con mèo chết đuối. Và cô ta cũng không bao giờ kết hôn với anh. Cô ta là một con rối của mẹ mình. Cô ta còn kém một cái xương trong một bát kem và...”

“Đủ rồi”, anh nói với giọng êm ái nhưng đầy nguy hiểm, “Giờ thì, khó thế sao, để có một chút thành thật?”

Cô bỗng nhiên thấy mình ngu ngốc khủng khiếp khi ba hoa về cô Von Schweppenburg, về tất cả mọi người.

“Chúc cô mạnh khỏe”, anh nói, “Tôi không bao giờ muốn gặp lại cô nữa, trong hai tháng, hai năm, hay hai thập kỷ”.

Cuối cùng cô đã nhận ra rằng anh cực kỳ nghiêm túc. Rằng những gì cô đã làm thật ghê tởm, vượt quá giới hạn. Không thể tha thứ.

Cô chạy đến trước anh và đứng chặn ở cánh cửa, “Làm ơn, làm ơn, làm ơn nghe em nói. Em không thể chịu đựng được suy nghĩ sống mà không có anh”.

“Hãy chịu đựng nó”, anh tàn nhẫn nói, “Cô sẽ sống. Giờ làm ơn tránh khỏi đường của tôi”.

“Nhưng anh không hiểu. Em yêu anh”.

“Yêu?”, anh chế nhạo. “Vậy giờ đó là tình yêu, hả? Cô định nói với tôi rằng tình yêu đã xô đẩy cô đến loạn trí vì khao khát, do đó cô gạt bỏ mọi giới hạn đạo đức để có được hạnh phúc?”

Cô rùng mình. Anh đã sử dụng chính những lời cô định nói và quật lại cô.

Chầm chậm, anh tiến về phía cô. Lần đầu tiên trong đời, cô co rúm lại trước một người khác. Nhưng cô từ chối bước sang một bên, từ chối để anh đơn giản lướt ra khỏi cuộc đời cô. Chống hai tay hai bên cô, anh cúi sát vào mặt cô và ghim vào cô một ánh mắt hung dữ, “Tôi ước gì bà đã không đề cập đến tình yêu, quý bà Tremaine”. Giọng anh trầm trầm và lạnh lẽo như tro tàn, “Lúc này, tôi chỉ muốn đập bà vào tường. Nhiều lần”.

Cô khóc thút thít.

“Thật ngẫu nhiên là tôi cũng biết được vài điều về tình yêu-không-được-đáp-trả, em yêu. Thật ngẫu nhiên là tôi cũng sống trong tâm trạng đó một thời gian.

Tôi đã không quyến rũ Theodora để cô ấy phải kết hôn với tôi. Tôi đã không bịa đặt về gia sản của mình. Tôi đã không giả mạo lá thư nào đó tuyên bố cái chết đột ngột của người anh họ, để dọn đường đến tước hiệu công tước cho mình. Và khi cô ấy viết thư cho tôi kể về việc bị mẹ cô ấy mắng mỏ vì đã không đạt được mục tiêu với những người tán tỉnh tiềm năng, cô nghĩ tôi viết thư xui cô ấy nói với họ rằng cô ấy sợ sinh con và không thích cuộc sống gia đình hay sao?

Không, tôi nói với cô ấy rằng nếu cô ấy không thể nhìn vào mắt họ, cô ấy có thể nhìn vào sống mũi họ và có cơ may là họ sẽ không để ý sự khác biệt. Tôi nói với cô ấy là cúi đầu mỉm cười cũng tốt như ngẩng cao đầu mà mỉm cười với ai đó, thậm chí có lẽ còn hấp dẫn hơn. Cô biết tại sao tôi lại đưa ra những lời khuyên ngược lại với lợi ích của mình trong chuyện này không?”

Cô khổ sở lắc đầu, mong rằng thời gian có thể quay lại, ước rằng tất cả tội lỗi của cô chưa được thực hiện. Cô không muốn nghe về Theodora, không muốn bị nhắc nhở rằng anh có thể đứng vững trên những điều tệ hại, trong khi cô phải cúi rạp mình để lừa bịp.

Nhưng anh vẫn tiếp tục một cách cứng rắn, “Bởi vì cô ấy tin tôi và tôi không lạm dụng lòng tin của cô ấy để cải thiện cơ hội của tôi với cô ấy. Bởi vì *yêu không cho cô bất cứ lý do gì để hành động không có danh dự*, quý bà Tremaine ạ”.

Anh đột nhiên lùi khỏi cô, hơi thở anh ngắt quãng, “Cô có lẽ nghĩ mình đang yêu, Gigi, nhưng tôi ngờ rằng cô không hiểu tình yêu là gì. Bởi vì tất cả mọi thứ đều là vì cô, cô muốn gì, cô cần gì, cô có thể làm gì và không thể không làm gì”.

Anh di chuyển xa hơn. Quá muộn để Gigi nhớ ra rằng phòng ngủ có hai cửa. Anh mở cánh cửa thứ hai và bỏ đi không nói thêm lời nào. Và cô chỉ có thể đứng nhìn khi anh biến mất khỏi tầm nhìn của cô, biến mất khỏi cuộc đời cô.

Chương 17

Ngày 23 tháng Năm năm 1893.

Anh đã không làm quá tệ, nếu xét đến chiếc váy ngủ không phải đạo cô đã mặc. Cơn choáng váng vì dục vọng đã bùng nổ, cơn choáng váng vì giận dữ gần như không tồn tại.

Mình chắc hẳn đã già đi vì tuổi tác, Camden lẩm bẩm. Anh đã nhanh chóng nổi cơn giận chính đáng khi cô lao vào căn hộ chật hẹp của anh ở Paris, trút bỏ chiếc áo choàng dài để phơi bày những đường nét khiêu khích, những thứ có thể khiến cho Hầu tước de Sade⁽²⁵⁾ đánh rơi roi vì sung sò.

Sự xúc phạm. Vì cô tin rằng anh sẽ để cái vật đàn ông điều khiển đầu óc của mình, rằng nếu cô có thể đưa anh lên giường, tất cả sẽ được tha thứ. Anh đã vui sướng khi thô bạo lôi cô ra ngoài chiếu nghỉ cầu thang và đóng sầm cửa trước mặt cô. Nhưng niềm vui sướng nhấm nháp như thế không bao giờ tồn tại được lâu. Với nhịp tim hỗn loạn và hơi thở thô ráp, anh căng người lắng nghe từng bước chân lẻ loi của cô đi xuống cầu thang.

Anh đã đứng ở gần cửa sổ trong phòng khách tối tăm nhỏ xíu của mình khi cô đi xuống đường. Cô nhìn lên, khuôn mặt cô tràn ngập cơn giận dữ sục sôi và cả nỗi đau tê tái, thân hình nhỏ bé của cô liêu xiêu trong ánh sáng của ngọn đèn đường. Điều gì đó trong anh vụn vỡ, lần nào cũng vậy, không hề khác đi.

Cái đêm anh thuê Mlle Flandin là tồi tệ nhất. Anh đã nói với Gigi trước khi sập cánh cửa vào cô, *đừng sẵn có một cách rẻ tiền như vậy nếu cô muốn tôi. Về nhà đi. Nếu tôi muốn cô, tôi biết cô ở đâu rồi.*

Anh phải đợi ở cửa sổ hàng tiếng đồng hồ, cơn giận của anh dần trở thành nỗi lo lắng. Nhưng lòng tự trọng không cho phép anh bước ra khỏi căn hộ để xem cô có bị ngã xuống cầu thang hay không. Cô không ngược nhìn lên cửa sổ phòng anh khi bước đi, cô và bóng người trải dài của cô.

Ba ngày sau anh nghe nói cô đã sắp xếp hành lý và trở lại Anh. Sao cô lại dễ dàng bỏ cuộc đến vậy. Anh uống rượu lần đầu tiên trong đời, một kinh nghiệm khủng khiếp mà anh đã không hề lặp lại trong vòng hai năm, cho đến ngày anh biết rằng cô đã sẩy thai vài tuần sau đám cưới của họ.

Anh kiểm tra đồng hồ một lần nữa. Mười bốn giờ và năm lăm phút trước khi anh có thể có cô lần nữa.

Ai đó gọi anh bằng tước hiệu. Anh liếc quanh công viên và thấy một phụ nữ đang vẫy vẫy anh từ trên một cỗ xe bốn bánh mui trần trắng lẹ mà cô ta tự điều khiển. Cô ta mặc một chiếc váy buổi sáng màu xám dịu và một chiếc mũ cùng màu trên mái tóc màu hạt dẻ sẫm. Quý bà Wrenworth. Anh đưa tay lên và đáp lại lời chào.

Họ bắt tay khi anh điều khiển con ngựa chạy nước kiệu bên cạnh cỗ xe.

“Ngài dậy sớm nhỉ, ngài Tremaine thân mến”, quý bà Wrenworth nói.

“Tôi thích công viên với làn sương mù buổi sáng vẫn còn vương trên những cành cây hơn, Ngài Wrenworth khỏe chứ ạ?”

“Anh ấy vẫn còn rất khỏe từ khi ngài nhìn thấy anh ấy lần cuối cùng vào chiều ngày hôm qua”. Nét e thẹn làm tăng thêm sự thú vị trong câu trả lời của cô ta. Đường như ngài Wrenworth đã kết hôn với một sắc đẹp có đầu óc không hề trống rỗng. Anh cho rằng cô ta là người tốt nhất Wrenworth có thể có sau Gigi, “Còn quý bà Tremaine thân mến thì sao?”

“Khỏe mạnh hơn bao giờ hết, từ những gì tôi nhìn thấy tối qua”. Anh để một phút trôi qua, cho đến lúc đôi mắt của quý bà Wrenworth mở lớn, trước khi thêm vào, “Ở bữa tối”.

“Tối qua ngài có tranh thủ quan sát những vì sao không? Chúng tỏa sáng hàng loạt”.

Phải mất một giây anh mới nhớ ra lời khẳng định liến thoắng của mình, rằng anh thực sự là một nhà thiên văn học nghiệp dư vào đêm anh và vợ chồng Wrenworth làm quen với nhau, “Tôi e rằng tôi là người thích ở trong phòng hơn”.

“Hầu hết giới thượng lưu đều không có chút manh mối nào về những lĩnh vực nghiên cứu của ngài Wrenworth. Và tôi xấu hổ thú nhận rằng tôi cũng không có ý tưởng nào về những đeo đuổi khoa học của anh ấy cho đến rất lâu sau khi cưới. Làm thế nào ngài lại quen thuộc với những bài báo của anh ấy, thưa ngài, nếu ngài không phiền vì sự hiếu kỳ của tôi?”

Làm thế nào? *Con gái mẹ đã không còn là chính mình kể từ khi không may mắn bị sẩy thai trong tháng Ba hai năm trước. Nhưng tình bạn gần đây với ngài Wrenworth đã có tác động tốt với nó.*

“Tất nhiên, tôi đọc những tờ báo khoa học và kỹ thuật, để thỏa mãn mỗi quan tâm của tôi và cập nhật những tiến bộ hiện đại nhất”. Lời anh nói cũng khá thành thật. “Người ta không thể nhầm lẫn tài năng sáng chói của ngài Wrenworth”.

Phần thứ hai cũng không phải là một lời nói dối. Ngài Wrenworth xuất sắc, không nghi ngờ gì. Nhưng anh ta chỉ là một vì sao sáng trong dải ngân hà rực rỡ, trong một kỷ nguyên khi những tiến bộ trong tri thức của nhân loại và năng lực của máy móc biến đổi chóng mặt.

Camden sẽ không nhận ra anh ta nếu anh ta không phải là người tình đầu tiên của Gigi.

“Cám ơn.” Quý bà Wrenworth cười rạng rỡ, “Tôi khá đồng tình với ý kiến đó”.

Cô ta cho cỗ xe chạy với một cái vẩy tay thân thiện.

Mười bốn giờ và bốn ba phút. Có phải ngày hôm nay sẽ không bao giờ trôi qua?

“Xin thứ lỗi, Quý bà Tremaine”.

Gigi dừng lại trong lúc đang tìm Freddie giữa đám khách khứa ở gia đình Carlisle, “Cô Carlisle”.

“Freddie bảo tôi nói với cô rằng anh ấy đang ở trong vườn”, Cô Carlisle nói,

“Phía sau hàng rào hoa hồng”.

Gigi suýt nữa thì bật cười. Chỉ có Freddie mới nghĩ cần thiết phải nói - không phải với ai khác, mà là với người phụ nữ âm thầm yêu anh - rằng anh đang ở “sau hàng rào hoa hồng”, một địa điểm riêng biệt thường diễn ra những hành vi không được tán thành trong phòng khiêu vũ. “Cám ơn, nhưng có lẽ anh ấy không nên làm phiền cô”.

“Không có gì”, cô Carlisle nhẹ nhàng nói.

Cô Carlisle không đẹp lộng lẫy nhưng xinh xắn. Cô có đôi mắt sáng, trí tuệ sắc sảo và nhanh nhẹn. Ở tuổi hai ba, cô đang có mùa lễ hội thứ tư và nhiều người biết rằng cô không có hứng thú thực sự với hôn nhân, bởi vì cô sắp quản lý một tài sản thừa kế kha khá vào sinh nhật lần thứ hai lăm và vì cô đã từ chối mọi lời cầu hôn chính thức.

Liệu cô Carlisle có còn độc thân đến ngày hôm nay không nếu Freddie không quay cuồng si mê với bộ sưu tập nghệ thuật của Gigi? Freddie tin rằng anh và Gigi có tâm hồn đồng điệu, họ là những người sâu sắc, có thể cảm nhận được sự trôi qua của thời gian, sự mất mát của một mùa xuân dần tàn, và sự không giải thích được của niềm vui và nỗi đau trong cuộc sống. Trớ trêu thay Gigi đã mua những bức tranh chỉ với hy vọng làm hài lòng và xoa dịu Camden.

Tại sao cô không bao giờ nói với anh rằng cô thích tương lai hơn quá khứ và hiếm khi băn khoăn về ý nghĩa của cuộc sống? Cô cảm thấy một cơn sóng tội lỗi ào tới. Nếu cô đã nói thế, có lẽ hôm nay Freddie đã đính hôn với cô Carlisle, một cô gái với lương tâm trong sáng, hơn là Gigi, người mà, sau lưng anh, cho phép người đàn ông khác được làm bất cứ điều gì với mình.

Liệu cô có thể tuyên bố tử vì đạo và vì những mục đích cao cả hơn khi cô không hoàn toàn căm ghét giây phút giao hợp giữa Camden và cô? Cô thậm chí không nghĩ đến Freddie tội nghiệp cho đến sáng nay.

Cô thấy Freddie đi lại trong khoảng giữa của khu vườn nhỏ, rời chỗ trú ẩn của anh đằng sau hàng rào hoa hồng.

“Philippa!”, anh tiến về phía trước và choàng chiếc áo khoác buổi tối lên vai cô, trùm lấy cô trong hơi ấm nồng nàn của anh và mùi thơm nhựa thông đậm đà.

Cô liếc nhìn anh, “Anh lại đang vẽ lên quần áo đẹp của mình nữa à?”

“Không, nhưng anh đã đổ một chút nước sốt lên mình vào bữa tối”, anh ngượng ngùng trả lời, “Người quản gia đã lau sạch nó. Một công việc rất tốt”.

Cô khẽ trượt khớp ngón tay trên má anh, “Chúng ta thực sự nên may cho anh vài chiếc áo khoác bằng vải dầu”.

“Không phải em cũng biết chuyện đó chứ?”, anh thốt lên. “Đó là điều mẹ anh thường nói”.

Cô giật mình. Cô đang cư xử như một người bề trên hay sao? Hay là đang chiều cổ? Cô không nên cảm thấy như thế.

“Em có biết Angelica nói gì với anh không?”, Freddie vui vẻ hỏi cô, “Cô ấy nói một người đàn ông ở tuổi anh phải cẩn thận hơn. Cô ấy cũng nói anh đang lần chần vì sợ tác phẩm tiếp theo của mình không ra gì, rằng anh nên nhắc cái mộng lười biếng của mình lên và căng khung vẽ”.

Họ đi vòng qua hàng rào hoa hồng và ngồi xuống chiếc ghế dài được đặt ở một vị trí kín đáo, chỗ lẽ ra được để dành cho cô Carlisle nhận lời cầu hôn.

Freddie cười khoái trá, “Em nói cô ấy nghĩ tốt về anh. Nhưng anh thấy cô ấy chẳng có vẻ gì như vậy tối nay”.

Gigi cau mày. Bức tranh duy nhất của Freddie đã hoàn thành trong năm 1892 đang treo trong phòng ngủ của cô. Cô luôn hỏi han anh về tiến độ của những bức tranh tiếp theo, nhưng cô chưa bao giờ dành sự chú ý thích đáng đến sáng tác của anh, mà luôn cho nó chỉ hơn một trò giải trí một chút, một thú vui tao nhã.

Cô Carlisle thì nhìn nhận nó khác hẳn, nhìn Freddie khác hẳn. Gigi sẽ hạnh phúc nuông chiều tính lơ đãng và những ngần ngại trong nghệ thuật của Freddie, miễn là anh yêu cô, cô chẳng quan tâm nếu anh ngả ngón trên chiếc ghế sô-pha và ăn kẹo ngọt từ lúc mặt trời mọc đến lúc lặn. Nhưng cô Carlisle nhìn thấy một viên kim cương còn thô, một người đàn ông có thể đạt được thành tựu nếu anh ta được thúc đẩy để phấn đấu.

Vậy thì tình cảm của Gigi dành cho Freddie trong sáng hơn hay ích kỷ hơn? Hoặc có lẽ, quan trọng hơn là, Freddie có thích làm gì với tài năng của mình hay không?

Freddie ngả đầu trên vai cô và họ rơi vào im lặng, tận hưởng bầu không khí ẩm ướt, thấm đẫm hương vị ngọt ngào của cây kim ngân. Cô luôn luôn cảm thấy thanh bình những khi anh ngả vào cô và cô lùa những ngón tay vào mái tóc đẹp của anh như lúc này. Nhưng hôm nay sự thanh bình đó lẫn trốn cô.

Có phải Camden đã đúng? Sự ngưỡng mộ của Freddie đối với cô đều dựa trên những giả định sai lầm? Cô lắc đầu. Cô sẽ không nghĩ về chồng mình khi đang ở với người yêu.

“Ngài Tremaine đã thật khoan dung với anh ngày hôm qua”, Freddie thở dài, ngay lập tức phá tan quyết tâm của cô, “Anh ta có thể sỉ nhục anh bằng cả nghìn cách và anh phải chịu đựng điều đó”.

Gigi cũng thở dài. Camden đã nhận được quá nhiều những lời tán tụng kể từ khi trở về. Người ta cho rằng anh sở hữu vẻ tao nhã của một quý ông thực sự và sự cao quý của một triều thần thời Phục hưng. Và nếu anh ở lại Anh lâu hơn, Felix Wrenworth có thể phải từ bỏ danh hiệu danh dự Quý ông Lý tưởng.

Cô muốn cảnh báo Freddie về Camden. Nhưng cô có thể nói gì? Trong phiên bản chính thức về quá khứ của họ mà Freddie đã chấp nhận không chút thắc mắc, cô và Camden đã đồng ý sống tách biệt ngay từ đầu. Cô không thể thốt ra một lời nào chống lại Camden mà không để lộ chính mình.

“Vâng, anh ấy rất thận trọng”, cô lẩm bẩm. *Và đêm đó anh ta về nhà, ép em vào một cột giường, và đâm thẳng vào em, Freddie yêu quý ạ.*

“Nhưng em chắc chắn anh ta đồng ý ly dị chứ?”, Freddie hỏi, với vẻ bối rối ngày thơ của một đứa trẻ lần đầu tiên được nói rằng thế giới không phải hình tròn.

Gigi ngay lập tức căng thẳng, “Tại sao không? Chính anh ấy nói vậy mà”.

“Chỉ là...” Freddie ngập ngừng, “Đừng để tâm đến anh. Có thể anh vẫn còn bối rối, chỉ thế thôi”.

Cô tách khỏi anh để có thể mặt đối mặt với anh, “Anh ấy có nói hoặc làm gì không? Anh không được để anh ấy đe dọa”.

“Không, không, không phải như thế. Anh ta là một quý ông thực sự. Nhưng anh ta hỏi anh những câu hỏi. Anh ta... thử anh, nếu em muốn biết. Và anh, ừm, anh không biết. Anh không thể hiểu ý anh ta một cách chính xác. Nhưng anh nghĩ - mà anh thì thường nghĩ không đúng - anh nghĩ anh ta không có vẻ hạnh phúc nếu rời bỏ em”.

Gigi lắc đầu. Điều này đi quá xa so với những gì cô nhận thức được từ thực tế nên cô không có lựa chọn nào khác là gạt bỏ nó, “Không ai lại vui vẻ về một vụ ly dị. Em không nghĩ rằng anh ấy hối tiếc vì rời bỏ em. Đơn giản là anh ấy đang cáu giận vì em không thể sống yên phận một mình và cả gan chọc phá cuộc sống có thứ tự của anh ấy vì hạnh phúc không đáng giá của chính em.

Trong bất kỳ trường hợp nào, anh ấy đã hứa, một năm và em sẽ tự do sống như em chọn”.

Một năm kể từ đêm hôm qua. Cô vẫn không thể nghĩ về nó mà không bị nhấn chìm trong sức nóng xấu xa.

“Amen”, Freddie nồng nhiệt nói, “Chắc chắn là em đúng. Em luôn luôn đúng”.

Khi anh ta nhìn em, anh ta chỉ thấy vầng hào quang mà anh ta dựng lên quanh em.

“Em nghĩ em nên trở lại phòng khiêu vũ”, cô nói khá đột ngột, “Mọi người sẽ bắt đầu bàn tán. Chúng ta không muốn như thế”.

Freddie ngoan ngoãn lắc đầu, “Không, không, tất nhiên là không”.

Cô ước chỉ một lần anh túm lấy vai cô, mặc xác mọi người trong phòng khiêu vũ, và hôn cô như thể toàn bộ thế giới này đang ở trên lửa. Đây là lỗi của Camden. Cô đã hoàn toàn hạnh phúc với con người Freddie trước khi anh về đây.

Cô đứng lên, hôn nhẹ lên trán Freddie và nhắc váy bỏ đi. “Chú ý một chút đến cô Carlisle chẳng có hại gì cho anh. Hãy tiếp tục với bức tranh *Buổi chiều trong Công viên*. Em muốn có nó như là một món quà sinh nhật”.

Một bữa tiệc trong vườn với đầy đủ chi tiết. Bên cạnh rừng hoa tuy-líp đỏ và cúc trường thọ vàng là một chiếc dù đầy màu sắc của phụ nữ, những mép váy màu kem của họ mờ ảo như một ký ức xa xôi. Ở giữa là một cuộn xoáy của màu sắc, một ốc đảo yên bình. Một người đàn ông ngồi trong chiếc bàn nhỏ một mình, tựa má vào lòng bàn tay, ánh mắt đắm đuối nhìn vào một ai đó bên ngoài khung tranh.

Ngài Frederick còn hơn cả một họa sĩ sâu sắc và tài năng mà Camden đã nghĩ. Bức tranh tỏa ra sự ấm áp, gần gũi và niềm khao khát say mê.

Người đàn ông đang yêu, đó là dòng chữ nhỏ ở cuối khung tranh.

Người đàn ông đang yêu.

Trong ngôi nhà em gái Claudia của anh ở Copenhagen có một bức ảnh của Camden chụp vào sau ngày đón năm mới năm 1883. Anh đang đợi mẹ và Claudia hoàn thành việc trang điểm trước khi chụp một tấm ảnh gia đình, và người thợ ảnh đã chụp anh trong tư thế gần giống như bức tranh người đàn ông đang yêu của ngài Frederick - mơ màng trong chiếc ghế bành, đầu tựa vào tay, mỉm cười, nhìn đắm đắm vào đâu đó bên ngoài khung hình máy chụp ảnh.

Anh đang nhìn ra ngoài cửa sổ hướng về Briarmeadow và đang nghĩ về cô.

Đó vẫn là một tấm ảnh yêu thích của Claudia, dù anh đã cố gắng thuyết phục con bé vứt bỏ nó. *Em thích ngắm nhìn nó, cô khẳng định. Em nhớ anh như thế.*

Thỉnh thoảng anh cũng nhớ nó. Niềm lạc quan, hào hứng, và cảm giác bước đi trong không khí. Bây giờ anh hoàn toàn biết rằng nó dựa trên một lời nói dối, rằng anh đã trả giá cho vài tuần hạnh phúc không bờ bến đó bằng cách không bao giờ có thể cảm nhận điều gì như thế lần nữa, nhưng anh vẫn nhớ nó.

Anh có thể ly dị cô, nhưng anh không bao giờ thoát khỏi cô.

Phòng khách của Gigi tối om, nhưng có ánh sáng phát ra từ phòng ngủ của cô, chiếu thành một hình tam giác dài và dẹt có màu của đồng tiền vàng cũ từ góc cánh cửa phòng ngủ đang hé mở. Kỳ lạ, cô chắc chắn đã tắt công tắc điện trước khi ra ngoài.

Khi vào đến phòng ngủ của mình, cô phát hiện ánh sáng phát ra từ phòng của Camden. Cánh cửa nối giữa hai phòng ngủ của họ mở rộng. Phòng ngủ của anh, mặc dù sáng đèn, nhưng hình như không có người, giường của anh vẫn phẳng phiu từ lần cuối cùng được dọn dẹp.

Tim cô đập nhanh hơn. Cô đã cố tình ở bên ngoài rất muộn để tránh lặp lại đêm qua. Chắc chắn anh không mất công chờ đợi khi anh vẫn còn ba trăm sáu ba đêm để làm cô mang thai.

Nhưng anh đang ở đâu? Ngủ quên trên ghế? Hoặc vẫn còn ở đâu đó trong thành phố, tìm kiếm thú vui của riêng mình? Nhưng cô quan tâm đến việc anh làm trong lúc ở một mình làm gì? Cô đơn giản là nên đóng cánh cửa lại - rất nhẹ nhàng - và chui vào giường.

Thay vì thế, cô bước vào phòng anh.

Hình ảnh căn phòng được khôi phục lại đầy đủ làm cổ họng cô như bị ai bóp nghẹt. Nó đưa cô trở lại quãng thời gian cô thường quăng mình vào giường của anh và khóc trước sự bất công của cuộc đời.

Ngày cô dọn sạch phòng ngủ của anh là ngày cô thay đổi cuộc sống của mình. Ba tháng sau cô gặp ngài Wrenworth và bắt đầu một cuộc tình nóng bỏng làm tăng thêm lòng tự tin của cô. Nhưng đây là nơi bắt đầu, nơi tách cuộc đời cô ra khỏi cuộc đời của Camden, nơi cô lựa chọn để bước tiếp, cho dù tương lai có đơn độc và bấp bênh đến đâu.

Những dấu ấn cá nhân của anh đều không thấy, ngoại trừ một chiếc đồng hồ gắn với một sợi dây chuyền bạc nằm trên chiếc bàn bán nguyệt đối diện với chiếc giường, một chiếc đồng hồ công phu của *Patek, Philippe & Cie*. Cô quay ngược chiếc đồng hồ lên. Mặt sau là một dòng chữ chúc mừng sinh nhật lần thứ mười ba của anh từ Claudia.

Cô đặt chiếc đồng hồ xuống. Chiếc bàn bán nguyệt đặt không xa cánh cửa hé mở dẫn đến phòng khách. Một ánh sáng rực rỡ lan tỏa, nhưng căn phòng khách vẫn tĩnh lặng như đáy đại dương.

Cô mở cửa và nhìn thấy những cuộn giấy vẽ, đến vài tá, trên ghế và bàn. Có một trang giấy vẽ trắng nằm trên bàn viết, được giữ lại bởi một chiếc chặn giấy, một chiếc thước kẻ lôga và một hộp kẹo.

Cô nhìn thấy Camden sau khi cô mở to cánh cửa. Anh đang ngồi trong chiếc ghế lưng thấp thời Louis XV, mặc chiếc áo choàng ngủ màu đen phản chiếu những mảng màu tối lên đôi mắt xanh lục của anh, làm chúng chuyển thành màu xanh lá cây trong mùa hè vào lúc chạng vạng. Một cuốn sách mở trong lòng anh.

“Em về sớm”, anh nói, vận dụng khiêu châm biếm của mình để luyện tập và đổi gió.

“Đó chắc hẳn là giáo lý hành xử của người theo đạo Tin lành mà em cứ phải nghe quá nhiều”, cô nói.

“Tối nay em thắng bạc chứ?”, ánh mắt anh nhấn vào cổ áo cắt sâu của chiếc váy cô đang mặc, “Anh đoán là em thắng”.

Cô đã mặc một chiếc váy ít kín đáo nhất của mình. Nó chắc chắn là một mẹo vặt vĩnh để làm xao nhãng sự chú ý ở bàn cờ bạc, nhưng cô không muốn lãng phí tài sản của mình khi cô có thể tận dụng chúng, “Ai nói với anh về điều đó?”.

“Em. Em nói với anh rằng sau khi em kết hôn, em sẽ không bao giờ khiêu vũ nữa và dành toàn bộ thời gian ở những buổi khiêu vũ để tách những gã công tử Anh ra khỏi túi tiền của họ”.

“Em không nhớ đã nói điều gì như thế”.

“Đã rất lâu rồi”, anh nói. “Để anh cho em xem cái này”.

Anh đứng lên và bước về phía cô, mở cuốn sách trong tay đến một trang quá khổ. Trang đó đã được gấp bốn. Anh mở nó ra, “Hãy nhìn đi!”

Cô ngay lập tức nhận ra bức ảnh lớn là một phác thảo vẽ tấm khiên của Achilles. Bà Rowland say mê *Cuốn sách thứ 18 của Trường ca Iliad*, và rất nhiều đêm, khi còn là một đứa trẻ, Gigi đã chìm vào giấc ngủ trong khi lắng nghe những miêu tả về tấm khiên khổng lồ mà Hephaestus đã đúc cho Achilles, một tuyệt phẩm bao gồm năm lớp mô tả một thành phố trong hòa bình và một thành phố trong chiến tranh, và những hoạt động của loài người dưới ánh mặt trời, được bao quanh bởi dòng sông Oceanus hùng vĩ.

Cô đã thấy những bức họa khác của tấm khiên này, hầu hết chúng đều quá trung thành với những miêu tả của Homer(26), những chi tiết về những thanh niên đang nhảy múa và những trinh nữ đội vòng hoa, tạo cho nó vẻ sặc sỡ khiến nó khó có thể tồn tại được lâu hơn trước sự khốc liệt của một trận chiến. Nhưng tấm ảnh đặc biệt này sơ sài hơn, lược bớt những chi tiết nhỏ, vì vậy trông khô khan và đáng sợ hơn trong sự đơn giản của nó. Mặt trời, mặt trăng và những vì sao tỏa sáng xuống một đám rước cô dâu và những cuộc tàn sát đầm máu với vẻ nghiêm trang như nhau.

“Nó là *tác phẩm* của người đàn ông mà mẹ em muốn em kết hôn”, Camden nói khi anh gấp trang sách đó lại như cũ, “Nếu em không thể trông cậy vào anh”.

Gigi ngạc nhiên, cô lấy cuốn sách từ Camden và lật soi gáy sách. *11 năm trước Ilium(27): Một nghiên cứu về địa lý, toán học và cuộc sống hàng ngày của Cuộc chiến thành Troy* của L.H. Perrin. Họ của công tước Perrin là Fitzwilliam, nhưng theo thói quen, một quý tộc thường ký tên bằng tước hiệu.

“Thú vị đấy”, cô trả lại cuốn sách.

Camden đặt nó sang một bên, “Vì em đã ở đây, hãy xem một vài thiết kế của anh”.

Anh không làm gì để ám chỉ chút xíu hứng thú tình dục đối với cô. Nhưng tóc trên cổ cô đột nhiên dựng đứng lên, “Tại sao em nên tò mò chứ?”

“Vì thế em sẽ biết có thể đổ lỗi cho ai khi người Anh thua cuộc trong Giải đua Tàu thủy của Mỹ lần tới”.

Cô kinh hoàng bất chấp mối bận tâm của mình, “Anh đang giúp đỡ phía Mỹ à?”

Khoảng bốn mươi năm trước, một chiếc tàu Mỹ đã đua với mười bốn chiếc tàu khác của Hạm đội tàu Hoàng gia quanh đảo Wight và đã thắng với khoảng cách hai mươi phút. Theo như kể lại, lúc đó nữ hoàng cũng đang theo dõi cuộc đua, hỏi con tàu nào về thứ hai, và câu trả lời bà nhận được là, “Không có thứ hai, thua Nữ hoàng”. Kể từ đó, nghiệp đoàn tàu thủy Anh đã cố gắng vượt qua người Mỹ và giành lại chiếc cúp. Nhưng vô ích.

“Anh đang giúp đỡ Câu lạc bộ Tàu thủy New York mà anh là thành viên”, anh nói.

Anh đi trước cô đến chiếc bàn viết và liếc lại đằng sau, chờ đợi. Ánh sáng từ cây đèn đứng bên cạnh vuốt ve tóc anh, chiếu sáng những lọn tóc cháy nắng.

Khuôn mặt anh ân cần và kiên nhẫn - quá ân cần, quá kiên nhẫn.

Cô cảm thấy sức níu của trọng lực trên bàn chân. Nhưng cô ép mình di chuyển, từng bước chân nặng nề, để đứng trước chiếc bàn.

Khi cô cúi xuống để nghiên cứu bản thiết kế, anh bước tới đằng sau cô, “Bản vẽ này chi tiết hơn một bản vẽ sơ bộ ở giai đoạn này”, anh nói.

Tiếng nói của anh phả vào gần tai cô. Một sợi dây khoái cảm chạy dích dắc xuyên qua cô, sắc bén và làm cô yếu đuối. Cô cảm thấy bàn tay anh gạt những sợi tóc xoăn rơi khỏi búi tóc thấp của cô. Sau đó những ngón tay anh đặt trên gáy cô.

“Em thấy rồi”, cô nói, giọng siết lại.

“Anh có thể tự vẽ bản thiết kế chi tiết”, anh lẩm bẩm, cởi chiếc cúc trên cùng của chiếc váy. “Nhưng bây giờ anh thường thuê một thợ thiết kế để vẽ nó”.

Cô nhìn chăm chăm xuống bản thiết kế. Ở giữa là một con tàu, có vẻ như nó đang chuẩn bị ra biển, buồm đã căng lên đầy đủ. Phía bên cạnh anh đã vẽ mặt cắt ngang của một thân tàu và hình ảnh của một con tàu trong xưởng.

Anh vòng tay quanh cô và chỉ vào một phần hẹp và thấp nhô ra từ xà lan ở điểm giữa chiều dài của con tàu, trong khi tay kia mở những chiếc cúc một cách dễ dàng, uể oải, nhưng tất cả lại quá nhanh.

“Anh hy vọng cái xà lan có rìa này có thể giúp con tàu có độ ổn định hai sườn lớn hơn”, anh nói, như thể đang chỉ dẫn cho một nhóm sinh viên, ngay cả khi anh mở khuy váy của cô đến tận hông, “Em muốn chiếc tàu cao hết mức có thể, để tăng tốc độ của thân tàu. Nhưng nếu phần chìm trong nước của con tàu quá ít thì việc bị lật úp là dễ xảy ra hơn nhiều”.

“Gần đây tàu đã bị lật?”, cô nói, hy vọng giọng mình biểu lộ đủ độ chua cay.

“Gần đây thì không. Nhưng anh đã bị một lần. Chiếc tàu đầu tiên anh sở hữu. Anh đã thiết kế nó nhiều năm, tự tay đóng nó, và nó lật nhào sau hai hải lý trong chuyến đi biển đầu tiên”. Anh đẩy chiếc váy khỏi vai cô, gỡ tay cô ra khỏi vạt áo, cái chạm của anh nhẹ nhàng như làn gió đầu tiên của mùa hè, “Thật đáng cho anh vì đã gọi nó là *Nữ hầu tước*”.

Trái tim cô bỗng nhiên đập dồn dập. Anh đặt tên con tàu đầu tiên theo *tên cô*? “Điều gì xui khiến anh làm như thế? Anh đã quên rằng anh không thể chịu đựng được em à?”

“Anh được bảo là nên đặt tên tàu theo tên vợ hoặc người tình”, anh nói, khi váy cô tuột xuống thành một đồng xa tanh và voan màu đồng, “Anh kéo nó vào, dựng lại nó từ đồng đổ nát,

đặt lại tên cho nó là *Tình nhân*, và nó đã ra khơi tốt đẹp từ đó, một trong những con tàu đua nhanh nhất trên Đại Tây Dương. Em thấy đấy”, anh thì thầm, nói lỏng những sợi dây của chiếc áo nịt ngực và nâng nó qua đầu cô, “Em mang lại phiền phức cho anh ngay cả khi cách xa ba nghìn dặm”.

“Thật ư, không phải em sẽ không chìm xuống bất cứ độ sâu nào sao?”, cô hỏi đầy chế nhạo, trong khi phải níu chặt vào chiếc bàn.

Chiếc váy trong của cô trượt xuống cùng với chiếc váy ngoài đã được cởi bỏ.

Anh dễ dàng tước bỏ chiếc áo lót trong của cô, cái đụng chạm ngẫu nhiên của anh làm nóng làn da cô, “Anh nghĩ anh vẫn còn một bức ảnh anh đứng vẫy tay trên con tàu *Nữ hầu tước* ở đâu đó, trước khi nó khởi hành, vui mừng khôn xiết một cách ngốc nghếch”.

“Em sẽ thích nhìn thấy anh chìm trong Đại Tây Dương bằng giá hơn. Em cũng sẽ thích thú lướt qua ngay bên cạnh mà không vớt anh lên”.

Anh đáp lại bằng cách lột bỏ quần lót của cô và ép cơ thể trần truồng của cô - trừ đôi găng tay buổi tối bằng xa tanh trắng và đôi tất lụa trắng - giữa cơ thể anh và mép bàn.

Những đầu ngón tay anh lướt trên cặp lông mày trần và tiến chậm chậm nhưng chắc chắn đến phần nổi hai đùi cô. Cô nhắm mắt và cắn môi lại nhưng không khép chân lại bất chấp nỗi sợ hãi của mình.

“Em luôn ướt như thế này?”, anh thủ thỉ, “Hay chỉ vì anh?”

Cô muốn nói gì đó ngoa ngoắt, điều gì đó đâm thủng cái tôi đàn ông của anh hoàn toàn để anh không thể hể hả lần nữa. Nhưng tất cả những gì cô có thể làm là cố kìm tiếng rên rỉ trong cổ họng khi anh từ từ đẩy vào trong cô. Chiếc áo choàng của anh vuốt ve lưng cô, lạnh và mềm đối nghịch với cảm xúc cháy bỏng khi anh đi vào cô. Anh đi vào trong cô với sự dữ dội, làm bật ra một tiếng thở hổn hển từ cô và nâng cô đứng trên đầu ngón chân.

Anh cắn vào vai cô. Không đau đớn, chỉ là một cái cắn đủ để nhấn mạnh sự nóng bỏng của cơ thể anh vào cơ thể cô. Cô không thể ngăn lại một tiếng rên nhỏ.

Bất chấp nỗ lực tuyệt vọng của cô để nhắm ngược bảng chữ cái - cô chỉ đạt đến chữ V trước khi cô không thể nghĩ gì thêm nữa - cơ thể cô ngập chìm trong cảm xúc. Đầy đủ, quá đầy đủ và được tiếp ứng liên tục một cách tuyệt vời.

Khoái lạc tụt lại và trào lên. Cô nắm chặt mép bàn hơn, đầu óc cô không thể hiểu được thứ gì ngoài khoái cảm ngày càng mạnh hơn, sắc hơn và dày hơn từ cuộc giao hợp của họ.

Khoái cảm đó tăng lên thành một cơn bùng nổ và run rẩy. Cô chỉ thoáng nhận thấy cú thúc cuối cùng của anh, sự co thắt của cơ thể anh, của hơi thở nặng nhọc bên tai cô và nhịp đập dồn dập - có thể nhận thấy một cách rõ ràng qua lớp lụa mỏng ngăn cách họ - của trái tim đang áp sát vào lưng cô.

Má anh dụi vào cổ cô, bàn tay anh ở hai bên cô. Họ đứng, trong vòng ôm, anh nghiêng vào cô, bao quanh cô.

“Ôi, Chúa tôi, Gigi”, anh lẩm bẩm, những âm tiết hầu như không thành tiếng, “Gigi!”

Cô đông cứng người, phép màu nhiệm của giây phút này tan vỡ. Anh đã thốt ra chính xác cụm từ đó trong đêm tân hôn của họ, phía trên cô, bên dưới cô, bên cạnh cô, âm thanh mà cô đã tin là niềm hạnh phúc hoan hỉ.

Cô gỡ mình ra, quay lại và đẩy hai bàn tay vào ngực anh. Sự dữ dội đột ngột của cô không làm lay chuyển anh, nhưng mắt anh mở to vì ngạc nhiên. Anh tránh sang một bên. Không quan tâm rằng cô nhìn giống như một người đàn bà kiếm sống trên những tấm bưu thiếp khiêu dâm, cô cúi xuống, vơ một ôm quần áo và quay gót.

“Đợi đã”, anh đi theo cô. Cô nghĩ anh định đưa cho cô thứ quần áo nào đó cô để quên. Nhưng thay vào đó anh khoác chiếc áo choàng ngủ của mình lên cô,

“Đừng để bị cảm lạnh”.

Cô đã cảm thấy giận dữ, nhục nhã, và bẽ bàng. Và cô vẫn cảm thấy thế.

Nhưng sự lo lắng của anh đã khơi dậy nỗi đau mà cô nghĩ mình đã để lại hoàn toàn phía sau lưng khi cô dọn trống căn phòng ngủ của anh: nỗi đau của cái lẽ ra đã có được.

“Em sẽ không cảm ơn đâu”, cô nói. Cô chỉ còn sự cău kỉnh để tự vệ.

“Anh không làm gì để xứng đáng được cảm ơn. Ngủ ngon, bà Tremaine. Cho đến đêm mai”.

Chương 18

Ngày 25 tháng 5 năm 1893.

Sự chào đón của bà Rowland dành cho Đức ngài Landford, công tước của Perrin thiếu vắng vẻ ấm áp, dạt dào và bỡ ngỡ mà bà luôn tung ra một cách dễ dàng. Không ai có thể tìm thấy thiếu sót trong sự hiếu khách của bà. Nhưng bởi vì bà đã từng rất nóng lòng, thực ra là thiết tha được gặp gỡ ông dù chỉ một chút, tối nay bà lại trở thành một biểu tượng của sự lịch sự đúng đắn vừa phải.

Những chiếc váy mềm mại màu xanh phấn cũng được thay thế bằng một chiếc váy đen tuyền, giống như vải nhiễu đen của một góa phụ trong năm đầu tiên để tang chồng.

Bà gặp ông trong một phòng khách được thắp sáng rực rỡ như cung điện Versailles. Rất nhiều những ngọn nến cháy sáng khiến ông tự hỏi có phải một số nhà thờ của giáo xứ đã đánh mất bệ thờ. Những cửa sổ đối diện với con đường thôn quê để mở, những tấm rèm kẻ sọc chỉ được kéo vào một nửa. Bất kỳ một người qua đường nào cũng có thể nhìn rõ toàn bộ khung cảnh trong phòng.

Có phải bà ta quá sốt sắng quảng cáo sự thân tình với ông không? Có thể.

Nhưng hiếm khi có người đi bộ trên con đường này buổi tối. Khác gì bà ta vẽ cho mình một biển hiệu - *Công tước của Perrin đã viếng thăm ngôi nhà đáng kính này* - và rồi lại cắm ngược nó xuống trong vườn.

“Đức ngài có muốn dùng đồ uống gì không?”, bà hỏi. “Trà, nước dừa, hay nước chanh?”

Ông khá chắc chắn rằng chưa ai từng mời ông nước chanh kể từ khi ông mười ba tuổi. Và ông nhận ra rằng bà đã không cho ông lựa chọn một loại rượu nào.

“Cognac sẽ rất tuyệt”.

Môi bà mím lại, nhưng bà rõ ràng không thể gom góp đủ ý chí cần thiết để từ chối công tước một yêu cầu đơn giản như là đồ uống, “Tất nhiên. Hollis”, bà nói với người quản gia, “mang một chai Rémy Martin cho Đức ngài”.

Người đầy tớ cúi người chào và đi ra.

Langford mỉm cười hài lòng. Đấy, rõ là tốt hơn rồi. Nước chanh, thật là, “Tôi tin rằng chuyển đi Luân Đôn của bà tốt đẹp cả?”

Bà cười, một âm thanh vừa run run vừa như không thật, “Phải, tôi cho là thế”.

Bà chạm vào chiếc trâm đá đeo ở cổ. Ông không thể không nhìn chăm chăm vào sự đối nghịch giữa những ngón tay trắng trên lớp vải đen mềm và mỏng.

Làn da ở bàn tay bà, mặc dù mềm mại, nhưng thiếu sự căng tràn và mượt mà của tuổi trẻ. Ông nhắc nhở mình rằng, thực ra, bà hơn ông nhiều tuổi, một phụ nữ gần năm mươi tuổi. Nàng Bạch Tuyết ở tuổi xế chiều.

Nhưng chết tiệt nếu bà không đẹp hơn cả đám con gái ở tuổi cập kê, thậm chí đẹp hơn chính bà ở tuổi mười chín. Như một quy luật, những phụ nữ lộng lẫy khi lớn tuổi sẽ xấu đi hơn nhiều so với những người bình thường - họ bị xuống sắc nhiều hơn. Tuy nhiên, ở một điểm nào đó, bà đã đạt được một giá trị của riêng mình mà chẳng mấy liên quan đến sắc đẹp, tô điểm cho bà đẹp hơn bất kể ngọc trai hay kim cương - một sinh lực dẻo dai bên dưới làn da vẫn-còn-đáng-yêu của bà.

“Tôi đã có niềm vui bất ngờ là gặp em họ của ngài ở nhà hát”, bà nói, “Quý bà Avery và quý bà Sommerby thật tốt đã mời tôi đến ngồi cùng lô với họ”.

Tầm quan trọng của câu nói không tác động ngay lập tức. Vì vậy, bà tiếp tục nói về Caro và Grace - rất nhiều người làm như vậy, với vẻ vui thích hay chán nản, phụ thuộc vào việc họ là người nghe những tin đồn thổi rôm rả hay là người bị nhúng sâu cả ba ngón tay vào nó. Sau đó ông nhận ra bà Rowland đây không biết chút gì về con người ông trước khi ông sống như một học giả ẩn dật và không có dục vọng nào.

Họ đã nói gì với bà? Có thể là những cuộc mây mưa phóng đảng, lửa, và thời gian ông đã thuê tất cả những cô gái của tú bà Mignonne. Chúng còn kém xa những tội lỗi tồi tệ nhất mà ông từng phạm phải, nhưng chúng lại xếp thứ hạng cao về sự nổi tiếng. Và bà Rowland đoán chính - mặc dù theo chủ nghĩa cơ hội - đang sốc và thất kinh đến nỗi phải tạm thời cất đi vẻ mặt tôn-sùng-thần-tượng và giọng nói hết hơi của bà.

Thật là, cứ như những ý định bất chính của ông có thể bị ngăn cản bởi vài cái cửa sổ mở và mười lăm thước vải nhiễu đen phiền toái. Ông - người đã thành công hất tung một số lượng váy để tang nhất định trong những năm tháng huy hoàng của mình, và thỉnh thoảng, trước cả những cái cửa sổ đang mở.

Không phải ông ấp ủ mưu đồ nào dính dáng đến bà Rowland. Nếu họ gặp nhau hai mươi năm trước, ừm, đó sẽ là một câu chuyện khác hẳn. Nhưng ông đã thay đổi. Giờ ông đã già và bị thuần hóa.

“Tôi tin rằng họ đã thết đãi bà những câu chuyện hớ hênh thời trai trẻ của tôi”, ông nói, “Tôi e rằng mình đã không sống một cuộc sống mẫu mực”.

Rõ ràng bà không hy vọng ông trực tiếp đối diện với vấn đề này. Bà nỗ lực tạo ra một cái vẫy tay hờ hững, “Ồ, một quý ông sẽ là gì nếu không có một vài lỗi lầm nho nhỏ dính vào tên tuổi của mình?”

“Đúng vậy”, ông gật đầu tán thành nhiệt liệt với sự thông suốt đột nhiên của bà, “Sự quá độ của mùa hè dẫn đến sự chín muồi của mùa thu. Vì vậy, nó đã luôn luôn là thế, và sẽ luôn luôn là thế”.

Ông suýt nữa bật cười trước sự bối rối của bà do triết lý của mình gây ra.

Nhưng tên đầy tớ của bà xuất hiện và giải cứu cho ông với rượu cognac, một thứ đồ uống tuyệt diệu từ rượu mạnh đã có đến mười lăm năm tuổi trong những thùng rượu gỗ sồi của Limousin(28) cổ kính.

Họ đi đến bàn đánh bài đã được chuẩn bị và bà ngập ngừng đề nghị liệu họ có thể cá cược cái gì đó thay vì những ván cá cược một-ngàn-bảng-một-ván vào lúc khởi đầu. “Con gái tôi và tôi hay đánh cược những thứ như kẹo ngọt, kẹo bơ đường, kẹo bơ cứng, cam thảo... ngài hiểu ý tôi chứ, thưa Đức Ngài”.

“Tất nhiên”, ông hào hiệp nói, đặc biệt tính đến thực tế ông đã chơi những ván bài hàng nghìn bảng không hơn ba lần trong đời, sau đó ngay cả trái tim đầy-trác-táng của ông cũng không thể chịu đựng thêm sự tồi tệ khi để mất thu nhập của cả một năm chỉ trong một đêm.

Bà đứng dậy và mang đến một cái hộp chạm vàng lớn, “Con gái tôi gửi cho tôi những viên sôcôla Thụy Sĩ dành cho lễ Phục sinh vừa rồi. Nó biết tôi rất thích chúng”.

Những viên sôcôla được xếp trong những lớp khay, lớp trên cùng đã được ăn gần hết. Bà bỏ khay trên cùng đi, sau đó đặt một khay đầy trước bà và một khay trước ông.

“Bà thường chơi trò gì với con gái?”, ông hỏi trong khi tráo bộ bài trên bàn.

“Những trò thông thường dành cho hai người như: bezique, casino, écarté. Con bé là một tay bài rất cừ”.

“Tôi mong được chơi với cô ấy khi cô ấy đến đây”, ông nói.

Bà Rowland không trả lời ngay lập tức, “Tôi chắc chắn nó cũng sẽ vui mừng”.

Có lẽ bà Rowland có thể vượt qua một diễn viên nhà nghề ở Drury Lane trong những tình huống được tính toán trước, nhưng bà không trôi chảy như vậy trong một tình huống bất ngờ cần đến những lời nói dối một cách trơ tráo. Đối phó với một người chồng và một người chồng sắp cưới cùng một lúc không phải là nhiệm vụ nhẹ nhàng. Ông có thể hiểu rõ vì sao quý bà Tremaine từ chối tham gia kế hoạch liêu lĩnh của mẹ mình là bổ sung thêm người đàn ông thứ ba vào mớ bòng bong vốn đã dễ kích động. Vài giây im lặng trôi qua khi ông chia những con bài ngửa.

“Có lẽ ông nên chơi vài ván với chồng nó”, bà Rowland nói, “Con bé chưa nắm vững về luật lệ, vì vậy chồng nó có thể thay thế”.

“Cô ấy đã kết hôn rồi sao?”, ông giả vờ với vẻ hết sức ngạc nhiên.

“Vâng. Nó đã kết hôn với người thừa kế của Công tước Fairford được mười năm”. Vẻ tự hào vẫn còn lẫn trong câu trả lời của bà. Tự hào và một thoáng tuyệt vọng.

Con át thứ nhất rơi vào lòng ông. Ông khẽ lắc đầu khi thu bộ bài lại, tráo và đưa cả bộ ra cho bà lấy bài, “Tôi thú nhận sự thất vọng của mình, bà Rowland.

Khi bà đề cập con gái bà với tôi, tôi đã cho rằng cô ấy chưa có ràng buộc, và sự quan tâm tử tế của bà với cá nhân tôi là có ý gây dựng một tình bạn giữa con gái bà và tôi”.

Bà nhìn chăm chăm vào ông như thể ông yêu cầu bà thoát ý. Ừm, ông đã lột trần bà, theo một nghĩa khác. Bà kéo kéo chiếc trâm cài như thể cổ áo của bà bị cài quá chặt, “Đức ngài, tôi đảm bảo với ngài rằng - tôi hầu như không hề nghĩ về điều đó! Tôi...”

“Nào, nào, bà Rowland”, - ông vẫn còn chưa hoàn toàn quên làm thế nào để nịnh nọt - “mưu đồ của một người mẹ nhằm gả con gái cho một người đàn ông đức cao vọng trọng có lẽ không phải là một nỗ lực cao quý của loài người, nhưng đó là một mưu mẹo được ưa chuộng từ xưa. Nhưng ở đây tôi thấy con gái bà là một người đã kết hôn một cách thuận lợi và an toàn. Vậy, vì lý do gì mà bà tìm kiếm sự bầu bạn của tôi thật cần mẫn, sẵn sàng đuổi theo tôi bên ngoài nhà và hứa hẹn tham gia vào những hoạt động mà bà coi thường?”

Câu trả lời của bà là một tiếng im lặng vọng lại.

“Đến lượt bà đặt cược, thưa bà”, ông nhắc bà.

Câm lặng, bà thả ba viên sôcôla lên một chiếc khăn lót để ở giữa bàn. Ông chia bài cho bà úp xuống và của ông ngửa lên. Con năm pích vô giá trị. Lần tiếp ông chia bài úp xuống cho cả hai người.

Bà đặt tay lên những lá bài của mình nhưng không cầm lên. Má bà đỏ lên thành màu rượu-vang-sẫm. “Bây giờ tôi nên trả lời câu hỏi của ngài, thưa Đức ngài. Câu trả lời duy nhất làm xấu hổ cả ngài và tôi - làm tôi mất thể diện, thực ra là vậy - nhưng ngài xứng đáng được biết”.

Bà liếm môi dưới, “Sự thật là tôi đã sống quá đủ cuộc đời của một quả phụ.

Rồi tôi nhìn xung quanh và đi đến quyết định rằng ngài sẽ là một người chồng tuyệt vời cho tôi”.

Ông gần như để rơi cả cầm và những lá bài. Bà đã bất ngờ túm được ông như là túm được một người đàn ông với năm-trăm-bảng.

“Tôi đã quan sát ngài đi qua nhà tôi hàng ngày trong năm năm qua, kể cả những ngày đẹp trời hay ảm đạm”, bà tiếp tục, nhìn chăm chăm vào ông với đôi mắt đẹp của mình, “Mỗi ngày tôi đợi ngài xuất hiện ở khúc quanh của con đường, nơi có những cây hoa vân anh. Tôi đi theo ngài cho đến khi không thể nhìn thấy ngài phía sau hàng rào của nhà Squire Wright. Và tôi nghĩ về ngài”.

Ông biết chắc chắn là bà đang nói dối, cũng như ông biết rằng có điều gì đó diễn ra giữa nữ hoàng và người hầu gần đây của bà, John Brown. Nhưng không hiểu tại sao ông không ngăn được tác động của những lời nói bà thốt ra đối với ông. Trong đầu ông xuất hiện hình ảnh bà Rowland nằm trong giường lúc đêm, mái tóc và bộ ngực buông thả, than khóc vì cô đơn, ham muốn, mong mỗi một người đàn ông. Ham muốn ông.

“Không phải cho đến tận bây giờ tôi mới gom đủ lòng can đảm để làm điều gì đó”, bà nói, giọng mềm mại như một đêm mùa xuân, “Tôi không còn là một cô gái trẻ nữa. Vì vậy tôi quyết định đi ngược lại với mưu mẹo của những cô gái trẻ và chọn cách tiếp cận trực tiếp hơn. Tôi hy vọng không xúc phạm ngài vì sự mạo muội của mình”.

Không phải ông đã không biết từ ngược đến xuôi, từ Đông sang Tây. Nhưng ông phải cố gắng hết mức để nhắc nhở mình rằng khi bà nghĩ về ông, đó chỉ là ý định mang đến cho con gái bà chiếc mũ công tước khó nắm bắt, như bà đã thẳng thừng thông báo với quả bóng bằng lông - con mèo của bà.

“Tại sao là tôi?”, ông đăng hăng khi nhận ra giọng mình nghe gần với một tiếng thì thào, “Tha lỗi cho nhận xét của tôi, nhưng bà là một người đàn bà ưa nhìn và có tài sản độc lập. Bà chỉ cần đánh tiếng...”

“Nhưng rồi sau đó tôi phải trốn tránh những kẻ bạo dâm và những tên săn gia tài. Mong muốn của tôi là thoát khỏi bọn họ, đó cũng là một lý do thúc đẩy tôi trở lại Devon”, bà nói một cách điềm tĩnh, hợp lý, “Đó là lý do tôi chọn ngài, thưa ngài, tôi cho rằng đó là vì tôi đã bị ảnh hưởng bởi Nữ công tước, người mẹ quá cố của ngài”.

“Mẹ tôi?”

Mẹ ông đã mất vì bệnh viêm phổi bốn tháng sau khi cha ông qua đời. Nếu bà sống lâu hơn, có thể ông đã sống một cuộc sống đứng đắn hơn, chỉ để bảo vệ bà khỏi những người như Caro và Grace.

“Tôi xin lỗi vì đã lừa dối ngài, Công tước, tôi đã vờ như không biết danh tính của ngài trong ngày chúng ta gặp nhau”. Cuối cùng bà cũng nhìn xuống những lá bài của mình và lật chúng lên. Một con át và con J, nghiêm nhiên thành một bài xì lát, “Sự thực là, mặc dù chúng ta chưa từng được giới thiệu với nhau, tôi đã biết ngài rất nhiều năm. Tôi sống trong ngôi này lúc trẻ, và tôi nhớ đã thoáng nhìn thấy ngài từ những ô cửa sổ này khi ngài từ trường về nhà nghỉ ngơi”.

Ông cầm lấy cái gấp đường bà đưa và trả bà ba viên sôcôla từ khay của mình, “Bà quen mẹ tôi như thế nào?”

“Khi tôi tham gia hoạt động của một buổi hội chợ bán hàng từ thiện vào năm 61 mà bà là người bảo trợ danh dự. Bà quý mến tôi và mời tôi đến dùng trà hàng tuần ở Ludlow Court”. Bà Rowland dăm chiêu mỉm cười, “Khi ở riêng, bà vừa thoải mái vừa bình thường - bình thường ở sự quan tâm của bà cũng giống như bất kỳ người đàn bà nào khác: chồng và con. Tôi không nhận ra vào lúc đó, nhưng giấu lại, tôi nghĩ bà khá cô đơn, bị kẹt lại ở một vùng quê bởi vì sức khỏe yếu ớt của công tước quá cố, với rất ít bạn bè và ít trò tiêu khiển để bà có thể tham gia mà không bị cho là tàn nhẫn trước bệnh tật của Đức ngài”.

Ông nhìn bà chăm chú, không còn chắc chắn rằng bà có còn đang bịa thêm những câu chuyện nữa hay không nhưng rồi tuyệt vọng rằng bà không như vậy.

Ông đã không nói với ai về người mẹ tội nghiệp của mình - đúng ra là cha mẹ ông - trong nhiều năm. Không ai từng nghĩ đến việc hỏi xem ông cảm thấy như thế nào khi bị mồ côi. Dựa vào những hành vi sau đó của ông, họ chỉ cho rằng ông quá vui mừng vì cha mẹ đã biến khỏi con đường trắc táng của ông.

Bà Rowland nhặt một viên sôcôla gói trong lớp giấy trong mờ và lăn nó giữa những ngón tay. Lớp giấy nhăn lại và kêu lạo xạo, “Bà không nói nhiều đến bệnh tình của Đức ngài. Bà đã biết đó chỉ là vấn đề thời gian. Nhưng bà thực đã nói rất nhiều về ngài. Bà rất tự hào về ngài và mong ngóng tác phẩm đầu tay về Hy Lạp cổ đại của ngài. Bà thậm chí đã cho tôi xem một lá thư của giáo sư Thompson ở Đại học Trinity viết cho ngài, trả lời câu hỏi của ngài liên quan đến một luận điểm được nêu trong tác phẩm *Phaedo* và khen ngợi ngài về những hiểu biết đối với Hy Lạp cổ đại. Nhưng bà cũng lo lắng. Bà nói ngài hoang đại như rừng nhiệt đới ở Nam Phi và là một câu hỏi hóc búa đối với bà. Bà bút rút vì cả bà và cha ngài đều không thể kiểm soát ngài. Và bà sợ rằng tính tình bất kham của ngài chỉ tăng lên nếu không có ảnh hưởng của một người vợ mạnh mẽ và kiên định”.

Cổ họng Langford như bị ai bóp nghẹt. Tiết lộ của bà Rowland gây sốc cho ông nhiều hơn ông nghĩ. Năm phút trước ông đã tự mãn rằng ông biết nhiều về bà Rowland hơn là bà có thể đoán. Nhưng giờ chính xác là ngược lại. Bà đã quan sát ông từ khi ông là một thanh niên, và bà đã là một người bạn tâm tình với mẹ ông, thậm chí bà đã đọc lá thư quý giá của giáo sư Thompson.

“Tại sao chúng ta không gặp mặt nếu, như bà nói, bà là một khách mời thường xuyên đến Ludlow Court?”

“Bởi vì mỗi lần tôi đến thăm đều ở lại không quá nửa tiếng đồng hồ, và vì ngài luôn đi đâu đó trong giờ dùng trà ngay cả khi ngài ở nhà vào kỳ nghỉ. Mùa hè, ngài đi Torquay để tắm biển, mùa đông thì ra ngoài săn bắt hoặc thăm bạn cùng lớp ở làng bên cạnh”.

Bởi vì ông chưa bao giờ dành chút thời gian nào cho mẹ mình. Ông ăn tối với mẹ khi ở nhà và nghĩ rằng hành động đơn giản đó đã hoàn thành mọi nghĩa vụ và trách nhiệm của một thằng con trai.

“Như ngài có thể tưởng tượng, những cuộc trò chuyện với bà mẹ đáng mến của ngài để lại cho tôi một ấn tượng lâu dài và tích cực về con trai của bà ấy, đưa đẩy đến ý định hiện thời của tôi...”

“Cho đến khi bà bị mai phục bởi quý bà Avery và Somersby và được thông báo về những gì xấu xa trong quá khứ của tôi”.

“Thực ra, con gái tôi là người đầu tiên nói với tôi.” Bà mỉm cười gượng gạo, “Nó không tán thành ngài. Nhưng tôi nghĩ đánh giá ngài chỉ dựa trên những năm tháng hoang tàng có lẽ là khập khiễng và không hoàn chỉnh cũng như những đánh giá chỉ dựa trên những gì người ta biết về ngài trước và sau những năm đó”.

Bà quơ lấy những viên sôcôla, xếp chúng thành một đống gọn gàng trước mặt, và gạt những lá bài đi, “Đến lượt ngài đặt cược, Công tước. Tôi hoàn toàn hiểu được nếu ngài không muốn ở lại nữa, vì giờ tôi đã bộc lộ mình như là một người lừa lọc và mưu mô”.

Không, bà không chỉ để lộ mình là một kẻ mưu mô. Bà vẫn còn là một kẻ mưu mô. Và vẫn còn đang đan kết sự thật và dối trá vào nhau để con gái mình có thể leo từ tro tàn của vụ ly dị lên một vị thế xã hội cao hơn bao giờ hết.

Nhưng bây giờ có gì đó ràng buộc ông với bà. Ba mươi năm trước, bà Rowland trẻ trung đã từng kính cẩn trò chuyện với nữ công tước quá cố, trong khi ông luôn im lặng và sung sả ở bữa tối, phớt lờ mẹ mình. Ông biết rất ít về người phụ nữ đã cho mình cuộc sống. Thậm chí cái chết của cha cũng không thôi thúc ông gần gũi hơn với mẹ mình.

Ông đẩy năm viên sôcôla lên, “Xin mời chia bài”.

Chương 19

Ngày 31 tháng 5 năm 1892.

“Như ngài có thể thấy, thưa ngài, chúng tôi có những phương tiện đặc biệt đáp ứng nhu cầu của ngài”, người đàn ông Scốt - chủ cửa hàng *Bán và Cho thuê xe Những cỗ xe đẹp của Adam* nói.

“Thực vậy”, Camden nói. “Những cỗ xe tuyệt vời nhất. Tôi sẽ rời khỏi thành phố một, hai ngày. Khi trở lại, tôi sẽ quyết định chọn cái nào”.

“Rất tuyệt, thưa ngài”, Adams nói, “Cho phép chúng tôi được vinh dự đưa ngài về nhà bằng một trong những cỗ xe tốt nhất của chúng tôi”.

Camden mỉm cười. Anh thường xuyên là người chỉ huy con tàu của mình trên những chuyến hải hành, và những vị khách trước đó không thực sự nghĩ đến việc sở hữu một con tàu, đều được anh mời làm thử vai trò của người chỉ huy một lần trước khi họ xuống tàu. Vì vậy, anh đánh giá cao tính nhạy bén của người đàn ông Scốt này, “Thật vinh hạnh”.

“Lối này, xin mời”.

Một cỗ xe bốn bánh hai mui đen và vàng lộng lẫy được trang bị một đoàn bốn con ngựa đã sẵn sàng khởi hành khi họ tiến vào sân trong.

“À, hôm nay bà Croesus lại ghé thăm chúng tôi”, Adams nói với vẻ hài lòng rõ rệt.

“Gì cơ?”, Camden nói, chắc chắn là mình đã nghe nhầm. *Bà Croesus*? Anh không thể ngăn mình tưởng tượng một con chó cái nhỏ với một dây buộc bằng vàng và vòng cổ khảm kim cương.

“Ngài thứ lỗi cho tôi một lúc nhé, thưa ngài Saybrook?”, Adams nói.

Anh ta vội vã tiến đến chào hỏi người phụ nữ chuẩn bị bước lên xe. Những sợi dây đá quý hợp nhau một cách hoàn hảo vắt chéo phía trước thân hình cân đối của cô ta. Phần còn lại được bao phủ bởi lụa thêu kim tuyến điểm thêm những sợi chỉ vàng. Bên dưới chiếc mũ lông vũ quá cỡ, tấm mạng dài đến cằm dính những hạt kim cương nhỏ xíu đang lấp lánh dưới ánh mặt trời. Người phụ nữ có vẻ ngoài chính xác như một Bà Triệu phú. Anh phải hỏi Gigi, Camden vợ vẫn nghĩ, tại sao cô, một trong những người phụ nữ giàu nhất nước Anh, lại hiếm khi diện những kiểu như vậy. Lần tới gặp cô nhất định anh sẽ hỏi. Sau cuộc tái hợp gần đây nhất của họ vào đêm diễn ra bữa tiệc ở nhà Carlisle, cô đã gửi cho anh một lời nhắn ngắn gọn vào sáng hôm sau, thông báo với anh rằng cô không sẵn sàng cho những mục đích liên quan đến việc sinh nở trong bảy ngày tới. Và anh hiếm khi gặp cô kể từ đó.

Hôm nay là ngày thứ tám.

Adams nhặng xị lên bên *Bà Croesus*. Cô ta đáp lại với một vẻ nhã nhặn duyên dáng khiến anh ta lộ rõ sự vui sướng. Cuối cùng anh ta đưa cô ta vào cỗ xe mở, cúi chào và quay lại với Camden.

“Tôi thường không quan tâm mấy đến quý bà lạ lùng”, anh ta nói. “Nhưng có điều gì đó về người phụ nữ này. Lộng lẫy, nhỉ?”

Người phụ nữ lộng lẫy đó nâng con chó cô ta đang giữ lên ngang mặt. “Thực sự lộng lẫy”, Camden nói, trong lúc nhận ra con chó thuộc giống Corgi.

Gigi! Cô thuê một chiếc xe của cửa hàng Adams làm gì? Chẳng phải cô đã có đủ những cỗ xe

bốn bánh hay độc mã của riêng mình sao? Và tại sao cô đột nhiên lại ăn mặc như một bà triệu phú người Mỹ nào đó?

“Nghĩ lại”, anh nói với Adams, “Tôi đã quyết định thuê một cỗ xe trong sáng nay”.

Cỗ xe thuê của Gigi đi về hướng Đông, qua cầu Westminster, Lambeth, và đi vào Southwark. Những cửa hàng nối nhau trên những con đường lớn. Những người buôn bán tha thẩn bán dây dợ, bia gừng và dâu tây được mang đến từ những vùng nông thôn Miền Tây. Những người đàn ông đeo biển quảng cáo mọi thứ từ thuốc lá đến thuốc viên dành cho phụ nữ trước ngực, mặt mỗi canh chừng những kẻ quậy phá cứ thích lật ngược chúng lại cho vui.

Có nhiều ngôi nhà trông tươi tốt, vài cái thậm chí mang vẻ sung túc. Nhưng sự thịnh vượng không trải rộng ra đến con đường chính. Cỗ xe rẽ vào một con ngõ, trong phạm vi vài khu phố mà những người hàng xóm bám núp lấy sự tôn kính chỉ bằng móng tay của mình.

Cỗ xe dừng lại trước một tòa nhà nhỏ nằm giữa một nhà hàng cáu bẩn nồng nặc mùi xúc xích và hành, và một văn phòng của một bác sĩ hứa hẹn không những chữa khỏi bệnh tật thông thường và bệnh phụ nữ mà còn tái tạo được tóc và giảm béo phì.

Nửa tá phụ nữ đứng trên vỉa hè, hai người đang bế con nhỏ, tất cả đều chờ đợi. Họ vuốt thẳng váy và tóc bằng những bàn tay không đi găng, cố gắng không nhìn chằm chằm vào quý bà sang trọng trong cỗ xe, nhưng thật khó để tỏ ra như vậy.

Người đánh xe nhảy khỏi xe, tháo những bậc thang xuống, và cửa mở. Gigi bước xuống, với dáng vẻ giàu có hơn cả Chúa và lạnh lùng hơn Persephone trong giường của Hades(29), chiếc váy ban ngày màu xanh lục kẻ vàng gần như là một sự phô bày gây sốc về màu sắc và sự rạng rỡ giữa những chiếc váy màu xanh nhợt nhạt và xám xỉn của những người phụ nữ kia. Khi cô tiến đến cửa ra vào, một phụ nữ trung tuổi, ăn mặc gọn gàng ra mở cửa.

Trong cỗ xe thuê từ phía bên đường, Camden thích thú quan sát. Gigi làm gì trong một con phố của khu Bermondsey toàn những người nghèo xơ xác như thế này?

Một người đàn bà đang đợi cúi đầu xuống nói chuyện với con mình, che khuất tầm nhìn của Camden đến tấm bảng nâu đồng gắn bên trái cánh cửa.

Công ty cho vay Croesus

Chỉ dành cho phụ nữ.

Gigi đã đối diện với hàng trăm cô gái trẻ với đứa con bé nhỏ của mình - những khuôn mặt khác nhau, những cái tên khác nhau, nhưng luôn luôn có cùng một câu chuyện. Cô ấy yêu, cô ấy nghĩ tình yêu đó sẽ tồn tại mãi, nhưng không phải vậy. Và cô ấy ở đây, tứ cố vô thân, chỉ với nửa đồng xu cùng với cái tên của mình, cầu xin được giúp đỡ.

Câu chuyện vẫn mang đến những luồng gió lạnh dọc xương sống Gigi. Nếu cô là một cô thợ may nghèo nàn, không có bạn bè, cô có thể không ngã lòng trước một anh chàng nướng bánh mới học nghề đẹp trai nhà bên hay không?

Nếu cô là một cô hầu, có lẽ cô cũng sẽ tin vào những điều ngọt ngào mà những cậu con trai của chủ ngôi nhà mời gọi.

Cô cũng phạm phải tất cả những sai lầm như vậy. Cô biết thế nào là cô đơn và tuyệt vọng trong tình yêu. Cảm giác như thế nào khi sẵn lòng từ bỏ tất cả lý trí và sự tỉnh táo.

Cô Shoemaker đã từng là một người học nghề bán hoa hứa hẹn ở

Cambridge, rồi cô mất lý trí trước một giáo sư trẻ, người thường đến cửa hàng cô làm thuê hàng sáng để mua một bó hoa tươi. Phần cuối là một bi kịch. Hắn ta từ chối cưới cô, thậm chí không hề giúp đỡ cô. Cô mất việc khi cái thai không thể giấu được nữa. Không một chủ cửa hàng hoa danh tiếng nào khác thuê cô.

Để giúp cô và đứa trẻ sống sót, cô đã chuyển sang nghề làm diêm.

Dường như những lời cầu nguyện của cô đã được đáp lại khi một cô bạn bán hoa cùng học nghề, cô Neeley, viết thư nhờ cô giúp đỡ. Cô Neeley đã rời Cambrigde để mở cửa hàng bán hoa riêng của mình ở Luân Đôn trước khi sự việc nhục nhã của cô Shoemaker xảy ra, và vẫn nghĩ cô là một phụ nữ trong sạch. Cô Shoemaker làm việc cho cô Neeley được hai năm, tiết kiệm từng xu cho đến ngày cô có thể mở được một cửa hàng cho riêng mình. Nhưng đúng lúc cô nghĩ cô đã đặt quá khứ lại sau lưng, thì anh trai của cô Neeley trong một buổi sáng đẹp trời đã nhận ra cô Shoemaker từ những ngày còn sống trên đường phố.

Bản tóm tắt cuộc sống thời trẻ khó khăn của cô Shoemaker chiếm hết một trang giấy từ một thám tử Gigi thuê riêng cho Công ty cho vay Croesus. Những ứng cử viên với lý lịch tốt và chứng nhận nghề nghiệp được bà Ramsey giải quyết. Những trường hợp bất thường mới đưa

đến cho Gigi.

Cô bình thản lắng nghe khi cô Shoemaker lắp bắp kể hết câu chuyện đau buồn của mình, má cô ta lấm chấm đỏ.

“Tôi xin lỗi tôi không có giấy chứng nhận gì, thưa bà. Nhưng tôi biết tất cả về các loại hoa. Tôi biết đọc một chút và tôi thực sự có khả năng tốt với những con số. Cô Neeley cũng thường để tôi giữ sổ sách cho cô ấy. Và cô ấy luôn được khách hàng khen ngợi về những sắp đặt, chuẩn bị của tôi cho những đám cưới, những buổi khiêu vũ và...”. Giọng cô Shoemaker nhỏ dần, cuối cùng cô sợ hãi im lặng trước vẻ sang trọng lạnh lùng của Gigi.

Và lý do không chỉ vì cô ăn mặc quá cầu kỳ, mà còn vì cả căn phòng. Sau căn phòng chờ tồi tàn và hành lang hẹp và tối, văn phòng sang trọng của cô không thể không làm lóa mắt người khác. Hoang phí với những bức tranh của Lawrence Alma-Tadema, tràn ngập đá hoa trắng sáng lóa và những đồ cổ mang màu xanh da trời làm bất kỳ ai cũng phải xuýt xoa sững sờ. Những đồ nội thất sang trọng có thể tìm thấy trong bất kỳ phòng khách của giới thượng lưu nào thường khiến những người đến thỉnh cầu tròn mắt vì sợ hãi, e ngại làm hỏng những chiếc ghế đệm bọc vải thêu kim tuyến màu kem và đồ sơn sang trọng bởi những cái móng nghèo hèn của họ.

“Cô nói cô muốn mở một cửa hàng của riêng mình”, Gigi nói, “Cô đã chọn địa điểm chưa?”

“Rồi, thưa bà. Có một cửa hàng ở đầu phố Bond. Tiền thuê khá đắt, nhưng vị trí rất đẹp”.

Cô Shoemaker có tham vọng và táo bạo. Gigi thích điều đó, “Phố Bond? Có vượt quá khả năng của chính cô không, cô Shoemaker?”

“Không đâu, thưa bà. Tôi đã nghĩ đi nghĩ lại về việc đó. Đây là cách duy nhất. Vợ của những người buôn bán, sẽ không dùng đến tôi nếu họ nghe được điều gì đó về tôi từ cô Neeley. Nhưng những quý bà sang trọng thì không, họ sẽ không quan tâm quá nhiều nếu tôi làm thực sự tốt”.

Chuyện đó cũng đúng, “Ngay cả vậy, tôi khuyên cô nên đóng vai một quả phụ đứng đắn”.

“Vâng, thưa bà”.

“Và trước khi cô quá phấn khích với những khách hàng quý tộc của mình, hãy tìm ra ai là người thanh toán những hóa đơn cho họ và cô có thể mang lại cho họ điều gì để đổi lại đặc quyền đó”.

“Vâng, thưa bà”. Cô Shoemaker nói một cách khó khăn với sự phấn khích đang tăng lên.

“Và cô phải luôn chú ý tới bất cứ người Mỹ giàu có nào đến thành phố này.

Đặt quan hệ làm ăn với họ nhanh hết sức có thể”.

“Vâng, thưa bà”.

Gigi viết một tờ séc và đặt nó trong một phong bì, “Cô có thể mang cái này đến chỗ bà Ramsey trong căn phòng cuối hành lang. Bà ấy sẽ giải quyết phần còn lại”.

Bà Ramsey sẽ giải thích tất cả với cô Shoemaker về hợp đồng mẫu của Công ty cho vay Croesus, nói với cô ta phải làm gì với tờ séc, và cuối cùng, tiễn cô ta về qua cánh cửa sau. Gigi không muốn những người đến xin vay chia sẻ thành công với những người khác hoặc việc cô phê duyệt phần lớn những đề xuất của họ trở thành một điều phổ biến rộng rãi.

“Ồ, thưa bà, cảm ơn bà!”, cô Shoemaker nhún chào sâu đến mức cô ta gần như ngã lộn nhào.

“Kẹo nữa”, con trai cô ta đang im lặng, đột nhiên líu lo.

“Suyt!”, cô Shoemaker lôi ra một cái hộp xinh xắn, mở ra, và nhanh chóng nhét một viên kẹo vào mồm thằng bé.

Cái hộp. Lạ Chúa, từ cửa hàng Demel của Vienna. Một cái giống như vậy đang ở ngay gần tay của Gigi, một hộp khác trên bàn của Camden, nơi lần cuối anh chiếm hữu cô.

“Cô lấy cái đó ở đâu?”, cô gay gắt hỏi.

“Từ một quý ông ở bên ngoài, thưa bà”, cô Shoemaker trả lời, nhìn Gigi với vẻ nghi ngờ, “Ngài ấy tặng nó cho Timmy vì nó cứ khóc mãi. Tôi xin lỗi, thưa bà. Tôi không nên nhận nó. Tôi thật sai sót”.

“Được rồi. Cô không làm gì sai cả”.

“Nhưng, thưa bà...”

“Bà Ramsey đang đợi cô, cô Shoemaker”.

Gigi tìm kiếm xung quanh, nhưng không có dấu hiệu nào của Camden ở bất cứ đâu bên ngoài Công ty cho vay Croesus. Cô leo lên cỗ xe trở lại cửa hàng của Adams và cho phép người đàn ông Scott dùng chiếc xe chở thuê đưa cô đến cửa hàng may của bà Elise. Ở đây cô có mười lăm phút để chọn vải cho chiếc khăn choàng mới trước khi cỗ xe độc mã của cô đến ngoài cửa, sau khi đã thả cô xuống đây hai giờ trước.

Cô về đến nhà và tìm thấy Camden trong phòng ngủ, đang thả một ôm những chiếc áo sơ mi trắng hồ bột vào một chiếc cặp da du lịch.

“Anh theo dõi em làm gì?”

“Vì tò mò, bà Croesus yêu quý. Anh vô tình ở nơi cho thuê xe khi em tới”, anh nói mà không nhìn cô, khẽ nở nụ cười, “Nếu em nhìn thấy anh ăn mặc như một ông vua trong ngày đăng quang, tự gọi mình là Ngài Hào phóng và tiến hành những công việc làm ăn bí mật, em sẽ làm gì?”

“Tiếp tục công việc của chính mình, tất nhiên”, cô nói, nhưng không được thuyết phục lắm.

“Tất nhiên”, anh lẩm bẩm, “nhưng hãy yên tâm, bí mật của em an toàn với anh”.

“Đó không phải là một bí mật. Mà là một sự ẩn danh. Những người phụ nữ đến Croesus tìm kiếm sự giúp đỡ không chính xác là người-đáng-phải-nghèo-khổ như những người tự-cho-là-mình-đạo-đức-hơn-người vẫn gọi họ. Em không muốn phải giải thích bất cứ điều gì với bất kỳ ai, thế thôi”.

“Anh hiểu”.

“Không, anh không hiểu”. Làm sao anh có thể hiểu được, quý ngài Kiêu-Hãnh-và-Hoàn-Hảo? “Có những người phụ nữ chăm chỉ và nỗ lực hết mình vô tình lại có một quá khứ có chút vết nhơ. Họ cần một vài đồng bằng để tự đứng trên đôi chân mình lần nữa”.

“Hôm nay em đã cho vay bao nhiêu tiền?”

Cô ngập ngừng. Có phải anh đang mong chờ một câu trả lời về con số? “Sáu trăm bảng”.

Lông mày anh nhướng lên. “Một số tiền lớn. Cô Shoemaker có được chút nào không?”

“Mười bảng”. Mười bảng là một số tiền lớn. Một cô gái lao động kiếm được hai bảng một tháng là không nhiều.

“Thế còn cô Dutton?”

“Tám bảng. Cô Dutton là một người có khả năng viết chữ đẹp khác thường.

Cô ấy sẽ có một tương lai đảm bảo nếu kiểm soát được khuynh hướng hoang phí của mình”.

Anh đặt ba chiếc ca vát vào cặp và nhìn lên. “Dựa vào lời nói của cô ấy ư?

Anh cho rằng cô Dutton không có một chứng nhận nào cả”.

“Em có một thám tử riêng để điều tra. Trong sáu năm chỉ có ba người phụ nữ không hoàn tiền cho em, và một người trong số họ bị một cỗ xe chèn qua”.

“Thật đáng ngưỡng mộ!”

“Đừng có hạ cố đến em”. Cô càng giận dữ hơn trước lời bình luận dễ dàng của anh, “Croesus có thể hoạt động ngoài phạm vi thông thường, nhưng nó hợp pháp và chính đáng. Nó khiến em ngủ ngon hơn khi đêm đến”.

Anh khóa cái cặp lại và đi đến chỗ cô, “Bình tĩnh”, anh nói, đặt tay lên vai cô. Và khi cô giật khỏi cái đụng chạm của anh, anh bước thêm một bước nữa về phía cô và đặt hai lòng bàn tay vào má cô.

“Bình tĩnh. Anh nghĩ những gì em làm thật đáng ngưỡng mộ. Anh vui mừng vì ai đó còn nhớ đến những người bị bỏ quên. Và anh vui vì người đó là em”.

Cô cũng không thể sống sót hơn nếu anh tuyên bố anh đang chỉ định cô làm một vị thánh. Anh thả tay xuống và thông thả đi đến cái bàn bán nguyệt để lên dây đồng hồ, nhưng má cô vẫn còn in hằn cái đụng chạm của anh một cách nóng rát, “Em chỉ muốn cho người khác một cơ hội

thứ hai”, cô lẩm bẩm.

Cơ hội cô chưa bao giờ nhận được từ anh.

Những ngón tay anh dừng lại giữa chừng. Anh liếc nhìn cô lần nữa trước khi tiếp tục lên dây đồng hồ. Anh không nói gì.

Cô đột nhiên thấy mình ở lại quá lâu. Nói quá nhiều, “Ừm, vậy, em tốt hơn nên để anh tiếp tục. Chúc anh một chuyến đi vui vẻ”.

“Anh sẽ đi Devon để ăn tối với mẹ em và Công tước của Perrin. Chuyến tàu sẽ rời ga Paddington trong một giờ nữa. Bảo nhà bếp gói cho em một ít sandwich. Em có thể đi với anh”.

Một tá suy nghĩ chạy đua qua đầu cô. Anh muốn cô ở gần để anh có thể làm cô mang thai, vì thế bà Rowland không thể quấy nhiễu anh về vụ ly dị, vì thế sẽ ít kỳ quặc hơn khi dùng bữa tối với công tước. Nhưng sự run rẩy vì phấn khích mang lại từ lời mời của anh không hề giảm bớt.

“Em đã nói với bà em không đến”, cô nói.

“Hãy cho bà một cơ hội thứ hai”, anh nói, thả chiếc đồng hồ vào túi quần,

“Bà ấy sẽ mong thế”.

Chương 20

Copenhagen

Tháng 7 năm 1888.

Camden thích được trở thành ông bác yêu thích của cháu trai mình, người khách bí ẩn không thường xuyên với những chuyến ghé thăm gây ấn tượng, khắc những ký ức kỳ diệu rực rỡ và khó phai mờ vào trí não non trẻ của cậu bé với nguồn vô tận những viên sôcôla, những món đồ chơi thú vị, và những lần công kênh trên vai.

Anh đã có một chuyến vượt biển đầy bão tố. Con tàu của anh cập bến muộn ba sáu tiếng

đồng hồ so với lịch trình. Anh đến nhà Claudia khi chỉ còn những cậu bé và đầy tớ, Claudia và chồng đã ra ngoài cả buổi tối. Anh ra lệnh mang bữa tối lên phòng trẻ và ăn với Teodor hai tuổi rưỡi đang bị bỏ trong chiếc ghế bên cạnh và Hans năm tháng tuổi ngủ trong lòng.

Teodor nhận chiếc kính vạn hoa mới với sự phấn khích hết mức. Nhưng chỉ sau mười lăm phút cậu bé đã làm vỡ. Nó nhìn chăm chăm vào những mảnh vỡ một lúc, rồi òa lên khóc vì thất vọng. Không lạ gì với việc đổ dành những đứa bé nhõng nhẽo, Camden làm Teodor quên đi những chiếc kính bằng mấy cục nam châm. Ngay khi thằng bé nhận ra những mẫu nhỏ màu đen là “phép màu”, nó đã vui sướng ngồi xuống để dánh chúng vào nhau, hoặc vào những cái thìa và dao cắt bơ. Hans, mặt khác, thể hiện là một quý ông hoàn hảo, nhai nhai chiếc trống lắc mới một cách hài lòng, thỉnh thoảng thốt ra những tiếng ê a vui sướng.

Teodor nhanh chóng mệt lử do không ngủ trưa. Bà vú đưa nó đi ngủ. Hans, sau khi tu hết một bình sữa, tựa má vào vai Camden mà thiếp đi, cái miệng nhỏ nhỏ những giọt nước dãi âm ỉ lên lớp vải áo sơ mi của Camden. Camden hôn vào cái tai nhỏ của nó với tình thương mến của một ông bác. Và một cảm giác mát mát mơ hồ trào lên trong anh.

Anh chuyển đến Mỹ ngay sau khi nhận được bằng tốt nghiệp Đại học Bách Khoa. Nhiều năm trôi qua anh đã trở nên giàu có hơn anh tưởng tượng. Nhưng tài sản, cho dù có đáng vui sướng và được chào đón đến đâu, cũng không sưởi ấm giường anh hay tạo ra một ngôi nhà với những đứa trẻ mà anh muốn.

Claudia đi đến phòng trẻ một lúc sau đó. Cô hôn vào má Camden, vào đầu Hans rồi đi đến hôn Teodor đã ngủ trong cũi.

Cô trở lại trong một phút, “Anh thấy nó lớn lên, đúng không?”, cô nói trong khi vuốt ve bàn tay của Hans.

“Em mà không gặp một đứa trẻ vài tháng, thì sẽ thấy nó sẽ lớn gấp đôi thôi”, Camden trả lời. “Buổi tối thú vị chứ?”

“Cũng thú vị. Pedar và em ăn tối với vợ anh”, Claudia nói.

Vợ anh, người anh đã không gặp từ tháng Năm năm 1883, hơn năm năm trước. Camden đảo tròn mắt, “Ừ, tất nhiên là em đã”.

“Em không chủ động việc đó”, Claudia nói. “Vợ anh đang ở thành phố này.

Chị ấy ghé thăm em ba ngày trước. Em đến thăm chị ấy ngày hôm sau và mời chị ấy đến ăn

tối. Và tối nay chị ấy đáp lại lời mời đó. Chúng em ăn tối trong khách sạn chị ấy ở”.

Phải tính thật nhiều điểm cho Camden khi anh không làm Hans rơi cắm đầu xuống sàn, “Cô ấy đang làm gì ở Copenhagen?”

“Ngắm cảnh. Một chuyến vòng quanh Scandinavia. Chị ấy đã đến Norway và Thụy Điển”.

“Một mình?”

Những âm tiết phản bội anh thoát ra, anh ước thay vì nói thế, anh đã xé lưỡi mình ra.

“Không, với đám hậu cung riêng của chị ấy”, Claudia nói, bắt đầu quan sát anh quá gần, làm anh không thoải mái, “Làm thế nào mà em biết được chứ? Chị ấy không giới thiệu người tình nào với em, và em cũng không lòng vòng đi theo chị ấy. Hãy tự tìm hiểu, nếu anh tò mò”.

“Không. Ý anh là cô ấy có mẹ đi cùng hay không thôi”. Anh đưa Hans cho bà vú, “Còn lại quý bà Tremaine làm gì không phải là điều anh quan tâm”.

“Dù anh không chú ý, quý bà Tremaine vẫn gánh vác mọi nghĩa vụ gia đình *của chị ấy*. Chị ấy viếng thăm cha và mẹ mỗi tuần một lần khi họ ở Luân Đôn.

Chị ấy gửi quà Giáng sinh và sinh nhật cho con em. Và khi Christopher không thể xoay sở nổi với số tiền trợ cấp của nó, chị ấy là người ép nó phải tiết kiệm”, Claudia nói, “Em nghĩ anh nên đến gặp chị ấy. Có hại gì? Chị ấy đang ở...”

Anh đặt một ngón tay lên môi em gái, “Nhớ em nói gì không? Anh sẽ tự tìm hiểu, nếu anh tò mò”.

Đêm muộn hôm đó, sự khôn ngoan của anh biến thành tro tàn, giống như những điều xì gà Cuba anh hút với Pedar. Anh đã cố gắng duy trì một sự im lặng tuyệt hảo trong suốt quãng đường đến khách sạn của cô Allen. Anh đã cố gắng bước ra khỏi cỗ xe của Claudia khi anh đến đó. Anh gần như thành công khi bước vào khách sạn, cánh cửa đã được hai người giữ cửa kính cẩn mở.

Nhưng tính tò mò ngu xuẩn liên quan đến sự hiện diện của vợ anh đã đánh bại anh ở đó.

Anh ra lệnh cho cỗ xe của Claudia dừng lại, giả vờ có một khớp nối trở chứng. Trong khi tiến hành xem xét vờ vịt, anh quanh co hỏi người đánh xe xem Claudia và Pedar đã đến ăn tối ở khách sạn nào. Và sau đó, thay vì đến gặp cô Allen - một góa phụ trẻ, giàu có và hấp dẫn đến từ Philadelphia, người đã gợi ý dồn dập rằng họ nên hồi phục sức khỏe ở đâu đó một cách cấp tốc và riêng tư - anh tự mình đi hết cả thành phố để đến khách sạn của vợ mình.

Anh được đảm bảo rằng cô thực sự ở một mình, và được tháp tùng bởi một đoàn bao gồm chính xác là một người hầu gái. Những người khách cô tiếp đón duy nhất là Claudia và Pedar.

Những câu hỏi liên tiếp phía sau tính ngang bướng của anh đã có câu trả lời và anh nên hài lòng. Nhưng rồi anh nói chuyện với tay quản lý khách sạn về việc anh phải trả cho anh ta bao nhiêu đồng curon nếu anh ta kín đáo chuyển những thông tin cần thiết liên quan đến quý bà Tremaine. Nói một cách thẳng tuột là anh đã xác lập một thỏa thuận bí mật để rình mò cô.

Thật không khó để khám phá ra hành trình của cô khi cô đi lại bằng phương tiện do khách sạn cung cấp. Ngay buổi sáng hôm sau anh bắt đầu nhận được những báo cáo về việc đi và về của cô. Trong vòng vài ngày, anh biết cô ăn gì trong bữa sáng, cô đến thăm địa điểm tham quan nào, mấy giờ tối cô tắm, thậm chí cô dừng lại để mua mấy cái khăn trải bàn bằng vải lanh thêu ở nơi nào.

Nhưng càng biết nhiều, anh càng muốn biết nhiều hơn nữa. Cô trông như thế nào? Thời gian có làm cô thay đổi không? Cô vẫn là người đàn bà mà anh đã bỏ rơi, hay cô đã thay đổi thành một người nào đó không thể nhận ra?

Anh bỏ lỡ cuộc hẹn ăn tối với cô Allen khi biết rằng Gigi sẽ đi thăm Vườn Tivoli, một công viên giải trí hàng đầu của Copenhagen vào buổi tối. Anh đã phải kiềm chế mình để không mò đến nơi nào đó gần cô suốt ngày. Nhưng có lẽ, chỉ có lẽ thôi, anh có thể thoáng nhìn thấy dáng cô trong buổi tối mà không bị cô phát hiện.

Anh đi qua những bãi cỏ của Vườn Tivoli cho đến khi anh nghĩ mình đã bị lẩn cấm. Cuối cùng anh thấy cô trong vòng quay trò chơi kéo quân lớn. Cô đang cười, giữ lấy chiếc cột mạ vàng của con ngựa gỗ như nắm giữ cuộc sống, chiếc váy trắng dài phất phơ với những vòng quay của trò kéo quân và làn gió biển mùa hè.

Cô trông ổn. Tốt hơn là ổn. Vui vẻ.

Trong ánh sáng vàng cam rực rỡ của ánh đèn trang trí công viên, cô là thứ gì đó thoát ra từ một câu chuyện thần tiên của Na-uy ngày xưa, siêu nhiên, nguy hiểm và tỏa ra nguồn năng lượng khôu gợi. Nhiều gã đàn ông trong đám đông đang nhìn chăm chăm vào cô, mắt tròn, miệng há hốc.

Anh nhìn cô chăm chăm cho đến khi anh không thể chịu đựng sự ngột thở trong ngực mình nữa. Anh không biết anh đang nghĩ gì. Bằng cách nào đó anh đã nghĩ - đã hy vọng, trong tận đáy tim mình - rằng cô có thể mang về yếu ớt và dần vật bên dưới vẻ ngoài điềm tĩnh. Rằng cô vẫn khao khát anh. Rằng cô vẫn yêu anh, bất chấp tất cả những chứng cứ cho thấy điều ngược lại.

Người đàn bà này không cần anh.

Anh quay người và bước đi. Anh dùng những bản báo cáo và hành động điền rồ đó lại. Anh cố gắng quên rằng anh đã trở mắt ra nhìn cô như một con chó dại đói khát với những móng vuốt trước một món ngon đặt trên cửa sổ. Anh đền bù cho cô Allen về sự xao lãng và lơ đãng của mình.

Và sau đó là cuộc hội ngộ trên con kênh.

Cô Allen trông thật quyến rũ trong chiếc váy đắt tiền màu hồng đào và kem. Tuy nhiên, cảnh vật phía sau lưng cô lại có một dáng vẻ khác. Những ngôi nhà xếp hàng dọc bờ kênh được sơn bằng những tông màu mạnh không hề e ngại, tông màu của những tủ quần áo thời trang của phụ nữ Anh: hồng, vàng, xám bồ câu, xanh phấn, nâu đỏ và nâu sẫm. Khi mặt trời lên đến đỉnh cao nhất, con kênh sáng lấp lánh, trải những ánh bạc bên dưới những con thuyền đang rẽ nước.

“Ồ, chào ôi!”, cô Allen thốt lên, huých tay vào khuỷu tay anh, “Anh nhìn kia!”

Anh rời mắt khỏi cửa kính của một cửa hàng trưng bày mô hình một chiếc tàu anh đang nghiên cứu và nhìn theo hướng cô ta chỉ.

“Cánh cửa sổ mở trên tầng hai. Anh có nhìn thấy người đàn ông và đàn bà bên trong không?”, cô Allen cười khúc khích.

Nghe theo, anh lướt nhìn những khung cửa sổ trên bờ đối diện, cho đến khi anh cảm thấy như có ai đó đang nhìn mình.

Gigi!

Cô đang ngồi trên một con thuyền sang trọng đang lướt qua, dưới bóng râm của một cái ô

trắng, một vị khách du lịch siêng năng ra ngoài để chiêm ngưỡng tất cả vẻ đẹp và quyến rũ mà Copenhagen có thể mời chào. Cô nhìn anh với sự tập trung đau đớn, như là cô không thể nhớ rõ anh là ai. Như là cô không muốn nhớ ra.

Anh đã khác nhiều. Tóc anh đã dài chạm gáy, và anh đã có một bộ râu quai nón trong hai năm qua.

Mắt họ gặp nhau. Cô đứng vụt dậy. Chiếc ô rời khỏi tay cô, rơi lách cách xuống sàn tàu. Cô nhìn anh chăm chăm, mặt cô nhợt nhạt, ánh mắt cô đau đáu.

Anh chưa bao giờ nhìn thấy cô như thế này, ngay cả trong cái ngày anh rời bỏ cô: Cô chết lặng, vẻ trầm tĩnh bị tước bỏ, chỉ còn sự yếu đuối lộ rõ.

Khi con tàu của cô lướt qua anh, cô nhấc váy lên và chạy dọc mạn tàu, mắt cô không hề rời anh. Cô vấp vào một cái dây trên lối đi và ngã sập xuống. Trái tim anh quặn lại vì lo lắng, nhưng cô gần như không chú ý, cô loạng choạng đứng lên. Và tiếp tục chạy cho đến khi đứng ở đuôi tàu và không thể di chuyển thêm một xăngtimét nào để gần anh hơn nữa.

Cô Allen chọn đúng lúc đó để khoác tay và ngả đầu vào khuỷu tay anh, cọ má vào tay áo anh như một con mèo nhỏ nhõng nhẽo.

“Em chết đói rồi”, cô Allen nói, “Anh sẽ không đưa em đến một nhà hàng với bữa ăn nguội lạnh chứ?”

“Tất nhiên”, anh dờ dẫm nói.

Gigi không động đậy trong thế đứng cứng nhắc của mình ở đuôi tàu, nhưng đột nhiên cô trông như kiệt sức, như thể cô đã đứng đó, tại một địa điểm, suốt trong một nghìn tám trăm lẻ vài ngày kể từ khi cô nhìn thấy anh lần cuối.

Cô vẫn còn yêu anh. Suy nghĩ đó vang lên dồn dập trong trái tim anh, khiến người anh nóng bừng và choáng váng. *Cô vẫn còn yêu anh.*

Ngay lúc đó, anh thậm chí không thể nhớ nổi cô đã xúc phạm anh cái gì.

Anh chỉ biết, với sự chắc chắn hoàn toàn, rằng anh đã là một con lừa bậc nhất thế giới trong nửa thập kỷ qua. Và tất cả những gì anh muốn là những thứ anh đã thề không để nó quyến rũ mình lần nữa.

Anh ăn trưa và vội vã đưa cô Allen quay lại khách sạn cho giấc ngủ trưa đáng yêu như một người mộng du, anh từ chối lời mời đến với cô ta như thể cô ta đang có dấu hiệu của một bệnh dịch nguy hiểm. Anh chạy khắp Copenhagen, đến cửa hàng cắt tóc, cửa hàng trang sức, sau đó về nhà Claudia để thay chiếc áo khoác đẹp nhất.

Anh bước vào khách sạn của vợ anh với một cái cằm mới được cạo râu và một bó hoa tú cầu héo mua của một người bán hoa già chuẩn bị về nhà nghỉ.

Anh cảm thấy hồi hộp và khờ khạo như một con lợn sống cạnh cửa một tiệm bán thịt. Đứng trước tay quản lý khách sạn, anh dềnh dảnh hai lần trước khi có thể buột ra câu hỏi.

“Ơ... Ừ... Quý bà Tremaine có ở đây không?”

“Không, thưa ngài, tôi xin lỗi”, người quản lý nói, “Quý bà Tremaine vừa mới đi khỏi”.

“Tôi hiểu. Khoảng khi nào cô ấy về?”, anh sẽ đợi ngay ở đây. Anh sẽ không đi đâu chừng nào chưa gặp được cô.

“Tôi xin lỗi, thưa ngài”, người quản lý nói, “Quý bà Tremaine không ở đây nữa. Cô ấy đã trả phòng và đi đến cảng. Tôi tin là cô ấy đang cố gắng đón tàu *Margrethe*, rời cảng lúc hai giờ”.

Bây giờ là hai giờ năm phút.

Anh chạy ra khỏi khách sạn, vẫy ngay cỗ xe cho thuê đầu tiên, và hứa sẽ trả người đánh xe toàn bộ số tiền trong ví nếu cỗ xe có thể đến cảng trước khi tàu *Margrethe* rời bến. Nhưng khi anh đến, những gì anh có thể nhìn thấy ở tàu *Margrethe* là ba cột khói xa xa.

Dù sao anh vẫn trả người đánh xe gấp đôi giá bình thường và nhìn chăm chăm về phía chân trời. Anh không thể tin được. Không thể tin được rằng tất cả hy vọng về một tương lai sống cùng nhau lại hóa thành hư không, thật nhanh chóng, thật tàn nhẫn.

Lần đầu tiên trong đời anh cảm thấy lạc lối, chơi vơi đến tuyệt vọng. Anh có thể đuổi theo cô về Anh, anh nghĩ vậy. Nhưng tất cả sức nặng của quá khứ bất hạnh đã đè nghiêng họ ở Anh sẽ không ngừng nhắc anh nhớ vì sao anh đã rời khỏi cô. Ở Anh, không ai trong họ có thể thanh thản. Hay vị tha.

Có lẽ, nó không được định như vậy.

Phải mất nhiều giờ đồng hồ, cuối cùng anh thuyết phục được mình rằng thiên thần hộ mệnh của anh đã làm việc thay anh. Chỉ là tưởng tượng rằng cô thực sự đã ở đó. Chỉ là tưởng tượng rằng anh thực sự đã quăng tất cả sự thận trọng vào trong gió. Chỉ là tưởng tượng rằng anh đã thực sự trở lại với cô, một người đàn bà mà anh sẽ không bao giờ tin tưởng lần nữa.

Anh tự nhủ mình không thể tưởng tượng những điều như vậy nữa. Anh thực sự không thể. Với một người đàn ông lý trí như anh. Những ngón tay anh siết chặt chiếc hộp nhung có chiếc vòng cổ bằng kim cương và hồng ngọc anh đã mua. Cô Allen sẽ có một món quà chia tay chết tiệt từ anh.

Anh ném bó hoa tú cầu xanh xuống con kênh, nhìn bó hoa chìm xuống nước cho đến khi nó mất dạng. Ai có thể tin rằng sau từng đấy năm, cô vẫn còn sở hữu sức mạnh phá hủy anh dù không hề chạm vào anh?

Chương 21

Ngày 31 tháng 5 năm 1893.

Gigi ước gì cô có thể đoán định tốt hơn về người đàn ông cô lấy làm chồng.

Cô đã vô cùng chắc chắn rằng anh sẽ yêu cầu làm tình trong không gian kín đáo của cỗ xe trên con đường đến Devon - thật ra, cô rất chắc chắn, đến mức đã phòng ngừa trước, và chịu đựng những nhịp tim thất thường từ giây phút họ cùng nhau rời nhà.

Nhưng anh lại bỏ mặc cô và bắt đầu làm việc với những thiết kế máy móc cơ khí ngay cả trước khi tàu rời ga Paddington. Cô không biết làm gì ngoài việc nhìn thế giới bên ngoài lướt qua với tốc độ sáu mươi dặm một giờ, cảm thấy mình hoàn toàn ngơ ngẩn.

Và ngượng ngùng. Và một chút mơ hồ.

Anh đã tặng cô một lời khen, một lời khen rất chân thật, về một điều thực sự quan trọng với cô. Cô có cảm giác giống như cảm giác của một cô gái ngây thơ ra mắt lần đầu sau một điệu nhảy bất ngờ với tên phóng đảng tiếng tăm nhất. Cô hoàn toàn biết rõ rằng sự ấm áp bập bùng trong cô là không được đáp trả, không khôn ngoan, và cũng không được chào đón, nhưng cô không thể làm gì với nó.

Anh viết nhanh với những nét chữ nghiêng nghiêng, tổ hợp những công thức rồi beng lạ

hoặc và không thể hiểu được như những chữ tượng hình trước khi

khám phá ra Tấm bia Rosetta⁽³⁰⁾. Ngay cả cô, người đã được học sâu về toán và cơ khí cao cấp - để không bị cản trở bởi sự thiếu hiểu biết khi làm việc với những kỹ sư làm việc cho mình - cũng chỉ hiểu phần nào về chúng, khi nhìn ngược những con số và ký hiệu.

Cô đoán rằng anh đang làm việc gì đó liên quan đến đốt nóng và chuyển hóa khí ga. Khi những công thức của anh chuyển đến tính toán động lực góc, cô đoán thêm rằng anh đang điều chỉnh lại thiết kế cho một động cơ đốt trong.

Cô có những nghi ngại về xe ô tô. Chắc chắn là nó rất tuyệt vời, mới lạ và giờ đây đã trở nên hiện thực hơn. Nhưng ai sẽ muốn sở hữu và điều khiển một cái xe ô tô ngoài những người có máu phiêu lưu nhất và giàu có nhất, trong khi ở nội thành những cỗ xe ngựa đơn giản và thuận tiện hơn rất nhiều, và với những khoảng cách lớn, tàu hỏa chạy nhanh hơn và đáng tin hơn? Ít nhất những con ngựa không thể chết ba lần khi đi từ Luân Đôn đến Brighton.

Nhưng cô cũng có đủ hiếu kỳ để thực hiện một chuyến đi đến thăm Ngài Benz ở Mannheim mùa hè trước và định thương lượng một giấy phép để lắp đặt động cơ của Benz trong nhà máy của cô. Khả năng tính toán thừa kế từ tiền nhân nhà Rowland nhanh chóng giúp cô tính toán ra khoản tiết kiệm có được nếu cô có thể sử dụng thiết kế của Camden - nếu nó hoạt động.

Và nếu anh thực sự là chồng cô.

“Có vấn đề với động cơ của anh à?”

“Nó không thể đẩy nhanh khí ga khi tốc độ quay vượt quá một trăm vòng một phút”, anh nói mà không hề nhìn lên. Không hề biểu lộ bất cứ sự ngạc nhiên nào trước sự quen thuộc của cô với những đề tài nằm ngoài tầm hiểu biết của đa số phụ nữ - và kể cả đàn ông.

Nhưng, anh đã biết tất cả về nghị sĩ Williams, người đã là thầy giáo trước khi thành tình nhân của cô.

Khoảng chân không cục bộ được tạo ra do sự rút đi của khí ga dư hút không khí và nhiên liệu vào xy lanh. Khí ga giãn nở tạo ra từ sự đốt cháy hỗn hợp không khí và nhiên liệu cung cấp năng lượng cho động cơ, nhưng lượng khí ga dư thừa không được thải đi sẽ làm giảm hiệu suất của máy.

“Anh nên bắt đầu chu kỳ thải khí ở thời điểm sớm hơn trong chu kỳ quay của trục truyền động chính”, cô nói, “Điều đó sẽ hao phí một chút năng lượng nhưng tăng được hiệu suất”.

“Đúng thế”.

“Xác định thời điểm chính xác mới là khó khăn phải không?”, cô nói. Những kỹ sư của cô đã vật lộn với điện áp của đường ray xe lửa thứ ba mà họ thiết kế cho hệ thống tàu điện ngầm dưới đất mới của Luân Đôn.

“Luôn luôn thế”, anh trả lời, “Thiết kế này chỉ có thể giới hạn ở một biên độ nào đó. Anh giảm thiểu nó xuống còn hai khả năng và quyết định góc lệch của nó trong khoảng một hoặc hai độ. Hiện giờ những kỹ sư của anh ở New York đang cải biến động cơ và chạy thử”.

“Thật tốt vì anh sẽ không làm bắn tay mình”.

“Nhưng làm bắn tay cũng là một nửa niềm vui. Anh luôn luôn tự dựng lên những thiết kế của chính mình. Anh có thể tạo ra bất kể thứ gì”. Anh liếc nhìn cô và mỉm cười. Trái tim cô sưng lại. Mặt trời như tỏa sáng hơn khi anh mỉm cười, “Em có muốn trở thành quý bà đầu tiên của Anh chạy đến Rotten Row trong một cỗ xe không có ngựa không?”

Cô mỉm cười mặc dù không muốn. Hơi ấm râm ran đó - nửa phấn khích sôi sục, nửa lo lắng - lan tỏa trong cô không chịu suy giảm, “Em biết anh có thể tạo ra bất cứ thứ gì. Em biết bí mật nho nhỏ của anh”.

Anh bối rối, “Bí mật?”

“Chiếc váy Claudia mặc trong buổi dạ hội đầu tiên của cô ấy”.

“À, cái đấy”, anh nói và thả lỏng mình, “Đấy không phải bí mật của anh cũng như của nó. Nếu anh nhớ chính xác thì nó đã khá khổ sở, vì những người khác có những chiếc váy dạ hội do Monsieur Worth may, trong khi chiếc váy của nó do anh trai vá vúi lại”.

“Quá khiêm tốn”.

“Đúng là anh vá vúi thật. Anh không biết làm thế nào để tạo ra cái kiểu cổ áo theo ý con bé mà vạt áo không rơi khỏi người nó. Vì thế anh lấy một sợi dây thép từ chiếc khung áo lót của mẹ anh và xuyên sợi dây thép qua toàn bộ cổ áo. Trong suốt buổi dạ hội con bé chỉ lo rằng chiếc váy sẽ giết nó hoặc chọc vào ngực anh chàng đẹp trai nào đó”.

“Cô ấy cho em xem chiếc váy đó khi đến Anh vào năm 1890”, Gigi nói, “Em không thể tin là

anh làm ra nó cho đến khi cô ấy thề trên tính mạng tất cả những đứa con của mình”.

“Đấy là cuộc đột nhập đầu tiên và cuối cùng của anh vào lĩnh vực thời trang”, anh nói tỉnh khô, “Anh mới mười chín tuổi và nghĩ không có gì là anh không làm được. Khi Claudia khóc hàng giờ không dứt vì không còn dư một đồng nào để mua một chiếc váy mới cho buổi dạ hội đầu tiên của nó, anh nghĩ, chuyện này lẽ nào lại khó đến thế chứ? Rốt cuộc thì, trang phục cũng chỉ là phương diện mềm mại hơn của nghề kỹ sư, sau đó anh đã cắt và khâu rất nhiều cánh buồm cho những chiếc tàu mô hình của mình”.

“Cô ấy nói anh là một phù thủy”.

“Claudia luôn nhìn đời bằng màu hồng. Anh chưa bao giờ biết sợ hãi là gì cho đến khi buổi khiêu vũ chỉ còn hai ngày nữa và anh vẫn chưa tìm ra cách để túm mười thước vải váy lại với nhau và phủ lên một cái khung váy. Tất cả những hình học phi Euclid trên thế giới đều không thể lôi anh ra khỏi vấn đề đó”.

Cô nghĩ về chiếc váy đang được nâng niu gói trong những lớp vải mỏng để trong căn phòng cũ của Claudia ở Twelve Pillars. *Em có người anh tốt nhất trên thế giới*, Claudia đã nói vào ngày đó, một nhắc nhở không-quá-tinh-tế rằng Gigi nên gấp rút chạy lên một chuyến tàu xuyên Đại Tây Dương.

“Sau cùng thì anh đã làm được”.

“Anh cũng đã xuyên cả dây thép vào váy”, anh nói.

Họ cùng phá lên cười. Khóe mắt anh nhăn lại thành những nét cười vui vẻ mà cô chưa từng thấy trước đây - những nếp nhăn đã hình thành từ mặt trời và muối biển, dấu hiệu của một người đàn ông ở giai đoạn huy hoàng nhất.

Anh dừng lại và nhìn cô, “Tiếng cười của em vẫn như thế, anh nói. “Anh thường nghĩ em chỉ có khôn ngoan và thực tế, cho đến khi em cười. Em vẫn cười giống như một cô gái nhỏ bị cù, vẫn nấc cụt và hết hơi”.

Anh nói những điều như thế để làm gì? Nếu anh là một ai khác, cô đã xem đó là một tuyên bố, không nhất thiết là của tình yêu, nhưng cũng với rất nhiều yêu mến. Cô phải nghĩ về nó như thế nào khi điều đó phát ra từ anh?

Anh nhanh chóng thay đổi chủ đề, “À, có điều anh muốn nói với em, anh chưa bao giờ cảm ơn em vì đã giữ Christopher trong tầm kiểm soát, đúng không?”

Christopher đã dính vào vài vụ rắc rối trong những năm vừa rồi. Không có gì báo động ở mức tồi tệ - không con hoang, không nợ nần chồng chất, không bạn bè tội phạm - nhưng nó đã khiến cha mẹ lo lắng. Sau Camden Thần Thánh và Claudia Lúc Nào Cũng Biết Phải Trái, Công tước và Nữ công tước khó có thể quen với việc đương đầu với một đứa con tính khí bất thường. Vì thế Gigi gánh lấy nghĩa vụ, gỡ Christopher ra khỏi những tình huống tiềm tàng nhiều hiểm nguy, rao giảng những bài học nghiêm khắc mà hai vị công tước quá mềm yếu không thực hiện được, và cứng rắn cắt bỏ trợ cấp những lúc cần thiết.

“Không cần cảm ơn em”, cô nói. “Em thích việc kiểm soát cậu ấy”.

“Nó phàn nàn về em rất nhiều trong những lá thư. Nó nói em khắt khe như Gorgon⁽³¹⁾ và khủng khiếp gấp hai lần. Rằng em có ý định tống nó lên tàu đến Vladivostok và bỏ nó lại một nơi nào đó mà không có một xu. Rằng em đe dọa sẽ làm bất cứ ai phá sản nếu dám cho nó vay tiền khi em ngừng trợ cấp cho nó”.

Sự thích thú trong giọng nói của anh gây ra một làn hơi ấm nguy hiểm xâm chiếm cô rồi chuyển thành một cơn bốc đồng, “Anh có nhớ em không?” Cô nghe thấy mình hỏi.

Đột nhiên âm thanh duy nhất trong cỗ xe là tiếng gầm rè rè của động cơ tàu hỏa và những bánh xe thép lăn trên những đường ray thép, với tốc độ một dặm một phút. Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, cảm thấy mình ngu ngốc giống như một đám chuột lemmet chạy loạn.

Anh cũng nhìn ra cửa sổ. Anh im lặng một lúc lâu, cho đến khi cô gần như thuyết phục được mình rằng họ đều giả vờ như câu hỏi của cô chưa bao giờ được phát ra.

Nhưng sau đó anh trả lời, “Điều đó chưa bao giờ là vấn đề chính, đúng không?”

Họ về đến ngôi nhà của bà Rowland sau giờ dùng trà. Thời tiết Luân Đôn u ám và ẩm ướt lúc họ rời đi. Còn ở khu vực này của Devon mặt trời đã dịu dàng tỏa sáng, mặc dù mặt đất vẫn còn ướt và nước mưa vẫn còn nhỏ xuống từ những lá cây.

Những bông hồng đang thời kỳ nở rộ. Với những bức tường trắng sáng và đường viền đỏ tươi, ngôi nhà của bà Rowland là tất cả sức quyến rũ của thôn quê. Gigi nửa mong đợi mẹ cô sẽ ngất xỉu khi nhìn thấy Camden và cô đi cùng nhau. Nhưng Camden chắc hẳn đã gửi một bức điện trước, vì mặc dù có một chút tò mò trong vẻ chào đón của bà Rowland, bà không hề tỏ ra ngạc nhiên.

“Một ngôi nhà xinh xắn”, Camden nói và hôn lên má bà Rowland, “Bức ảnh mẹ gửi đã không miêu tả nó một cách công bằng”.

“Anh nên nhìn thấy Devon trong mùa xuân”, bà Rowland nói. “Không có gì sánh bằng những khóm hoa dại trong tháng Tư”.

“Vậy con sẽ đến vào tháng Tư”, Camden nói. “Lúc đó con chắc vẫn ở Anh”.

Gigi cảm thấy ánh mắt của mẹ gắn vào lưng khi cô đứng nhìn ra khu vườn rải rác những cánh hoa từ trận mưa trước đó. Điều anh nói không có gì mới, tất nhiên. Thỏa thuận của họ kéo dài một năm, và một năm đó không kết thúc cho đến tháng Năm tới. Nhưng vì lý do nào đó cô không thể mừng tượng ra họ sẽ tiếp tục như thế này trong mười một tháng nữa, hay thậm chí là mười một tuần.

Trong mười năm mọi việc đều vẫn dừng mãi ở một chỗ, bởi vì anh đã thể hiện thật rõ ràng rằng ngay cả ở cách xa nhau cả nửa vòng trái đất cũng không đủ khoảng cách giữa hai người họ. Khi anh vừa về đến nhà, anh không những là hiện thân của sự phản kháng, mà anh còn đẩy nó lên một độ cao không ai với tới từ trước đến nay. Nhưng sự việc đã thay đổi. Tình trạng tan băng mỗi thù hằn đặt họ vào vùng đất giả dối, trước những khả năng nguy hiểm, những khả năng mà cô thậm chí không dám nghĩ đến trong ánh sáng ban ngày, bởi vì chúng dẫn đến sự điên rồ hoàn toàn.

“Mẹ sẽ mong đợi đấy”, bà Rowland nói, “Chúng ta ít gặp anh quá”.

“Con tin là con đã gửi khá nhiều lời mời mẹ đến thăm thành phố New York, thưa mẹ”, Camden nói với nụ cười và thách thức, “Và mẹ luôn tìm được lý do để trì hoãn”.

“Nhưng anh không hiểu sao, anh Tremaine thân mến”, bà Rowland ngọt ngào nói, “Mẹ không bao giờ có thể ghé thăm một người đàn ông không hề nói chuyện với con gái mình”.

Gigi suýt nữa quay lại vì ngạc nhiên. Cô chưa bao giờ nghĩ về mẹ cô như một đồng minh trong việc này. Có lẽ do cảm giác tội lỗi rất lớn của cô. Cô luôn tin rằng bà Rowland đổ lỗi cho cô vì cuộc hôn nhân thảm họa im lìm này. Và những lá thư mà mẹ cô viết cho Camden đã góp phần làm cô tin rằng bà Rowland có thể lao vào một mối quan hệ tình dục với chính quỹ dữ chỉ cần Camden ban phát sự tha thứ cho Gigi.

“Tất nhiên, mẹ thực sự cũng không nên thư từ với anh nữa”, bà Rowland nói,

“Nhưng thật bức mình là mẹ luôn thất bại trước những tính cách hoàn hảo kiểu đó”.

Lần này Gigi thực sự quay lại. Đó là một lời xin lỗi hay sao? Từ một người đàn bà chưa bao giờ làm gì sai trong cuộc đời mình?

Hollis bước vào phòng với bộ đồ uống trà, và cuộc hội thoại quay ngoắt sang lễ hội từ thiện gần đây nhất của bà Rowland. Thực tế cho thấy Camden rất quen thuộc với những hoạt động từ thiện của bà Rowland.

“Số tiền đó không phải nhiều hơn con số mẹ thường quyên góp được ở những sự kiện này hay sao?”, anh nói ngay khi bà Rowland đưa ra con số.

“Ừ, mẹ cho là thế”. Bà Rowland ngập ngừng, “Công tước dành cho hội một phần đóng góp lớn”.

“Cũng là vị công tước sẽ đến dùng bữa tối nay à?”, Gigi hỏi.

Chúa lòng thành, có phải có một nét ửng đỏ trên mặt mẹ cô? Chắc chắn là họ đã có vài lời nói trái ngược nhau về Công tước của Perrin trong chuyến đi đến Luân Đôn gần đây nhất của bà Rowland. Nhưng sắc hồng trên má bà Rowland dường như không xuất phát từ sự khiếp đảm hay xấu hổ.

“Đúng là người đó”, bà Rowland lần nữa trở nên kín bưng gần giống với bức tượng Thánh mẫu của nước Ý Thời kỳ Phục hưng. “Một hình mẫu ngưỡng mộ của một người đàn ông. Một học giả cổ điển. Mẹ rất vui vì con sẽ làm quen với Đức ngài”.

Camden nâng cốc lên, “Còn con, chỉ ít một lần, mong đợi bữa tối với sự chờ đợi run rẩy”.

Vài phút sau Camden ra ngoài cưỡi ngựa xuống Torquay ngắm cảnh theo gợi ý của bà Rowland. Gigi cảm thấy không thoải mái với anh trong căn phòng này. Đôi mắt sắc sảo của mẹ cô đánh giá mọi cử chỉ giao tiếp giữa họ, cứ như bà có thể suy diễn được lý do từ những câu như “Anh vui lòng chuyển hộ đĩa kem?” Nhưng không có sự hiện diện của anh như một vật đệm, bầu không khí kỳ cục giữa hai người phụ nữ ngay lập tức xuất hiện, mạnh mẽ và không thể nhầm lẫn như mùi của giấm chua.

“Thứ sáu vừa rồi mẹ đã đi thăm mộ của cha con”, bà Rowland nói sau gần ba phút im lặng

nặng nề.

Gigi ngạc nhiên. Họ không nói về John Rowland thường xuyên lắm. Đau buồn là một vấn đề riêng tư, “Con thấy bó hoa của mẹ khi con đến đây vào Chủ Nhật”. John Rowland sẽ bước sang tuổi sáu tám vào Chủ Nhật nếu ông qua khi cơn sốt thương hàn đã lấy đi mạng sống của ông vào tuổi bốn chín, “Cha luôn thích hoa trà”.

“Bởi vì khi con lên ba con đã tặng ông ấy một nắm hoa trà hái từ vườn. Ông ấy rất yêu con”, bà Rowland nói.

“Cha cũng rất yêu mẹ”.

Cha cô luôn mang cô theo những lúc ông đi mua quà cho vợ. Không có gì là quá tốt đối với phu nhân xinh đẹp của ông. Ông thích những đồ kích cỡ lớn và lòe loẹt - có lẽ đó là nguyên nhân đằng sau sở thích khoa trương về nữ trang của chính cô, mặc dù hiếm khi cô mang chúng - nhưng sau này ông chỉ mua những đồ trang sức chạm đá và những viên ngọc trai khiêm tốn, bởi vì ông không muốn vợ mình phải mang bất cứ thứ gì bà cho là khoa trương.

“Tính đến khi ông ấy qua đời cha mẹ kết hôn được mười năm và năm tháng”. Bà Rowland lấy một chiếc bánh kem nhỏ, đặt nó trước mặt rồi cắt ra thành bốn miếng đều nhau đến hoàn hảo. “Còn hai tuần nữa là con kết hôn được mười năm và năm tháng. Cuộc sống là bất định, Gigi à. Đừng vứt bỏ cơ hội thứ hai của con với Tremaine”.

“Con không muốn chúng ta nói về anh ấy”.

“Mẹ thì lại muốn”, bà Rowland cứng rắn nói, “Nếu con tin rằng mẹ đã lên kế hoạch bởi vì Tremaine nằm trong dòng thừa kế công tước thì con nhầm to rồi.

Con nghĩ rằng mẹ chưa bao giờ nhìn thấy hai đứa con ngồi trong phòng khách của Briarmealow, nắm tay nhau và thì thầm hay sao? Mẹ chưa bao giờ thấy con đầy sức sống và hạnh phúc đến thế hay sao? Và mẹ chưa bao giờ thấy cậu ấy như thế, hoàn toàn không dè dặt, ít nhất là một lần hành xử theo đúng tuổi của cậu ấy, khi mà cậu ấy luôn mang vác gánh nặng của thế giới trên vai”.

“Chuyện đó lâu quá rồi, mẹ ạ”.

“Không đủ lâu để mẹ quên được. Cả con. Cả cậu ấy”.

Gigi hít một hơi thở sâu và uống hết tách trà. Nó đã lạnh, và quá ngọt - bởi vì bàn tay không đi găng của Camden đã chạm vào cô khi anh đi qua bàn, và cô không biết đã cho hai hay bốn thìa đường trong một phút sau đó. “Chúng ta nhớ

những điều đó thì có ích gì? Đúng là con yêu anh ấy, con không phủ nhận điều đó. Và có lẽ anh ấy cũng yêu con. Nhưng tất cả đã là quá khứ. Anh ấy không còn yêu con và con cũng không còn yêu anh ấy. Và nếu có một cơ hội thứ hai nào đó quanh đây, thì cũng không có ai cho con một cơ hội nào, đừng nói gì đến Camden”.

“Con không hiểu sao?”, bà Rowland hét lên, cái kính đặt tách trà xuống với một tiếng *cạch* không giống tính cách bà chút nào. Một chút chất lỏng màu nâu sữa tràn qua vành tách và lan xuống thành một chấm tròn trên tấm khăn trải bàn thêu mà Gigi đã mua trong chuyến đi bất hạnh đến Copenhagen. “Rằng cậu ấy đang ở Anh, sống trong ngôi nhà của con, hòa thuận với con, thuyết phục con cùng đến thăm mẹ - tất cả việc này, không có ý nghĩa gì với con hay sao? Nó phải được khẳng định bằng bao nhiêu từ hay phải khắc trên một phiến đá sao?”

Cô đã tự mình đấu tranh với nó còn chưa đủ hay sao? Cô không cần phải nghe mẹ cô đánh vắn từng từ một, như thể cô là một đứa trẻ con ngốc nghếch trong vở kịch nào đấy của Oscar Wilde.

“Mẹ, mẹ đã quên lý do chủ yếu để anh ấy có mặt ở đây rồi”, cô lạnh lùng nói, “Chúng con đang ly dị. Con đã ràng buộc với ngài Frederick”.

Bà Rowland đột ngột đứng dậy, “Mẹ sẽ đi nghỉ một lúc. Thật không hay khi mẹ xuất hiện trước mặt công tước với vẻ phờ phạc. Nhưng nếu con nghĩ rằng con yêu ngài Frederick một chút nào giống như con yêu Tremain - không phải *đã yêu*, mà là yêu - thì con thậm chí còn ngốc hơn bất kể tên ngốc nào mà Shakespeare từng mô tả”.

Gigi vẫn ở lại trong phòng khách rất lâu sau khi bà Rowland đi khỏi, một mùi hương tinh dầu hoa hồng thoang thoảng phía sau bà. Chầm chậm, lơ đãng, cô ăn hết chiếc bánh kem bà Rowland để lại, và cả hai chiếc bánh mứt quả vẫn còn nằm trên chiếc đĩa ba tầng.

Giá như cô có thể khẳng định rằng mẹ cô đã hoàn toàn nhầm lẫn.

Chương 22

Thoạt nhìn, công tước không có vẻ như một học giả hay một kẻ phóng dăng - không có bụi

sách hay những nhân tình đẩy đà dấn vào ông. Nhưng chắc chắn là ông có vẻ oai vệ của một quý tộc ở địa vị cao nhất, không hề có vẻ tươi vui kiểu như chao-ôi-anh-có-tin-vào-sự-may-mắn-của-tôi-không đặc trưng của cha chồng cô - Công tước Fairford. Không, người đàn ông này sinh ra đã là ông chủ của những tạo vật thấp kém hơn và người đã thực thi vai trò đó một cách hống hách trong toàn bộ cuộc đời trưởng thành của mình. Một người đàn ông có thể dọa nạt khiến một nửa xã hội trở nên sợ hãi câm nín trước tước hiệu công tước cao ngất của mình.

Gigi không bị ấn tượng ngay lập tức. Mặc dù được giáo dục tuyệt đối vào việc trở thành một nữ công tước, cô dường như thừa kế được đặc tính dân chủ từ những tiền nhân bình dân của mình, “Xin chào, Đức ngài”.

“Quý bà Tremaine, cuối cùng cô đã quyết định tham gia với chúng tôi”. Vẻ chế giễu đối ứng của ông cho thấy rõ ràng ông không phải là không có chút manh mối nào về mục đích đằng sau bữa tối này.

Điều ngạc nhiên lại là mẹ cô, người không có đến một cái xương dân chủ nào trong người. Gigi đã mong đợi bà thể hiện chút gì đó tôn kính - và hài lòng vì rốt cục bà đã thao túng được Gigi và công tước vào chung một căn phòng - nhưng thái độ của bà Rowland lại rõ ràng là u ám, cứ như là bà đang thực thi một nhiệm vụ đi đến đảo băng Greenland, một hành trình chết chóc đến nơi không có gì ngoài sự cần cỗi.

Điều thích thú tương tự là thái độ của công tước đối với bà Rowland. Một người đàn ông như ông thường không biết cư xử nhã nhặn là như thế nào. Ông có thể chịu đựng những người bạn và cư xử với mọi người bằng vẻ hạ cố.

Nhưng khi ông khen ngợi những bình hoa của bà Rowland, ông thể hiện một vẻ tha thiết và tao nhã mà Gigi không cảm nhận được ở ông trước đó.

Camden tham gia muộn hơn, tóc anh vẫn còn hơi ướt sau khi tắm. Anh mới trở về từ bờ biển cách đây ba mươi phút.

“Tôi xin giới thiệu con rể tôi, ngài Tremaine”, bà Rowland nói, với một chút uốn éo hiếm có, “Ngài Tremaine, Đức ngài Công tước của Perrin”.

“Thật vinh hạnh, thưa Đức ngài”, Camden nói. Cho dù phải vội vã chỉnh trang lại, anh dường như thoải mái hơn trong cương vị chủ nhà lơ đãng và ân cần hơn bất cứ ai khác, “Tôi đã hân hạnh đọc cuốn *Thành Troy mười một năm trước*, một tác phẩm xuất sắc”.

Công tước nhướng một bên lông mày đen, “Tôi không biết là cuốn chuyên khảo khiêm tốn

của tôi có thể tìm thấy ở Mỹ”.

“Điều đó thì tôi không biết. Tôi nhận được một bản từ người mẹ vợ kính mến khi bà ở Luân Đôn lần vừa rồi”.

Công tước chuyển ánh mắt sang bà Rowland qua chiếc kính một mắt. Ông giống như một bức tranh châm biếm vui nhộn nếu không có vẻ ngoài uy quyền và khả năng tự nhận thức đầy nhạo báng của mình.

Bà Rowland chuyển trọng lượng từ chân này sang chân kia, sau đó ngược lại. Mắt Gigi mở lớn. Những người đàn ông trong phòng khách có lẽ không hiểu được tầm quan trọng của chuyển động dường như không đáng chú ý đó. Nhưng

Gigi thì biết rằng bà Rowland không bao giờ cựa quậy. Bà có thể giữ cứng người như một pho tượng, trong thời gian bao lâu tùy ý.

“Mẹ tôi là một tín đồ của những nhà thơ mù hát rong”, Gigi nói. “Ngài sẽ thấy rất ít phụ nữ, hoặc đàn ông hiểu biết về vấn đề đó, thưa ngài, mẹ tôi thông thuộc tất cả những gì liên quan đến Homer^[32]”.

Tiết lộ này làm công tước giật mình lần nữa, cái giật mình không hoàn toàn chỉ là sự ngạc nhiên của một người đàn ông khi biết một phụ nữ hiểu biết điều gì đó trong lĩnh vực chuyên môn của mình. Ông nghiêng đầu về hướng bà Rowland, “Tôi thực khen ngợi, thưa bà. Bà phải kể cho tôi nghe làm thế nào mà bà có đam mê với lĩnh vực nghiên cứu của tôi”.

Bà Rowland đáp trả bằng một nụ cười như một bức tường cao của một lâu đài. Camden liếc về phía Gigi. Rõ ràng cô không phải là người duy nhất chú ý đến điều gì đó cực kỳ không bình thường này.

Hollis tuyên bố rằng bữa tối đã sẵn sàng. Với sự nhẹ nhõm lộ liễu, bà Rowland đề nghị rằng họ ghép đôi và đi đến phòng ăn tối.

Đối với Victoria, điều may mắn duy nhất trong buổi tối nặng nề này là công tước không ngay lập tức ngã gục trước sức quyến rũ của Gigi.

Bà đã phiền muộn về vẻ ngoài của Gigi trong suốt thời niên thiếu của con gái, khi đưa trẻ

ngoan cổ không chịu trở mã thành một sắc đẹp hoàn mỹ giống như Victoria, mà thay vào đó cao lên một cách bất thường, với đôi vai rộng và ánh mắt đầy thách thức đã trở thành sự tuyệt vọng của Victoria. Nhưng vài năm sau, Victoria đã nhận ra bà không cần phải mỗi mắt để tìm kiếm dấu hiệu sai sót với váy áo hay kiểu tóc của cô con gái, vì có vài điều làm bà ngạc nhiên.

Đàn ông luôn nhìn chăm chăm vào Gigi. Ở những buổi khiêu vũ hay dạ hội, họ dán mắt vào con bé khi nó đi lại, nói chuyện và thỉnh thoảng liếc theo đường đi của họ một cách dửng dưng. Khi Victoria âm thầm tách mình ra và quan sát con gái như một người lạ, bà đã sốc khi nhận ra rằng Gigi quyến rũ như thế nào đối với phái nam.

Bà không có từ ngữ để miêu tả sức cám dỗ bản năng mà Gigi tỏa ra, một sự khêu gợi đầy dục vọng nóng bỏng chắc chắn không phải thừa hưởng từ Victoria. Nó khiến Victoria cảm thấy già nua, qua thời chín mươi, vẻ đẹp từng được tán thưởng của bà xếp thứ hai và cách xa so với tuổi trẻ sáng chói và quyến rũ của Gigi.

Gigi trông cũng như mọi khi trong chiếc váy ăn tối nhung đỏ tươi, làn da ở cổ và cánh tay hồng lên trong ánh sáng như làn da của một nữ thần trong tranh của Bouguereau(33). Công tước nói với Gigi khi cần thiết, thốt ra những tiếng ậm ừ cho phải lẽ đối với những câu chuyện về lượng mưa đến ánh nắng trong những ngày gần đây ở Luân Đôn và Devon. Nhưng không giống như chồng Gigi, người cứ liếc nhìn cô qua vành ly rượu sau mỗi thìa thức ăn, Perrin dành hầu hết sự chú ý của mình cho chiếc đĩa trước mặt ông, tập trung thưởng thức những món ăn cao lương mỹ vị liên tục nối nhau xuất hiện.

“Cho phép tôi có lời khen tặng người đầu bếp của bà”, đột nhiên công tước nhìn lên và nói, “Đồ ăn thật tuyệt vời”.

Victoria vui sướng một cách ngớ ngẩn. Kể từ đêm họ chơi cá cược bằng sôcôla và bà đã suýt bảo ông lôi bà lên lầu và chiếm đoạt bộ xương già cả cô đơn của mình, bà luôn có cảm giác rần rần như kiến bò.

Bà chỉ có thể nhắc mình rất nhiều lần rằng, trong cơn bối rối tuyệt vọng vì bị phát hiện, bà đã bịa đặt ra mọi chuyện ngay lúc đó. Vấn đề duy nhất của bà là khả năng ứng khẩu tồi tệ. Nếu không được chuẩn bị trước trong nhiều giờ, thậm chí nhiều ngày, bà sẽ buột ra sự thật hoặc che đậy thật vụng về khiến cho mùi vị dối trá của bà có thể ngửi thấy từ cách đó cả fulông(34).

Thay vì thế, có phải bà đã không chủ tâm nói thật? Có phải tất cả sự diễn tập trong cơn điên rồ này đơn giản là một khởi đầu để bà tóm lấy ve áo công tước và bắt ông rút cuộc phải chú ý đến bà? Ông đã không hoàn toàn tin bà, nhưng cũng không phải không tin. Có một vài sự thật, mà sự tàn nhẫn vốn là bản chất của nó, rò rỉ bên dưới và xung quanh những nghi ngờ, cho dù có được che giấu chắc chắn và kín kẽ đến đâu.

“Cám ơn”, bà nói, “mặc dù tôi không thể đáp lại lời khen tặng khéo léo của ngài”.

“Khéo léo là để dành cho những người khác, thưa bà”. Như để nhấn mạnh quan điểm của mình, ông liếc nhìn Gigi và Camden rồi nói, “Xin thứ lỗi cho sự hiếu kỳ của một kẻ lăm cẩm đã lui khỏi xã hội từ nhiều năm trước, nhưng một đôi vợ chồng chuẩn bị ly dị lại ở trong tình trạng thân thiện như thế này bây giờ có phải là bình thường không?”

“Chắc vậy”, Camden trả lời, giọng anh trôi chảy và mượt mà như một đĩa bánh flan. Anh nhìn Gigi, “Em sẽ nói gì, em yêu?”

“Không nghi ngờ gì”, Gigi nói tỉnh bơ. “Chúng ta đều ghét tai tiếng, phải không Tremaine?”

Công tước phút chốc không nói được gì trước sự biểu diễn xuất sắc này. Ông chuyển sang một chủ đề an toàn hơn, “Tôi biết rằng ngài Tremaine dường như có được Cái chạm của Midas⁽³⁵⁾”.

“Không hẳn, thưa ngài. Quý bà Tremaine mới là người có đầu óc kinh doanh. Tôi chỉ nỗ lực hết sức để đạt được sự cân bằng về tài chính với cô ấy thôi”.

Victoria liếc nhìn Gigi, hy vọng cô thấy được vẻ ngưỡng mộ trong lời nói của Camden. Nhưng thoáng bối rối trong mắt Gigi cho thấy rằng cô đã nghe thấy điều khác.

“Mẹ luôn nghĩ ngược lại”, Victoria nói. “Quý bà Tremaine tạo dựng trên thành công của cha nó. Còn anh bắt đầu từ con số không”.

“Con không thể nói vậy. Con không phải là Horatio Alger⁽³⁶⁾, người hùng yêu mến trong trí tưởng tượng của người Mỹ”, Camden trả lời. “Thành công đầu tiên của con đạt được là nhờ vào khoản vay lớn dựa trên tài sản thừa kế của Quý bà Tremaine”.

Gigi sặc rượu. Cô ho vào chiếc khăn tay, Hollis vội vã đến bên cô với một chiếc khăn tay mới và một cốc nước. Cô uống một hơi dài và ngay lập tức tiếp tục ăn những lát thịt vịt trên đĩa của mình.

Victoria tự mình lãnh trách nhiệm hỏi câu mà Gigi không hỏi, “Mẹ không biết chuyện ấy. Làm thế nào mà anh có thể làm như thế?”

Giống như người anh họ của mình, Camden đã ký một hợp đồng hôn nhân cấm mọi sự tiếp

cận trực tiếp đến tài sản của Gigi. “Con chứng tỏ cho họ con là ai và cô ấy là ai. Con có chứng nhận kết hôn và tin công bố trên *Tạp chí Times*. Ngân hàng New York quyết định rằng vợ con sẽ đến giải cứu khi con có nguy cơ vỡ nợ”, anh nói, nụ cười của anh phảng phất vẻ hoang vắng.

Chúa tôi! Lóa mắt bởi vẻ thanh nhã và khéo léo, Victoria chưa bao giờ nhìn thấy mặt mưu mẹo này của người con rể. Bà luôn luôn nghĩ về một tình cảm và tình bạn ngày-xưa-ngày-xưa giữa một nữ thừa kế tính toán và một hầu tước tao nhã, yêu mến nhau nhưng lại cộc cạch, vì hai con người này không thể khác nhau hơn được nữa. Thế nào mà bà lại đánh giá thấp Camden bằng cách đánh đồng lối cư xử hoàn hảo bóng bẩy bên ngoài kia với bản tính tàn nhẫn bên trong.

Công tước thưởng thức một ngụm rượu vang đỏ, một chai Romanée-Conti mười bốn năm tuổi. Victoria rất sững sốt khi nhìn thấy ông hơi mỉm cười.

Ông không đẹp trai theo kiểu cổ điển, những đường nét của ông gồ ghề hơn là thanh nhã, với hàng lông mày ngang ngang và một cái mũi cao như đỉnh Mont Blanc - một khuôn mặt thích hợp với việc nhanh chóng chuyển thành những cái quắc mắt đáng sợ. Nhưng nụ cười của ông - một nụ cười thoáng qua và chưa trọn vẹn - lại hoàn toàn biến đổi. Nó tỏa sáng đôi mắt đẹp màu nâu hạt dẻ, thêm sức sống cho đôi môi, và làm tan chảy vẻ kiêu ngạo của ông với sự ấm áp bất ngờ và vẻ nam tính trần tục.

Bà không dùng từ này một cách dễ dàng - thực ra, bà chưa bao giờ sử dụng nó đối với bất kỳ một người đàn ông nào từng tồn tại - nhưng ông trông gần như là *không thể cưỡng lại*. Đột nhiên bà hiểu ra tại sao những quý bà được nuôi dạy một cách khuôn phép lại giành giật ông như những con mụ lăng loàn.

“Có rất ít thứ tôi ghét hơn những bữa tối ở một vùng quê nhỏ”, ông nói.

“Nhưng, thưa bà, nếu bà nói với tôi rằng có những trò giải trí đặc biệt dành sẵn cho tôi, tôi sẽ không phải ép bà cung cấp những trò tiêu khiển khác nữa”.

Một phút hoàn toàn im lặng. Victoria quá mất phương hướng để cảm thấy bối rối. Bà vẫn còn chưa hiểu được rằng trọng tâm của cuộc hội thoại đã đột ngột chuyển từ vợ chồng Tremaine sang những cuộc gặp mặt của bà với công tước.

“Ồ thưa ngài”, Gigi nhả mặt nói, “xin ngài hãy nói tiếp đi”.

“Ồ, Gigi, làm ơn, không có gì thú vị không phải phép đâu”, Victoria gắt gỏng, “Đức ngài chỉ đề nghị mẹ chơi vài ván bài, và mẹ đã vui lòng nghe theo”.

“Thưa ngài”, Gigi nói với công tước, một nụ cười ranh mãnh nở trên mặt cô, “Tôi được nghe rằng ngài đã là một kẻ phóng đảng. Tôi thấy rằng ít nhất ngài vẫn là một tay số đỏ”.

“Gigi!”, Victoria kinh hoàng thốt lên.

Nhưng công tước có vẻ thích thú hơn là bị xúc phạm, “Tôi đã là một kẻ phóng đảng khi còn trẻ, nếu nói một cách tử tế. Còn về trò may rủi, hãy chỉ nói rằng tôi có thể đưa ra rất nhiều thỏa thuận và vẫn nhận được nhiều sự đồng thuận”.

Victoria cảm thấy mặt bà đỏ rực như màu váy của Gigi. Ôi, sao bà ghét đỏ mặt trước mọi người, thật không lịch sự và trẻ con. Camden, cầu nguyện cho cậu ấy, vẫn đang ăn với vẻ thích thú háu đói, như thể cậu ấy không nghe thấy một từ nào của cuộc hội thoại trong năm phút qua. Nhận thấy tín hiệu của chồng, Gigi đâm một cái nữa vào lát ức vịt còn lại trên đĩa. Tuy nhiên, công tước vẫn chưa buông tha.

“Cô gái”, ông nói với Gigi, “Tôi hy vọng cô nhận ra mình may mắn như thế nào, khi ở tuổi này, vẫn còn có một người mẹ nhảy múa với ma quỷ vì cô”.

Giờ đến lượt Camden ho trong chiếc khăn tay của mình, mặc dù trong trường hợp của cậu ấy thì nó nghe giống một tiếng cười tắc nghẹn hơn là tiếng nghẹn thực sự. Cho đến cái ho nhại lại đó, bữa tối đã gần giống với một bữa tối nhiều gai góc giờ lại giống với một bữa tối trào phúng.

Giờ thì bà đã biết bữa tối là một tối kiến, đúng vậy không nhỉ, Victoria hoang mang nghĩ. Tại sao, ôi, tại sao bà không xóa bỏ nó? Tại sao bà cứ khẳng khẳng như thể công tước là Moby Dick(37) và bà là thuyền trưởng Ahab loạn trí, người sẽ đâm ông bằng cái lao móc hoặc chết vì quá sức?

Gigi không phải là người ngồi xuống nghe thuyết giảng, “Thưa ngài, tôi hy vọng ngài nhận ra rằng, trong khi tôi rất biết ơn, tôi cũng phải nhắc mẹ tôi nhớ một cách rõ ràng là, không cần thiết phải nhảy múa với ma quỷ thay tôi. Tôi đã có được tình cảm và lòng trung thành của một người đàn ông tốt. Hạnh phúc tương lai của tôi sau khi ly dị đã được đảm bảo”.

Công tước thở dài đầy cường điệu, “Quý bà Tremaine, tôi không tự nhận là biết về những phẩm chất tuyệt vời của người đàn ông này. Nhưng tại sao phải đánh cuộc - và phí phạm - một vụ ly dị khi mà tôi thấy rõ ràng là cô và chồng cô chưa hề mệt mỏi vì nhau”.

Sau khi đã làm Gigi im tiếng và bóp nghẹt sự vui vẻ của Camden, Đức ngài quay sang

Victoria và mỉm cười lần nữa, lần này là một nụ cười trọn vẹn. Bà gần như tan chảy trong ghế, không còn lại gì ngoại trừ cái áo nịt ngực ngà voi và một bộ váy áo.

“Thưa bà” - ông nâng ly lên để chúc mừng - “đây là loại rượu vang tuyệt hảo nhất mà tôi có đặc quyền hưởng thụ. Bà có thể chắc chắn về lòng biết ơn vô vàn của tôi”.

Chương 23

Sự im ắng của một ngôi nhà chìm trong bóng đêm là điều đầu tiên gây bức bối khi Camden đứng đánh răng trước một chậu rửa mặt. Sau đó một tiếng rơi vỡ vang lên phía bên trái anh, một chấn động mạnh chạy từ mắt cá chân lên đầu gối, tiếp theo là một tiếng thét bị nghẹn lại.

Ngôi nhà có sáu phòng ngủ ở tầng trên - phòng của bà Rowland ở phía đông và năm phòng khác thẳng hàng được bố trí ở phía nam. Camden ở trong phòng ngủ gần nhất với phòng bà Rowland và Gigi ở căn phòng xa nhất.

Tiếng thét đến từ hướng của Gigi.

Anh nhổ kem đánh răng ra khỏi miệng và kéo cửa mở. Cửa phòng bà Rowland mở một giây sau đó, “Chúa tôi, chuyện gì thế?”, bà hét lên.

“Có lẽ là trần nhà”, anh nói.

Gigi cũng đang ở trong hành lang, mặt cô tái nhợt đối nghịch với chiếc áo choàng màu xanh lam, “Có chuyện gì với ngôi nhà của mẹ thế?”, cô rút lên với mẹ.

Camden bắt đầu mở những cánh cửa. Căn phòng cạnh phòng anh dường như vẫn ổn, ngoại trừ rất nhiều bức tranh đã rơi khỏi tường. Anh mở cánh cửa căn phòng ở giữa. Một cơn mưa vôi vừa chào đón anh. Gần như toàn bộ trần nhà đã sụp xuống, bao phủ sàn nhà và đồ nội thất trong đám bụi dày đặc của thạch cao và gỗ. Phía trên anh là một cái hốc trống rỗng của gác mái.

“Chúa ơi! Sao lại xảy ra chuyện này?”, bà Rowland rên rỉ, “Đây là ngôi nhà chắc chắn nhất”.

“Con nghĩ không nên ngủ trên tầng này cho đến khi trần nhà được sửa chữa và toàn bộ ngôi nhà được kiểm tra lại”, Camden nói.

“Mẹ và con có thể cùng ở phòng gia sư ở tầng dưới”, Gigi nói với bà Rowland, “Mẹ có cái võng nào cho Camden không?”.

“Vớ vẩn!”, bà Rowland thốt lên, “Cậu Tremaine lần đầu tiên đến thăm ngôi nhà này. Mẹ sẽ không để cậu ấy ngủ cả đêm trên một chiếc võng trong phòng khách như một người làm thuê. Mẹ sẽ hỏi để ở lại nhà của bà Moreland cuối đường - bà ấy có hai đứa con gái hay đến thăm, vì thế bà ấy luôn có một phòng ngủ trống để sẵn. Con và Camden sẽ ở trong phòng gia sư”.

“Vậy con sẽ lấy võng và ngủ trong phòng khách”, Gigi nói. “Con không phải khách lần đầu tiên đến thăm. Con ngủ ở đâu không thành vấn đề. Hoặc con có thể đi với mẹ đến nhà bà Moreland”.

“Hai đề xuất điên rồ của con đều hoàn toàn không được!”, bà Rowland phản ứng với nỗi kinh hoàng lộ liễu, “Mẹ sẽ không để những tin đồn kiểu thế lan truyền. Hai đứa con có thể ly dị và tạo một cơn bão ở Luân Đôn, nhưng ở đây mẹ cần cân nhắc đến danh tiếng. Mẹ sẽ không để mọi người hỏi tại sao con gái mình không ở chung một căn phòng với người chồng kết hôn theo pháp luật của nó. Đấy, mẹ nghe thấy Hollis đang đi lên. Mẹ sẽ bàn bạc với ông ta về việc sắp xếp này. Đừng có làm gì để mẹ xấu hổ, Gigi. Không võng hay bất cứ thứ gì”.

Sau khi bà Rowland vội vã xuống cầu thang với sinh lực và sự nhanh nhẹn đáng ngạc nhiên, Gigi rửa thầm nho nhỏ, “Sắp xếp cái chân tôi”, cô nói, giọng cô sôi sục, “Bà ấy sắp đặt để cái trần nhà rơi xuống! Ngôi nhà này đã được kiểm tra từ nóc đến sàn chỉ một năm trước bởi vì em lo rằng nó có thể đã xuống cấp.

Nó vẫn vững chãi. Trần nhà có cấu trúc bền chặt không thể rơi xuống như thế, và chắc chắn không rơi một cách đẹp đẽ như vậy, chính xác trong phòng không người để không ai bị thương”.

“Chúng ta đã đánh giá thấp quyết tâm của mẹ em”.

“Bà ấy nên có một cuộc tình với công tước, đó là điều bà ấy nên làm”, Gigi gắt gỏng, “Nhìn bà ấy xem, bà ấy hy sinh cái trần nhà trên đầu để đẩy chúng ta vào cùng một phòng ngủ khi chúng ta đã... không còn bận tâm”.

Camden cảm thấy trái tim anh bắt đầu đập rộn ràng. Anh không hề định ghé qua phòng Gigi, dù sao đây cũng là nhà của bà Rowland. Nhưng nếu họ sắp bị mắc kẹt trong một căn phòng - một cách tình cờ và khá là chật chội - và buộc phải nằm chung một chiếc giường, ừm...

“Em có cần mang theo thứ gì không?”, anh hỏi.

Cô bắt cho anh một cái nhìn nghi ngại, nhưng trong ánh sáng hắt ra từ những cánh cửa đang mở, anh thấy cô không còn nhợt nhạt như một phút trước nữa, “Không, cảm ơn. Anh đi trước đi”.

Anh đi xuống cầu thang. Hollis đưa anh đến phòng gia sư. Anh thấy mình ở trong một căn phòng rộng và đẹp đẽ hơn nhiều căn phòng cũ, những bức tường phủ lụa Đa-mát màu kem họa tiết những cây hồng vàng duyên dáng và những đường thêu uốn lượn. Những cành hoa mao lương hồng và trắng cắm trong chiếc bình sơn màu Limoges đặt trên bàn để đầu giường. Chiếc giường khá lớn, những tấm chăn mùa hè bằng vải lanh trắng đã kéo xuống đầy mòi mọc.

“Bà Rowland sử dụng phòng này để nghỉ ngơi trong những chiều mùa hè”, Hollis thông báo với anh, “Nó mát mẻ hơn những căn phòng tầng trên”.

Camden tắt đèn và mở cửa sổ. Không khí ban đêm tràn vào, lành lạnh, ẩm ướt và nồng nàn hương hoa kim ngân. Mặt trăng tròn treo trên cao, tỏa ánh sáng dịu dịu và trong veo. Anh cởi áo choàng, ngập ngừng một lúc - anh đang cố lừa bịp ai đây? Napoleon muốn nước Nga còn ít hơn nhiều so với mong muốn được nằm với cô của anh - anh cởi bỏ nốt số quần áo còn lại.

Gigi đến đúng mười lăm phút sau đó. Tiếng bước chân cô dừng ở ngoài cửa.

Sau đó không có gì xảy ra. Sự im lặng mở ra và trải dài, bao lấy anh trong tầng tầng lớp lớp ngọt ngào của nó, khiêu khích sự kiên nhẫn và thần kinh của anh.

Rốt cuộc nắm cửa cũng xoay, nhẹ nhàng. Cô đóng cửa lại nhưng không tiến xa hơn, mà đứng dựa lưng vào cửa, chân cô đặt đúng trên vệt sáng của ánh trăng. Anh chợt nhớ đến một đêm rất lâu trước đây, trong một ngôi nhà khác cũng thuộc về bà Rowland, nơi có mặt trăng lộng lẫy như dát bạc một dải trong căn phòng - sự khởi đầu của một sự kết thúc, sự kết thúc của một khởi đầu.

“Giống như trước đây, đúng không?”, anh nói, sau một phút đầy trôi qua.

Lại im lặng, “Ý anh là gì?”, cuối cùng cô hỏi, giọng hơi run rẩy.

“Đừng nói với anh là em đã quên”.

Cô chuyển động, những âm thanh gần như không nghe thấy của tiếng lụa trượt trên da thịt và chạm vào cánh cửa gỗ, “VẬY là anh đã thức”, cô nói về buộc tội.

“Anh là một người dễ thức giấc. Và anh đang ở trong một chiếc giường xa lạ, trong một ngôi nhà xa lạ”.

“Anh lợi dụng em”.

Anh cười thành tiếng, “Em mong đợi gì nhỉ, sau khi đã làm anh bồn chồn suốt? Anh có thể đã làm nhiều hơn và em sẽ cho phép anh”.

“Em cũng có thể làm nhiều hơn. Em suýt nữa đã trèo lại lên giường anh đêm đó. Sẽ là một con đường ngắn đến bệ thờ”.

“Em không nói”, anh lẩm bẩm, “Điều gì đã ngăn em lại”.

“Em nghĩ như thế là mất danh dự. Trớ trêu, đúng thế không?” Cô bước khỏi cánh cửa và đi đến cạnh giường, bên kia, dáng người cô rõ nét dưới ánh trăng, những đường cong tối mờ của cơ thể vừa đủ nhìn rõ bên dưới chiếc váy ngủ trong mờ.

Anh nuốt nghẹn.

“Lẽ ra em nên tiến lên và kết thúc mọi việc vào đêm đó”, cô nói. “Anh sẽ phải cưới em, em biết là anh sẽ làm thế. Nhưng anh sẽ không đủ giận dữ để chạy đến Mỹ, mà chỉ đủ khinh ghét để không hạnh phúc với em. Chúng ta sẽ giống mọi cặp vợ chồng khác trong xã hội - một cuộc sống bình thường, anh thấy đấy”.

“Không”, anh nói, giọng anh thô ráp nhiều hơn anh định, “Em nên làm điều ngay thẳng. Theodora kết hôn một ngày trước chúng ta. Nếu em kiên nhẫn hơn một chút, khi anh trở lại Anh vào Lễ phục sinh, em sẽ có được chiếc bánh của mình và được ăn nó nữa”.

Chiếc giường lún xuống dưới trọng lượng của cô. Cô chui xuống lớp chăn, an toàn phía bên kia giường. “Em nghĩ em đã học được bài học của mình”.

“Thật không?”

Cô không trả lời. Thay vào đó cô hỏi anh một câu hỏi khác, “Tại sao anh quá quan trọng việc đạt được sự ngang bằng về tài chính với em thế?”

Bởi vì anh kết hôn với em, người đàn bà giàu nhất ở Anh sau Victoria Regina, đồ ngốc. Một người đàn ông vẫn còn mơ được ăn nằm với em sẽ phải làm gì?

Anh vươn tay dưới tấm chăn, túm lấy phía trước váy ngủ của cô và kéo cô về phía anh. Cô thở dốc. Và thở dốc hơn nữa khi răng anh cọ vào đường cong ở cổ cô.

Anh lăn lên phía trên cô... rên rỉ với sự tuyệt vời có cô bên dưới anh. Từ khi anh trở về, anh đã thấy cô trần truồng. Anh đã đạt đỉnh bên trong cô. Nhưng anh không cho phép mình được cảm nhận làn da mềm mượt như lụa, cơ thể nhấp nhô săn gọn của cô. Anh túm lấy váy ngủ của cô và kéo nó lên, “Bỏ nó ra”.

“Không. Anh có thể làm điều anh muốn hoàn toàn tốt trong khi vẫn có nó”.

“Anh muốn em trần truồng. Không một mảnh vải”.

“Đó không phải một phần thỏa thuận của chúng ta. Anh chưa bao giờ nói em phải thoát y trước mặt anh”.

“Sao thế?”, anh dịu dàng nói vào tai cô, thích thú với sự run rẩy của cô, “Sợ phải trần truồng bên dưới anh à?”

“Không phải. Em sẽ không hạ nhục Freddie bằng cách cho phép anh được tùy tiện hơn mức cần thiết”.

Đột nhiên anh nổi giận, trước sự ngoan cố của cô. Anh nắm lấy váy ngủ của cô ở cổ và xé nó theo dọc chiều dài, tiếng vải rách rít lên trong bóng tối ảm đạm một cách thô bạo, “Đó. Giờ nếu ngài Frederick có hỏi, mà cũng chẳng phải việc của anh ta, em có thể nói với anh ta một cách thành thật rằng em không cho phép anh tùy tiện chút nào”.

Cô thở hổn hển, âm thanh của một người không thể hít đủ không khí, tiếng thở ra của cô chìm trong tiếng kêu ghen lại của những con dế không ngủ trong vườn.

Anh hạ thấp người xuống cô, cảm giác làn da cô áp vào da anh ngay lập tức quen thuộc đến sảng sốt và mới mẻ đến bức bối, như thể anh chưa từng rời khỏi giường cô trong những năm vừa qua, như thể đây mới là đêm thứ hai trong tuần trăng mật của họ và anh đã nhìn cô chằm chằm cả ngày, mơn mõi chờ mặt trời lặn và một đêm sung sướng vô tận buông xuống.

Anh là một tên ngốc. Một tên ngốc vì yêu cô lần đầu tiên. Và một tên ngốc vì quay lại lúc

này, khi anh đã biết quá rõ điểm yếu của mình, đã vật lộn với nó từng ngày trong mười năm qua.

Quá muộn.

Anh chìm đắm vào cảm giác mềm mượt của cô, chiêm ngưỡng làn da cô với từng hơi thở. Anh hôn một vết trên bờ vai cô, lưỡng lự rồi bỏ từng xăngtimét vuông làn da tuyệt vời của cô, nóng lòng thưởng thức tất cả của cô.

Cô đặt hai bàn tay lên cánh tay anh nhưng không đẩy ra, mà chỉ thốt ra một âm thanh tuyệt vọng, ngọt ngào khi anh hôn lên cổ họng cô. Sự đau khổ trong trái tim anh vơi đi một chút, dù anh biết chuyện này không gì hơn ngoài sự điên rồ.

Rồi anh hôn dần lên cằm cô, đến điểm mềm mại ngay dưới môi cô. Anh ngập ngừng ở đó. Nếu bây giờ anh hôn lên môi cô thì khác gì anh nói với cô rằng cô sẽ kết hôn với ngài Frederick trên xác chết của anh.

Bên dưới anh, anh cảm nhận nhịp đập của trái tim cô, dồn dập, bất thường, và không đều đặn, cũng như nhịp đập của chính trái tim anh. Anh có muốn đi xuống con đường đó không? Liệu anh có dám không? Và cái gì sẽ đợi anh ở đoạn cuối cay đắng nếu anh đi vào con đường điên rồ này?

“Có vài điều em muốn nói với anh”, cô đột nhiên nói, cắt đứt giây phút chờ đợi. “Việc anh ngủ với em không có ích gì. Tuyệt đối không. Em đang sử dụng một màng chắn. Em vẫn sử dụng nó từ lúc đó đến giờ. Anh không có cơ hội nào để làm em mang thai, vì thế tốt hơn là để em một mình”.

Khi sáu tuổi, trong một lần chơi trò đuổi bắt nhộn nhịp trong hành lang của nhà ông nội, anh đã chạy thẳng vào một bức tường. Sau đó anh thấy mình nằm thẳng băng dưới sàn nhà, quá choáng váng, không hiểu chuyện gì vừa xảy ra.

Giờ đây anh có đúng cảm giác đó. Anh không biết điều gì gây ra cơn bộc phát của cô, quyết định đột ngột đẩy mọi thứ đến bờ vực của cô.

Anh nhìn xuống cô. Khuôn mặt cô chỉ hiện rõ một nửa trong ánh sáng mờ ảo của ánh trăng, bóng dáng của một gò má cao, một đôi môi đầy đặn sẫm màu, và đôi mắt như nước ở đáy một giếng sâu, đen thẫm thẫm và có những điểm sáng như ánh sao phản chiếu.

“Vậy tại sao em lại nói cho anh biết? Tại sao không tiếp tục lừa dối anh?”

Như thế tốt cho mục đích của em hơn”.

“Bởi vì em không thể chịu đựng thêm nữa”, cô nói trong khi nằm im, “Em chắc rằng anh sẽ vui vẻ chứng minh ý kiến của mình về em. Nhưng nó không quan trọng. Em không thể đi xa hơn nữa”.

“Tại sao?”, anh lùa ngón tay vào mái tóc cô, mái tóc thật bông bênh. Tóc cô dày, mượt, óng ả và lạnh như sương mai. Anh chưa bao giờ nhớ mái tóc của một phụ nữ nào khác như mái tóc cô. “Chuyện gì xảy ra với bản tính tàn nhẫn huyền thoại của em thế?”.

Cô nhắm mắt lại và quay mặt đi khỏi anh.

Những ngón tay anh có cảm giác an ủi một cách kỳ lạ trên da đầu cô. Chúng chuyển động với sự dịu dàng trấn an, dừng lại một phút cạnh thái dương, sau đó trượt xuống thấp hơn dọc tai, cằm và cuối cùng là môi cô. Mặt trong ngón tay cái của anh lướt trên môi cô, lăn nhẹ nó để anh có thể chạm vào mặt ẩm ướt phía trong miệng cô.

Phản ứng của anh làm cô bối rối. Cô muốn hỏi anh, hỏi thật to, rằng anh có nghe cô vừa nói gì không - rằng cô chưa thay đổi, chưa học được bài học nào, và đã cố gắng lừa gạt anh lần nữa. Nhưng cái đụng chạm của anh thôi miên cô. Nó ấm áp, tò mò, và hoàn toàn không có thù oán. Cô không thể nói. Nhưng cô nhận thức được tất cả - những mất mát, khao khát và những đau đớn không thể chịu được.

Anh hôn lên vành tai cô, xương hàm cô, đỉnh cằm cô. Anh hôn cổ, vai và chỗ lõm vào của xương đòn. Cô nhắm chặt mắt. Trong bóng tối tuyệt đối đó, anh là tất cả hơi ấm và cảm giác đối với cô, môi anh là một ngọn lửa lạnh lẽo nhưng đốt cháy mọi thứ chúng chạm vào, gây ra một cơn sóng ham muốn xuyên qua cơ thể cô, khiến cô trở nên vô thức và yếu ớt.

Đột nhiên miệng anh khép lại quanh núm vú của cô. Cô thở hắt ra, một âm thanh sừng sốt của khoái cảm. Cô muốn vùng vẫy, lăn lộn và cầu xin thêm nữa.

Móng tay cô cắm vào mặt giường. Bàn tay anh tìm thấy núm vú kia của cô và kẹp nó giữa ngón cái và ngón trỏ, với đủ lực để khiến cô từ bỏ mọi cố gắng giữ im lặng. Cô rên lên thành tiếng.

Tay anh chuyển xuống thấp hơn, xuống sườn cô, ngừng lại trong khoảng một giây cạnh hông cô và sau đó tách hai chân cô ra. Cô cố gắng yếu ớt để giữ chúng khép vào nhau, nhưng anh chỉ phải xoay lười chầm chậm một vòng quanh núm vú là cô đã quên hết mọi thứ.

Anh tìm thấy cô, có lẽ thứ dễ nhất trên thế giới - nhưng anh phải đi đến tận đầu nguồn ảm ướt của cô. Và sau đó ngón tay của anh, không phải, những ngón tay của anh ở bên trong cô.

“Nếu em bảo anh dừng lại, và anh sẽ dừng”, anh nói.

Ở đâu đó bên trong tâm trí cô, cô nhận ra anh đang làm gì: gỡ và tháo bỏ màng chắn. Cô có lẽ đã phản đối nếu cô có khả năng nói liền mạch. Nhưng những âm thanh duy nhất cô thốt ra là những tiếng rên rỉ tắc nghẹn vì bị kích thích.

Anh dễ dàng tách màng chắn ra khỏi cô và vút nó sang bên cạnh giường. Cô run rẩy.

“Giờ thì không có gì giữa chúng ta nữa”, anh nói.

Một tia chớp kinh hoàng nhá lên đột ngột làm cô tê liệt. Cô hoàn toàn bị phơi bày trước anh - nơi kín đáo của cô, tương lai của cô, toàn bộ cuộc sống của cô.

Và cũng đột ngột như vậy, một làn sóng ham muốn ào ạt tràn ngập cô. Cô muốn anh ở bên trong cô, chiếm hữu cô, làm cô tan vỡ, lấp đầy mọi khoảng trống và phá hủy mọi sự phòng thủ của cô.

Với một tiếng rên tuyệt vọng, cô túm lấy anh và kéo anh xuống với cô, hôn anh thật mạnh bạo khiến răng họ va vào nhau. Anh kéo ra một chút, giữ chặt mặt cô giữa hai bàn tay, và hôn cô theo cách của anh, chậm hơn, âu yếm hơn, và toàn tâm toàn ý hơn nhiều.

Cô mở rộng chân để anh đến với cô, cứng và nóng, trong khi anh vẫn hôn cô.

Cô quấn chân quanh anh, thúc giục anh, muốn thứ gì đó nhanh, mạnh và có sức tàn phá hoàn toàn. Nhưng anh từ chối tuân theo cô.

Anh hành hạ cô với những cái vuốt ve dài và chậm chạp trong khi đẩy vào cô thật thông thả. Anh khiến cô phải cầu xin anh những cú thúc tuyệt diệu. Anh khiến cô phải vùng vẫy, lăn lộn, rên rỉ và thút thít. Và chỉ đến khi cô hoàn toàn bị chế ngự, tuyệt vọng, chứng tỏ rằng cô sẽ mãi mãi ở trong tình trạng kích động đến run rẩy và phát sốt này, anh mới đem tới cho cô sự thỏa mãn đầy sung sướng, hoang dã và rã rời.

Giá như cô có thể khiến thời gian dừng lại. Giá như cô không bao giờ cần phải rời xa hơi ấm của vòng tay anh và trạng thái thỏa mãn của cuộc làm tình của họ. Giá như thế giới của cô chỉ bao gồm căn phòng tối ngập trong hương vị ngọt ngào của ân ái, được bảo vệ khỏi ngày mai và ngày kia bởi những bức tường vô tận của bóng đêm.

Nếu cô có một đồng ghinê cho mọi giá như trong cuộc đời cô, cô có thể dát vàng một con đường lớn từ Liverpool đến Newfoundland.

Hơi thở anh vẫn nhanh và dứt quãng, chông cô rời khỏi cô và nằm ngửa xuống, không chạm vào cô. Cô cắn môi dưới, xúc tua của hiện thực lạnh lẽo và ẩm ướt đã bò lên trên chân tay lên đến trái tim cô.

Anh có thể không nói điều gì không hay. Nhưng sự im lặng của anh đủ để nhắc cô nhớ về mọi điều cô đã thề không bao giờ làm khi anh quay lại. Và tất cả những tuyên bố về tình yêu dành cho Freddie, không lẽ chúng không hơn gì những lời nói, và là những lời nói rỗng tuếch hay sao?

“Anh đã đến khách sạn tìm em ở Copenhagen”, anh nói.

Phải mất đúng một phút cô mới nhận ra anh nói gì. Và ngay cả vậy cô cũng không hiểu. “Anh... anh không để lại danh thiếp?”

“Em đã đi, trên tàu *Margrethe*”.

Một ngọn lửa hân hoan nuốt chửng cô, chỉ để bị thay thế bởi một sự nghi ngờ u ám, một sự sững sốt bất lực trước trò đùa của số phận, “Em không bắt kịp tàu *Margrethe*”, cô thần thờ nói. “Nó đã khởi hành khi em đến cảng”.

“Cái gì?”

Cô chưa bao giờ nghe anh nói “Cái gì?” trước đây. Anh quá hoàn hảo, anh không nói như thế, anh không bao giờ quên dùng từ chính xác và lịch sự hơn,

“Thứ lỗi, xin nhắc lại?” Cho đến giây phút này.

“Vậy, em đã đi đâu?”

“Trở lại đúng khách sạn đó. Em ra về vào ngày hôm sau”.

Anh cười, với vẻ nghi ngờ cay đắng, “Người quản lý khách sạn không nói với em là có một tên gốc đến tìm em, với những bông hoa hay sao?”

Chuyện này giống như khi phát hiện ra mình có thai, rồi bị chảy máu suốt ba tuần sau. “Người quản lý đó chắc đã về khi em quyết định cần một nơi để ở lại đêm đó”.

Anh đã đến vì cô. Cho dù vì lý do gì, anh đã đến với cô. Và họ đã bỏ lỡ mất nhau lần nữa, cứ như Shakespeare đã viết lên câu chuyện của họ trong một ngày đặc biệt căm ghét con người.

“Anh đã mang hoa gì?”, cô hỏi, bởi vì cô không thể nghĩ ra điều gì khác để nói.

“Vài...”, giọng anh lạc đi, một âm điệu khác cô chưa bao giờ nghe ở anh, “Vài bông hoa tú cầu xanh. Chúng đã héo rồi”.

Tú cầu xanh. Loài hoa yêu thích của cô. Đột nhiên cô cảm thấy muốn khóc.

“Em sẽ không để tâm”. Cô nói tiếp để kìm những giọt nước mắt, “Em đã quá buồn nên đi tìm Felix ngay khi tàu cập cảng ở Anh. Và được biết anh ấy đã kết hôn trong thời gian em đi xa. Dù sao, em đã biến mình thành một kẻ gốc và một mối phiền toái”.

Anh thốt ra một âm thanh nửa giống khịt mũi nửa như gầm ghe, “Anh ghét phải hỏi”.

“Anh không cần phải lo lắng. Anh ấy không ngã gục trước sự theo đuổi của em. Em tỉnh trí lại. Và câu chuyện kết thúc”.

“Anh cũng tỉnh trí lại, sau một thời gian”, anh từ từ nói, “Anh thuyết phục mình rằng những chuyện đã xảy ra giữa chúng ta không thể coi như chưa xảy ra, không bao giờ có thể coi như chưa từng xảy ra”.

“Và không có gì như là một khởi đầu mới. Thực sự không”, cô đồng ý, nước mắt cô trào ra, căn phòng tối mờ đi.

Lần đầu tiên trong đời, cô nhìn thấy chính xác những gì cô đã vứt bỏ khi cô quyết định chiếm lấy anh cho dù bằng cách xấu xa hay đúng đắn. Lần đầu tiên cô thực sự hiểu, sâu trong tâm khảm, rằng cô không cứu anh mà đã đánh giá sai anh bằng cách cho rằng khả năng đưa ra lựa chọn cho riêng mình của anh chỉ bằng khả năng của một con rùa trong hộp. Cô đã là người - đúng như cô không muốn thừa nhận - nhẫn tâm, thiếu cậ và ích kỷ.

“Em không nên làm những gì đã làm. Em xin lỗi”.

“Anh cũng không phải một hình mẫu đúng đắn chuẩn mực, đúng không? Anh nên thành thực đối diện với em, cho dù cuộc đối diện đó không vui vẻ đến đâu. Thay vào đó, anh lẩn tránh vấn đề và nhằm lẫn trả thù với công lý”.

Cô cười cay đắng. Đối với hai con người thông minh, họ chắc chắn đã đưa ra toàn những lựa chọn sai lầm mà họ có thể. Và sau đó lại tiếp tục sai lầm.

“Em ước...” Cô ngăn mình lại. Có ích gì nữa chứ? Họ đã đánh mất cơ hội của mình rồi.

“Anh cũng ước thế. Rằng anh đuổi kịp em ngày đó, bằng cách nào đó”. Anh thở dài, một âm thanh nuối tiếc nặng nề. Anh quay về phía cô và cô quay về phía anh, bàn tay anh nắm chặt cánh tay cô, “Nhưng giờ vẫn chưa muộn”.

Trong một lúc lâu cô không hiểu ý anh. Sau đó một tiếng sét đánh thẳng vào cô, khiến cô choáng váng sững sờ. Đã có thời gian cô sẵn sàng đi bằng chân trần qua cả dặm đường trải kính vỡ để được hội ngộ với anh, và sẽ ngừng thở vì vui sướng khi được nghe những từ đó.

Nhưng đây là nhiều năm, nhiều năm trước, một quá khứ xa xôi. Tuy nhiên, trái tim khờ dại của cô vẫn nhảy múa, bùng nổ và lộn nhào như những bánh xe bò vụng về vì hân hoan. Rồi ngay sau đó cô lao thẳng vào một bức tường.

Cô đã hứa hẹn với Freddie. Freddie, người tin cô một cách vô điều kiện.

Người yêu thương cô nhiều hơn hẳn những gì cô xứng đáng. Cô đã xác định ước muốn của mình và quyết tâm kết hôn với anh mỗi lần gặp anh, lần gần đây nhất mới cách đây hai ngày.

Làm sao cô có thể tát vào mặt Freddie với sự phản bội trắng trợn như thế này?

“Anh đã cố gắng không nghĩ như thế”, Camden nói, đôi mắt anh sáng rực trong đêm, “Nhưng anh cứ luôn tự hỏi rằng điều gì sẽ xảy ra, trở lại năm 88, nếu anh quyết tâm. Nếu anh có can đảm trở về Anh tìm em”.

Tại sao anh không làm thế? Cô gào lên trong lặng lẽ. Tại sao anh không về với em khi em cô đơn và đau đớn? Tại sao anh đợi cho đến khi em đã ràng buộc với người đàn ông khác?

Cô nhắm mắt, nhưng trong đầu cô hỗn loạn, ồn ào, những suy nghĩ dữ dội xâm chiếm lẫn nhau. Đột nhiên, một bài hát thần tiên vang lên trên những tiếng âm ỉ, ngọt ngào và không thể cưỡng lại, và cô không thể nghe thấy gì khác.

Một khởi đầu mới. Một khởi đầu mới. Một khởi đầu mới. Một mùa xuân mới sau mùa đông chết chóc. Một con chim phượng hoàng sống dậy từ nắm tro tàn của nó. Cơ hội thứ hai kỳ diệu đã luôn luôn lẩn tránh những cuộc truy lùng vô ích của cô giờ đây hiện diện trước cô trên một chiếc đĩa vàng, trên một chiếc giường phủ đầy cánh hoa hồng.

Cô chỉ phải vươn tay ra và...

Đây cũng chính là nỗi khao khát tham lam, sự thôi thúc muốn đập đổ mọi thứ và mọi người đã đánh bại cô một thập kỷ trước. Cô đã từ bỏ nguyên tắc của mình và hành động vì lợi ích của bản thân. Và nhìn xem chuyện gì đã xảy ra.

Cuối cùng, cô không còn cả lòng tự tôn và hạnh phúc.

Nhưng bài hát thần tiên vẫn réo rắt và trở nên đẹp hơn. Hãy nhớ hai người đã cùng nhau cười đùa và huyền thoại về mọi thứ như thế nào. Hãy nhớ những kế hoạch hai người đã vạch ra: leo lên đỉnh Alps và chèo thuyền đến Riviera? Hãy nhớ chiếc võng hai người sẽ nằm trong thời tiết ấm áp, chỉ hai người, vai kề vai, với Croesus đuổi dài trên họ?

Không, đó là những điều kỳ diệu, những ký ức, và những khao khát bị xuyên tạc bóp méo qua lăng kính màu hồng. Tương lai của cô là với Freddie, người không đáng bị gạt qua một bên một cách nhục nhã. Người xứng đáng với những gì tốt nhất cô có thể dâng tặng. Anh đã giao phó toàn bộ hạnh phúc của anh cho cô. Cô không thể sống với chính mình nếu cô đùa giỡn với niềm tin đó.

Thế còn...

Không. Nếu cô phải chịu đựng bài hát thần tiên đó, giống như Odysseus, vẫy vùng và vật vã trong sự quyến rũ, thì cô sẽ chịu đựng. Nhưng cô không thể từ bỏ Freddie, hay lý trí của cô. Không phải lần này. Không bao giờ nữa.

Cô nhìn Camden, “Em không thể”, cô nói, giọng cô chỉ hơn tiếng thì thầm một chút, “Em đã cam kết với người khác”.

Những ngón tay anh siết chặt cánh tay cô thêm một chút. Sau đó hơi lạnh của buổi đêm thay thế bàn tay ấm áp của anh. Mắt anh không rời khỏi cô, nhưng cô không thể nhìn thấy ánh

sáng trong đôi mắt anh nữa. Anh nhìn cô bằng ánh mắt u tối, “Thế tại sao em lại nói với anh về cái màng chắn?”

Tại sao? “Em...”. Nếu có một cái roi cưỡi ngựa ở gần, cô sẽ vui lòng quật nó vào mình. “... em nghĩ anh sẽ ghê tởm em đến mức không muốn làm gì với em nữa”.

“Anh hiểu, để bảo toàn lòng trung thành của em với ngài Frederick”.

Giọng anh đã lạnh đi. Cũng như trái tim cô. Hơi lạnh lan tỏa ngoại trừ một ngọn lửa trắng của đau đớn.

“Vậy, tại sao em không phản đối khi anh đẩy em vào nguy cơ có hậu quả?”

Cô có thể nói gì đây? Rằng cô đã từng như vậy? Rằng anh chỉ cần thể hiện sự âu yếm nhỏ nhất với cô là cô có thể quên hết mọi thứ quan trọng khác? Rằng cô là một kẻ khờ dại nhất trên giường anh?

“Em đã không suy nghĩ gì. Em xin lỗi”.

Chiếc giường kéo kẹt. Trong một giây thoáng qua cô thấy đường rãnh sâu giữa lưng anh khi anh ngồi chống tay hai bên và đầu cúi xuống. Sau đó anh rời khỏi giường.

“Anh mong sao em sớm nhớ đến tất cả những dẫn đo này”, anh nói, một cơn giận dữ ngấm ngầm dưới vẻ lịch sự không tỳ vết của anh. Anh nhún vai khoác chiếc áo choàng và thô bạo buộc chặt thắt lưng.

Cô ngồi lên, giữ chặt tấm chăn trên ngực. *Ở lại*, cô muốn nói. *Ở lại với em*.

Đừng đi. Thay vào đó, cô lẩm bẩm với vẻ ngớ ngẩn hết sức, “Chính anh nói rằng chuyện giữa chúng ta không thể coi như chưa hề xảy ra, không bao giờ có thể coi như chưa xảy ra”.

“Và anh nên nghe theo lời khuyên khôn ngoan của chính mình”, anh nói cụt lủn, tiến về phía cánh cửa.

“Đợi đã?”, cô gọi với theo, “Anh đang đi đâu? Căn phòng trên tầng không an toàn. Không biết có nguy hiểm gì hay không”.

“Anh sẽ trông cậy vào may mắn của mình”, anh nói. “Nhất định phải có một chiếc giường nào đó trong ngôi nhà này kém nguy hiểm hơn giường của em”.

Camden nằm trên giường trong phòng ngủ đầu tiên được sắp xếp cho anh.

Anh nhìn chăm chăm vào trần nhà và nửa mong rằng nó sẽ đổ sụp xuống anh và làm anh bất tỉnh.

Cũng không phải anh còn đủ tỉnh táo. *Em đã không suy nghĩ gì*, cô nói. Chắc chắn cô không phải người duy nhất không suy nghĩ. Có thể anh đã không có một ngày tỉnh táo đúng đắn kể từ khi lá thư đầu tiên yêu cầu bãi bỏ cuộc hôn nhân từ những luật sư của cô đến vào tháng Chín vừa qua.

Đã từ lâu anh coi cuộc hôn nhân của mình như là “một sự tồn tại có thể chịu đựng được.” Chịu đựng được bởi về mặt pháp lý cô vẫn gắn kết với anh, và anh hy vọng một ngày nào đó, trong một tương lai xa xôi phủ đầy bụi vàng, họ có thể vượt qua *Con bão tố và khủng hoảng* của tuổi trẻ và hạnh phúc bên nhau.

Không phải anh sẵn sàng thừa nhận những suy nghĩ khao khát đó với chính mình, nhưng mười bốn giờ làm việc từ ngày đến đêm đã khiến anh quá mệt mỏi để kiểm soát suy nghĩ của mình.

Khi cô thực hiện những bước chính thức để hủy bỏ cuộc hôn nhân của họ, với những lá thư luật sư của cô gửi phủ tối bầu trời như những đàn châu chấu của Ai Cập, tình trạng trì trệ của anh tụt dốc thành một trạng thái mất cân bằng hỗn loạn. Anh thấy mình như một kẻ chết đứng, không thể làm điều gì khác ngoài việc quăng hết những lá thư đó vào lò sưởi.

Bãi bỏ hôn nhân là một chuyện. Ly dị, tuy nhiên, lại là một chuyện khác hẳn.

Khi cô thực sự tiến lên phía trước và đệ đơn xin ly dị, anh đã nhảy dựng lên vì phần nộ, một cơn thịnh nộ nhuộm máu có thể giết chết hết nông dân và xát muối cả trái đất. Cuộc hôn nhân này là giao ước với ma quỷ của họ, bắt đầu bằng những dối trá và đóng dấu bằng thù oán. Làm sao cô dám bút khởi sợi xích cay đắng ràng buộc họ. Không ai trong họ xứng đáng với điều gì tốt hơn.

Anh đã đại dột như thế nào khi không hiểu được sự phần nộ tích lũy trong nhiều năm. Và anh đã mù quáng như thế nào, khi nghĩ rằng mình đã tìm ra một giải pháp chín chắn và hợp lý

với yêu cầu một người thừa kế như là một điều kiện để giải thoát cô khỏi cuộc hôn nhân của họ.

Tất cả những gì anh đạt được là sức cảm dỗ như một con thú mà anh đã mất nhiều năm để chế ngự. Nhưng nếu trước đó con thú đó tàn phá cô, thì lần này nó lại nuốt chửng anh.

Anh không biết là lòng can đảm hay sự điên rồ đã xui khiến anh thẳng thừng yêu cầu cô đừng vứt bỏ mọi thứ họ đã có. Anh chỉ biết đến nỗi đau ghê gớm bởi sự từ chối của cô, cảm giác mất mát khiến anh nghẹt thở.

Không hiểu tại sao anh vẫn không thể tin chuyện này sẽ xảy ra như thế, rằng câu chuyện của họ sẽ kết thúc thật thảm hại, như là Hansel và Gretel⁽³⁸⁾ rốt cuộc đã trở thành bữa tối của phù thủy, hay hoàng tử của Người đẹp ngủ trong rừng chỉ là một đồng xương mục trong Khu rừng bị bỏ bùa. Nhưng giọng nói của cô, mặc dù khó nhận thấy, vẫn chần chẫn và rõ ràng. Cô có thể níu chặt và quặn quai bên dưới anh - và mất lý trí trong phút chốc - nhưng cô vẫn kiên định theo đuổi mục tiêu lớn hơn của mình. Và mục tiêu đó là cắt đứt mọi sợi dây ràng buộc với anh.

Có lẽ cô đã đúng. Có lẽ anh vẫn mắc kẹt trong năm 1883. Có lẽ đây thực sự là cách kết thúc câu chuyện của họ. Cô sẽ là cô dâu rạng rỡ của một người đàn ông khác, và anh chỉ là một vết mờ trong lịch sử cuộc đời cô.

Cô đang ở trong phòng ăn tối, nhìn chằm chằm vào tách trà đã nguội lạnh khi anh xuất hiện bên cạnh cô trong bộ đồ cưới ngựa và mái tóc bị gió thổi rối bù.

“Anh nghĩ chúng ta sẽ biết, trong một vài tuần, liệu có hay không có hậu quả từ hành động của chúng ta tối qua”, anh nói mà không hề mào đầu.

“Em cũng nghĩ vậy”, cô nhìn lại vào tách trà, cảm nhận rõ sự hiện diện của anh, của hương vị sương mù ban mai vẫn bám vào anh, và hoang mang trước tin tức mà chu kỳ của cô mang lại. “Nếu không có kết quả gì, anh sẽ để em đến với Freddie chứ?”

“Và nếu có, em vẫn khẳng định kết hôn với anh ta ư?”

“Nếu có”, cô cố đẩy những từ ngữ qua cục nghẹn trong cổ họng, “Em sẽ tuân thủ thỏa thuận của chúng ta đến cuối cùng, và em hy vọng anh sẽ thực hiện phần của mình”.

Để đáp lại, anh khẽ cười thành tiếng, một âm thanh lạnh lẽo và vô cảm. Anh chậm chậm nâng cằm cô lên, buộc cô nhìn vào anh, “Anh hy vọng ngài Frederick không sống để hối tiếc với lựa chọn của mình”, anh nói, “Tình yêu của em là một điều khủng khiếp”.

Chương 24

Ngày 5 tháng 6 năm 1893.

Không, không, cái này không được. “Hãy lấy cho ta cái màu xanh”,

Langford nói. Ông cởi nút chiếc áo gi-lê màu vang đỏ - cái thứ ba ông đã gạt đi - vút lại cho tên hầu phòng.

Một người đàn ông trung tuổi cau có nhìn lại ông chăm chăm trong gương.

Ông chưa bao giờ thực sự đẹp trai, nhưng trong thời hoàng kim của mình, ông luôn luôn có điều gì đó hấp dẫn. Ông luôn chải chuốt và ăn vận hoàn hảo, và bên cạnh ông luôn có một đội quân những người đẹp đáng khao khát nhất ngả nón trong tay.

Mười lăm năm ở thôn quê và ông đã trở thành một tên đàn thộn. Quần áo của ông đã lỗi mốt cả thập kỷ. Ông đã quên cách để bôi sáp lên tóc. Và ông khá chắc chắn rằng ông không còn nhớ làm thế nào để quyến rũ một người đàn bà.

Quyến rũ là một vấn đề của tư duy. Một người đàn ông chắc chắn một trăm phần trăm về mình sẽ dụ được đàn bà ăn trong tay mình. Một người đàn ông chắc chắn tám mươi phần trăm về mình chỉ có những con chim bồ câu ăn trong tay mình.

Và người đàn ông có tám mươi phần trăm chắc chắn này, vì những lý do chỉ được liệt kê trên danh sách của ma quỷ, đã mời bà Rowland đến uống trà - trà cơ đấy! - cứ như ông là mấy mụ già hay gây phiền não mong ngóng một vài mẫu bánh xốp và tin đồn nhảm.

Ồ, còn tệ hơn nữa, giống như ông là kẻ khù khờ đa cảm nào đó tìm cách quay đồng hồ ngược lại ba mươi năm trước.

Tên hầu phòng quay lại với chiếc áo gi-lê màu xanh lá cây sẫm, màu của một thung lũng cây cối rậm rạp. Langford khoác áo vào, quyết tâm đi tới cùng với lựa chọn đặc biệt này cho dù ông trông giống một hoàng tử hay một con cóc.

Ông chẳng giống thứ gì, chỉ là một tên đàn ông bối rối, xáo trộn, và hơi sợ hãi không biết chính xác nên xuôi theo hoàn cảnh hay tiếp tục đứng ngoài lề.

Phải làm thôi, ông nghĩ.

Cỗ xe của bà đến trước dinh thự ở Ludlow Court chính xác lúc năm giờ quá hai phút. Bên dưới chiếc dù ren, bà trông thanh nhã và nghiêm trang như đến uống trà với chính nữ hoàng. Trang phục bà chọn làm ông hài lòng - một chiếc váy buổi chiều màu ngọc trai và xanh nhạt. Ông thích sắc màu kem và xanh tùng lam vốn chiếm ưu thế trong tủ quần áo của bà, những màu sắc của một mùa xuân vĩnh cửu, mặc dù trước đây nếu có ai hỏi ông, thì ông đã tuyên bố rằng những màu sắc đó thật quá tẻ nhạt.

Ông đích thân ra đón bà, đưa bàn tay đeo găng đỡ bà xuống xe. Bà hài lòng xen với đôi chút bối rối - tốt, cả hai người họ đều như vậy.

“Tôi đã ghé thăm ngài vài tuần trước, thưa Đức ngài”, bà nói, nửa e dè nửa thách thức, “Nhưng ngài không ở nhà”.

Họ đều biết rằng ông ở nhà. Nhưng chỉ ông biết rằng ông đã quan sát bà từ cửa sổ của tầng trên, trong sự bức bối pha lẫn với thích thú, “Chúng ta uống trà nhé?”, ông nói và đưa cánh tay ra.

So với những tiêu chuẩn của công tước, Ludlow còn hơn cả khiêm tốn, nói đúng hơn là xoàng xĩnh. Cách đây rất lâu rồi lúc ông khoảng hai mươi tuổi, Langford đã được mời đến lâu đài Blenheim. Khi cỗ xe của ông tiếp cận công trình vĩ đại đó từ một khoảng cách, ông đã bị choáng ngợp bởi cảm giác không tương xứng mạnh mẽ. So sánh với dinh thự khổng lồ của dòng tộc Marlborough, nơi ở của ông dường như chỉ là ngôi nhà nhỏ của một cha xứ.

Tuy nhiên, vẻ hùng vĩ bề ngoài của lâu đài Blenheim nhanh chóng chứng minh rằng đó chỉ là vẻ bề ngoài, hoặc, chính xác hơn, một ảo ảnh. Vì khi cỗ xe của ông chạy đến gần ngôi nhà, vẻ ngoài đó hóa ra đang ở trong tình trạng không được tu sửa từ lâu. Bên trong tòa dinh thự, những tấm rèm đã mốc meo và lố chỗ, những bức tường đen sì bởi những ống khói ít được dọn dẹp, và trần nhà trong hầu hết những căn phòng đều lốm đốm những vệt nước - đây là sau khi gia đình đã bán hết những đồ đạc quý báu của gia tộc Marlborough danh tiếng để trang trải cuộc sống. Vài năm sau chuyến đến thăm của ông, vị công tước thứ bảy đã phải đệ đơn xin Quốc hội cắt đứt chế độ thừa kế để có thể mang toàn bộ ngôi nhà ra bán đấu giá nhằm thanh toán những khoản nợ của gia đình.

Ngược lại, dinh thự ở Ludlow là một hòm châu báu, một hình ảnh nhỏ nhưng hoàn hảo của lối kiến trúc Palladis với những đường nét sắc sảo, sang trọng, cân xứng, và một không gian

bên trong mà Langford có thể duy trì tương đối dễ dàng và thỉnh thoảng đổi mới.

Nhưng khi ông đi qua sảnh chờ và lối đi chính, khi bàn tay bà Rowland khẽ hạm vào cánh tay ông, ông bắn khoăn không biết liệu bà nghĩ gì về nó. Nơi ở hiện nay của bà có thể chỉ lớn hơn căn nhà sẵn sẵn một chút, nhưng ông biết rằng trước đây bà đã sống trong một nơi lớn hơn nhiều, một dinh thự rộng hơn dinh thự của ông và chắc là hiện đại hơn, nội thất sang trọng hơn, dựa vào tài sản của người chồng đã khuất của bà.

“Ông đã sửa chữa lại hàng hiên”, bà Rowland nói khi họ bước vào phòng khách phía nam. Một mặt của căn phòng nhìn ra đường dốc với hàng hiên ở phía sau ngôi nhà, dẫn xuống một khu vườn vuông vắn, gọn gàng và một cái hồ nhỏ ở phía xa xa, “Nữ công tước vẫn thường bắn khoăn về nó”.

“Vậy sao?”, lại là một điều khác ông không biết về mẹ mình.

“Đúng thế. Nhưng bà quyết định không sửa chữa để không làm phiền cha ngài trong tình trạng bệnh tật”, bà Rowland nói. “Đức bà là một người rất tốt”.

Ông đã nhận ra điều đó quá muộn. Trong những năm tuổi trẻ nông nghênh của mình, ông thầm nghĩ mẹ ông quá thô kệch và quê mùa, không có vẻ gì là quý phái và vương giả tương xứng với cương vị vợ hoàng tử của một lãnh thổ.

Ông chịu đựng tình yêu lo âu của bà như thể nó là một hòn đá treo quanh cổ, chả mấy nghi ngại rằng ông sẽ trôi dạt nếu không có nó.

“Bà chưa bao giờ nói gì về nó với tôi. Và tôi e rằng tôi quá trì độn và bận rộn với chính mình nên không thể đoán ra. Tôi chỉ ra lệnh sửa chữa nó khi tôi bắt đầu tổ chức những bữa tiệc cuối tuần ở đây”.

“Nó rất đẹp”, bà nói, nhìn những bông hồng vàng tươi tốt nở rộ dọc những hàng rào ngoài cửa sổ. Trên chiếc mũ của bà cũng có những bông hồng, được kết từ những sợi ruy băng lụa màu xanh nhạt, “Bà ấy sẽ thích nó”.

“Bà có thích dùng trà trong hàng hiên hơn không?”, ông bốc đồng hỏi, “Hôm nay ngoài trời rất đẹp”.

“Có, tôi thích thế, cảm ơn”, bà nói và hơi mỉm cười.

Ông ra lệnh chuẩn bị một bàn uống trà đặt dưới một mái hiên đã được coi nói rất rộng, với một tấm khăn trải bàn trắng và một vài bông hồng bà vừa chiêm ngưỡng cắm trong một chiếc bình pha lê.

“Tôi nghĩ giờ là lúc tôi xin lỗi”, bà nói khi họ ngồi xuống trong hai chiếc ghế, xếp cạnh nhau thành một góc rộng để mỗi người đều có thể thưởng thức tầm nhìn không hạn chế ra khu vườn.

“Điều đấy không cần thiết. Tôi hoàn toàn thích thú với bữa tối, cảm thấy thức ăn và sự bầu bạn thật thú vị”.

“Tôi không nghi ngờ về điều đó”. Bà cười, phần nào là cố ý, “Với một kịch bản như thế ngài không thể làm tốt hơn. Nhưng tôi muốn xin lỗi vì toàn bộ kế hoạch của mình: Đầu tiên là tôi cho tất cả người hầu nghỉ và làm con mèo nhỏ mắc kẹt trên một cái cây để có thể yêu cầu ngài giúp đỡ”.

Ông mỉm cười, “Tôi chắc chắn với bà rằng tôi không tham dự vào kế hoạch của bà như một kẻ bị lừa bịp ngu ngơ. Tôi biết mình đang tham gia vào cái gì khi tôi đồng ý đóng vai người làm tạm thời của bà thay vì trở thành Ngài

Galahad(39) ngờ nghệch”.

Bà đỏ mặt, “Tôi cũng đoán như thế từ những sự việc gần đây, tin tôi đi.

Nhưng tôi vẫn có nghĩa vụ phải xin lỗi vì sự lừa dối ban đầu của mình”.

Trà được đưa đến giữa lúc hai người vẫn còn tỏ ra kiêu cách và khách sáo.

Bà Rowland uống trà với đường và kem, ngón tay út của bàn tay phải chỉ hơi đưa ra một chút và uốn cong tinh tế như một cánh hoa cúc phương Đông.

“Tôi đồng ý với những lời thú nhận liên quan đến sự lừa dối ban đầu, nhưng tôi quan tâm đến những câu chuyện sau đó liên quan đến tôi hơn”, ông nói, không để ý đến tách trà của mình mà quan sát bà khuấy tách trà của mình với vẻ nhàn nhã duyên dáng, “Bà cũng xin lỗi vì những điều đó chứ?”

“Chỉ khi đó là một chuyện bịa đặt trắng trợn”.

Ông lơ đãng uống một ngụm trà. Ông vẫn không thích điều đó, “Bà đang có ý nói với tôi rằng đó không phải là một chuyện bịa đặt trắng trợn?”

Bà tiếp tục khuấy trà, “Sau khi suy nghĩ kỹ, tôi quyết định rằng tôi cũng không biết nữa”.

Ông nguyên rửa sự tò mò của mình. Và sự thiếu khéo léo của mình. Một người đàn ông thận trọng hơn sẽ không hỏi một câu hỏi mà không thể đương đầu với câu trả lời cởi mở của bà.

“Có lẽ ngài có thể giúp tôi quyết định”, bà nói, “Tôi muốn hiểu ngài nhiều hơn”.

Tôi không còn là một cô gái trẻ nữa. Vì vậy tôi quyết định đi ngược với mánh khéo của một cô gái và chọn cách tiếp cận trực tiếp hơn. Điều đấy, ít nhất, không phải là bịa đặt, “Bà muốn biết gì?”

“Rất nhiều chuyện. Nhưng đặc biệt là, tại sao và làm thế nào ông trở thành người như hiện nay? Tôi thấy điều này là một bí ẩn gây nhiều tò mò”.

Trái tim ông đập thình thịch, “Không hề bí ẩn. Tôi gần như đã chết”.

Nhưng bà không dễ thỏa mãn như thế, “Con gái tôi suýt chết vào năm mười sáu tuổi. Trải nghiệm đó chỉ làm củng cố thêm con người hiện tại của nó, không phải trở thành một con người khác hoàn toàn - giống như ngài, trên mọi phương diện”.

Bà nâng tách trà và để nó lơ lửng ngay dưới môi, cổ tay bà chắc chắn như đồng bảng Anh. “Bản năng mách bảo tôi rằng tôi không thể hiểu được ngài, cho đến khi tôi biết câu chuyện phía sau sự biến đổi của ngài. Và rằng câu chuyện của ngài còn phức tạp hơn cả chuyện một người đàn ông chạm đến cái chết. Tôi có đoán sai không?”

Ông cân nhắc rất nhiều câu trả lời rồi gạt bỏ chúng. Đã hưởng thụ đặc quyền được nói thẳng thừng trong cả cuộc đời, ông không quen với việc đột nhiên phải quanh co.

“Không”, ông nói.

Tách trà vẫn lơ lửng quanh cằm bà, gần giống một cái khiên, cũng như một vật che đậy, che giấu sự minh mẫn nguy hiểm của bà đằng sau một mẩu đồ sứ trắng men vẽ dây trường xuân và hoa hồng, “Có lẽ tôi hỏi quá thẳng thừng, có phải liên quan đến một người đàn bà không?”

Ông không cần phải trả lời câu hỏi của bà. Nhưng vậy thì, ông cũng không cần mời bà đến uống trà. Ông cũng không hiểu kế hoạch của mình giống như bà, có lẽ còn ít hơn nhiều.

“Phải, có một người đàn bà”, ông trả lời, “Và một người đàn ông”.

Mặt bà đông cứng lại vì cơn sốc bất ngờ. Thận trọng, bà đặt tách trà xuống.

Có thể thấy là sự chắc chắn của cổ tay bà không hề sánh được với sự thích thú của trí tưởng tượng khá thô tục của bà.

“Chúa lòng thành”, bà lẩm bẩm.

Ông hơi cười, với vẻ hối lỗi, “Đó là một câu chuyện xấu xa”.

“Ồ”, bà nói.

“Bà có thể đã nghe về tai nạn trong lúc săn bắn. Tôi đã từng bị bắn, máu chảy không cầm được, phải phẫu thuật trong sáu giờ, và may mắn sống sót”, ông nói, “Nhưng bà nói đúng. Nó làm thay đổi cuộc sống đối với tôi nhiều hơn là vết thương hoặc một ca khó tiêu tồi tệ”.

Một tuần sau khi Langford qua khỏi nguy hiểm, người bắn ông - Francis Elliot đã đến gặp ông. Elliot là bạn cùng lớp với ông ở trường Eton, có nhà ở làng bên cạnh mà Langford thường xuyên đến thăm khi ông ở nhà vào kỳ nghỉ.

Sau nhiều năm, tình bạn thân thiết của họ nhạt dần, và họ rất ít khi gặp nhau.

Trong khi Langford sống ăn chơi và an nhàn, thì Elliot ổn định cuộc sống, làm một địa chủ điền địa, trách nhiệm nhưng trì trệ theo hình mẫu của tổ tiên ông ta.

Buổi sáng đặc biệt đó, trong tâm trạng hết sức cáu kỉnh vì cơn đau và buồn chán, Langford đã chỉ trích tài sản bắn kém cỏi của Elliot và phỉ báng nhân cách của ông ta. Elliot không nói gì cho đến khi Langford tuôn ra hết những lời xấu xa - một kỳ công không hề dễ dàng, vì Langford được đào tạo để trở thành một nhà văn, sở hữu một vốn từ vựng không biên giới.

Sau đó, lần đầu tiên trong đời, Langford nghe thấy Elliot quát lên.

“Rõ ràng người đàn ông đó đã chủ tâm bắn tôi, mặc dù anh ta không có ý định giết tôi. Đó là kết quả của sự hồi hộp và nhắm bắn kém - bởi vì tôi đã quyến rũ vợ anh ta”.

Bà Rowland với tay định lấy một chiếc bánh sandwich kẹp dưa chuột.

Nhưng bà khựng lại. Ông đã làm bà sững sốt ngay cả khi chưa đi đến phần tẻ nhất của câu chuyện.

“Tôi không hiểu anh ta đang nói gì. Tôi nghĩ tôi chưa bao giờ gặp vợ anh ta, cho đến khi nhớ ra, rất mơ hồ là có một cuộc gặp gỡ ở một bữa tiệc hóa trang tổ chức bởi một người bạn khác của tôi sáu tháng trước. Đã có một phụ nữ, một người đàn bà trẻ với vẻ đau thương tràn ngập.

Thực ra đó chỉ là một sự xao nhãng của tôi trong một buổi tối, không gì hơn, nhưng đã gây ra một cuộc khủng hoảng cho người bạn của tôi. Anh ta yêu vợ mình. Họ đang trải qua một giai đoạn khó khăn, nhưng anh ta yêu cô ta, yêu sâu sắc, cuồng nhiệt, nếu không nói là kỳ lạ và vô lý”.

Lúc đầu, câu chuyện của Elliot không tác động gì đến Langford ngoài sự khinh rẻ. Ông không bao giờ coi một người đàn bà hay bất kỳ người đàn bà nào, quan trọng đối với ông bằng một nửa như vậy.

Tiếp đó, sau cơn bộc phát ban đầu của mình, Elliot làm một điều giật mình: anh ta xin lỗi. Qua hai hàm răng nghiến chặt, anh ta xin lỗi vì mọi chuyện - xin lỗi vì anh ta đã phán quyết sai lầm, đã đổ nổi tuyệt vọng của mình lên Langford khi lỗi lầm bắt nguồn từ anh ta vì không làm cho vợ mình hạnh phúc.

Langford, vẫn còn cái giận, chấp nhận những lời xin lỗi của anh ta mà không buồn khoác lên mình vẻ lịch sự giả tạo. Nhưng sau khi Elliot đi khỏi, ông không thể xóa hình ảnh người đàn ông đó ra khỏi đầu, không thể không nhớ lại thái độ của Elliot khi anh ta xin lỗi, một thái độ chỉ chứa đựng vẻ tự-trách-mắng và một quyết tâm làm điều đúng bất chấp sự khinh miệt mà anh ta chắc chắn sẽ nhận được.

Với lời xin lỗi vô điều kiện này, bất chấp những hành động trước đó, Elliot đã chứng tỏ mình là một người đàn ông có lòng dũng cảm, có lương tâm và đứng đắn - tất cả mọi thứ mà Langford căm ghét và khinh bỉ vì nó quá tầm thường so với cái tôi cao quý của ông.

“Tôi không muốn phải thay đổi hay bị thay đổi”, Langford nói. “Tôi sống với nhiều lạc thú, rất dễ say mê. Tôi không muốn phải từ bỏ nó. Nhưng mọi chuyện đã thay đổi. Tôi đang rung động. Trong những ngày dưỡng bệnh tiếp theo, tôi bắt đầu đặt câu hỏi về mọi thứ tôi coi như là đặc quyền về những lựa chọn trong cuộc đời mình. Tôi đã gây tổn hại cho bao nhiêu người trong những lần săn đuổi lạc thú vô tâm của mình? Tôi đã làm được gì hữu ích với tài năng và gia tài khổng lồ của mình? Và người mẹ tội nghiệp đã nghĩ gì về tôi?”

Bà Rowland lắng nghe với sự tập trung tuyệt đối, không hề rời mắt khỏi ông, “Chuyện gì đã xảy ra với bạn ngài và vợ ông ta?”

Đó là một câu hỏi vẫn ám ảnh ông trong bóng tối. Từ những gì ông biết, họ dường như ổn cả, không hề có những tin đồn về những cuộc cãi cọ đáng xấu hổ hay những cuộc chèn ép vô độ, “Tôi biết là họ đã có với nhau ba người con. Đứa lớn nhất ra đời một năm sau khi anh ta bắt tôi”.

“Tôi rất vui khi nghe thế”, bà nói.

“Nhưng điều đó không thực sự cho chúng ta biết điều gì thực chất xảy ra, đúng không?” Một cặp vợ chồng có thể thực hiện việc sinh đẻ trong sự kính trọng lẫn nhau. Ông muốn vẽ lên hình ảnh một gia đình hòa thuận vì chính mình, nhưng trong đầu ông chỉ hiện lên hình ảnh những đứa trẻ sợ hãi, rón rén bước đi quanh cha mẹ, những người giam cầm nhau trong nỗi cay đắng đáng sợ. Nỗi cay đắng mà Langford gây nên.

“Hôn nhân là những điều kỳ lạ”, bà Rowland nói, “Rất nhiều cuộc hôn nhân cực kỳ dễ đổ vỡ. Nhưng cũng có những cuộc hôn nhân bền chặt một cách khác thường, có thể hồi phục từ những tổn thương trầm trọng nhất”.

Ông muốn tin bà. Nhưng những cuộc hôn nhân ông biết hầu hết là những cuộc hôn nhân hờ hững, “Tôi hy vọng bà rút ra từ kinh nghiệm của bản thân”.

“Đúng thế”, bà nói chắc chắn.

“Kể thêm với tôi đi”, ông nói, “Tôi đòi hỏi điều gì đó giật gân ít nhất bằng một nửa so với việc tiết lộ quá khứ không thể nói ra của chính mình”.

Bà cầm tách trà lên và sau đó, khá là cương quyết, đặt nó xuống lần nữa, “Chuyện này không hề giật gân. Điều giật gân nhất tôi từng làm trong cuộc đời mình là nói tuột ra rằng tôi muốn kết hôn với ngài. Nhưng lúc này xem ra nó không đáng ngạc nhiên chút nào khi tôi thực sự đã mong chờ được kết hôn với ngài, hơn ba mươi năm trước”.

Nghe bà nói một cách thành thật như thế ông vẫn ngạc nhiên.

“Tôi tin rằng tôi có phong thái được mẹ ngài chấp thuận. Trở ngại duy nhất là tuổi trẻ và sự miễn cưỡng hiển nhiên của ngài khi phải kết hôn với một cô gái do mẹ ngài lựa chọn. Nhưng tôi không hề coi điều đó là không thể vượt qua. Khi ngài học xong đại học, tôi vẫn còn trong độ tuổi kết hôn. Và trong thời gian đó tôi tự học hỏi những tác phẩm kinh điển, để làm mình khác biệt so với những cô gái khác đang ganh đua để nhận được lời cầu hôn của ngài. Không nghi ngờ gì là kế hoạch của tôi sẽ gây ấn tượng với ngài vì nó đầy tự tin và quyết tâm. Đúng thế. Nhưng tôi đã tuyệt đối tin tưởng vào nó. Về chuyện sau này, tôi có thể nhận ra rằng chúng ta đã cư xử với nhau thật khủng khiếp - tôi đã kinh hoàng bởi quá khứ phức tạp của ngài và ngược lại ngài cự tuyệt sự quấy rầy với vẻ tôn sùng của tôi, như con gái tôi đã gọi. Nhưng trong những ngày sôi nổi của năm 1862, ngài là sự hoàn hảo như huyền thoại và tôi thực sự lưu luyến ngài.

Không cần phải nói, khi ông Rowland bắt đầu theo đuổi tôi, tôi không hề rung động trước sự quan tâm của ông ấy. Tôi ham muốn địa vị và khinh rẻ tiền bạc được tạo ra bằng những cách bẩn thỉu, trong khi ông ấy không sở hữu cái gì ngoài nó. Tôi không hiểu tại sao cha tôi chào đón những cuộc viếng thăm của ông ấy, cho đến khi tôi cũng phải làm thế. Tin tôi đi, buộc phải kết hôn với ông ấy vì một chuyện tủ nhục là tình trạng tài chính đổ nát của gia đình không hề khiến ông ấy trở nên dễ mến với tôi.”.

Trong giọng bà lộ vẻ hối tiếc. Đột nhiên Langford nhận ra rằng niềm tiếc nuối đấy không phải dành cho ông mà dành cho ông Rowland đã mất từ lâu.

Ông cảm thấy một thoáng ghen tị kỳ lạ, “Bà định nói với tôi rằng cuộc hôn nhân của bà đã hồi phục lại từ điều tồi tệ đó?”

“Phải. Nhưng phải mất rất nhiều thời gian. Khi kết hôn với ông Rowland, tôi quyết định trở thành một người vợ đứng đắn. Trong khi tôi từ chối hạ thấp mình bằng cách tìm kiếm tin tức của ngài hay theo đuổi những cuộc tình, tôi cũng từ chối nhìn nhận ông ấy với bất kỳ tư cách

nào khác ngoại trừ là một người mà tôi đã hy sinh những giấc mơ của mình vì lợi ích của gia đình. Thậm chí khi những suy nghĩ của tôi đã thay đổi, tôi cũng không biết phải làm gì. Cảm nhận điều gì đó khác ngoài nghĩa vụ và bổn phận đối với một người đàn ông mà tôi chỉ gọi là ông Rowland trong quá nhiều năm dường như là rất kỳ cục”.

Giọng bà bé dần. Cuối cùng bà đưa chiếc bánh sandwich kẹp dưa chuột lên môi lần nữa, “Chúng tôi đã có ba năm hạnh phúc trước khi ông ấy qua đời”.

Ông không biết nói gì. Ông luôn luôn coi hôn nhân hạnh phúc là câu chuyện thần thoại, giống như những con rồng thở ra lửa trong thời kỳ cơ khí hóa. Ông thấy mình không đủ tư cách để bình luận về mất mát của bà.

Bà ăn chiếc bánh trong im lặng với vẻ ngon lành. Khi ăn xong, bà lắc đầu và mỉm cười buồn bã, “Bây giờ tôi nhớ ra rằng tại sao xã hội văn minh không giao tiếp với nhau bằng sự thành thật. Như thế này thật kỳ quặc, đúng không?”

“Không nhiều như mọi người nghĩ”, ông trả lời. “Tôi không nghĩ mình có một cuộc nói chuyện thẳng thắn nào nữa trong toàn bộ cuộc đời mình, về những vấn đề quan trọng”.

“Và bây giờ chúng ta không còn gì để nói ngoại trừ vấn đề thời tiết”, bà gượng gạo nói.

“Cho phép tôi được đính chính quan điểm sai lầm của bà ở đây, thưa bà”, ông nói với vẻ tỉnh khô, “Tôi hiểu rằng bên dưới vẻ ngoài đầy nữ tính, bà là một nữ học giả đã được học hành đầy đủ để coi trọng kiến thức uyên thâm của tôi”.

“Ô kìa, hãy xem ngài ngạo mạn chưa kìa, thưa đức ngài”, bà nói, cười toe toét, “Ngài có thể thấy nó hoàn toàn khác đấy. Trong khi đêm đêm ngài ra ngoài chè chén no say, tôi đã đọc những điều được ghi lại trong suốt thời kỳ cổ đại”.

“Có thể là thế. Nhưng bà có ý tưởng cơ bản nào về nó không?”, ông thách thức.

Bà nghiêng người về trước một chút. Với sự thích thú, ông nhìn thấy tia sáng trong mắt bà, “Ngài sẽ có vài ngày để nghe chứ, thưa ngài?”

Chương 25

Ngày 3 tháng 7 năm 1893.

... đã ngoại... thu hút... ánh sáng... cây... bóng râm... màu tím...

Gigi nhìn chăm chăm vào đôi môi đang chuyển động của Freddie, sự tập trung của cô mắc cạn đâu đó xa hơn cả Mũi Hảo Vọng. Anh ấy đang nói về cái gì thế? Và tại sao anh ấy cứ nói một cách nghiêm túc về những điều khó hiểu và vụn vặt khi những kẻ cướp bóc đã đột nhập qua cổng, thấp đuốc sáng rực sân trong, và sắp lao vào để chiếm giữ?

Họ đang gặp rắc rối. Họ đang chìm trong rắc rối thật sâu và thật rộng khiến cho người leo núi giỏi nhất cũng phải ngã xuống và bỏ dở giữa chừng, và những người thủy thủ dày dạn nhất cũng phải quay lại và tiến về nhà thay vì tiến đến một bờ biển khác.

Sau đó cô nhớ ra. Anh đang nói về bức tranh “Buổi chiều trong Công viên”, và anh đang nói về nó vì cô đã hỏi anh để họ có thể tiếp tục cuộc nói chuyện đúng đắn, và cô không phải giả vờ, chí ít là trong suốt buổi ghé chơi của anh, rằng tất cả mọi thứ đều tốt, rằng làn khói làm tối bầu trời chỉ là do nhà bếp đang quay vài con lợn cho bữa yến tiệc buổi tối.

Cô chớp mắt và cố gắng tập trung lắng nghe hơn.

Hai ngày sau khi họ trở lại Luân Đôn, Camden đã đi thăm ông bà ở Bavaria.

Nhưng chuyện gì xảy ra đã xảy ra. Cho đến giờ anh đã đi hơn một tháng, và trong gần tám trăm giờ qua không lúc nào cô không viếng thăm lại đêm cuối cùng họ ở bên nhau và nín thở lần nữa trước lời đề nghị dừng cảm của anh. Mọi thứ nhắc cô nhớ về anh. Từng chi tiết trong ngôi nhà của chính cô mà lâu nay cô không còn chú ý nữa, bỗng nhiên trở thành một bài tường thuật về những hy vọng “đã từng thiết tha” của cô: chiếc đàn pianô, những bức tranh và đá hoa Cyclades cô đã chọn lát sàn tiền sảnh bởi vì nó tiếp màu với màu mắt anh.

Cô đã lựa chọn đúng, phải không?

Cô biết cảm giác khi phải đưa ra một lựa chọn trái đạo lý là như thế nào. Cô biết nỗi sợ hãi và lo âu gặm nhấm xâm nhập và tiêm nhiễm vào mọi niềm vui và hạnh phúc. Ngay lúc này, cô chắc rằng mình không đi sai hướng con đường đạo đức.

Nhưng đâu là cảm giác về sức mạnh tiềm ẩn của một lựa chọn đúng? Đâu là những giấc ngủ yên bình và cảm giác có mục đích rõ ràng? Nếu cô lựa chọn đúng, tại sao nó lại có cảm giác nặng nề, và đôi khi, gần như chết ngạt thế này?

Cô cho phép Freddie đến chơi hàng ngày, để dập tắt những tin đồn do chuyến đi Devon gây ra. Những lần đến chơi mới của Freddie đã dập tắt những tin đồn nhưng không có chút tác

dụng xoa dịu sự kích động của cô. Mỗi quan hệ của họ vẫn còn đấy, nhưng cảm giác họ thuộc về nhau đang trở nên sần sật như một tấm thảm từ thế kỷ thứ mười, sắp tan ra thành từng mảnh dưới tác động yếu nhất.

“Freddie”, cô ngắt lời anh.

“Dạ!”

Cô phá bỏ hạn chế tiếp xúc cơ thể đã được đặt ra từ ngày Camden quay lại và hôn anh.

Hôn Freddie luôn làm cô thấy dễ chịu. Thỉnh thoảng còn hơn cả dễ chịu.

Nhưng cô cần nhiều hơn thế. Cô cần thứ gì đó hơn cả dữ dội - một đám cháy thực sự - để xóa đi những dấu ấn cháy bỏng mà chồng cô để lại, để gột bỏ những ký ức về phản ứng bùng nổ đói khát và đòi hỏi tuyệt vọng của cô đối với anh.

Nụ hôn rất dễ chịu.

Và trong suốt lúc đó cô nhớ về con người mà cô hy vọng sẽ quên được.

Cô lùi lại cố nở một nụ cười, “Thứ lỗi cho em về sự lạc đề này. Tiếp nào, kể với em về bức tranh nữa đi”.

Freddie nhìn ra cánh cửa như thể mong đợi thấy những cô hầu gái cười khúc khích và chạy biến đi với những gì mà họ trông thấy. Nhưng hành lang vẫn im ắng, anh nghiêng về phía trước và cố gắng hôn cô lần nữa.

“Không”. Cô ngăn anh lại. Cô không muốn bị nhắc nhở thêm nữa về những phản ứng khác biệt khủng khiếp của cô với hai người đàn ông. Hay cơn sốt mà Camden dễ dàng nhóm lên trong cô, “Chúng ta vẫn chưa nên. Đó là lỗi của em”.

Mắt Freddie mờ đi vì thất vọng. Nhưng anh từ từ gạt đầu, nhượng bộ trước mong muốn của cô, “Còn ba trăm linh chín ngày nữa”. Anh thở dài, “Anh thề là, những ngày này dài gấp đôi những ngày trước”.

Ít nhất, về điểm này, họ hợp nhau hoàn toàn. Cô xoay anh về chủ đề nghệ thuật lần nữa, vì nó là một trong số ít những chủ đề an toàn còn lại cho họ, “Em rất mừng, vì anh có thể bận rộn suốt. Em nghe nói quý bà Wrenworth rất hài lòng với bức chân dung của mình”.

Freddie phấn khởi lại một chút trước lời khen của cô, “Anh đã ăn tối ở nhà Carlisle hai ngày trước. Cô Carlisle cũng đã yêu cầu anh vẽ chân dung cho cô ấy. Có lẽ bọn anh sẽ bắt đầu vào tuần tới”.

“Có vẻ như cô ấy đánh giá cao về khả năng của anh nhỉ”.

“À, thực ra cô ấy đã cảnh báo anh rằng cô ấy sẽ phê phán gay gắt nếu không đạt được tiêu chuẩn của cô ấy”, Freddie mỉm cười, “Em có biết rằng cô ấy là một người hâm mộ trường phái Ấn tượng không? Vậy mà anh cứ nghĩ rằng em là người quen duy nhất biết về trường phái Ấn tượng”.

Gigi đứng bật dậy. Freddie giật mình, và cũng đứng dậy, “Em không sao chứ? Có phải là vì cô Carlisle không? Lẽ ra anh nên bàn với em trước...”

“Không, không phải vì cô Carlisle”.Ồ, giá là như vậy. Giá như Freddie và cô Carlisle đã làm gì đó bậy bạ. “Là vì em. Lẽ ra em nên nói với anh từ lâu. Em không biết gì về trường phái Ấn tượng”.

“Nhưng em có bộ sưu tập tuyệt vời nhất mà anh từng nhìn thấy. Em...”

“Em mua chúng hàng loạt từ ba phòng trưng bày tư nhân, bởi vì Tremaine thích trường phái Ấn tượng”.

Freddie trông cứ như là cô vừa nói với anh rằng chín người con của nữ hoàng đều là con hoang. “Nhưng... thế có nghĩa là... em đã...”

“Phải. Em đã yêu anh ấy. Em đã muốn anh ấy hơn cả tước hiệu. Nhưng em đã đi quá giới hạn và cuộc hôn nhân của em tàn héo như một cây leo”. Cô hít một hơi thở dài, “Em rất tiếc đã không nói với anh sớm hơn. Rất tiếc. Em xin lỗi”.

Freddie nuốt nghẹn, liều lĩnh cố gắng tiêu hóa cái quá khứ cô đột nhiên đổ lên anh. Sau đó anh hắng giọng, và cô căng thẳng. Chúa lòng thành, cô sẽ nói gì nếu anh hỏi cô còn yêu chồng mình không? Cô không thể nói dối anh, không vào lúc này. Nhưng cô cũng không thể bắt mình đối mặt với sự thật. Không thể đối phó với nỗi kinh hoàng khốn khổ trong tình yêu - một tình yêu trước đây đã từng làm chệch hướng cuộc đời cô.

Freddie có vẻ xung đột giống như cô đang cảm thấy. Anh nhìn xuống giày, đút một tay vào

túi, rút ra, và sau đó mân mê sợi dây treo đồng hồ, “Em... em thực sự không biết gì về trường phái Ấn tượng?”

Cô không biết nên cười vì nhẹ nhõm hay bật khóc. Có lẽ Freddie yêu cô chỉ vì những bức tranh của cô. Có lẽ anh cũng đang sợ câu hỏi đó cũng như cô.

Cô chỉ vào một bức tranh ngay sau lưng anh, một khung cảnh bầu trời xanh, nước xanh, và một ngôi làng Pháp với những mái nhà màu đất và những bức tường màu ngà, “Anh có biết ai vẽ bức đó không?”

Freddie quay lại nhìn, “Có, anh biết”.

“Em không biết. Hay ít nhất em cũng không nhớ nữa. Em mua nó cùng với hai tám bức tranh khác.” Cô chạm vào má anh, “Ôi, Freddie, tha lỗi cho em. Em...”

Cô dừng khựng lại. Từ từ, như thể chờ đợi một kẻ ám sát đang cầm dao, cô rời tay khỏi mặt Freddie và quay về phía cánh cửa. Chồng cô đang đứng ở đó, dựa vào nắm đấm cửa.

Trái tim cô nhảy lên với một niềm vui thuần khiết đến giật mình.

“Quý bà Tremaine”. Anh gật đầu, “Ngài Frederick”.

Niềm vui của cô ngay lập tức tan thành sự tự buộc tội. Làm sao cô có thể tồi tệ đến như vậy? Cô đã quên hẳn Freddie, cứ như là anh không ở đây, cứ như là anh chưa bao giờ ở đây.

Freddie lóng ngóng cúi đầu, “Ngài Tremaine”.

Cô không thể đáp lại lời chào hay ánh mắt của Camden. Cô chỉ còn mang máng nhớ lại thời gian cô chắc chắn đến chết rằng một cuộc ly dị là chìa khóa mở cửa hạnh phúc cho cô, khi cô tự tin và hoàn toàn mong chờ để anh lại sau lưng mình một lần và mãi mãi.

Tại sao cô đã không nhìn ra? Tại sao cô đã không nhận ra sớm hơn rằng cô đang tìm kiếm trận chiến cuối cùng đó, một trận xung đột dữ dội, một lần cho cả thế kỷ?

Và tại sao Camden phải đảo lộn mọi chuyện lên như thế? Tại sao anh lại đi xa đến mức gọi ý rằng anh cũng có tội như cô? Tại sao lại hỏi cô rằng liệu cô có muốn bắt đầu lại từ đầu, bắt đầu một cuộc sống mới cùng anh? Anh điên rồi sao?

Hay là cô?

“Tôi vừa... vừa định về”, Freddie nói.

“Ngài Frederick, xin đừng khó chịu vì tôi. Bàn bệ của quý bà Tremaine luôn được chào đón trong ngôi nhà này”, Camden nói, thật lịch sự và duyên dáng, “Tôi đã có một chuyến đi dài, cáo lỗi hai người”.

Camden vừa đi khỏi, Freddie quay sang cô, nửa ngạc nhiên, nửa sợ hãi. “Em có nghĩ là anh ta thấy chúng ta...”

“Không”. Cô biết. Anh ấy không thể ở đó nhiều hơn vài giây.

“Em chắc chứ?”

“Nếu đó là điều anh lo lắng thì em nói để anh biết, cũng như anh, Tremaine không có chút đe dọa nào đến thân thể em”.

Freddie nắm lấy bàn tay cô trong bàn tay anh, “Anh nghĩ... anh nghĩ đó không phải là điều anh thực sự lo lắng. Anh chỉ sợ rằng anh ta càng ở bên em lâu, anh ta càng không sẵn lòng để em đi”.

Không, phải nói cách khác. Càng ở bên Camden nhiều, cô càng không thể để anh đi.

Cô vỗ vỗ vào tay Freddie, “Đừng băn khoăn, anh yêu. Không ai có thể cướp em khỏi anh”.

Cô đã lựa chọn đúng. Cô đã lựa chọn đúng.

Giá như lời trấn an cô dành cho Freddie không có vẻ ngớ ngẩn đến đáng sợ như thế đối với đôi tai của chính cô.

Camden giật phăng cà vạt và quăng nó lên trên giường. Anh đi qua phòng ngủ, rửa mặt rồi vùi mặt vào một chiếc khăn bông. Cô đang chạm vào một người đàn ông khác, dịu dàng và đầy tình cảm. Cô còn làm điều gì khác với hắn ta nữa?

Camden rút chiếc khăn xuống và bắt gặp hình ảnh phản chiếu của mình trong chiếc gương bên trên chậu rửa mặt. Anh trông vui vẻ như dân chúng Paris vào đêm diễn ra Cuộc phá ngục Bastille, hùng hừng khí thế và bạo lực.

Anh nhúng một bàn tay vào chậu rửa mặt và gạt một chùm những giọt nước vào gương. Những giọt nước lăn xuống bề mặt kính, che bớt khuôn mặt đang nhìn anh chăm chăm với vẻ kích động không thể suy suyển.

Tính ngang bướng của cô làm anh tức giận. Có lẽ anh đã quá đột ngột đề nghị một khởi đầu mới. Nhưng bây giờ cô đã có cả một tháng để suy nghĩ kỹ càng mọi chuyện. Rằng việc cô thuộc về anh chứ không phải ngài Frederick đã quá rõ ràng, và Camden không thể hiểu tại sao cô có thể lựa chọn ngược lại.

Tuy nhiên, sự cứng đầu của anh, thậm chí làm anh giận dữ hơn. Như thế là cô đã có một lựa chọn ngu ngốc. Ít nhất nó cũng nhất quán và trung thành. Cô nói đi nói lại rằng cô sẽ bơi trong biển Măng-sơ vào tháng Giêng để có cơ hội kết hôn với ngài Frederick. Tại sao anh không thể chấp nhận chuyện đó? Tại sao anh vẫn mơ mộng, hy vọng và suy tính?

Anh bước tới cái thùng đựng máy chạy bằng hơi nước và tự hỏi mở nó ra là có chút lý trí nào không. Tàu *Campania* sẽ khởi hành đến New York trong tuần này. Và chiều nay anh đã chứng kiến đủ rồi.

Hình ảnh đó hiện lên trong tâm trí anh lần nữa, bàn tay cô áp vào má Frederick, sự quan tâm hết lòng trong cái vuốt ve của cô. *Ôi, Freddie, tha lỗi cho em*, cô đã nói. Và cô nhìn anh rồi quay đi ngay lập tức.

Camden cau mày. Anh đã không nghĩ về điều này trước đây. Tại sao Gigi lại đề nghị ngài Frederick tha thứ cho cô ngoại trừ vì cái giây phút giao hợp ngắn ngủi mà cô đã quên mất mình, lòng chung thủy của cô với anh ta đã lay chuyển?

Nhưng Camden nghĩ rằng cô không thể tiết lộ những chi tiết thân mật về mối quan hệ vợ chồng với bất kỳ ai, chứ đừng nói đến ngài Frederick.

Đầu óc anh trống rỗng, thế giới lộn nhào quanh anh. Điều này chỉ có một ý nghĩa duy nhất: Cuộc ân ái của họ đã có kết quả. Anh sẽ trở thành cha. Họ sẽ có với nhau một đứa con.

Anh nắm chặt cột giường, chân run rẩy, như thể anh đã uống loại sâm-banh ngon lành nhất. Một đứa con, Chúa kính mến, một đứa con. Một đứa con.

Cô đã đồng ý với những điều kiện của anh chỉ vì cô chưa bao giờ có ý định mang thai. Anh hiểu cô và biết rằng cô sẽ không từ bỏ đứa con đầu lòng của mình để kết hôn với ngài Frederick. Cô sẽ ở lại với anh và họ sẽ trở thành một gia đình, rồi gia đình đó sẽ đông dần lên.

Anh không thể hiểu được hết, nhưng những hình ảnh ủy mị đến ngớ ngẩn cứ tràn ngập tâm trí anh. Một gia đình của riêng anh, đầy ắp những đứa trẻ tinh nghịch, búng bình với đôi mắt sáng và nụ cười đáng yêu. Những con chó con chạy quanh nhà. Những cánh tay mồm mồm giờ về phía anh đòi được ôm ấp. Và cô, vương giả và tự tin ở trung tâm của tất cả.

Đó là tất cả những gì anh muốn. Đó là tất cả những gì anh từng muốn. Anh cởi bỏ chiếc áo khoác nhàu nhĩ vì đi đường và mở rương để tìm một cái khác.

Sâu trong tâm trí, anh loáng thoáng nhận ra rằng đây không phải là điều anh mong được chọn, mà việc này đã được định sẵn. Nhưng anh không quan tâm thêm nữa. Một cuộc sống mới hoàn toàn đang mở ra trước anh và anh đang chệnh choáng với những triển vọng của nó.

Goodman bước vào để đặt một tập thư và đi ra với chiếc áo khoác Camden đã chọn để mang đi là. Trong khi Camden nóng ruột chờ chiếc áo khoác quay lại, anh xem qua tập thư.

Có một bức thư từ Theodora. Thật hài hước, cô đã trở thành người liên lạc thư từ thường xuyên và trung thành của anh sau những cuộc hôn nhân của họ.

Anh đã chuyển từ chỉ là *Anh* sang *Anh kính mến*, sau đó là *Anh thân mến*, *Anh thương mến*, và bây giờ là *Anh yêu quý*.

Anh lướt qua những trang thư. Cô vẫn khỏe. Cặp sinh đôi vẫn khỏe. Mùa đông ở Buenos Aires vẫn còn ấm áp và ẩm ướt. Cô đang tính đến chuyện chuyển về Châu Âu sống, vì những đứa con, và vì bây giờ chồng cô, cầu Chúa phù hộ linh hồn của anh ấy, không còn cần sự thuận lợi của không khí miền Nam thêm nữa. Và vài tin tức khác, cô định đến thăm New York vào cuối mùa hè. Cô sẽ rất vui nếu anh ghé thăm cô. Cô đã rất nhớ anh suốt hai năm qua.

Không lâu sau khi Theodora kết hôn với vị công tước cao quý của mình, họ đã chuyển đến Buenos Aires vì sức khỏe của chồng cô. Trong phần lớn mùa đông - tháng Sáu, tháng Bảy, tháng Tám - họ chuyển đến Newport, nơi họ có một ngôi nhà. Camden quá bận rộn với những vụ đầu tư của mình nên không có thời gian tham gia những cuộc dạo chơi mùa hè. Nhưng thỉnh thoảng anh cũng chạy tàu đến, tham dự vài buổi lễ, và ghé thăm cô với những món quà cho Masha và Sasha.

Anh thích gặp cô và cặp sinh đôi. Nhưng không phải mùa hè này. Có việc quan trọng và

tuyệt vời hơn nhiều giữ anh ở lại Anh trong một thời gian, việc anh sắp được làm cha.

Goodman trở lại. Camden khoác chiếc áo khoác mới là vào và thắt cà vạt.

Phải mất một phút anh mới nhận ra rằng người quản gia vẫn thận trọng lai vãng ở gần, đợi Camden chú ý đến.

“Gì thế, Goodman?”, anh hỏi trong khi thắt cà vạt.

“Tối nay cô chủ sẽ ăn tối ở nhà. Ông chủ sẽ dùng bữa cùng chứ?”, Goodman hỏi.

Camden dừng lại. Giọng Goodman có gì đó khác biệt. Nó gần như là... đăm chiêu. Sự căm phẫn im lặng mà Camden đã mong đợi, cái mong muốn chính đáng muốn trách mắng anh nhân danh cô chủ của ông ta đâu rồi?

“Có, ta sẽ ăn”, Camden nói.

Cuối cùng anh đã về nhà. Anh sẽ không bao giờ bỏ đi lần nữa.

Cô không nghe thấy khi anh bước vào phòng khách phía sau. Cô đang ngồi trên một chiếc ghế dài, mặc chiếc váy màu xanh nước biển, đầu ngả ra sau và nhìn lên mảng đắp thạch cao rộng tám feet ở trung tâm trần nhà.

Anh hiếm khi nhìn thấy cô trong trạng thái như thế này, bất động, gần như thần thờ, mệt mỏi và kêu gọi như một nữ thần sông trong buổi chiều mùa xuân oi bức sau một đêm tiệc tùng say sưa. Một nửa chiếc váy bị kéo căng lớp vải trên cùng, lớp vải mỏng siết chặt vào cái hông đầy đặn và đôi chân dài đáng khao khát của cô, dài đủ để nối Dover với Calais.

Anh say sưa ngắm cô, uống vào vẻ kêu gọi mơ màng của cô. Nhưng cô nhanh chóng nhận thấy anh. Cô bỏ bàn chân không mang giày xuống và đứng thẳng lên.

“Em có vẻ khỏe”, anh nói.

Lời nhận xét của anh làm cô giật mình. Không hề giống cô lúc bình thường, tay cô rón rén kiểm tra mái tóc và nhét một sợi tóc bé xíu xõa ra vào sau tai phải, “Cám ơn”, cô trả lời, giọng

gần như rụt rè, “Anh cũng thế”.

Đó không phải là một khởi đầu tệ, “Anh xin lỗi vì sự quấy rầy vừa nãy”.

“Ồ, chuyện đó. Freddie cũng vừa định về”.

“Em đã nói với anh ta chưa?”

“Nói với anh ấy... về cái gì?”

Anh chớp mắt. Cô không có vẻ xấu hổ. Mà cô có vẻ thất bại.

Cô không có thai.

Đột nhiên anh lại cảm thấy chao đảo, lần này giống như ai đó đã quăng một vật rất lớn vào đầu anh.

“Không có gì”, anh nói. “Không có gì”.

Anh bước đến chiếc đồng hồ đứng to và giả vờ kiểm tra lại giờ trên chiếc đồng hồ của mình, trong khi thực ra anh muốn túm lấy thanh cời lửa cạnh lò sưởi và đập phá mọi thứ trong phòng. Những đứa con họ sẽ có. Cuộc sống họ sẽ chia sẻ. Mọi thứ sụp đổ và cháy rụi trong sự tấn công tàn ác bởi hiện thực. Và cô, phốt lò nồi đau của anh, vứt bỏ hạnh phúc của họ như thể nó là miếng bánh mì cũ từ tuần trước.

Anh cuộn sợi dây đồng hồ không cần chỉnh giờ lại. Một lúc lâu không ai nói một lời. Sau đó anh nghe thấy tiếng thở sâu của cô và biết cô sẽ nói gì, trái tim anh đột nhiên vỡ ra thành từng mảnh.

“Không có kết quả nào”, cô nói, “Anh sẽ để em đi chứ?”

Mọi tế bào trong anh gào lên Không. Chắc chắn anh sẽ không để cô đi. Thực sự, anh đang cảm thấy luyến tiếc thời xa xưa đến khủng khiếp, khi một người đàn bà không hề có lựa chọn trong những vấn đề như thế này, khi anh có thể cười một cách tàn nhẫn, treo gót chân ngài Frederick lên trong ngực tối, xé tan áo sơ mi của cô ra thành từng dải và chiếm lấy cô ngay trên bục của tòa thị chính, dưới con mắt sừng sốt của giám mục địa phương.

Thời gian họ thỏa hiệp với điều đó đã qua lâu rồi. Thời gian mà cho dù cô từ chối lời thỉnh cầu của anh cũng không giúp cô thoát khỏi những điều kiện anh đã đặt ra. Rằng mọi thách thức chứa đầy nguy hiểm cũng không gạt bỏ được sức hấp dẫn gắn chặt cô vào quá khứ.

Tim anh đập dồn dập. Anh phải nhắm mắt lại để kiểm soát hơi thở đứt quãng của mình. Phải, anh có thể vui đập cô bằng tất cả mọi cách, với những đặc quyền của người làm chồng được luật pháp Anh ban cho dù đã bị giảm bớt nhưng vẫn mạnh mẽ. Nhưng cuối cùng, để đạt được điều gì chứ?

Anh nhìn thấy bản thân mình lúc trẻ trong sự ngoan cố bám lấy ý tưởng về một tình yêu “tốt lành” của cô, trong ý thức sâu nặng và chân thành về trách nhiệm cá nhân đối với ngài Frederick của cô.

Mười năm trước cô rõ ràng đã nhận ra sự không thích hợp giữa Theodora và anh. Nhưng cô đã không có đủ lòng tin để anh tự phát hiện ra điều đó. Nếu anh làm cô mang thai với mục tiêu là ràng buộc cô trong hôn nhân, anh lại phạm phải đúng sai lầm của cô.

Nhưng nếu cô không nhận ra thì sao, hay không nhận ra đúng lúc thì sao?

Phần nào đó hoang dã trong anh gào thét, gần như run lên vì hoảng sợ. Cả người anh co rúm, nổi kinh hoàng khiến anh bật lùi lại. Đó là một khả năng rõ ràng.

Anh sẽ không cho phép nó xảy ra. Không thể. Thế giới của anh sẽ tan nát.

Hóa ra đây chính là những gì cô cảm thấy trong tất cả những năm trước? Nỗi lo lắng. Sự tuyệt vọng kìm nén. Sợ hãi rằng nếu anh không làm gì đó, anh sẽ mất cô mãi mãi.

Nếu lúc này anh mới mười tám tuổi, anh sẽ lao vào con đường sai lầm cũ là điều có thể hiểu được. Nhưng ở tuổi ba mươi mốt, ngay cả khi đã sống với hậu quả của sai lầm đó, anh vẫn còn bị nó quyến rũ đến quá sức chịu đựng.

Chỉ có lòng tự trọng và mảnh vụn lý trí cuối cùng cứu rỗi anh. Anh muốn cô vẫn làm vợ anh không phải vì anh bủa vây bùa chú dục vọng quanh cô hay bởi vì cô quá yêu đứa con sơ sinh của mình và không thể từ bỏ nó, mà vì cô không thể hình dung ra cuộc đời cô khác đi, vì cô thấy mọi hơi thở của mình hòa quyện với anh, cho dù tốt hơn hay xấu hơn, dù trong bệnh tật hay khỏe mạnh, chừng nào họ vẫn còn sống.

“Như em muốn”, anh nói.

“Cái gì?”

Lẽ nào cô đã nghe đúng. Lẽ nào?

“Mở chai sâm-banh đó đi. Ngày này năm sau em có thể trở thành quý bà Philippa Stuart”.

Cô không biết tại sao cô lại sững sờ như thế này. Nhưng cô đang mù mịt vì choáng váng, không kiểm soát được mình. Suốt những tuần qua cô đã nín thở, đợi chờ anh quay về và đòi lại cô, thì sẽ không bao giờ bỏ rơi cô lần nữa.

Anh đi đến gần cô, rất gần, rồi ngồi xuống cạnh cô, chiếc quần mùa hè bằng vải len của anh vô tình chạm vào váy cô. Cô nhận thấy mùi tinh bột hồ thoang thoảng từ áo anh, cùng với hương thơm xà phòng của anh. Cô vừa muốn dịch ra xa, lại vừa muốn anh tiến đến gần hơn, đẩy cô xuống, giữ cô bất động, và làm bất kỳ điều gì anh muốn với cô.

Nhưng điều anh làm còn khiến cô sững sốt hơn. Anh nắm lấy tay cô và nói, “Anh đã là một tên vô lại, đúng không? Anh đã đến đây và đẩy em vào tình thế quá quắt này”.

Anh lơ đãng đùa nghịch những ngón tay của cô, lướt ngón tay trở dọc theo những đốt ngón tay của cô. Bàn tay anh lạnh và hơi ẩm ướt, như là anh vừa mới rửa và lau khô. Đầu ngón tay anh di nhẹ trên lòng bàn tay cô, nhắc cô nhớ rằng anh còn làm nhiều việc hơn chứ không phải chỉ là chơi với cây đàn pianô và thảo ra những bức vẽ thiết kế.

Cô muốn hôn lên bàn tay thô ráp của anh, mút đầu ngón tay cái của anh và liếm những đường chỉ tay trên lòng bàn tay anh.

Giá như cô mang thai. Giá như. Giá như. Giá như.

Cô đã khao khát chuyện đó. Cô đã ao ước nó, mơ về nó và khao khát nó nhiều như những ngọn cỏ dày đặc trong vườn. Nó sẽ là một lời cầu nguyện được đáp ứng, một tiếng gọi vang xa, một chất xúc tác cho tất cả những hành động tiếp theo trong tương lai của cô kết tinh quanh nó.

Nhưng nó đã không xảy ra.

“Thế anh sẽ quay về New York à?”, cô nói, cố để không bật ra tiếng nấc nghẹn ngào.

“Trong chuyến tàu tới, anh nghĩ thế. Những kỹ sư của anh rất phấn khích về sự tiến triển

của xe ô tô. Những kế toán của anh đang vô cùng thèm muốn những cơ hội đầu tư, xét đến sự tăng trưởng hiện nay trên thị trường chứng khoán”, anh nói, như thể việc ra đi của anh không hề liên quan đến sự kết thúc mối liên hệ giữa họ, “Nếu em có hứng thú sở hữu vài đường tàu, em nên đến Mỹ cuối năm nay hoặc đầu năm sau”.

“Em sẽ nhớ điều đó”, cô dờ dẫm nói.

Anh đứng dậy. Cô cũng đứng dậy.

“Bây giờ anh cần để ý quan sát những quý cô trẻ sẵn lòng gia tài”, cô nói trong khi tự hỏi tiếng cười kỳ quặc của cô có che giấu được nỗi đau đớn trong lòng cô không.

“Và những cô sẵn tước hiệu nữa”. Anh mỉm cười, “Và những người đơn giản là bị mê hoặc bởi cách đi đứng và nói chuyện của anh”.

“Ồ, phải, đặc biệt là những người đó”.

Đừng khóc. Đừng khóc bây giờ.

Đột nhiên cô nhận ra rằng bây giờ cô là người đang nắm lấy anh, không phải ngược lại. Nhưng anh để bàn tay mình trong cái nắm tay hoảng sợ của cô. Anh đã nói xong, tất cả những điều muốn nói với cô.

Hãy buông tay, cô nghĩ. Hãy buông tay. Hãy buông tay. Hãy buông tay.

Cuối cùng cô làm điều mình ra lệnh, không phải nhờ sức mạnh của ý chí.

Bàn tay cô buông ra và trượt khỏi tay anh bởi vì nó không phải là chỗ của cô, không phải đặc quyền của cô, cô không được chạm vào anh theo ý muốn của mình.

“Vây thì tạm biệt nhé”, cô nói, “Chúc anh một chuyến vượt biển an toàn”.

“Chúc em mọi điều hạnh phúc”, anh nói, với vẻ trang trọng âm u. Sau đó, anh hôn nhanh vào má cô, “Chia tay sao lại là một nỗi đau ngọt ngào đến vậy”.

Cô không biết nỗi đau ngọt ngào là gì mà cô chỉ có cảm giác như trái tim vẫn còn đập của mình bị răng nanh của Cerberus cắn xuyên qua. Cô chỉ có thể bất lực nhìn anh biến mất khỏi

tầm nhìn của cô, khởi cuộc đời cô.

Lần này là mãi mãi.

Chương 26

Luân Đôn

Ngày 25 tháng 8.

“Philippa thân yêu của anh!

Anh xin lỗi vì lá thư của anh đã đến muộn ngày hôm qua. Ánh sáng trong vài ngày qua, mặc dù yếu ớt hơn ánh sáng giữa mùa hè, nhưng có một màu vàng tuyệt vời, đặc biệt vào cuối ngày. Cô Carlisle nghĩ rằng anh đã có bước tiến triển lớn với bức “Buổi chiều trong Công viên”.

Mọi người đang dần dần trở lại Luân Đôn. Tối qua anh dùng bữa tối ở nhà Carlisle và để lộ mình là một anh chàng bất lịch sự khi thừa nhận rằng anh đã ở lại thành phố trong hai tuần. Những người khác khoác lác rằng họ đã dành cả tháng Tám rong ruổi khắp Scotland hay đi thuyền đến đảo Wight.

Anh sẽ vui mừng khôn xiết được gặp em ngày mai. Anh ước gì chúng ta đã kết hôn.

Anh gửi tới em cả nghìn lời yêu thương, như luôn luôn vẫn vậy.

Người yêu em hết lòng.

Freddie.

Sự ra đi của Camden không phải là không được biết đến. Sự kiện đáng lên mặt báo đến mức trong vòng ba sáu tiếng đồng hồ, toàn bộ Luân Đôn biết anh đã dọn trống phòng và mang mọi thứ đi. Điện báo, và thực ra cả điện thoại cũng mờ nhạt trước sự nhanh chóng và hiệu quả của phương thức lan truyền tin đồn “từ miệng đến tai”.

Việc này có nghĩa là gì? Mọi người đều muốn biết: Có phải quý bà Tremaine đã thắng cuộc? Có phải ngài Tremaine đã vĩnh viễn rút khỏi cuộc chiến? Hay anh ta chỉ tạm thời lánh đi để tập trung lực lượng?

Gigi đùa cợt, lẩn tránh, và nói nước đôi - nếu có thể. Khi bị dồn ép nhiều quá, cô nói dối trắng trợn. Cô không biết, cô nhắc lại. Ngài Tremaine không thông báo những kế hoạch riêng với cô. Cô không biết anh đang dự tính làm gì - không biết, không biết, không biết - và vì thế cô phải kìm chế sự nôn nóng của mình thêm một thời gian nữa.

Đơn ly dị đã được đánh lại lần nữa, chỉ cần chữ ký của cô. Cô bảo những luật sư giữ nó lại. Goodman hỏi cô xem đồ nội thất và trang trí trong phòng ngủ của Camden nên được dọn đi, che phủ, hay đánh bóng hàng ngày để chờ anh quay lại. Cô bảo ông ta cứ để mọi thứ ở đó. Mẹ cô gửi một bức điện hỏi han. Cô phớt lờ tất cả.

Nhưng cô không thể phớt lờ Freddie. Dù đã quá kiên nhẫn, nhưng giờ đây anh cũng đã cho thấy những dấu hiệu căng thẳng ngày càng tăng. *Có tin tức gì từ luật sư của ngài Tremaine không?* Anh hỏi mỗi lần họ gặp nhau. *Anh ước là chúng ta có thể kết hôn. Ngay bây giờ.* Trong lời cầu nguyện của anh có cả nỗi sợ hãi và hốt hoảng. Mỗi lần như thế cô đưa ra những câu trả lời được lắp liếm một cách cẩn thận và ghét mình vì sự độc ác tăng dần.

Croesus là người duy nhất không đưa ra những câu hỏi mà cô không thể trả lời. Nhưng nó có vẻ buồn chán và lơ đãng vì sự vắng mặt của Camden. Cô thấy nó ở trong nhà kính, ngủ trên chiếc ghế mây yêu thích của Camden, đệm ghế màu xanh đã phai màu và xì gà cháy trên tay ghế, như thể đợi anh quay về.

Duy trì tình trạng khó khăn này giống như đang tung hứng những thanh mã tấu nung đỏ. Cô mệt mỏi thức dậy và đi ngủ trong trạng thái mụ mị kiệt sức vì phải lẩn trốn sự tò mò của những người quen, giữ khoảng cách với mẹ mình, chiều chuộng Freddie hết sức có thể, và giữ kín sự thật ngay cả với vài người bạn đáng tin của mình.

Mùa lễ hội kết thúc mang đến cho cô một chút nhẹ nhõm. Mọi người đi du lịch ngay lập tức, nhưng thậm chí sự rút lui của cô về Briarmeadow cũng không làm cô trốn tránh được mọi người. Cuối mỗi tuần cô tổ chức một bữa tiệc ba ngày tại nhà để cô và Freddie có thể gặp nhau mà không có dấu hiệu không đứng đắn nào. Kết quả là, một nửa thời gian nhà cô tràn ngập người. Những dòng lũ tọc mạch háo hức không được thỏa mãn quay cuồng và cuộn xoáy, khiến Freddie tội nghiệp rồi bời và cô khốn khổ như một bà quả phụ mắc cạ với một bông đài đầy trà mà không có nơi nào để trút nó đi.

Và tội lỗi tăng dần. Và xấu hổ. Và tuyệt vọng.

Cô biết cô đang làm gì, tất nhiên. Cô đang thực hiện nỗ lực đáng nguyên rủa nhất của mình để trì hoãn thời điểm phải đến, thời điểm cô phải bước lên phía trước và kết hôn với Freddie, hay rốt cuộc đối mặt với sự thật rằng cô không thể, không thể ngay cả khi Camden đã hoàn toàn loại bỏ mình khỏi mớ hỗn độn này.

Nhưng sao cô có thể nói với Freddie như thế? Anh đã là người bạn trung thành của cô ngay từ đầu. Anh chưa bao giờ đổ lỗi cho cô trong cuộc tình hỗn loạn này, vì bất cứ cái gì. Anh đã đứng bên cô với lòng dũng cảm và sự khiêm tốn, chịu đựng những tin đồn nhắm tồ về anh thành một tên ngốc hay một kẻ săn gia tài ở trình độ cao nhất.

Cô nợ anh. Anh phải được đền đáp vì lòng trung thành và niềm tin của anh đối với cô. Anh đã làm quá nhiều cho cô, vị Sancho Panza(40) kiên định trong cuộc phiêu lưu viễn vông quá khích của cô. Làm sao cô có thể làm ít hơn cho anh?

Vào thời điểm này của năm, dòng suối nơi đây trong và nông. Nước chảy róc rách rì rào, thỉnh thoảng bắn tung lên, lấp lánh trong nắng mặt trời. Những cây liễu uể oải lướt những cành cây mềm mại trên mặt dòng suối giống như một người đàn bà e thẹn khoe mái tóc lộng lẫy buông lơ của mình bằng những cái quay đầu chậm chậm đầy vẻ trêu chọc.

Gigi không biết cô mong đợi tìm thấy cái gì ở đây, Camden sẽ bay xuống từ trên đồi như một người Cossack và nhắc bổng cô lên, có lẽ thế. Cô lắc đầu, kinh ngạc trước sự ngu ngốc dai dẳng của mình.

Nhưng cô vẫn không bỏ đi. Mười năm rưỡi, cô đã quên mất nơi này có thể đẹp như thế nào, yên bình như thế nào, không hề có âm thanh gì khác ngoại trừ những tiếng cười êm ái của dòng suối, tiếng xào xạc của làn gió sớm khi lướt qua những tán lá và cành cây, tiếng be be của những con cừu đang thơ thẩn trên thảm cỏ linh lăng xanh ngắt trong cánh đồng phía sau cô, và...

Tiếng vó ngựa?

Trái tim cô bắn vào xương sườn. Con ngựa đang đến từ chính vùng đất của cô. Cô quay ngoắt lại, nhắc váy và chạy hết tốc độ xuống sườn đồi.

Đó không phải là Camden mà là Freddie. Sự ngạc nhiên của cô gần như mạnh hơn cả nỗi thất vọng. Thậm chí cô cũng không biết Freddie biết cưỡi ngựa. Dáng ngồi của anh hơi lập cập nhưng anh cố giữ vững, bằng cách nào đó khiến con ngựa chạy dích dắc về phía trước trong

một lời cầu nguyện.

Cô chạy về phía anh, “Freddie! Cẩn thận, Freddie!”.

Cô phải giúp anh gỡ chân ra khỏi bàn đạp yên ngựa vì gót giày bị vướng khi anh xuống ngựa.

“Anh ổn cả. Anh ổn cả”, anh vội vàng trấn an cô.

Cô liếc nhìn đồng hồ. Freddie thường đến vào lúc 2 giờ 13 phút. Nhưng bây giờ còn chưa đến mười một giờ. “Anh đến sớm. Mọi chuyện ổn cả chứ?”

“Mọi việc vẫn như nó nên thế”, anh trả lời trong lúc vung về buộc con ngựa.

“Anh không biết nên làm gì. Vì thế anh bắt chuyến tàu sớm hơn. Em không phiền lòng chứ?”

“Không, không, tất nhiên là không. Anh luôn được chào đón ở đây”. Freddie tội nghiệp, anh gầy hơn mỗi lần cô gặp anh. Cô cảm thấy một cú đâm vào trái tim mình. Người yêu dấu của cô. Cô muốn anh hạnh phúc biết bao.

Cô hôn vào má anh, “Hôm qua anh vẽ có tốt không?”

“Anh sắp hoàn thành cái chăn dã ngoại rồi”.

“Tốt đấy”, cô nói và hơi mỉm cười với mình, thích thú với nhiệt huyết của anh giống như cái cách cha mẹ thích thú với nhiệt huyết của con mình, “Thế còn những đồ vật trên cái chăn thì sao? Cái giỏ dã ngoại chỉ có một chiếc thìa, nửa quả táo ăn dở, và một cuốn sách để mở”.

“Em nhớ à?”, Freddie có vẻ sửng sốt.

Vậy là anh để ý tâm trạng buồn bã của cô. “Tất nhiên là em nhớ”. Nhưng chỉ mang máng. Và vì cô hỏi đi hỏi lại anh, “Chúng sẽ xuất hiện như thế nào?”

“Cuốn sách đang khiến anh đau đầu, một nửa trong ánh nắng và một nửa trong bóng râm. Anh chưa thể quyết định được bóng râm nên có màu nâu vàng hay màu lục”.

“Thế ý cô Carlisle thế nào?”

“Màu lục. Thế nên anh mới không chắc. Anh nghĩ nên là màu nâu vàng”.

Anh bước vài bước về phía dòng suối, “Chúng ta vẫn ở trong Briar Meadow chứ? Anh không nhớ đã từng ở cách xa ngôi nhà như thế này”.

“Đất của nhà Fairford ở bên kia, bên kia bờ suối”.

“Vùng đất sẽ trở thành của em ngày nào đó”.

Cô liếc nhìn anh nhưng chỉ thấy dáng người của anh, “Em đã có đủ đất rồi”.

Freddie thở dài, “Ý anh là, nếu em và ngài Tremaine không chia tay. Hay là nếu em đã chấp nổi được chuyện giữa hai người”.

“Hoặc nếu vị công tước thứ bảy không chết trước khi anh ta kết hôn với em”, cô nói. “Cuộc đời không tiếp diễn theo những kế hoạch đã định”.

“Nhưng có thể em đã không ước rằng vị công tước thứ bảy đã không chết”.

Cô muốn nói điều gì đó để tâm trí anh nhẹ nhõm, như cô đã làm rất nhiều lần trong những tháng gần đây. Nhưng đột nhiên, sự dối trá và ngu ngốc của nó đập vào cô. Freddie biết. Ngay cả khi anh không thừa nhận nó, anh hiểu rằng mọi chuyện đã thay đổi.

Nỗi lo lắng của anh không thể được xoa dịu chỉ với vài lời, hay xóa bỏ được dù với một đám cưới. Như một bóng ma của một ngôi nhà bị ám, nó có thể rút lui vào trong góc ngách khi mặt trời lên cao và ngày sáng chói, để trở lại trả thù khi những đêm dài buông xuống và những cơn bão bắt đầu gào thét.

Sự thiếu phản ứng của cô làm không khí trở nên nặng nề. Freddie trông có vẻ hơi sững sờ. Giống như cô, có lẽ anh đã trở nên quen thuộc với những lời an ủi kỹ lưỡng mà cô tạo ra với tính hiệu quả của nền sản xuất công nghiệp. Nhưng cô là một kẻ giả tạo. Lâu đài trên đồi cô xây cho họ không thực hơn một pháo đài vẽ trên phong nền của sân khấu.

Freddie bước ra xa khỏi cô, cứ như anh cần khoảng cách để sắp xếp suy nghĩ của mình. Cô vẫn có thể nũng nịu với anh, tiếp tục giả vờ như mọi thứ vẫn tốt đẹp. Nhưng đó sẽ là một lời nói dối sai lầm.

Đó là sự chỉ trích đáng buồn cho tính ngạo mạn của cô - và ngậy thơ, ở góc độ nào đó - rằng nếu cô tiếp tục thuyết phục mình, thì cô vẫn có thể khiến anh hạnh phúc, ngay cả nếu anh không thể làm được điều tương tự cho cô. Nhưng không có cuộc hôn nhân với một người hạnh phúc. Phải là cả hai hoặc không ai.

Cô đuổi kịp anh ở rìa cánh đồng.

“Ánh sáng ở đây thật tốt”, anh lơ đãng nói. Anh trông như bước ra từ một trong những bức tranh Ấn tượng yêu thích của mình, một hình dáng trầm ngâm, sâu muện trong bầu không khí thoáng đãng, nổi bật trên bầu trời sáng sủa và một phong cảnh xanh tươi.

Cô chỉ xuôi dòng, “Anh nhìn thấy những cây liễu mọc gần bờ kia không? Đó là nơi em gặp ngài Tremaine lần đầu tiên”.

Freddie đi đi để giày lên một hòn đá, “Tình yêu từ cái nhìn đầu tiên à?”

“Gần như thế, trong vòng hai tư giờ”, Cô hít một hơi thở sâu, và một hơi khác. Đã đến lúc phải thẳng thắn, “Về khía cạnh nào đó em là một nạn nhân của tuổi trẻ và sự thiếu kinh nghiệm của mình: trước đó em chưa bao giờ yêu và em không thể kiểm soát cảm xúc mãnh liệt của mình. Nhưng em gần như đã trở thành kẻ thù kinh khủng nhất của mình - em quá ích kỷ, quá thiếu cặn và quá tàn nhẫn. Em lừa dối để anh ấy nghĩ rằng người anh ấy định kết hôn đã kết hôn với người khác và em biết điều đó là tồi tệ, nhưng em vẫn lao vào và thực hiện”.

Freddie há hốc miệng. Đây là lần đầu tiên cô nói với anh - hay với ai khác, về chuyện này - điều cốt lõi của cuộc hôn nhân bất hạnh của cô. Rất ít nghi ngờ.

Đó là một câu chuyện xấu xa, đầy ắp những điều cô ghét nhất về mình.

“Việc em làm đã mang lại cho em ba tuần hạnh phúc - hạnh phúc đến tột cùng - và sau đó hoàn toàn sụp đổ”. Cô thở dài, “Cuộc sống có cách để dạy những người ngạo mạn biết khiêm nhường”.

“Em không ngạo mạn”, Freddie ngoan cố nói.

Ôi, Freddie, Freddie yêu quý, “Có lẽ em đã không còn ngạo mạn nhiều như trước đây, nhưng vẫn đủ để không nói với anh sự thật ngay từ đầu - về cuộc hôn nhân của em, về những bức tranh...”.

Freddie quay về phía cô, “Em thực sự nghĩ rằng anh yêu em vì em có những bức tranh đó ở trên tường hay sao? Anh đã yêu em rất lâu trước khi anh đặt chân vào nhà em rồi”.

Cô nắm tay anh trong bàn tay mình, nhìn chăm chăm vào những ngón tay đan vào nhau của họ, “Than ôi, em hy vọng những bức tranh sẽ khiến anh và cô Carlisle trở nên hoàn hảo dành cho nhau”.

“Angelica muốn anh trở thành người không phải là anh. Cô ấy muốn anh trở thành Bougureau, họa sỹ nổi tiếng nhất trong thời đại của mình. Nhưng anh không có ý định trở thành nổi tiếng hay vẽ nhiều. Anh là một họa sỹ chậm chạp, và anh không ngại điều đó. Anh vẽ cái mình thích và khi anh thích. Và anh thà không phải cân nhắc một bóng râm nào đó phải là màu nâu vàng hay màu lục”.

Cô yếu ớt mỉm cười, “Em có thể thông cảm với điều đó. Mặc dù em đã ước rằng giữa anh và cô Carlisle...”

“Anh yêu em”.

“Và em yêu mến anh”, cô nói, hoàn toàn có ý với từng từ một, “Em biết không có người đàn ông nào tốt hơn anh. Nhưng nếu chúng ta kết hôn, sẽ luôn có cả ba chúng ta trong cuộc hôn nhân này. Như thế không công bằng với anh.

Và sẽ đến lúc cuộc sống trở nên không thể chịu đựng được. Em đã dẫn vật về chuyện này suốt ngày đêm. Anh đã là người bạn thân thương nhất của em. Em cứ hỏi mình mãi, làm sao em có thể làm anh thất vọng? Làm sao em có thể làm tổn thương anh? Nhưng em đã hiểu rằng em đã hoàn toàn phản bội lòng tin của anh nếu em tiếp tục giả dối rằng chúng ta có thể tiếp tục như chưa có gì xảy ra.

Mọi thứ đã thay đổi, và em không thể làm gì để xóa bỏ những thay đổi đó, giống như em không thể làm dòng nước chảy ngược. Em phải thành thật với anh, một lần và mãi mãi”.

Freddie cúi đầu xuống, “Em vẫn còn yêu anh ấy?”

Câu hỏi mà cô đã khiếp sợ, và anh đã không dám hỏi sáu tuần trước, “Vâng, em e là thế. Em không biết làm thế nào có thể xin lỗi anh cho đủ được...”

“Em không cần phải xin lỗi anh vì bất cứ điều gì. Em không bao giờ làm anh thất vọng, và

lần này cũng không”, Freddie ôm lấy cô, “Cám ơn em”.

Cô ngó người, “Vì cái gì?”

“Vì em đã thích anh như con người của anh. Anh chưa bao giờ quan tâm nhiều đến mình cho đến khi em xuất hiện. Em không biết một năm rưỡi vừa rồi tuyệt vời đối với anh như thế nào đâu”.

Freddie thân yêu, chỉ có anh mới có thể cám ơn cô ngọt ngào như vậy vào thời điểm như thế này. Cô nồng nhiệt ôm anh, “Anh là người tuyệt vời nhất em từng gặp”.

Khi họ buông tay ra, cô thấy mắt anh có một viền màu đỏ. Cô cũng thế, cô phải đấu tranh để không bật khóc. Một tiếng thở dài và một giọt nước mắt là không có ý nghĩa. Một mối quan hệ thân thiết sẽ sụp đổ dưới sức nặng của một cuộc hôn nhân phức tạp.

Freddie là người nói trước, “Bây giờ em sẽ đi Mỹ, anh đoán thế!”

Cô nhún vai, cố gắng tỏ ra thản nhiên về chuyện này, “Em không biết”.

Camden đã để cô đi một cách dễ dàng và lịch sự, anh đã quyết định rằng anh không còn cần cô nữa, rằng lời đề nghị tái hợp chỉ là một sai lầm bởi một luồng cảm xúc nhất thời.

Anh có thể đã tiếp tục với cuộc đời mình, chọn một hoặc hai người tình. Có lẽ anh đã bắt đầu để ý đến những cô gái Mỹ trẻ trung xinh đẹp, với hàm răng Mỹ và cái mũi Mỹ hoàn hảo. Anh có thực sự muốn cô xuất hiện và phá hủy những kế hoạch mới tinh của mình hay không?

“Đi nào”, cô đặt bàn tay lên khuỷu tay Freddie, “Chúng ta sẽ đi bộ trở lại. Đã đến giờ ăn trưa rồi. Tên giữ ngựa của em có thể mang ngựa về sau. Nói với em xem anh sẽ làm gì, khi giờ đây anh đã từ chối trở thành họa sĩ kế tiếp nổi tiếng và vĩ đại nhất thế giới?”

Gigi tiễn Freddie ra ga tàu vào sáng thứ Hai. Cô đã có một khoảng thời gian dễ chịu khi nói chuyện thành thật, thân thiết và dễ dàng với anh, điều mà trước đây cô chưa làm được. Cô thậm chí đã có thể làm những người khách của mình thích thú khi lấy hết can đảm thông báo với họ rằng, tuy cô quý trọng Freddie hơn bao giờ hết, cô cho rằng giải thoát cho anh khỏi cam kết của mình là khôn ngoan.

Khi cô về đến nhà, Goodman thông báo rằng cô có khách đang đợi, “Một ông Addleshaw đến từ *Addleshaw, Pearce and Company* đang ở đây để gặp cô, thưa cô chủ. Tôi đã đưa ông ấy vào thư viện”.

Addleshaw, Pearce & Co là đại diện pháp luật của Camden. Điều gì khiến một giám đốc công ty viếng thăm cô ở nơi cách xa thành phố như thế này?

Addleshaw ở độ tuổi đầu năm mươi, hơi thấp và chải chuốt trong bộ quần áo vải tuyết. Ông ta mỉm cười khi Gigi bước vào thư viện - không phải nụ cười thận trọng, căng thẳng cô mong đợi từ một luật sư mà là một nụ cười toe toét vui vẻ từ một người bạn lâu không liên lạc.

“Quý bà Tremaine thân mến”, ông ta đón cô với một cái cúi chào dứt khoát.

“Ông Addleshaw. Chuyện gì khiến ông lặn lội đến tận Bedfordshire thế?”

“Công việc, tôi e là thế. Mặc dù tôi thú nhận, thưa bà, tôi đã muốn gặp riêng bà kể từ khi ông Berwald liên lạc với chúng tôi lần đầu tiên liên quan đến vị Công tước quá cố của Fairford”.

Tất nhiên. Sao cô lại có thể quên rồi nhỉ? Cô đã không một mảy may chỉ đạo ông Berwald, vị luật sư chính của cô, chống lại chính ông Addleshaw này, người đã bảo vệ quyền lợi khách hàng của mình với sự dũ dội như một con sư tử mẹ.

Cô mỉm cười, “Tôi có đáng sợ khi gặp trực tiếp không?”

Ông ta không trả lời câu hỏi của cô một cách trực tiếp, “Khi ngài Tremaine thông báo với chúng tôi rằng ngài ấy sẽ kết hôn với cô bằng một giấy phép đặc biệt, tôi đã phần nào nghĩ như thế. Tuy nhiên, không giống người anh họ đã mất, ngài ấy không làm gì mà chỉ đếm từng ngày. Bây giờ tôi đã hiểu lý do vì sao”.

À, những năm tháng cũ ngọt ngào. Trái tim cô lại nhức nhối. Cô chỉ chiếc ghế, “Xin mời ngồi”.

Addleshaw rút từ va li một cái hộp vuông vắn và đẩy nó sang bên kia bàn.

Mùi hương dễ chịu và nồng nàn của gỗ hoa hồng thoảng qua mũi cô. “Chiếc hộp này đến văn phòng của chúng tôi tuần trước, được vận chuyển đặc biệt. Tôi đề nghị bà mở ra và xác nhận rằng vật bên trong không hề bị xáo trộn trong quá trình vận chuyển và dưới sự bảo quản cẩn thận của tôi”.

Camden muốn chuyển cho cô cái gì? Cô hoàn toàn không biết. Bên trong chiếc hộp gỗ là một hộp trang sức bọc nhung. Cô bật nắp của nó lên và nín thở.

Trên lớp lụa lót màu kem lấp lánh một chiếc vòng cổ lộng lẫy, toàn bộ sợi dây kết bằng những hạt kim cương hình giọt lệ. Bảy viên hồng ngọc, mỗi viên được viền quanh bằng kim cương, đều đưa trên sợi dây chuyền, viên nhỏ nhất cũng có kích thước bằng hai móng tay cái của cô, viên lớn nhất ở giữa lớn hơn một quả trứng chim cút. Còn có một đôi hoa tai đồng bộ, mỗi chiếc có một viên hồng ngọc lớn bằng một đốt ngón trỏ của cô.

Cô đã nhìn thấy rất nhiều châu báu trong đời. Chính cô cũng sở hữu một vài món rất xa hoa. Nhưng cô hiếm khi gặp một bộ trang sức táo bạo và đầy ấn tượng như thế này. Nó sẽ làm tăng gấp bội vẻ rạng ngời của một phụ nữ tự tin bằng vẻ lấp lánh của mình, chứ không phải chỉ là một món đồ trang sức đắt giá và lộng lẫy.

Có một lá thư, không đề ngày và không ký, bằng nét chữ viết tay phóng khoáng của Camden. *Chiếc đàn pianô đã đến nơi, âm điệu vẫn đúng như trước.*

Phép lịch sự yêu cầu một món quà đáp trả. Anh đã mua chiếc vòng cổ ở Copenhagen. Em cũng nên có nó.

Ở Copenhagen. Anh đã mua nó cho cô.

“Có vẻ mọi thứ đều ở đây”, cô lẩm bẩm.

“Rất tốt, thưa bà”, Addleshaw nói, “Tôi cũng thông báo với bà rằng bà có thể, với sự vui mừng của mình, đệ đơn ly dị. Ngài Tremaine đã ra lệnh cho chúng tôi đứng sang một bên và không được ngăn trở. Việc ly dị sẽ là một vấn đề pháp lý khá đơn giản khi hai người không có con và không có vướng mắc về tài sản mà không được định rõ trong hợp đồng hôn nhân của ông bà”.

Trong một phút, trái tim cô ngừng đập, “Anh ấy đã rút lại tất cả những phản đối?”

“Vâng, thưa bà, ngài Tremaine đã xác nhận sự phê chuẩn của mình trong một lá thư gửi cho tôi. Tôi có mang lá thư đến, nếu bà muốn đọc”.

“Không”, cô nhanh chóng nói. Quá nhanh, “Điều đó là không cần thiết. Lời nói của ông là đủ lắm rồi”.

Cô đứng lên. Vị luật sư cũng đứng lên, “Cám ơn, thưa bà. Tuy nhiên, còn một vấn đề nhỏ sau cùng”.

Gigi ngạc nhiên và liếc nhìn ông ta. Cô nghĩ cuộc nói chuyện của họ đã chấm dứt, “Vâng, ông Addleshaw?”

“Ngài Tremaine yêu cầu bà trả lại ngài ấy một vật nhỏ, chiếc nhẫn vàng với một viên saphia nhỏ”.

Cô cứng người. Addleshaw đang mô tả chiếc nhẫn đính hôn của cô.

“Tôi sẽ phải tìm nó”, cô nói.

Addleshaw cúi đầu, “Bây giờ cho phép tôi cáo từ, thưa quý bà Tremaine”.

Viên saphia nhỏ cảm lạnh tỏa sáng khi Gigi xoay chiếc nhẫn giữa những ngón tay. Camden đã mua nó cho cô. Và cô đã bị choáng váng. Không phải bởi chiếc nhẫn, mà vì anh, vì biểu tượng mạnh mẽ của cử chỉ đó. *Anh yêu cô.*

Cô đã quyên chiếc nhẫn kết hôn cho Tổ chức từ thiện “Người nghèo Không nhà” từ lâu, nhưng cô giữ chiếc nhẫn này, trong một chiếc hộp bao gồm những bông hoa khô của tất cả những bó hoa anh tặng cô và một dải ruy-băng màu xanh bạc màu đã từng được thắt thành một cái nơ nhún nhó đáng yêu trên cổ Croesus.

Bây giờ anh muốn lấy lại chiếc nhẫn. Tại sao bây giờ anh lại hồi tưởng lại phần quá khứ ngọt ngào đau đớn của họ? Tại sao anh không yêu cầu trả lại Croesus trong khi con chó già tội nghiệp vẫn còn một hơi thở?

Có phải anh đang cố tình khiêu khích cô?

Nhưng nếu không phải anh đang khiêu khích cô thì sao? Nếu anh thực sự chỉ muốn có lại chiếc nhẫn thì sao? À, ừ, anh vẫn sẽ có cái anh muốn. Chỉ có điều anh phải giật nó ra khỏi cô...

Cô đưa một bàn tay bịt miệng. Đây khó có thể là suy nghĩ dâm tục gây sửng sốt nhất cô từng nhâm nhi trong đời mình. Điều khiến cô sửng sốt là sự bướng bỉnh và ranh mãnh của nó lại rất lạc quan sôi nổi khi cô nghĩ là mình đang buồn bã và chán nản.

Cô yêu anh. Nếu cô đã sẵn sàng xâm phạm những nguyên tắc đúng đắn trong thời tuổi trẻ của mình, tại sao cô không thể làm điều gì đó hoàn toàn nằm trong giới hạn những hành vi tốt như... khóa thân xuất hiện trên giường anh? Cô không ngừng nghĩ đến những viễn cảnh gợi tình.

Và cô cười khúc khích khe khẽ trong bàn tay mình. Cô là một người đàn bà hư hỏng, chắc chắn rồi. Và Camden say mê cô vì thế.

Vậy đó. Không phải nói gì thêm nữa. Cô sẽ đi đến thành phố New York. Và cô sẽ không trở về cho đến khi cô có thể thông báo cho bà Rowland rằng bà sắp trở thành bà ngoại.

Chương 27

Ngày 2 tháng 9 năm 1893.

Buổi uống trà hàng tuần của Victoria với công tước chỉ xảy ra hai lần. Sau đó, nó trở thành hai lần một tuần. Trong một tuần rưỡi. Gần cuối của tuần đặc biệt đó, vì lý do nào đó họ có một cuộc nói chuyện sôi nổi ở hàng rào vườn khi ông đi qua nhà bà. Sau đó ông mời bà đi cùng với ông, bà chấp nhận, và họ cùng nhau đi bộ những ngày sau đó.

Có những thuận lợi khi trở thành một mục giả táo tợn, Victoria ngẫm nghĩ. Khi còn trẻ bà đã rất dễ tâm đến việc phải để mọi người nhận thấy sự hoàn hảo của mình. Bà chỉ thốt ra những lời nói vô vị dễ chịu nhất.

Ngạc nhiên bởi những thay đổi mà hơn ba mươi năm cuộc đời mang đến cho một người đàn bà. Tại sao ư? Vừa ngày hôm trước, khi họ đi dạo quanh khu vườn riêng của bà, bà tuyên bố rằng Công tước đã mù quáng không nhận ra tình bạn giữa Achilles và Patrocles còn hơn cả một tình bạn - điều gì khiến một người đàn ông quá đau buồn bởi sự qua đời của một người bạn đến mức từ chối đặt xác chết của bạn mình lên giàn thiêu.

Ông thì ngược lại, bảo vệ chân lý của tình bạn. Nền văn minh phương Tây hiện nay cho rằng tình yêu lãng mạn không xuất hiện cho đến Thời kỳ Trung cổ.

Trong một kỷ nguyên trước khi con người nhận ra mái nhà và trái tim là một cái neo cho sự tồn tại của mình, người ta có thể thấy rằng tình bạn giữa nam giới không thể sâu đậm và nhiều cảm xúc hơn được?

Hôm nay, trong một chuyến đi dạo ngắn quanh vườn nhà ông, họ đã bắt đồng trong hàng

loạt chủ đề, từ giá trị của hệ thống đo lường theo mét đến giá trị của George Bernard Shaw. Công tước không hề khách sáo khi gọi một số ý kiến của bà là xuẩn ngốc. Bà, trước sự ngạc nhiên vui vẻ của mình, không hề nhường bước và gán cho vài ý tưởng của ông là hết sức ngu đần, bằng chính xác những từ đó, ngay trước mặt ông.

“Tôi chưa bao giờ nghe quá nhiều ý kiến bất đồng như thế trong cả cuộc đời mình”, ông nhận xét khi họ đến gần nhà.

“Ôi trời”, bà trêu ông, “Ngài đã sống một cuộc đời được bao bọc làm sao!”

Ông có vẻ giật mình trong một phút. “Một cuộc đời được bao bọc? Tôi cho rằng bà không hoàn toàn sai. Nhưng mà, chẳng phải một người đàn bà được nuôi nấng cẩn thận như bà ít nhất cũng nên cố gắng đồng ý với tôi sao?”

“Chỉ khi tôi định gài bẫy ngài, thưa Đức ngài”.

“Bà không làm thế à?”. Ông hướng ánh mắt gian xảo nhìn bà.

Bà chớp mắt, “Tại sao tôi lại muốn chịu đựng một người khó chịu như ngài khi tôi đã có tất cả những thuận lợi của sự giàu có và một cậu con rể là công tước tương lai chứ?”

“Lúc này thôi”.

“Ồ, vậy là ông không nghe thấy gì nhỉ? Con gái tôi đã giải thoát cho ngài Frederick khỏi lời đính ước. Hơn nữa, sáng nay con bé đã đáp tàu *Lucania* để đến New York, nơi ở của chồng nó”.

“Và chuyện đó đã thỏa mãn cơn khát một công tước của chính bà?”

“Tạm thời”, bà khiêm tốn nói.

Ông đằng hắng. Công tước có một cách biểu hiện sự mềm mỏng trước tất cả những điều lỗ bịch. Giữa hai người họ, chuyện bà không còn săn đuổi ông đã trở thành một trò đùa liên tục.

Bà mỉm cười. Bất chấp quá khứ phóng đãng, vẻ ngạo mạn luôn hiện hữu, và sở thích lớn là đe dọa những con người thấp kém hơn, ông có thể hóa thành một gã khá đứng đắn. Sự chú ý của ông khiến bà thấy được tăng bốc, nhưng sự hài lòng còn đi xa hơn cả cái lòng tự tôn được vuốt ve. Bà thực sự vui vẻ khi ở bên ông, một người đàn ông đáng trọng, biết suy nghĩ.

Trong nhà, trà đã được bày ra ở phòng khách phía nam. Người đầy tớ đang đun ấm trà một cách trịnh trọng. Ngọn lửa lách tách trong lò sưởi, hắt ánh sáng vàng lên những bức tường.

“Tôi mới thiếu sót làm sao, thưa Đức ngài”, bà nói khi người đầy tớ lui ra,

“Tôi đã quá bận rộn thông báo với ngài về sự thiếu sót trí tuệ của ngài khiến tôi quên chúc ngài một sinh nhật vui vẻ”.

“Bà và hai trăm người bạn thân nhất của tôi”, ông nhấn nhó nói, “Tôi thường tự tổ chức một bữa chè chén cho riêng mình hàng năm, ngay ở Ludlow Court này”.

“Ngài có nhớ những bữa tiệc cuồng nhiệt đấy không?” Ai lại có thể không chứ, bà nghĩ? Bà chưa bao giờ có một bữa tiệc nào như thế mà thỉnh thoảng bà vẫn nhớ nó.

“Thỉnh thoảng. Nhưng tôi không nhớ những hậu quả sau đó. Giấy dán tường trong căn phòng này đã phải thay sáu lần trong mười một năm”.

Bà liếc nhìn những bức tường. Những tấm lụa Đa-mát đang bao phủ chúng là một kiểu khác - họa tiết là cây ô rô chứ không phải hoa irít - nhưng nền màu xanh ngọc bích đậm cũng đã được để ý chọn để gần giống với tông màu như bà vẫn nhớ, vì thế căn phòng vẫn giống như trước đây ba mươi năm, khi bà đến để uống trà và vì những giấc mơ hoang đường của mình. “Thật đáng nể vì giấy dán tường cũng không thay đổi nhiều, sau tất cả những điều đó”.

“Tin tôi đi, nó không hề giống như thế này chút nào trong những ngày phóng khoáng của tôi. Giấy dán tường miêu tả những... chủ đề khác”.

Ông mỉm cười. Trái tim bà như rơi khỏi lồng ngực. Cho dù gần như đã là một bà già, bà không thể không trở nên vô cùng hiếu kỳ về cái gã phóng đảng trong con người ông. Sự ám chỉ nhỏ nhất về cuộc sống trác táng trước đây của ông đã đẩy bà vào trạng thái kích động. Đi kèm với một trong những nụ cười căm dỗ đó...Ồ, bà có thể thấy trước là sẽ không ngủ yên được nhiều trong tối nay.

“Tôi đã dùng lại giấy dán tường chính xác như cũ sau khi tôi rút lui khỏi xã hội. Tôi lặp lại mọi thứ, từ những ký ức đến những bức ảnh. Nhưng tôi thấy mình không thể thực sự chịu đựng được chuyện đó”. Ông uống cà phê, ông đã từ bỏ việc giả vờ uống trà nhiều tuần trước, thừa nhận rằng ông không thể nuốt trôi cái thứ đó, “Vì thế tôi đã thay đổi vài điều cho phù hợp với mình”.

“Quá khứ thực sự đã gây ra một hồi chuông cảnh báo tồi tệ, đúng không?”, bà lặng lẽ nói.

Ông xoay lên xoay xuống một cái thìa uống trà không dùng. Im lặng là câu trả lời của ông. Trong cuộc đầy ải tự áp đặt của ông, có một yếu tố trừng phạt mạnh mẽ. Nhưng nó không cần phải như thế. Không cần nữa.

“Con gái tôi thường xuyên thuê một thám tử riêng”. Gigi có những cách thức tiến bộ, hiện đại của nó. Bà hy vọng công tước không hỏi han cái gì gần giống như là lý do tại sao, “Tôi đã được cung cấp một vài thông tin liên quan đến ngài”.

Lông mày ông nhướng lên, “Nếu bà muốn biết làm thế nào giường của quý bà Wimpey bắt lửa, bà chỉ cần hỏi tôi thôi”.

Nếu là một tháng trước bà đã đỏ mặt. Còn hôm nay thậm chí bà không cả nháy mắt, “Thực ra, tôi hứng thú với những vật tội lỗi được sản xuất ở nước ngoài mà quý bà Fancot rõ ràng là thích thú hơn”.

“Chúng chỉ là những cái còng tay có viền nhung thôi - có lẽ được sản xuất ở nước ngoài, nhưng khó có thể nói là tội lỗi”, ông nói.

“Trời ơi, có chuyện gì với người đàn bà đó thế”, bà Rowland phần nộ nói, “Một cái khăn lụa đẹp không đủ cho bà ấy hay sao?”

Ông suýt nữa phun cà phê lên khắp tấm khăn trải bàn. Ôi trời. *Người đàn bà này* liên tục buộc ông phải đánh giá lại những đòi hỏi để trở thành một phụ nữ đoan chính. Rõ ràng, sáng tạo phòng the trong những cuộc hôn nhân chân thành, đúng đắn của Anh không phải đã chết gần hết như ông vẫn tin.

“Nhưng tôi lạc đề mất rồi”, bà nói, quay lại vẻ nghiêm trang hoàn hảo che đậy những trải nghiệm và thiên hướng khác chỉ có Chúa mới biết, một sự đối lập đậm chất gợi tình. Cái tôi hồi trẻ của ông sẽ dùng cạn số tiền đủ để trang trải cho ba cuộc chiến tranh để sở hữu bà. Cái tôi hiện nay của ông cũng làm chính xác như thế, nhưng chỉ trong tâm trí.

“Bây giờ, tôi đang ở đâu nhỉ? Ồ, đúng rồi. Tôi đã thuê thám tử tìm hiểu về tình trạng hôn nhân của ông Elliot”.

Ông không thể so sánh lời tuyên bố của bà với việc bị bắn vào ngực, dù ông đã từng bị bắn - nhưng cũng gần chính xác như thế. Ông lại có cảm giác y như lúc đó: ông đứng sững sờ tại chỗ, nhìn xuống bàn tay đang áp chặt vào ngực, máu rỉ ra từ kẽ ngón tay.

Làm sao mà bà lại không hiểu rằng ông không thể chịu đựng được việc biết sự thật về những gì xảy ra với cuộc hôn nhân của Elliot? Và những gì là yên tĩnh và thanh bình ông có thể hưởng thụ từ cuộc đời ẩn dật của mình phụ thuộc vào việc ông không biết, với hy vọng rằng mình đã không mang đến đau đớn cho cả gia đình của họ?

Dường như bà cảm thấy sự sững sốt của ông. Mặt bà trở nên nghiêm trang, “Tôi không nên thế, tôi biết”.

Ông liếc nhìn bà, “Quý bà, điểm đặc biệt của bà đang đảm bảo rằng đó là điều bà không nên làm. Phần còn lại đảm bảo bà sẽ đối mặt với những lời chửi rủa bà chưa bao giờ tưởng tượng ra”. Ông có thể đã đi xa hơn, cho bà biết những lời công kích thậm tệ của ông và vẽ lên những chi tiết sống động về tâm hồn teo tóp nhiều sẹo của bà sau khi ông đã xong với bà. Ông không làm thế.

Trì hoãn việc không thể tránh được không có ích lợi gì, mặc dù Chúa biết là ông muốn thế, “Giờ bà nói cho tôi biết thám tử của bà đã tìm hiểu được chuyện gì đi”.

“Họ sống tốt cả”, bà vừa nói vừa mỉm cười dịu dàng.

Trí tưởng tượng của ông đang chơi xỏ ông, “Bà sẽ nói sự thật chứ”, ông nói.

“Thám tử của tôi làm việc trong nhà Elliot nhiều tuần và báo cáo rằng ông bà Elliot sống với nhau rất tốt, không chỉ với vẻ xã giao mà là với tình cảm thực sự”.

“Bà đang dựng ra chuyện này, đúng không?”, ông lẩm bẩm. Làm sao chuyện đó có thể xảy ra? Làm thế nào một mối quan hệ giữa con người đã trở nên quá sai lầm lại có thể biến thành đúng được? Có phải ông đã sai lầm về mọi chuyện và con người không quá nhỏ nhen như ông từ lâu vẫn nghĩ.

“Ngài không phải dựa hoàn toàn vào những gì tôi nói. Thám tử đó tên là Samuel Ripley. Ông ta làm việc như một người hầu cho gia đình Elliot trong ba tuần vào tháng trước, dưới cái tên là Samuel Trimble. Những gì tôi nói với ngài chỉ là tóm tắt của bản báo cáo bằng văn bản của ông ta vừa được bưu điện chuyển đến ngày hôm qua. Đó là một văn bản chi tiết phong phú, với tất cả những lời nói được nghe trộm và những mô tả tận mắt được ghi lại một cách cẩn thận.

Con gái tôi luôn là người có khả năng tìm thuê những người rất tận tâm với công việc. Tôi thấy rõ là ông Ripley đã mất quá nhiều thời gian ở bên những ổ khóa và cửa sổ tầng trên. Tại sao ư? Có những phần trong bản báo cáo tôi phải vội vã lướt qua, để gìn giữ sự tao nhã của phụ

nữ”.

Trái tim ông bị bóp chặt. Cổ họng ông nghẹn lại. Đám mây đen tối của tội ác đã treo lơ lửng trên đầu ông quá lâu đến mức ông đã quên mất ánh sáng trong lành, hạnh phúc của một lương tâm trong sáng.

“Tôi mang bản báo cáo đi cùng, nếu ngài muốn tôi sẽ cho người lấy nó từ cỗ xe của tôi”.

Ông đứng dậy, tự mình lấy một tập văn bản dày gần nửa inch. Và ông đứng cạnh cỗ xe của bà Rowland, đọc từng từ về cuộc sống gia đình của ông bà Elliot được ghi chép một cách tỉ mỉ, không bỏ sót phần nào. Ông đặc biệt thích thú những danh xưng khùng khiếm nhưng ngọt ngào họ gọi nhau. *Em yêu bé nhỏ béo tròn của anh. Con cừu mạnh mẽ của em.*

Langford Fitzwilliam, Đức ngài Công tước của Perrin, bước trên không khí trở lại phòng khách phía nam, mắt mờ đi bởi vẻ đẹp không thể hiểu được của thế giới.

Bà Rowland đã đợi ông với một ly cognac, “Đây, thưa ngài”, bà nói. “Ngài đã không phá hủy cuộc đời của một người đàn ông. Ngài có thể lại hít thở một cách nhẹ nhõm rồi”.

Ông uống cạn ly cognac. Nhưng ngọn lửa vui sướng cháy trong ông không hề suy giảm, “Tôi cảm thấy tôi có thể cười cho dù phải trải qua hàng trăm bữa tối nhỏ ở đồng quê nữa”.

“Đó là một tin tức cực kỳ phấn khởi. Ít nhất sẽ có rất nhiều người ấn tượng bởi tôi có được một công tước ở bàn ăn của mình”.

“Chỉ ở bàn ăn thôi sao?” Ông cười nhả nhỏ, “Tất cả những tham vọng của bà đi đâu hết rồi?”

“Không đi đâu cả, chỉ khôn ngoan hơn thôi, thưa Đức ngài. Hôm nay tôi sẽ rất thỏa mãn để mọi người thấy tình bạn thân thiết của chúng ta”.

Ông chán nản, “Tôi đã mong đợi nhiều hơn từ bà, bà Rowland. Bà biết sự phát hiện của bà có ý nghĩa gì, đúng không?”

Ý nghĩ này đã đến trong đầu ông vài ngày nay. Như một người tình kiên định, nó đã trượt qua tất cả những cánh cổng và chướng ngại để đến với những tấm rèm dập dờn của căn phòng hoang sơ. Và ông nghĩ rằng, ông sẽ rất hạnh phúc để kết hôn với bà, nếu bà đồng ý lấy ông.

Nhưng quá khứ đã đè nặng lên khát vọng của ông. Một giọng nói độc ác rít lên: *Ông đâu có quyền để có được tình yêu của một phụ nữ, bất kỳ một phụ nữ nào, chứ đừng nói đến một người xinh đẹp, hoàn hảo và khôn ngoan như bà Rowland? Ông đâu có quyền có hạnh phúc cho chính mình, khi ông đã quá tàn nhẫn phá hủy hạnh phúc của người khác.*

Nhưng bây giờ không phải như thế nữa. Ông là một người được giải phóng, được giải thoát khỏi cảnh giam cầm của trách nhiệm và sự tự hành hạ, để thoải mái hưởng thụ những năm tháng còn lại của mình, với bà Rowland bên cạnh, trên giường của ông, nếu ông may mắn.

Ánh sáng lấp lánh trong mắt ông khiến trái tim Victoria lỡ một nhịp, “Nghĩa là vẫn còn thời gian để lên kế hoạch cho một bữa tiệc?”

“Không, thế nghĩa là tôi được tự do để cầu hôn bà”.

Bà sửng sốt giống như khi bà phát hiện ra bà đã yêu John Rowland, “Ngài muốn *kết hôn* với tôi?”

“VẬY bà nghĩ tôi đang cố gắng làm điều gì, thưa bà? Tôi đã không tuân theo quy tắc tán tỉnh một cách cần mẫn nhất hay sao? Uống trà, lạy Chúa. Bà phải được tặng bốc. Tôi thà uống nước trong cái máng ngựa của tôi còn hơn”.

“Tôi nghĩ ông muốn nói về những năm đã qua. Hay là, cùng lắm là, dụ dỗ tôi đồng ý một quan hệ bất chính”.

“Tôi thực muốn hồi tưởng lại. Và tôi cũng có dự định đưa bà lên giường, thưa bà. Tuy nhiên, không ngoài khuôn phép của hôn nhân”.

“Nhưng mười lăm tháng nữa tôi sẽ năm mươi tuổi!”, bà thốt lên - và không thể tin là mình đã tiết lộ bí mật đã được che giấu cẩn thận đó.

“Một tin tuyệt vời. Vậy là bà trẻ hơn vài tuổi so với tôi nghĩ”.

Mắt bà tròn xoe, “Ngài nghĩ tôi *bao nhiêu* tuổi?”

Ông cười phá lên, “Tôi không nghĩ. Tôi nghĩ sự khác biệt tuổi tác của chúng ta không có vấn đề gì. Vì bà đã tìm thấy hạnh phúc với một người đàn ông hơn bà mười chín tuổi, không có lý do gì bà không làm được như thế với một người đàn ông ít hơn mình vài tuổi”.

“Tôi... tôi không thể sinh cho ngài một người thừa kế”.

“Điều mà con trai của em họ tôi sẽ biết ơn sâu sắc”. Ông nắm tay bà, khiến bà thêm bối rối, “Cho phép tôi đảm bảo với bà rằng ý nghĩ về những đứa trẻ sơ sinh ở tuổi tôi là thực sự đáng sợ. Người em họ kế tục đã từng bị gạt bỏ của tôi là một gã đủ đứng đắn. Tôi không có gì nuối tiếc về việc chuyển giao Ludlow Court cho cậu ấy”.

Bà bị cảm dỗ nói lời đồng ý với ông ngay lập tức. Ôi, bà bị cảm dỗ làm sao! Chưa có thứ gì kể từ phát minh sôcôla gâteau cảm dỗ bà hơn những gì công tước đang đu đưa trước mũi bà lúc này. *Đức bà Nữ công tước của Perrin.*

Những từ ngữ kỳ diệu này nổ ra những luồng sung sướng run rẩy lan khắp cơ thể bà. Ở giai đoạn này của cuộc đời, với tuổi già đổ xuống cổ bà như một người tán tỉnh quá hăm hở, bà vẫn có thể giành lại thanh thế và vị trí xã hội bà từng khao khát, với người đàn ông từng được xem là người độc thân khó với nhất đất nước. Vậy thì sao, đồ ngốc nào có thể từ chối?

Bà bật dậy khỏi ghế, giật tay mình ra khỏi ông, “Không”. Bà lắc đầu, giọng bà run lên, “Việc kết hôn với tôi có khác biệt nho nhỏ với nỗ lực phục hồi Ludlow Court trở thành một bản sao của nó như thời cha mẹ ngài còn sống”.

Ông cau mày, “Tôi không nhìn thấy có gì giống nhau giữa hai việc đó”.

“Ngài không hiểu sao? Giống như giấy dán tường, tôi là sự lựa chọn của mẹ ngài!”

“Bà đang hiểu rằng bằng cách tuân theo sự mách bảo của trái tim - không nói đến ham muốn của mình, tôi chỉ là đang đền tội với mẹ mình vì cuộc đời phóng túng lúc trẻ, bằng cách hoàn thành những mong ước trước khi chết của bà”.

Bà ước là nó khác đi, nhưng bà không mù quáng. Ông thích bà. Ông đang bị quyến rũ về thể xác đối với bà. Nhưng điều làm bà khác biệt với những người khác chính là bà mang đến một đường nối đến thời tuổi trẻ đã mất của ông.

“Phải”.

“Bà phản đối một ý nghĩ cao quý như thế sao?”

Ôi, đồ chết tiệt. Làm sao lúc này ông ta còn có thể cợt nhả được chứ, khi bà đang cảm thấy mình như sụp xuống. Bà đứng thẳng được là nhờ cái nịt ngực cứng đờ, “Bởi vì nó là một niềm

hối tiếc hơn là một ý nghĩ cao quý. Mẹ của ngài sẽ tự hào về con người của ngài ngày hôm nay. Không cần những an ủi nào thêm nữa”.

Ông gật đầu, rớt cục cũng phần nào ra vẻ trầm tư hơn, “Tôi hiểu rằng đó là sự phản đối chủ yếu và mạnh mẽ nhất của bà”.

“Phải”.

“Có gì khác tôi nên biết không? Ví dụ, tính cách lập dị của tôi? Sự chán ghét trà của tôi?”

“Không, không hề”. Bà đã ước là những điều khác. Chúng sẽ khiến việc từ chối lời đề nghị của ông ít đau đớn hơn.

Ông mỉm cười, nụ cười mà hai mươi năm trước đã làm một hàng váy lật ngược, “Nếu đó là thực chất của vấn đề, thì cho phép tôi đọc cho bà vài điều, bà Rowland thân mến của tôi”.

Ông đứng lên và đi đến chiếc bàn viết gỗ sơn tiêu của mẹ ông trước đây.

Hơn một lần nữ công tước đã đi đến chiếc bàn đó để lấy thứ gì đó cho Victoria xem, trong những lần đến chơi trước đây của bà.

Công tước lấy ra một cuốn sách bọc da dê lớn từ một ngăn kéo thấp hơn,

“Nhật ký của mẹ tôi”. Ông nhanh chóng lật qua ba phần tư cuốn sách và sau đó chậm chậm lật vài trang nữa để tìm một đoạn trích, “Đây là những gì bà viết vào ngày 18 tháng 11 năm 1862”.

Ông cầm cuốn nhật ký lên, quay mặt về phía bà, và đọc, *“Đã uống trà với cô Pierce hôm nay. Lần cuối cùng, mình cho là thế. Cô bé cảm ơn về tình bạn của mình và thông báo với mình về lễ đính hôn với ông Rowland, một người đàn ông giàu có nhưng không có một gia thế đáng trọng. Đáng tiếc. Đã định giới thiệu cô bé với Hubert. Chúng sẽ tạo thành một cặp đôi đẹp”*.

“Hubert?”, Hubert là tên gọi của công tước sao? Bà nghĩ tên đầy đủ của ông là Langford Alexander HumphreyFitzwilliam, “Ai là Hubert?”

“Một người anh họ của tôi. Nghị sĩ Hubert Lancaster, con trai thứ ba của Nam tước Wesport. Quý bà Wesport là chị gái cả của mẹ tôi. Hubert khoảng hai sáu tuổi vào lúc đó”.

“*Cháu trai của bà?*”, Victoria quay cuồng. Bà đưa tay che miệng. Chúa nhân từ. Tất cả những năm này, tất cả những năm này...

“Một anh chàng tử tế, với một cái tên đáng trọng và rất ít tài sản”, công tước nói. “Bà đừng quên rằng, lúc đó tôi mới mười lăm, mười sáu tuổi? Trong đầu mẹ tôi, việc hôn nhân của tôi còn quá xa vời. Và bất chấp lòng tốt của bà, bà không phải không để ý đến vị thế của chúng ta. Chính bà cũng là con gái của một bá tước. Có thể bà mong đợi một vị thế ít nhất như thế từ người con dâu của mình”.

Victoria rên rỉ. Điều này còn nhục nhã hơn khi bị con gái và con rể mình nghĩ rằng bà đã tham gia vào những hành vi thiếu đứng đắn để dụ dỗ công tước đến bàn ăn tối của mình. “Ngài sẽ tốt bụng bảo người hầu của mình lấy cho tôi một cái cốc chứ, tôi muốn đào một cái hố sáu mươi feet ở bên ngoài cho chính mình”.

“Và phá hủy hoàn toàn khu vườn xinh đẹp của tôi sao? Tôi không nghĩ thế, bà thân mến”. Bà thấy ông đóng cuốn nhật ký và trả nó lại ngăn kéo, “Để trí tưởng tượng hồi trẻ của bà lan man một chút không có gì xấu hổ. Những người đàn bà thức thòi hơn bà cũng đã đánh mất trí khôn vì tôi”.

Ôi, người đàn ông đó và tính tình ngạo mạn của ông ta. Da bà phải đã dày lên đáng kể với tuổi tác, vì bà đã đáp lại sắc lẹm, “Nếu ngài muốn tôi làm cô dâu của ngài, ngài không nên cố gắng làm tôi chết vì xấu hổ”.

Ông đến thật gần đến mức bà có thể ngửi thấy mùi thơm của xà phòng cạo râu còn lưu lại trên người ông. Trái tim trung tuổi của bà bắt đầu đập dồn dập.

Điều này lại thực sự xảy ra. Người đàn ông thú vị, tuyệt vời và đáng ao ước này quý trọng bà và muốn có bà trong cuộc sống của mình.

“Tôi có thể cho rằng sự im lặng của bà là dấu hiệu bà đã chấp nhận lời thỉnh cầu của tôi không?”

“Tôi không hề nói như thế”, bà ngoan cố cãi lại.

“Bà nên thế. Một cách thuyết phục, tôi đã chứng minh rằng không phải tôi đang làm theo yêu cầu của người mẹ nằm dưới mộ của mình. Và bởi chính lời nói của bà hai phút trước, bà không còn gì phản đối việc kết hôn với tôi, không có gì”. Ông dừng lại, khá chủ tâm, đôi mắt ông ánh lên vẻ tinh quái vui vẻ, “Tôi hiểu. Bà muốn tôi nỗ lực hơn nữa. Vậy thì, quyến rũ một người đàn bà đúng là nghề của tôi. Bây giờ, tôi sẽ hôn bà trước khi ăn nằm với bà hay chỉ sau

đó?”

Bà triệu tập được một cú đánh với vẻ giận dữ chế nhạo, “Như tôi đã nói trước đây, ngài có một cuộc sống được bao bọc làm sao, thừa Đức ngài. Phải cả hai. Tôi sốc đấy - sốc khi thấy rằng ngài đã không biết nhiều hơn. Tôi nói thật đấy”.

Ông cười toe toét, “Tôi không biết tại sao tôi không quyến rũ những phụ nữ tiết hạnh trước đây. Tôi vui mừng được đền bù cho thời gian đã mất”.

Nói rồi, ông hôn bà.

Đó không phải là nụ hôn nhẹ nhàng, cao quý như bà tưởng tượng khi là một cô gái cập kê, hay cái hôn đầy tội lỗi gần đây chiếm lĩnh trí tưởng tượng của bà. Ông hôn bà với sự thưởng thức và hài lòng, một người đàn ông cuối cùng đã đạt được khao khát của trái tim mình.

Bà tan chảy theo ông, hoàn toàn thỏa mãn.

Lát sau, ông lùi lại, “Giờ nói đồng ý đi”, ông dụ dỗ, chạm vào khóe miệng bà.

“Khó có thể”, bà gắt lên. “Tôi không từ bỏ sự độc lập của mình vì một nụ

hôn, dù nó rất tuyệt vời. Hãy nhớ rằng, thừa Đức ngài, tôi là một người đã kết hôn. Một người *hạnh phúc* trong hôn nhân. Ngài, ngài sẽ phải thể hiện khả năng hơn là hôn hít để thuyết phục tôi đến bệ thờ”.

Ông cười phá lên, âm thanh của niềm vui rộn ràng. Liếc quanh phòng khách, ánh mắt ông dừng lại trên một chiếc sofa tay cuốn bọc vải thêu kim tuyến.

“Được rồi”. Ông hôn bà lần nữa, “Cẩn thận với những gì bà mong muốn, bà Rowland yêu quý. Bà sẽ có được nó đấy”.

Chương 28

Ngày 8 tháng 9 năm 1893.

Thành phố New York khiến Gigi nôn nao.

Mặc dù cô đã đọc ở đâu đó và biết rằng thành phố này đang nổi lên như một Paris mới, cô đã không mong đợi đây là một bản sao giống đến thế. Có những địa điểm của thành phố, với những công trình kiến trúc tân cổ điển vững chãi, những trụ gạch và mái hiên đắp thạch cao theo mô típ cây cỏ và thần thoại, có thể dễ dàng thấy giống như những khu vực bên hữu ngạn sông Seine. Và một trong những nhà thờ cô đi qua trên đường đến khách sạn là một bản sao không thể nhầm lẫn của Notre Dame.

Cô không thể kiểm soát hơi thở nặng nề của mình, mặc dù cô đi bộ với tốc độ của một bộ luật cải tổ lê bước qua nghị viện. Luồng xe cộ đều đều chạy ngược xuôi trên đại lộ, một dàn đồng ca của vó ngựa trên vỉa hè và những bánh xe ngựa kéo kẹt dưới sức nặng phải mang vác. Từ một con phố gần đó vang lên tiếng ầm ầm của tàu hỏa. Mặc dù ít ô nhiễm hơn Luân Đôn, không khí phát ra mùi vị quen thuộc của ngựa và nền công nghiệp, nhưng nó cũng phảng phất nhẹ nhẹ, và thậm chí đến mức là lạ, mùi thơm của xúc xích và mù tạt.

Cô chắc chắn là mình đã xem xét tất cả những khách sạn, cửa hàng, và tất cả những ngôi nhà tỉ phú đông đúc bên dưới Đại lộ số Năm. Nhưng chẳng mấy chốc khoảng cách biến mất. Đột nhiên cô đứng ngay đúng điểm giao nhau, đúng địa chỉ. Cô siết chặt ngón tay trên cán ô bằng sừng cá voi và dứt ánh mắt khỏi phía bên kia đường.

Không, cô chắc đã sai lầm. Được nuôi dạy một cách hoàn hảo, Camden luôn luôn thật khiêm tốn, thật kiềm chế trước mọi thứ anh làm. Nhưng không có gì là khiêm tốn về dinh thự tráng lệ này, cứ như nó đã nhấc toàn bộ vài dinh thự quý tộc ở trung tâm Châu Âu về. Mặt ngoài nhà ốp đá granit màu ngọc trai xám, mái nhà hình đa giác kiêu hãnh lợp đá màu xanh sẫm. Những cửa sổ lấp lánh sáng như đôi mắt của một người đẹp thích tán tỉnh ở buổi khiêu vũ thành công nhất của mình. Và mọi đường nét trang trí, mọi đường cong gợi cảm cho thấy sự hoa mỹ cầu kỳ và giàu có đến hoang phí.

Cô có cảm giác như lần đầu tiên cô nhìn thấy Camden trần trụi: sừng sốt, mất tiếng và sắp ngã xuống vì kích động. Cô đã không được chuẩn bị cẩn thận để bước vào thành quách đặc biệt này. Vì vậy cô cần được trợ giúp thêm bởi những phụ kiện cho thấy sự giàu có và vị thế của mình để thuyết phục một gã quản gia đa nghi rằng cô là quý bà Tremaine thực sự, chứ không phải kẻ mạo danh nào đó đến đây với mục đích chôm chĩa đồ đạc.

Tuy nhiên, khi cánh cửa mở, gã quản gia nhận ra cô gần như ngay lập tức, vì cái cảm của ông ta rơi bịch xuống tiền sảnh lát đá cẩm thạch. Nhưng ông ta hồi phục nhanh chóng, lùi lại và cúi chào, “Quý bà Tremaine”.

Gigi nhìn chăm chăm ông ta. Người đàn ông trông quen quen. Cô chắc chắn đã gặp ông ta trước đây. Cô đã...

“Beckett!” sự kinh ngạc và tội lỗi chặn đứng mạch máu của cô. Khi kế hoạch của cô đổ vỡ, cô không phải là người duy nhất bị trừng phạt. Chắc chắn như việc Hoàng hậu Ấn Độ là một người Anh với dòng máu Đức, Beckett đã đột ngột rời khỏi Twelve Pillars vì Camden đã phát hiện ra vai trò của ông ta trong mưu đồ đó. Làm sao ông ta có thể lại trở thành người đứng đầu trong số những người phục vụ Camden?

“Ông...”, cô có thể nói gì với ông ta? Và sau từng đấy năm, ông ta có đoán ra vai trò của cô trong toàn bộ chuyện này chưa? “Ông ở New York?”

“Vâng, thưa bà”, Beckett kính cẩn nói, khi ông ta cầm ô cho cô, nhưng không có vẻ cầu kỳ nào nữa, “Tôi có thể mời bà dùng loại trà tuyệt hảo của Assam trong khi chúng tôi chăm lo hành lý của bà được không?”

Căn phòng chờ vốn đã lộng lẫy. Còn phòng khách gần như thể hiện sự giàu có tốt đỉnh. Cô đã ở trong những lâu đài hoàng gia được trang hoàng kém giàu có và nghệ thuật hơn như thế này - và nghệ thuật gì chứ, cứ như ai đó đã chọn lấy một phần bộ sưu tập khổng lồ của Louvre và biến nó thành một không gian để sống. Không phải cô không thấy nó hoàn hảo đối với thẩm mỹ của mình, nhưng chuyện gì đã xảy ra với sự yêu thích những ngôi nhà đơn giản và trường phái tranh Ấn tượng của Camden rồi?

“Tôi không mang theo hành lý”, cô nói. Giờ là... câu hỏi *quan trọng nhất*, “Ngài Tremaine có nhà không?”

“Ngài Tremaine đã đi du thuyền với một nhóm bạn”, Beckett nói. “Chúng tôi hy vọng ngài sẽ trở lại trước năm giờ chiều”.

Chắc chắn họ không nói về cùng một ngài Tremaine. Trước tiên là ngôi nhà mà một người yêu-bánh-ngọt như Marie Antoinette cũng cảm thấy như ở nhà.

Và bây giờ doanh nhân được cho là chăm chỉ làm việc này đang ra ngoài dạo chơi trong một ngày thậm chí rất xa ngày Chủ nhật?

“Vậy thì, tôi sẽ ghé qua vào lúc khác”, cô nói. Cô không thể ngồi trong phòng khách và uống trà trong suốt năm, sáu giờ tới. Chuyện này quá kỳ quặc.

Cô bắt đầu hối hận một chút vì đã yêu cầu những người biết địa chỉ Camden giữ bí mật về chuyến vượt Đại Tây Dương đến với anh của cô. Lẽ ra cô nên gửi một lời nhắn trước.

“Ngài Tremaine chủ trì bữa tối hôm nay. Tôi sẽ cử một cỗ xe đến đón bà chủ ở khách sạn

được không ạ?”

Gigi lắc đầu. Trước một đám đông người lạ không phải là cách cô hình dung cho cuộc trùng phùng của họ, “Tôi sẽ tự sắp xếp phương tiện đi lại cho mình, nếu tôi quyết định tham dự. Và ông không cần phải nói gì với ngài Tremaine”.

“Tuân lệnh, thưa bà”.

“Anh nên có con”, Theodora nói.

Cô đứng trong chiếc áo khoác màu xanh phấn xinh đẹp tựa vào lan can boong trước của con tàu La Femme, con tàu Camden sử dụng để giải trí vì bây giờ anh chủ yếu sử dụng tàu Mistress dành cho công việc. Phía trên những sợi ruy băng phất phới trên chiếc mũ của cô, một loạt những cột buồm nhấp nhô đều đều - hàng nghìn con tàu trước những tòa tháp cao ngất của Khu vực Tài chính.

Camden ngược lên từ đĩa bánh quy chanh anh đang ăn cùng Masha, “Làm sao em biết là anh không có?”, anh hỏi.

Theodora nháy mắt, sau đó đỏ mặt, “Ồ”, cô nói.

Tất nhiên, anh không có. Anh luôn cẩn trọng. Nhưng có thể anh nên cưỡng lại cơn thôi thúc muốn trêu chọc cô. Cô gái ngọt ngào này không bao giờ biết đùa. Anh thường nghĩ cô hơn cả đáng yêu khi cô nghiêm túc muốn giải đáp những câu nói đùa đó. Nhưng đó là lúc anh mười lăm tuổi.

“Thứ lỗi cho anh, anh thật suồng sã”, anh nói. “Em nói đúng, anh nên có con. Anh sẽ hết lòng yêu thương chúng”.

“Nhưng làm thế nào?”, Masha hỏi. “Mama nói chú sắp ly dị. Làm sao chú có thể có con khi chú không kết hôn?”

“Masha!”, Theodora gắt lên, mặt cô càng đỏ hơn.

“Không sao đâu”, Camden nói. Anh quay sang Masha, cô bé có đôi mắt buồn và cái mũi dài của bố. Nhưng bên dưới khuôn mặt của một Thánh Mẫu Nga buồn bã ẩn giấu một tinh thần

nóng vội như một tá thủy thủ chuẩn bị rời bến, “Maria Alelseeva yêu quý, cháu là một quý cô trẻ rất thông minh. Thực ra, đó là tình trạng khó khăn của chú. Cháu bảo chú nên làm gì đây?”

“Chú phải lấy người khác”, Masha quả quyết nói.

“Nhưng ai muốn lấy chú chứ, Mashenka? Chú rất già, già như khom rồi”.

Masha cười khúc khích và nói bé lại, “Nhưng Mama còn già hơn cả chú, có nghĩa là mẹ còn già hơn cả khom phải không?”

Camden thì thầm, “Đúng thế. Nhưng đừng nói với mẹ nhé”.

“Hai người đang thì thầm gì đấy?”, Theodora nói với vẻ hơi khó chịu.

“Con chỉ đang nói với chú Camden rằng chú ấy nên cưới mẹ thôi, Mama”,

Masha hớn hỏ trả lời, “Sau đó mẹ sẽ quá bận rộn và không còn thời gian để la mắng con”.

Trước khi Theodora có thể hoàn hồn vì sự kinh ngạc không thốt nên lời,

Sasha thét lên từ cuối đuôi tàu, “Masha, đến đây! Em bắt được con gì đó rất to”.

Masha ngay lập tức lao vù đi để giúp em trai kéo con cá lớn.

“Ôi, con bé đó”, Theodora lẩm bẩm, “Nó sẽ là nỗi tuyệt vọng của em”.

“Anh không lo lắng về cô bé”, Camden nói. “Cô bé sẽ tự lo liệu cho mình ổn cả thôi”.

Theodora không nói gì. Cô gập chiếc ô lại, giữ bằng cả hai bàn tay trước bụng, sau đó dựng ngược đầu nó trên sàn tàu. Ngón tay trở của cô vẽ theo những đường vờ vẩn trên cán ô. Nhưng anh biết cô đang vô thức viết ra ý nghĩ của mình, *Gott, Gott, Gott*.

Cô đang xấu hổ và bối rối. Về điểm này cô không thay đổi nhiều lắm.

Camden lấy cho mình một cái bánh quy khác.

“Em hy vọng anh không nghĩ rằng em đến New York bởi vì... bởi vì anh sắp trở thành một người đàn ông tự do”.

“Em không sao?”, anh không bao giờ ám chỉ đến những vấn đề hôn nhân của mình. Nhưng Theodora biết kha khá về chúng. Những gì Masha nói cho thấy điều đó.

Theodora vặn vẹo hai bàn tay với nhau, cô xấu hổ. Cô không quen với sự thẳng thắn như thế từ phía anh. Câm lặng, cô nhìn anh, đôi mắt to màu xanh lơ van nài anh đánh giá tình huống, nhận ra điều cô muốn, và dâng tặng nó cho cô mà không buộc cô phải nói một từ nào - điều anh luôn làm trước đây.

Anh thở dài. Cô đến vào một thời điểm rất xấu, khi anh tuyệt vọng muốn ở một mình trên biển hay trong xưởng làm việc. Anh không nỡ làm lũ trẻ thất vọng, vì thế anh dành ba tuần qua để đưa chúng đi chơi khắp thành phố. Nhưng anh không còn chút hơi sức nào để chơi trò đoán mò với cô. Nếu cô muốn gì từ anh - và đúng là cô muốn thế, *thứ gì đó* - thì tốt nhất cô phải vượt qua và nói ra.

“Anh sẽ ly dị quý bà Tremaine thật à?”, cô rụt rè hỏi.

“Cô ấy là người muốn ly dị, vì thế bọn anh tiến hành ly dị”, anh nói, không hề muốn tỏ ra cáu kỉnh. Một lá thư từ Addleshaw đến vào sáng nay, đảm bảo với anh rằng chiếc nhẫn đính hôn anh đã yêu cầu từ Gigi sẽ đến ngay lập tức.

Anh không muốn chiếc nhẫn chết tiệt đó. Phải nhìn thấy chiếc đàn pianô bị nguyên rửa đó còn không đủ hay sao? Anh muốn *cô* đến cùng chiếc nhẫn.

Nhưng mảnh khỏe của anh đã thất bại. Cô sẽ kết hôn với ngài Frederick. Và anh, anh sẽ làm gì?

“Anh sẽ cần một người vợ khác, phải không?”, giọng Theodora trở nên nhỏ đến mức anh hầu như không nghe thấy vài âm tiết cuối cùng.

Anh không cần một người vợ khác. Anh muốn người vợ anh đã có, “Đó là một câu hỏi của tương lai”.

Gott hilf mir, ngón tay cô nguệch ngoạc. Đúng thế, *Chúa giúp tất cả bọn họ*.

Lũ trẻ hét lên vui sướng, phá tan sự im lặng khó chịu, “Xem con có được cái gì này! Xem

con có được cái gì này!", Sasha hét lên, chạy về phía họ với một con cá pecca vẫn trông ít nhất phải nặng đến hai cân.

"Nhìn xem này!", Camden thốt ra và đứng lên, "Chú chưa bao giờ bắt được một con nào to bằng nửa con này khi chú bằng tuổi cháu".

Anh gỡ con cá đang vùng vẫy điên cuồng và ném nó vào một thùng nước, "Có muốn mang nó về làm món cá sốt bơ chanh cho bữa tối không?"

"Có ạ!", cậu bé trả lời rõ ràng.

"Tuân lệnh!", Camden nâng Sasha lên cao và quay tròn.

"Cháu, cháu nữa! Cháu đã giúp mà", Masha nói, đưa tay về phía Camden.

Anh tiếp tục nhắc bóng cô bé lên và quay tròn, thích thú với tiếng cười lạnh lạnh của nó, "Những người câu cá chuyên nghiệp, hai đứa có thể bắt được một con nữa trước khi chúng ta về được không?"

Chúng chạy đi, để lại anh một mình với Theodora lần nữa. Anh mở nắp giỏ picnic để cất phần còn thừa của bữa trưa vào: nửa miếng thịt gà nguội, mấy lát thịt bò nướng, một đĩa sa-lát khoai tây gần hết, và một vài cái bánh quy chanh.

Theodora đến cạnh anh khi anh đặt một chai nước chanh vào chỗ cũ, "Em đang nghĩ đến ngày xưa, về St.Petersburg", cô lẩm bẩm. "Anh còn nhớ những gì anh thường nói với em không?"

"Anh không quên". Anh đóng nắp giỏ lại và nhìn chăm chăm xuống nó, "Nhưng sự thật là, anh sẽ đau khổ vì vụ ly dị. Một người vợ mới sẽ thấy anh thiếu quan tâm và tình cảm, và anh không muốn em phải chịu điều đó".

Vậy đấy, anh cuối cùng đã thừa nhận. Vụ ly dị sẽ tàn phá anh. Sẽ hủy diệt anh. Anh khiếp sợ những gói đồ do bưu điện giao, khiếp sợ tất cả những lá thư đến từ luật sư của anh ở Anh, khiếp sợ bức điện cuối cùng của bà Rowland chê bai hành động điên rồ không thể thay đổi được của Gigi.

"Em hiểu".

Giọng cô có vẻ như bị chối bỏ tàn tệ, như một đứa trẻ được nói rằng sẽ không có lễ Giáng sinh đến trong tháng Mười hai. Anh kéo cô về phía mình, “Nhưng anh sẽ vẫn chăm sóc em, luôn luôn. Nếu em cần, chỉ cần gửi cho anh một bức điện. Và nếu, lạ Chúa đừng có chuyện đó, điều gì đó xảy ra với em, anh sẽ nuôi hai đứa sinh đôi như con của mình”.

Anh hôn lên đỉnh mũ rơm của cô, “Anh sẽ chăm sóc mọi thứ cho em, em vẫn có lời hứa của anh trong việc đó”.

“Em cho rằng... em cho rằng đó là tất cả những gì một người phụ nữ có thể đòi hỏi”, cô chậm chậm nói. Bóng tối trên mặt cô bay đi. Cô mỉm cười và hôn lên má anh, “Cám ơn. Anh là người bạn tốt nhất em từng có”.

Họ đứng như thế trong một lúc, bàn tay anh đặt trên eo cô và mặt cô dựa vào tay áo anh. Anh thở dài. Thật hài hước là anh lại ôm Theodora trên một con tàu mà anh đặt tên theo tên của Gigi - *La Femme*, người đàn bà, người vợ.

Nhưng mặt trời vẫn ấm áp, gió lành lạnh. Hôm nay vẫn là một ngày đẹp trời cho dù anh không có được vợ của mình. Anh hôn vào má Theodora, “Chúng ta về nhé?”

Gigi nhìn thấy cỗ xe không có ngựa ngay khi cô bước ra khỏi khách sạn Waldorf lúc năm giờ. Một cỗ máy đẹp, dựng lên từ khung của một cỗ xe ngựa bốn bánh, sơn đen với những sọc đỏ, máy nổ ầm ầm khi chạy. Tên hầu mặc chế phục điều khiển nó mặt lộ rõ vẻ tự hào như gã đang ở trên một cỗ xe của Nữ hoàng.

Lòng tự hào của gã được phản chiếu trên hai khuôn mặt hành khách gã chở.

Những đứa trẻ chìm ngập trong sự ngưỡng mộ và hiếu kỳ thể hiện trên những khuôn mặt quay về phía chúng. Phản ứng của hành khách thứ ba khó đánh giá hơn vì chiếc mạng dài của chiếc mũ đã che khuất toàn bộ khuôn mặt của cô ta cho đến cằm.

“Chiếc xe ô tô đó là của ai?”, Gigi hỏi người gác cổng.

“Của một quý ngài người Anh sống cách đây mười khu nhà, thưa bà”, người gác cổng nói. “Họ nói ngài ấy là một tử tước”.

“Không, một công tước”, một người hầu khác nói, “Và đó là người yêu của ông ấy, nữ công

tước người Nga. Bây giờ cô ấy đi lại trên cỗ xe của ông ấy hàng ngày”.

Gigi chết sống. Camden sống cách khách sạn Waldorf mười khu nhà về phía nam. Cô đã đếm sáng nay. Và chẳng phải cô Von Schweppenburg trước đây đã kết hôn với một công tước người Nga hay sao?

Cô mân mê tấm mạng mủ của mình khi cỗ xe dừng lại trước khách sạn.

Những hành khách bước xuống. Gã đánh xe mở khoang để hành lý và lấy xuống một cái thùng có vẻ nặng, lũ trẻ ngay lập tức nhận lấy từ gã, khiến người mẹ tuôn ra một tràng cảnh báo an toàn bằng tiếng Pháp.

Gã đánh xe cúi chào, “Tôi sẽ đưa cỗ xe đến lúc mười một giờ, thưa Đức bà”.

“Cám ơn”, Đức bà nói.

Và đó là cô ấy, cô Von Schweppenburg ngày trước. Người sẽ trở lại nhà Camden lúc mười một giờ, sau khi đám đông đến dùng bữa tối đã ra về, vì những mục đích không cần phải làm rõ.

Chiếc thùng được chuyển cho một người hầu với chỉ dẫn đưa đến nhà bếp.

Nữ công tước Theodora và hai đứa con bước vào khách sạn và biến mất vào một thang máy.

Gigi chậm chậm đi đến một góc hành lang và ngồi xuống. Cô đã tính đến chuyện phải chiến đấu vì anh, nếu anh đã có một người tình, cô sẽ phải loại bỏ người đàn bà đó, hay những người đàn bà đó bằng chân tay khỏi giường của anh và cuộc đời anh, nếu cần thiết - cô đã có quá nhiều thời gian để cân nhắc chuyện đó trong chuyến đi biển.

Bất cứ một người đàn bà nào khác.

Bây giờ cô phải làm gì?

Chương 29

“Nếu ngài không phiền vì sự thẳng thắn của tôi, ngài Tremaine, tôi nghĩ Consuelo của tôi

sẽ trở thành một nữ hầu tước tuyệt vời của ngài”, bà William Vanderbilt nói.

“Tôi không phiền chút nào”, Camden nói, “Tôi đã được biết đến là cực kỳ yêu thích những phụ nữ thẳng thắn. Tuy nhiên, tôi gần như gấp đôi tuổi cô Vanderbilt và vẫn còn đang kết hôn, theo như lần cuối cùng tôi kiểm tra”.

“Chao ôi, ngài đúng là một quý ông”, bà Vanderbilt thủ thỉ. Tuy nhiên, kiểu cách người đẹp-miền-Nam của bà không che giấu được nhiều quyết tâm sắt đá của bà. “Nhưng tôi đã nghe được từ vô số những nguồn tin đáng tin cậy, trên cả hai bờ Đại Tây Dương, rằng ngài không còn ở trong tình trạng kết hôn lâu nữa”.

Đó là bởi vì anh còn trẻ và đã từng là một người bình thường nghèo nàn. Hy vọng bây giờ những lời cầu hôn sẽ bay đến nhanh chóng và tới tấp. Sau gần mười một năm, dự đoán đó đang trở thành sự thật. Đây không phải là lần đầu tiên bà Vanderbilt đề cập đến vấn đề này trong những tuần gần đây. Bà ta cũng không phải là bà mẹ đầu tiên, hay thứ hai, hay thậm chí thứ ba với một cô con gái đến tuổi cập kê gợi ý rằng cô con gái quý giá của mình là một ứng cử viên hoàn hảo cho anh.

Trong suốt bữa tối đầu tiên anh tổ chức kể từ khi trở về từ Anh, anh cảm thấy như mình bị phơi bày, như một con ngỗng béo sắp trở thành món ngỗng rưới nước sốt. Những nụ cười trên mặt những người đàn bà quá rạng rỡ, quá nịnh bợ. Ngay cả những người đàn ông anh cùng hút thuốc, uống whisky và đầu tư kinh doanh trong mười năm qua cũng nhìn anh khác đi, với kiểu tán thưởng nhiệt tình của những đứa trẻ lên sáu.

“Vậy thì, thưa ngài, ngài sẽ đến ăn tối vào thứ Tư tới chứ?”, bà Vanderbilt rề rà nói, “Tôi nghĩ ngài đã không gặp Consuelo trong đúng sáu tháng, và con bé ngày càng trở nên đẹp hơn, như một con thiên nga và...”

Cánh cửa phòng khách bật mở - thực ra là bung ra, như là bị thổi tung bởi một cơn lốc xoáy. Một phụ nữ và một con chó xuất hiện ở ngưỡng cửa. Con chó nhỏ, ngoan ngoãn và uể oải, rúc vào cánh tay gấp lại của người phụ nữ. Người phụ nữ cao, kiêu kỳ, và đẹp mê hồn, hình dáng của cô khêu gợi dưới lớp vải nhung đỏ, cổ và ngực cô tỏa sáng với một sợi dây chuyền hồng ngọc và kim cương. Và, thật vô lý, cô đeo một chiếc nhẫn saphia rất khiêm tốn ở bàn tay trái.

“Ai thế nhỉ?” bà Vanderbilt hỏi, cảm thấy tức tối và bị thu hút.

“Đó là... bà Vanderbilt thân mến”, Camden trả lời, với một niềm vui sượng không thể và không hề che giấu, “... vợ của tôi”.

Trong toàn bộ cuộc đời mình chưa bao giờ Gigi cảm thấy dễ bị tổn thương như thế này: Đứng trước một căn phòng đầy người lạ - và một người chồng có một người tình sẽ đến trong một giờ nữa.

Cô đã đặt chỗ cho chuyến trở về trên tàu *Lucania* và đánh điện cho Goodman yêu cầu chuẩn bị ngôi nhà ở Park Lane. Một bức điện gửi cho bà Rowland nằm trên bàn làm việc trong phòng khách sạn - *Tremanine đã nối lại quan hệ với Nữ công tước Theodora, née Von Schweppenburg* - nhưng vì sao đó cô không thể gửi nó. Cô không thể chấp nhận thất bại cuối cùng, khi chưa có cuộc tổng tiến công dũng cảm và toàn diện xuống đồi lần cuối cùng.

Giờ thì tất cả các con mắt đều dán vào cô, bao gồm cả Camden. Trên mặt anh có cả sự ngạc nhiên và sự thích thú, và sau đó là một sự thờ ơ không phải là dấu hiệu tốt cho những cơ hội của cô. Cô đợi anh công nhận cô, ít nhất là chào cô. Nhưng ngoài vài từ không nghe thấy được với người đàn bà bên cạnh anh, anh không nói gì, để mặc cô nhảy ra khỏi vách đá một mình.

Cô nhìn lướt qua quanh phòng, “Thật là, Tremaine, em đã mong đợi điều tốt hơn ở anh. Sự trang trí ở đây rõ ràng là sai lầm lớn”.

Một loạt tiếng thở hỗn hển vọng lại từ trần nhà trên cao. Anh mỉm cười, một nụ cười lạnh lùng nhưng lại nhen nhóm chút hy vọng của cô, “Quý bà Tremaine, tôi rõ ràng nhớ rằng đã thông báo với bà bữa tối diễn ra vào lúc bảy rưỡi. Thật khó mong đợi sự đúng giờ của bà”.

“Chúng ta sẽ thảo luận sự đúng giờ hay sự thiếu đúng giờ của em sau đó, một cách riêng tư”, cô nói, trái tim cô đập dồn dập, “Bây giờ anh có thể giới thiệu bạn anh với em”.

Quý bà Tremaine không thể phân biệt rõ ai là Aster, ai là Vanderbilt, và ai là Morgan. Nhưng chuyện đó không quan trọng. Cô có gia tài, thứ mà họ ngưỡng mộ, và tước hiệu, thứ mà họ thèm muốn. Tính khí của cô hoàn toàn phù hợp với tầng lớp thượng lưu đầy tham vọng, mục đích và mạnh mẽ của giới quý tộc Mỹ, sự độc lập của cô được ủng hộ bởi các bà vợ. Rất nhiều người trong số họ đồng tình với việc mở rộng quyền bầu cử.

Đàn ông thì trở mắt, ngơ ngẩn nhìn, cùng với Camden. Rất nhiều người lén lút nói lỏng cả vạt khi cô - *sau đó, kín đáo* - ra lệnh cho anh âu yếm với cô một cách rõ ràng. Năng lượng gợi tình phát ra từ cô là có thể sờ thấy được, phản ứng mà nó khơi lên từ anh là hết sức mạnh mẽ. Không một người đàn bà nào dám đến gần anh trong phần còn lại của buổi tối, thậm chí những

người tối mắt cũng có thể thấy những cử chỉ xã giao của anh thật hơi hợt, rằng nếu họ không ra về, anh sẽ công khai quan hệ với chính vợ của anh - ngay trước mắt họ.

Cuối cùng cô làm một việc cũng gây sốc tương tự. Chính xác mười một giờ, cô bước khỏi những vị khách và đứng chính giữa phòng khách, “Tôi nghĩ rằng đây là cuộc gặp gỡ đáng yêu của xã hội cao quý nhất New York. Nhưng xin mọi người thứ lỗi, tôi đã trải qua một chuyến đi dài, và tôi cảm thấy mình không thể tiếp tục được nữa. Các quý bà và quý ông, xin gửi lời chào. Chúc ngủ ngon”.

Và cô bỏ đi, cái đuôi váy cầu kỳ của cô kiêu hãnh đung đưa, để lại một đám đông câm lặng, những quý bà đưa quạt quá mạnh, những người đàn ông trông như sẵn sàng từ bỏ nửa gia tài của mình để được đi theo gót chân mang đôi giày buổi tối da lộn màu đen của cô.

“Ôi trời”, Camden nói, cố giữ cho giọng mình thật nhẹ nhàng, “Dường như tôi đã thất bại trong nhiệm vụ dịu dặt và rèn giũa của một người chồng. Từ bây giờ tôi sẽ dành phần lớn thời gian và năng lượng của mình cho nhiệm vụ hết sức cao quý đó”.

Nửa số phụ nữ đỏ mặt. Ba phần tư đàn ông hắng giọng. Trong một phút tiếp theo mọi người đã về hết, phòng khách trống rỗng với tốc độ kỷ lục.

Camden chạy vụt lên cầu thang, lao đến khu phòng của anh và hất cửa phòng ngủ mở tung. Cô đang nằm sấp trên giường của anh, hai lòng bàn tay áp vào hai má, đọc tờ *Wall Street Journal* - và hoàn toàn khóa thân. Đôi chân dài đó, bộ mông đầy đặn đó, đường cong tròn trịa của bộ ngực ép chặt vào mặt dưới cánh tay cô, và mái tóc đẹp xõa trên lưng. Ham muốn xác thịt, vốn đã sôi sục, bùng nổ trong anh.

Cô ngẩng đầu lên và mỉm cười, “Ồ, Camden”.

Anh đóng cửa lại, “Ồ, Gigi. Thật lạ khi thấy em ở đây”.

“Ồ, anh biết nó như thế nào mà. Những cơ hội đầu tư...”

“Em lâu quá đấy”, anh gầm gừ, “Anh đang định thuê người bắt cóc”.

Cô liếm môi, “Em có đáng để đợi không?”

Chúa trên cao! Anh khó có thể đứng được nữa, “Em trơ tráo không thể tả được trước mặt khách của anh. Anh e rằng em đã tàn phá tiếng tăm diễm đạm và cương nghị của anh rồi”.

“Vậy sao? Em rất xin lỗi. Em phải học để trở thành một người vợ tốt hơn. Nếu như anh cho em luyện tập thêm một chút...”. Cô xoay lại nằm ngửa và trượt một đốt ngón tay vào môi dưới, “Anh không đến giường và làm em mang thai sao?”

Anh đã ở trên giường và ở trong cô chỉ trong giây lát. Cô là lửa địa ngục và sự mềm mại nơi thiên đường. Cô bám chặt lấy anh, hai chân cô vòng quanh anh, những tiếng thở dốc và rên rỉ không nao núng của cô khiến anh điên cuồng vì ham muốn.

Anh rùng mình, run rẩy và chấn động, sự kiềm chế được ca tụng của anh tan ra từng mảnh khi anh đạt đỉnh không ngừng, hùng hực trên đường làm cô mang thai.

“Bây giờ anh sẽ quở trách em về việc không đúng giờ chứ?”, Gigi nói sau đó, vẫn còn thở hổn hển. Cô đang nằm gối đầu lên cánh tay anh.

“Việc đó và cả sự thiếu tôn trọng với vẻ đẹp tráng lệ của phòng khách nhà anh”.

“Em thích nó. Nó rất hợp với sở thích của kẻ mới phát như em”. Trong nơi ở riêng tư, nơi bộ sưu tập tranh theo trường phái Ấn tượng của anh ngự trị, là một sự tương phản, êm ả và điềm tĩnh, “Em đang tìm thứ gì đó để nói mà ngay lập tức có thể chứng minh tính khí kỳ cục của một người Anh như em”.

“Anh nghĩ em đã thành công hơn cả hy vọng”, anh nói. “Họ sẽ bàn tán về chuyện đêm nay cho đến nhiều năm tới, đặc biệt nếu em ở cũ sau chín tháng kể từ ngày hôm nay”.

Cô mỉm cười với mình, “Anh nghĩ anh có khả năng đến thế ư?”

“Anh biết anh rất có khả năng”. Anh hôn vào mái tóc cô, “Hãy hy vọng vào điều kỳ diệu lần thứ hai”.

Cô không nhận thấy tầm quan trọng lời nói của anh ngay lập tức. Khi cô nhận ra, cô thấy mình lờ mờ ngồi dậy. Anh đã gián tiếp ám chỉ lần mang thai đầu tiên đã kết thúc với việc bị sẩy của cô. Nhưng cô chưa bao giờ nói về chuyện đó, thậm chí với mẹ mình. Cùng với tình yêu đói khát của mình, cô đã che giấu nó ở nơi sâu thẳm nhất trong trái tim, một tù nhân bí mật trong ngục tối, nơi mà những tiếng xích lan canh và những âm thanh gào thét tuyệt vọng chỉ có cô nghe thấy trong những thời khắc mê hoặc của bóng đêm.

“Anh biết à?”, cô thì thầm.

Cô không nên quá ngạc nhiên. Nếu cô tin rằng mẹ cô không phát hiện ra chuyện đó - và khi bà đã biết, bà sẽ không nói với Camden với hy vọng buộc một phản ứng từ phía anh thì đúng là ngốc nghếch.

“Chỉ một năm sau đó. Anh đã uống say bí tỉ khi anh biết chuyện đấy. Anh đã phá tan bộ mẫu sưu tập tàu của anh”. Anh thở dài, vuốt ve một sợi tóc của cô,

“Nhưng có lẽ đó cũng vì ghen tuông, vì mẹ em nói đến việc sẩy thai cùng với việc thốt ra tên ngài Wrenworth”.

Cô lại nằm xuống, đối mặt với anh, “Anh? Ghen ư? Anh đã ở với mỗi người đàn bà khác nhau mỗi lần em xuất hiện mà”.

“Tội lỗi là ở Copenhagen. Nhưng anh không ngủ với ai ở Paris”.

Điều cô thực sự muốn biết là anh đang làm gì với cô Von Schweppenburg ngày trước. Nhưng tuyên bố khác lạ của anh về Paris cũng làm tai cô động lên, “Thế ai là người đã đến chỗ anh vào đêm khuya?”

“Một diễn viên đang nổi ở nhà hát Opera. Anh thuê cô ấy gõ cửa và ngồi trong căn hộ của anh trong vài tiếng đồng hồ, để em nghĩ đến điều tệ nhất và bị tổn thương nhiều như anh. Nhưng anh không chạm vào cô ấy, hay bất kỳ một người đàn bà nào khác. Anh đã chung thủy với em, không kèm theo cam kết gì, cho đến khi anh biết rằng em đã có người tình”.

Điều đó đã khiến anh phải sống cô đơn trong ít nhất hai năm rưỡi sau khi anh bỏ cô, “Tại sao? Tại sao anh lại chung thủy với em?”, cô ngạc nhiên.

“Ồ, anh đã không có thời gian. Trong vòng vài tuần sau khi đến Mỹ anh phải gánh những khoản nợ khổng lồ đến mức anh khó có thể ăn hay ngủ vì sợ vỡ nợ.

Anh thức dậy vào lúc năm giờ sáng và không bao giờ đi ngủ trước một giờ”.

Anh hơi nhăn nhó trước ký ức đó, sau đó mỉm cười với cô, “Em cũng có thể nói anh không có ý định. Anh muốn em. Anh muốn lao vào cuộc đời em một ngày nào đó, giàu có gấp đôi em, nếu có thể. Anh hình dung ra những cuộc đoàn tụ kịch tính, suy đồi, và tốn cả một dòng sông tinh dịch vì thủ dâm cho những điều tưởng tượng đó”.

Cô biết từ đó có nghĩa là gì - nó là điều mà những Tín đồ Cơ đốc giáo đang cố gắng ngăn chặn, nhờ vào một chế độ thể thao nghiêm khắc khiến những người đàn ông và những cậu bé Anh quá kiệt sức, không thể làm gì ngoại trừ một giấc ngủ vùi - mặc dù cô chắc rằng cô chưa bao giờ nghe nó được nói ra trước đây. Cô nghĩ nó là một từ bẩn thỉu, nhưng cách anh nói về nó, giống như nó là thứ tự nhiên nhất trên thế giới, khiến những hình ảnh khêu gợi nhảy múa trước mắt cô.

Nếu cô không phải đã trần truồng, cô đã xé bỏ quần áo và quăng mình vào anh. Cô cầm một bàn tay anh và dụi phần môi trong ẩm ướt vào lòng bàn tay chai sần của anh. “Kể cho em nghe một trong những điều tưởng tượng đấy đi”.

Anh quăng một cái nhìn xấu xa về phía cô, “Nếu như em hứa thực hiện phần của mình trong đó”.

Cô cúi đầu với vẻ khiêm nhường tương xứng, “À, em đã nói với chính mình rằng em sẽ trở thành người vợ biết nghe lời nhất trên đời”.

Anh mỉm cười với vẻ đều đặn và kéo cô về phía anh, “Ồ, chuyện này ngày càng trở nên tốt hơn”.

Giữa những lần hoàn thành những tưởng tượng sáng tạo của anh - những thứ cực kỳ không chính thống, Gigi và Camden nói về những đứa con họ sẽ có và tất cả những việc họ sẽ nhanh chóng làm cùng nhau. Họ sẽ đến thăm ông nội anh ở Bavaria vào các lễ Giáng sinh. Đến mùa xuân cô sẽ chỉ cho anh phía Tây lộng lẫy của nước Anh và xứ Wales. Và vào mùa hè, nếu cô vẫn chưa mang thai quá to, họ sẽ giương buồm trên biển Aegean và Adriatic trên con tàu *Mistress*.

“Đưa em đi cưới ngựa ở đâu đó đi”, cô nói, “Em chưa từng ngồi trên ngựa từ khi anh xa em lần đầu tiên đó”.

“Anh có một ngôi nhà miền quê ở Connecticut, trên một vùng đất rất đẹp. Ngày mai chúng ta sẽ khởi hành”.

Nghĩ đến sự sắp xếp này khiến cô nhớ đến Beckett, “Người quản gia của anh... anh có biết rằng...”

“Anh là người bảo ông ta đi. Cả anh và ông ta đều sống sờ khi ba năm sau đó ông ta đến ứng cử cho vị trí anh đăng báo. Ông ta ngay lập tức xin thứ lỗi và quay đi. Anh ngăn ông ta lại. Cho đến nay anh cũng không hiểu thực sự tại sao”.

Camden nhún vai, “Đến cuối năm nay, ông ta đã làm cho anh được bảy năm rồi”.

Cho dù lý do của anh là gì, cô rất biết ơn, “Ngôi nhà được quản lý tốt”, cô lẩm bẩm, “Còn con trai của ông ta thì sao?”

“Anh ta ở trong nhà tù Liverpool một hoặc hai năm, sau đó đi đến Nam Phi, nơi phát hiện ra vàng. Anh ta kết hôn năm ngoái”.

Cô thở ra một hơi nhẹ nhõm nữa. Khi biết rằng tội lỗi của mình không làm trái đất ngừng quay và những người khác sống tiếp thật tốt với phần còn lại của cuộc đời mình, cô cảm thấy mình nhỏ bé một cách dễ chịu.

Anh vuốt ve dọc lưng cô, “Kể với anh về ngài Frederick đi. Anh ta tiếp nhận quyết định không kết hôn của em như thế nào?”

“Với thái độ tốt hơn rất nhiều so với hình dung của em. Em chỉ ước rằng em có thể sắp xếp để anh ấy luôn hạnh phúc. Nhưng đừng lo lắng”, cô vội vã nói thêm, “Em sẽ để anh ấy tự xoay sở cuộc đời mình. Em đã học được bài học của mình rồi”.

“Hừm, thật không?”, anh hôn lên vai cô, “Đó là điều em nói khi chúng ta ở trên giường lần trước”.

Cô xoay người ra và đặt tay anh giữa hai chân cô, “Hãy tự cảm nhận. Không còn gì giữa anh và em nữa”.

Cô không thể đếm được họ đã làm tình bao nhiêu lần. Quá nhiều, và vẫn không thể đủ. Vài lần trong những giờ ít ỏi giữa đêm, anh tắm và lau khô cho cô, khiến cô cười khúc khích và hét lên với những điều tình quái mà một người đàn ông hay đùa có thể làm với một người đàn bà sẵn lòng, với một bồn nước nóng và một bánh xà phòng thơm.

Đến lượt anh tắm, cô lộn xuống bếp tìm thức ăn. Khi cô trở lại anh đã mặc một chiếc áo choàng ngủ và đang lau khô tóc. Cô mang theo một cái dùi gà gô quay còn lại của bữa tối, một nửa ổ bánh mì và một bát anh đào chua.

“Chúa tôi”, anh nói, ném cái khăn sang một bên để đỡ cái khay từ cô, “Anh không biết là em lại có thể làm được những việc khác ngoài việc làm ra lợi nhuận và nô lệ hóa đàn ông”.

Cô cười phá lên khi anh đặt cái khay lên một cái tủ bằng gỗ tuyết tùng ở chân giường, “Vậy

cho phép em làm anh sống sót bằng cách đan cho anh một đôi tất vào Giáng sinh này nhé”.

Anh mỉm cười, xé một mẩu bánh mỳ, “VẬY anh sẽ buộc phải đóng cho em một cái ghế bập bênh. Than ôi, tay nghề làm mộc của anh giảm sút quá rồi”.

Ngọt ngào, những cảm xúc lúng túng và xa lạ nhất đó trào dâng và cuộn lên trong cô. Cô cầm một quả anh đào lên và nhìn chăm chăm vào loại quả đỏ tươi mềm đó, “Em yêu anh”.

Lần gần đây nhất cô bày tỏ tình yêu của mình, anh đã vút trả nó ngay vào mặt cô. Giờ đây cô hồi hộp chờ phản ứng của anh. Nhưng cô không phải đợi đến một giây, anh đã nghiêng sang và đặt một nụ hôn lên môi cô, “Anh còn yêu em hơn”.

Tất cả đường của Cuba cũng không thể sánh với sự ngọt ngào trong trái tim cô, “Hơn Nữ công tước chứ?”

“Đồ ngốc”. Anh làm rối thêm mái tóc đã rối bù của cô, “Anh không còn yêu cô ấy kể từ ngày anh gặp em”.

“Nhưng hôm nay em đã nhìn thấy cô ấy, trong xe của anh. Người gác cổng khách sạn nói anh ta nhìn thấy cô ấy trong xe của anh hàng ngày. Và gã đánh xe của anh nói gã sẽ trở lại đón cô ấy lúc mười một giờ tối nay”.

“Không đúng. Gã sẽ gặp cô ấy và lũ trẻ mười một giờ sáng ngày mai, để đưa họ ra ga. Cô ấy đi thăm vài họ hàng ở Washington, D.C”.

“Thế anh không có quan hệ với cô ấy?”

“Anh hôn cô ấy lần cuối cùng vào năm 1881, và anh không nhớ nữa”. Một nụ cười ranh mãnh cong trên môi anh, “VẬY là việc đó giải thích cuộc tấn công rất thú vị của em. Có lẽ anh nên giữ cô ấy ở gần, để luôn có được sự nhiệt tình vì bị thúc đẩy của em”.

“Chỉ nếu anh muốn Freddie dựng khung vẽ trong phòng khách của anh”.

“Anh sẽ không bận tâm, cho đến khi anh vẫn có thể có em trên chiếc đàn pianô”. Anh cười toe toét, “Anh chưa bao giờ có thể nhìn vào thứ chết tiệt ấy mà không thấy em nằm trên đó với tất cả các tư thế khiêu khích nhất, cái hông ngọt ngào của em trên...”

Cô ném cho anh một quả anh đào. Anh bắt được và cắn luôn một miếng, “Anh suýt quên

mất”, anh nói, đi đến chiếc bàn viết ở phòng bên cạnh, “Xem tin gì được đưa đến cửa nhà anh chiều nay này”.

Anh mang lại một bức điện. Cô chùi tay vào khăn ăn và cầm lấy bức điện.

Thưa ngài. Công tước đã thuyết phục tôi đi đến bộ thờ. Chúng tôi đã kết hôn ngày hôm qua. Chúng tôi sẽ sớm khởi hành đến Corfu. Thân mến. Victoria Perrin.

Gigi che cái miệng há hốc của mình lại. Mẹ cô. Một nữ công tước. Nữ công tước của Perrin, không kém hơn. Cô đã nghi ngờ, tất nhiên, nhưng cuộc hôn nhân này - là một điều hoàn toàn khác hẳn.

“Em có nhận ra chuyện này có nghĩa gì không?”, Camden nói.

“Rằng bây giờ mẹ đã vượt qua cả anh và em rồi đúng không?”, Gigi lắc đầu trong vui sướng và sững sờ.

“Rằng Công tước Perrin sẽ thấy mình trở thành ông ngoại trong chín tháng nữa”.

Cô cười ngặt nghẽo. Hình ảnh Công tước Perrin đột nhiên trở thành ông ngoại của ai đó thật quá thích thú. Cô kéo Camden lại gần và hôn anh, “Anh có biết rằng anh là tình yêu của cuộc đời em không?”

“Luôn luôn”, chồng cô nói, “Nhưng em có biết rằng em là tình yêu của cuộc đời anh không?”

Cô ngả đầu và dụi vào vai anh đầy mãn nguyện, “Bây giờ thì em biết”.

(1) Đại lộ số Năm - Fifth Avenue: Một đường phố lớn ở trung tâm của Mahattan, New York, Mỹ, được mệnh danh là biểu tượng giàu có của nước Mỹ.

(2) Versailles: Thành phố của Pháp nổi tiếng với những lâu đài hoa lệ, từng được coi thủ đô không chính thức của Vương quốc Pháp trong vòng một thế kỷ (1682 - 1789).

(3) Michelangelo: Có thể được cho là người họa sĩ nổi tiếng nhất thời kỳ Phục hưng ở Ý và là một họa sĩ vĩ đại nhất của mọi thời đại. Ông vốn dĩ coi mình là một nhà điêu khắc, nhưng ông cũng nổi tiếng tương đương với những bức tranh ông đã có cảm hứng sáng tạo ra, mặc dù là

một cách miễn cưỡng. Ông cũng là một kiến trúc sư và một nhà thơ không chuyên.

(4) Trần nhà của nhà thờ Sistine: Được Michelangelo vẽ trong những năm 1508 - 1512, theo mệnh lệnh của Giáo hoàng Julius II, là một trong những tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng nhất thời kỳ Phục hưng giai đoạn 1475 - 1525. Đây là một trong những trần nhà của Nhà thờ của Giáo hoàng xây dựng trong Vatican (1477 - 1480) bởi Giáo hoàng Sixtus IV và được đặt tên theo tên ông: Nhà thờ Sistine. Nhà thờ này là nơi dành cho những cuộc họp kín của Giáo hoàng và tổ chức rất nhiều nghi lễ quan trọng.

(5) Savile Row: Phố mua sắm ở Mayfair, trung tâm Luân Đôn, nổi tiếng với những trang phục truyền thống được cắt may dành riêng cho các quý ông.

(6) Fraulein: Tiếng Đức - Cô.

(7) Bavaria: một bang nằm ở phía đông nam của Đức.

(8) George Gordon Noel Byron (1788-1824) là nhà thơ lãng mạn Anh và là một trong những nhà thơ lớn thế giới thế kỷ 19.

(9) Tượng thần Apollo trong thần thoại Hy Lạp với vẻ đẹp cổ điển lý tưởng, thường gọi là tượng Apollo Belvedere - Belvedere là tên tòa nhà đặt tượng.

(10) Wittelsbach: Một triều đại vua của Đức ở Bavaria.

(11) The Blue Boy: Một tác phẩm tranh sơn dầu nổi tiếng nhất của họa sĩ Thomas Gainsborough.

(12) Gốm sứ Delft: Một loại đồ gốm do Hà Lan sản xuất mô phỏng đồ gốm Trung Quốc, thường có họa tiết màu xanh lam.

(13) Bingley: Một trong hai nhân vật chính của tiểu thuyết *Kiêu hãnh và Định kiến* của Jane Austen, được xem là hình mẫu kết hợp tuyệt vời giữa sự giàu có, đẹp trai và tốt bụng.

(14) Gian Lorenzo Bernini: Một họa sĩ người Ý, là nhà điêu khắc hàng đầu và cũng là một kiến trúc sư nổi tiếng. Bernini sở hữu một khả năng độc nhất khắc họa những thời điểm độc đáo trên đá cẩm thạch với vẻ hiện thực và tự nhiên đến mức kinh ngạc.

(15) Golden Calf: Theo kinh thánh Hebrew, Golden Calf là một hình tượng con bò bằng

vàng được Aaron (em trai Moses) tạo ra để thỏa mãn lòng tin ngưỡng của người Do Thái trong thời gian Moses (thủ lĩnh tôn giáo, người nắm giữ luật pháp và nhà tiên tri) vắng mặt để lên núi Mount Sinai.

(16) Beelzebub: Một trong bảy hoàng tử của địa ngục.

(17) Hannibal, con trai của Hamilcar Barca (sinh năm 247 trước Công nguyên - mất 183 trước Công nguyên), một tướng lĩnh và nhà chiến thuật quân sự người Carthage.

(18) Thời kỳ Mycenae là một thời kỳ văn hóa của Hy Lạp cổ đại được lấy tên từ di chỉ khảo cổ Mycenae phía Đông Bắc Argolis, nằm ở Peloponnese phía nam Hy Lạp. Athena, Pylos, Thebes và Tiryns cũng là các địa điểm quan trọng thuộc thời kỳ Mycenae. Giai đoạn cuối cùng của Thời kỳ Đồ đồng ở Hy Lạp cổ đại, là thời điểm xuất xứ phần lớn văn chương và thần thoại Hy Lạp cổ, gồm cả các sử thi Homer.

(19) Antiphanes và Aristophanes: Các nhà soạn kịch thời Hy Lạp cổ đại.

(20) Ménage à trois: Quan hệ tình dục ba người.

(21) Croesus: Nhà triệu phú.

(22) Curacao: Một loại rượu hương cam có nồng độ từ 20 - 40 độ.

(23) Macbeth: Là một vở bi kịch do Shakespears sáng tác, trong đó nhân vật Macbeth đã chiếm đoạt ngai vàng xứ Scotland bằng cách giết vua Duncan. Và nhằm đạt được mục đích cuối cùng, Macbeth đã không từ bất cứ một thủ đoạn nào, dù ghê tởm đến mấy.

(24) Très special (nguyên văn tiếng Pháp): Hết sức đặc biệt.

(25) Donatien Alphonse Francois, Hầu tước de Sade (1740 - 1814) là nhà quý tộc, nhà văn và nhà cách mạng người Pháp. Ông nổi tiếng nhất với những tiểu thuyết mang tính khổ dâm và bạo dâm, mô tả những cảnh tình dục mang tính tàn bạo trong đó nhân vật bị tra tấn, hành hạ đau đớn, đặc biệt lồng ghép nội dung khiêu dâm với các chủ đề triết lý, xã hội, đả kích nhà thờ.

(26) Homer: Một nhà văn và người hát rong truyền thuyết thời cổ Hy Lạp được công nhận là tác giả của Iliad và Odyssey. Tác phẩm Iliad có nội dung dựa trên các thần thoại về Cuộc chiến thành Troy. Còn nội dung của Odyssey là trường ca kể về cuộc phiêu lưu của nhân vật chính Odyssey và hành trình trở về quê hương gian nan của người anh hùng này.

(27) Ilium: Tên tiếng Latin của thành Troy.

(28) Limousin: Là một vùng nông thôn của nước Pháp, nổi tiếng với những cách thức làm rượu.

(29) Trong thần thoại Hy Lạp, Persephone là con gái yêu của thần Zeus và nữ thần nông nghiệp Demeter. Nàng là nữ thần xinh đẹp nhất trên đỉnh Olympus. Một ngày, nàng đang dạo chơi trên đồng cỏ mượt mà thì từ xa, thần Hades đáng sợ - chúa tể địa ngục đã nhìn thấy và rung động trước vẻ đẹp trong sáng của nàng. Thần bèn bắt cóc nàng về làm vợ. Và từ đó, Persephone trở thành nữ hoàng của địa ngục.

(30) Tấm bia Rosetta: Một tấm bia đá thời Ai Cập cổ đại với một chiều chỉ được Vua Ptolemy V ban hành ở Memphis, Ai Cập vào năm 196 trước Công nguyên. Chiều chỉ này cùng được thể hiện với ba loại chữ viết: trên cùng là chữ tượng hình của Ai Cập cổ đại, ở giữa là chữ Ai Cập thông dụng, và cuối cùng là chữ Hy Lạp cổ. Chính vì thế mà tấm bia này được coi là chìa khóa để người hiện đại hiểu được chữ tượng hình Ai Cập.

(31) Gorgon: Xuất phát từ chữ gorgós của Hy Lạp có nghĩa là chết chóc, theo truyền thuyết đây là nhân vật nữ đáng sợ, có tóc là những con rắn sống có độc, ánh mắt có thể biến những ai nhìn vào chúng thành đá.

(32) Homer: Một nhà văn và người hát rong nổi tiếng thời Hy Lạp cổ, ông được công nhận là tác giả của Iliad và Odyssey. Theo truyền thuyết, ông bị mù và là một người hát rong tài năng.

(33) William-Adolphe Bouguereau (1825 - 1905) là một họa sĩ truyền thống có nhiều bức họa về chủ đề hiện thực và chủ đề Thần thoại Hy Lạp như tuyên ngôn của Trường Phái Tân Cổ điển: “Trở về với cổ đại và vẽ tranh lịch sử”. Đó là những chủ đề mang tính Kinh viện tập trung mô tả cao độ về vẻ đẹp của cơ thể nữ giới.

(34) Fulông: Đơn vị đo lường của Anh, khoảng 201 mét.

(35) Midas hay Vua Midas được nhớ đến trong thần thoại Hy Lạp là người có khả năng biến mọi vật thành vàng khi chạm tay vào. Khả năng đó được gọi là Cái chạm của Midas.

(36) Horatio Alger (1832 - 1899) là nhà văn Mỹ viết hơn 100 cuốn sách về các cậu bé trong nửa sau thế kỷ 19. Những cuốn sách của ông thường đề cập đến những trẻ em nghèo không nhà ở khu ổ chuột của New York, xem chúng như những con người không may mắn trong xã

hội, và nếu chỉ cho chúng một cơ hội, chúng sẽ thoát khỏi được sự nghèo khổ đó. Lối viết văn của ông khá đơn giản và hay có sự trùng lặp nhưng nó vẫn được những độc giả đón nhận và đánh giá cao. Sách của ông đã bán được hàng triệu bản trong những thập niên đầu thế kỷ 20.

(37) Moby-Dick là tác phẩm kinh điển ra đời năm 1851 viết về hành trình săn cá voi trắng khổng lồ do thuyền trưởng Ahab dẫn đầu. Tác phẩm này được đề cử trở thành “Cuốn sách chính thức” của bang do đã thể hiện một lịch sử văn học phong phú của Massachusetts.

(38) Hansel và Gretel là câu chuyện cổ tích của Đức kể về anh em Hansel và Gretel bị mẹ kế bỏ vào rừng sâu, sau đó bị lạc vào ngôi nhà kẹo của cụ phù thủy. Cả hai anh em bị bắt và suýt nữa thì bị phù thủy ăn thịt, nhưng nhờ sự mưu trí và dũng cảm cuối cùng hai anh em đã thoát được nguy hiểm.

(39) Ngài Galahad: Một trong những hiệp sĩ bàn tròn của Vua Arthur, nổi tiếng bởi bản tính ga-lăng và đơn giản.

(40) Sancho Panza: Người hộ tống tận tâm của Đông-ki-sốt.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>